

NGÔ VĂN PHÚ

*Ngang Tron*

PHU  
TAY HỒ

NHÀ XUẤT BẢN HỘI NHÀ VĂN

## Mục lục

<u>Ngang Trái Phủ Tây Hồ- Chương 01</u>
<u>Ngang Trái Phủ Tây Hồ- Chương 02</u>
<u>Ngang Trái Phủ Tây Hồ- Chương 03</u>
<u>Ngang Trái Phủ Tây Hồ- Chương 04</u>
<u>Ngang Trái Phủ Tây Hồ- Chương 05</u>
<u>Ngang Trái Phủ Tây Hồ- Chương 06</u>
<u>Ngang Trái Phủ Tây Hồ- Chương 07</u>
<u>Ngang Trái Phủ Tây Hồ- Chương 08</u>
<u>Ngang Trái Phủ Tây Hồ- Chương 09</u>
<u>Ngang Trái Phủ Tây Hồ- Chương 10</u>
<u>Ngang Trái Phủ Tây Hồ- Chương 11</u>
<u>Ngang Trái Phủ Tây Hồ- Chương 12</u>
<u>Ngang Trái Phủ Tây Hồ- Chương 13</u>
<u>Ngang Trái Phủ Tây Hồ- Chương 14: Phần 1</u>
<u>Ngang Trái Phủ Tây Hồ- Chương 14: Phần 2 (Hết)</u>

# NGANG TRÁI PHỦ TÂY HỒ

Ngô Văn Phú  
[dtv-ebook.com](http://dtv-ebook.com)

## Ngang Trái Phủ Tây Hồ - Chương 01

1

Nguyễn Trãi lại được triệu về kinh đô. Vua Lê vừa mất. Ngài mất đúng năm tuổi bốn chín, còn minh mẫn lắm. Nghe nói, sau khi triệu Lê Sát, Lê Ngân vào, ở bên giường, Lê Thái Tổ dặn dò:

- Ta cùng các ông dấy nghĩa ở Lam Sơn. Ta thương mình thương người mà được làm vua, các ông theo ta mà được làm tướng. Lộc trời cho mà không biết...

Vua mệt, nghỉ một lúc, nói tiếp:

- Nay đất nước đã sạch bóng thù, muôn dân vất vả chưa được hưởng cảnh thái bình là bao nhiêu. Các ông nên giúp rập Vua trẻ mà làm rạng rỡ huân nghiệp của mình...

Lê Sát, Lê Ngân dập đầu, lạy tạ lui ra... Vua mệt thêm thiếp ngủ. Thái giám Đinh Thắng hầu hạ bên cạnh. Ánh đèn chập chờn để Vua ngủ, càng làm cho những người gần vua, phút chót, đầu lo sợ... Vua khó qua khỏi được.

Đức Vua trở mình. Đinh Thắng vội đến bên giường, vua hỏi:

- Nguyễn Trãi đã đến chưa?

- Dạ, hình như sắp đến!

- Sao lại hình như?

- Tâu, quân kỵ đi từ sớm tinh mơ, chắc đến Côn Sơn đã lâu, cũng sắp về rồi...

- Lê Sát, Lê Ngân có còn ngồi chờ ngoài ấy không?

- Dạ quan đại tư đồ, tư khấu đều về cả rồi...

Chợt có người hầu ở phòng ngoài vào báo:

- Hàn lâm viện thừa chỉ đã đến!

Đinh Thắng thưa:

- Tâu Hoàng thượng, Nguyễn Trãi đã về

- Vội vào ngay!

[Chúc bạn đọc sách vui vẻ tại [www.gacsach.com](http://www.gacsach.com) - góc nhỏ cho người yêu sách.]

Nguyễn Trãi vừa từ Côn Sơn đến, đường xa rong ruổi, ông rất mệt. Song biết vua cho gọi trong lúc bệnh nặng, không phải chuyện thường, nên vừa đến hoàng thành, chưa kịp tắm gội, liền sửa khăn mũ, vào hầu ngay.

Vua quay mặt ra, hơi thở khó khăn, mắt lơ lơ, ngược nhìn lên, thân mật hỏi:

- Ông Trãi đấy à, ta chờ ông mãi!

- Tâu Hoàng thượng, thần được triệu, sửng sốt lên đường ngay, không được biết thánh thể bất an nhường này, thật là đắc tội.

Vua lấy sức, khẽ nói:

- Ngồi lại gần đây với ta, ông Trãi.

Nguyễn Trãi ngồi xích lại. Vua giơ tay ra, cầm lấy tay Nguyễn:

- Ông Trãi, ông có nhớ hồi ông về Lam Sơn, ta hồi hộp chờ ông thế nào không?

- Dạ, thần nhớ!

- Hôm nay, ta chờ ông cũng như thế!

Trãi cảm động lắm, giọng líu ríu:

- Thần không bao giờ quên đặc ân mà Hoàng thượng ban cho thần.

- Ông Trãi, ta được ông ở Lam Sơn như được người bạn lớn... Ta có những lúc sai sót, nghe quyên thần, xa người ngay thẳng thực bụng. Thông hiểu trời đất, lòng người, không ai bằng ông. Ta mong ông giúp rập con ta, nối chí lớn của ta ngày trước.

Vua mệt, trở mình, nằm nghỉ, Đinh Thảng, đưa nhân sâm vua dùng, vua gạt tay ra, rồi thêm thiếp trong phút phiêu du nhất của đời người. Người lầm bầm:

- Con ta... làm vua... còn nhỏ quá!

Vua thiếp dần đi. Nguyễn Trãi ràn rụa nước mắt, lui ra...

\*

Tin Nguyễn Trãi được vua vờ đến bên màn trướng, trút những lời tâm huyết cuối cùng, khiến quan đại thần Lê Sát bức bối lắm, ông ngẩng đứng vào ra, không yên. Đêm ấy, cho người hầu lui, uống rượu một mình, lại cho gọi con gái nuôi đến bảo:

- Con vào Hoàng cung, ngay bây giờ, được không?

- Chẳng hay có việc gì gấp vậy, thưa cha?

- Con hãy gặp Hoàng hậu và hỏi cho ta, khi Nguyễn Trãi gào gặp Hoàng thượng, ngài dặn dò ông ta những điều gì.

- Con biết hỏi ai được!

- Hỏi chị con, xem ai có mặt với Nguyễn Trãi trong lúc vua sắp mất ấy!

- Dạ, con xin đi ngay...

Đêm ấy, Lê sát hầu như mất ngủ. Ông cáu gắt, thất thường. Bọn hầu cận đưa mắt nhìn nhau, len lét sợ hãi, mờ sáng Lê Ngân đến, Lê Sát mời ngay vào phủ đệ, đến tận chỗ xét việc cơ mật, pha trà Long tỉnh, nói:

- Ông có biết chuyện hệ trọng tối qua không?

- Tôi chưa được biết!

- Hoàng thượng đã cho vời Nguyễn Trãi về, dặn dò gì không biết. Làm quan tể tướng, lúc vua chết, không được nghe lời dặn dò, ủy thác, tôi và ông phải cẩn thận đấy!

Lê Ngân ngẩng đầu ra không nói!

Lê Sát, bỏ chén trà, đứng dậy, đi đi lại lại, thở lộ:

- Vua là người từ đất hoang dã, làm nên nghiệp lớn, về kinh thành, rất sợ sự tráo trở. Do đó bọn võ biên chúng ta mới được dùng. Trần Nguyên Hãn bị sợ rầy bức tử mà chết. Phạm Văn Xảo, chỉ là người kinh kỳ cũng bị loại trừ... Đức vua là người lỗi đời, biết được việc xa, việc gần. Nguyễn Trãi là một danh sĩ của Bắc Hà, mọi người đều kính nể. Bọn nho sĩ, văn thần ở kinh đô rất nể phục, vây cánh triền miên, không sao lục tìm diệt hết được. Lúc Trần Nguyên Hãn bị hạch tội, Nguyễn Trãi từng bị hạ ngục, ta muốn giết, nhưng Hoàng thượng sợ chấn động lòng người mà không giết, tha cho về hưởng những ngày tàn ở Côn Sơn... Bây giờ, hãn lại mò về đây. Kinh đô là đất dụng võ của hãn. Vua mới nay mai còn nhỏ quá, lòng người lại càng phân tán thêm, ta và ông không biết có giữ được ngôi tể tướng nữa không.

Lê Ngân vẫn ngẩng đầu lặng yên. Lê Sát bực mình gắt:

- Hay ông lại có ý gì khác ta.

Không nhin được nữa. Ngân nói:

- Công thần họ Lê ở Lam Sơn còn nhiều. Ông không nên quá lo. Nóng vội rất dễ hỏng việc. Công việc của chúng ta bây giờ là lo tang lễ của Hoàng thượng cho chu tất, giúp vua trẻ lên ngôi cho yên lòng người. Quốc Vương Tư Tông bị giam lỏng vẫn chưa nguôi thù oán. Bọn hoạn quan đang có xu hướng lộng hành. Bọn ngôn quan chỉ biết nêu việc dở để trách cứ mà không biết việc hay ta làm được... Những việc ấy đáng lo hơn là việc Nguyễn Trãi về triều.

Lê Sát gất:

- Ông tính việc thiên cận lắm. Phải biết bề chỡ trước khi nó tỏa cành buông rễ lẩn đất của ta. Nguyễn Trãi không thể coi thường được đâu.

Lê Ngân vẫn điềm tĩnh nói:

- Tôi thấy ông luôn luôn ngại người này, ghê người nọ, còn Nguyễn Trãi từ trước đến sau, dùng thì ở, mà sợ thì về Côn Sơn, bị hạ ngục cũng không oán thán, người ấy đất kinh thành trọng là đúng, ông ta có lòng dạ gì đâu!

Lê Sát vẫn chưa hết bực mình:

- Ông nhân hậu quá đấy, quan tư khấu ạ, ta sợ ông có lúc phải hối tiếc. Cần quyên phải biết rằng: chỉ có kẻ làm theo ta thôi, không để cho ai cản trước đường ta, dù là một hòn đá nhỏ!

Lê Ngân không nói gì, đứng dậy về Chén trà ngon nguội ngắt tự bao giờ!

\*

Thái giám Đinh Thắng vào tận long sàng, lay gọi:

- Nào Đức Vua, ngài dậy đi, sắp sửa còn theo triều đình tế cáo trời đất và ăn thề!

- Sao lại phải ăn thề ở Thăng!

- Không thề thì không hết lòng với nhau.

- Thế Thăng có thề không?

- Thần cũng phải thề!

- Ta có phải thề không?

- Vua thì không phải thề.

- Ai bày ra việc này?

- Mấy ông tế tướng!

- Lại cái ông bố vợ ta chứ gì! Ta ghét lão lắm! Mặt hắn lúc nào cũng hầm hầm. Chỉ có lúc nào trước mặt vua cha, thuở người còn sống, thì hắn mới có vẻ khúm núm mà thôi!

- Đức vua rửa mặt, dùng bữa sáng, rồi mặc áo mũ triều thiên, tôi đã đem kiệu đón.

- Nóng lắm! Ta muốn mặc thứ áo lụa, thắt đai đỏ, đi hài đen, chít khăn vàng, như thế có nhẹ nhàng và gọn ghẽ không! Mà lại có vẻ dũng sĩ nữa chứ. Này xem võ của ta đây này!

Vua tung quyền, đâm thẳng vào mặt Đinh Thăng, Thăng tránh vội, rồi nịnh:

- Đức vua đánh võ đẹp lắm.

Vua cười khanh khách...



Giảng võ đường khá rộng. Quân thiết đột và quân ngự lâm đã tề tựu sẵn sàng. Trên đài cao, Lê Sát, Lê Ngân và các cận thần tin cẩn của hai quan tể, nắm trọn quyền lực của triều đình, đều mặc võ phục, cân đai rạng rỡ, mặt lạnh lùng, trang nghiêm. Đám quan văn dự hội hôm nay, gồm có nhập nội hành khiển Nguyễn Trãi, Bùi Cầm Hổ, Bùi Ư Đãi, Phan Thiên Tước, Nguyễn Thiên Túng, cũng đứng ở phía trái đài tể trời đất.

Quan truyên hô, tiếng lớn mà sang, đang dẹp và sắp xếp các hàng quân cho tề chỉnh.

Chợt có tiếng thét, dẹp đường, và truyên từ phía cổng giảng võ đường tới:

- Đức vua đang tới!

Lê Sát, Lê Ngân dẫn hơn mười vị đại thần, đi ra phía cổng lớn, các đô tướng ra đứng trước các hàng quân danh dự. Nguyễn Trãi đứng đầu phía văn thần. Lê Văn Linh, thay Lê Sát, đứng đầu phía võ thần, sửa lại mũ, cân đai tề chỉnh. Quan đầu ban đi qua một lượt xem có ai mũ áo còn xộc xệch nữa chẳng, rồi cũng lui vào phía sau.

Từ phía xa, Đức Vua đi xe loan bốn ngựa kéo, đang cùng đám nội quan tiến đến. Tịnh Khả từ Tuyên Quang về, được vua cho đi phò tá, cưỡi ngựa ô, đem theo mười viên tướng đi cùng. Đằng sau xe loan có nội giám tin cẩn là Lương Đăng, Đinh Thắng, Tạ Thanh, cùng lọng tán rực rỡ uy nghi. Đến cổng Giảng võ đường, Trịnh Khả và các võ tướng xuống ngựa, đến bên xe, mời vua tiến vào.

Lê Sát, Lê Ngân từ cổng tiến đến, cúi đầu vái lạy và mời vua đi duyệt quân sĩ...

Một con ngựa hồng đẹp, yên cương lóng lánh, được dắt đến. Vua nhìn ngựa, quay lại phía Lê Sát bảo:

- Ngựa đẹp nhỉ!

Lê Sát không nói gì. Trịnh Khả cũng tiến đến bên vua. Sát nghiêm mặt nhìn Khả. Khả đi ềm nhiên, như không hề biết Sát nhìn. Lê Ngân khẽ lấy cùi tay hích nhẹ vào sườn Lê Sát. Sát mới nhớ ra, tâu:

- Xin Đức Vua duyệt đội quân danh dự.

Quân uy nổ chín phát súng lớn. Khói thuốc bung ra và lan khắp một quăng tường thành. Vua trẻ con thích lắm, cười vang:

- Súng bắn kêu to nhỉ!

Thái giám Lương Đăng khẽ nhắc vua:

- Xin Ngài Ngự giữ nghiêm chỉnh để tỏ uy đức trước các tướng sĩ.

Vua quay lại bảo:

- Súng kêu to, ta khen không được ư? Lui ra.

Lương Đăng vẫn kiên nhẫn nhắc lại:

- Xin Ngài Ngự giữ nghiêm chỉnh để tỏ uy đức trước các tướng sĩ.

Đức vua hơi cau mày nhưng cũng lặng lẽ nhảy lên ngựa.

Lê Sát, Lê Ngân thân dẫn vua đi duyệt quân sĩ. Đi qua các hàng quân thủy mặc áo nậu(1) xanh, cầm bời chèo, qua đoàn quân kỵ, mặc áo chên nậu, đứng thành ô vuông, tề chỉnh, ngựa chọn nguyên một màu ngựa ô, vua thích lắm, mắt long lanh, quay lại hỏi tể tướng:

(1) Áo nậu: áo lính thuở xưa.

- Những con ngựa này có phải đã theo Tiên hoàng lập công thuở trước?

Lê Sát thấy vua hỏi rất thành tâm, li ềm kính cẩn thưa:

- Dạ phải!

Vua khẽ thở dài. Đi đến quân bộ, nhìn những gương mặt binh lính trẻ măng, bên cạnh lại có người già, vua lại hỏi:

- Sao lại có người già bên cạnh người trẻ.

Lê Sát lại tâu:

- Tâu người già là lính cũ, người trẻ là lính mới. Lính mới trẻ khỏe, lanh lợi. Lính cũ trải qua chiến trận, nhiều từng trải, truyên lại những bí quyết cần thiết khi xung sát cho lính trẻ. Khi lính trẻ vào trận một hai lần, quen cảnh tranh đua nơi trận mạc, thì có thể cho lính già giải ngũ về nhà được.

- Có thưởng công cho họ không?

- Dạ có!

Đức vua gật đầu.

Những đi đầu Đức vua hỏi, lúc duyệt quân sĩ, các quan tùy tùng đi đầu không bỏ sót. Ông vua mười một tuổi này, thật thông tuệ khác thường. Mỗi người đem theo một ý nghĩ khác nhau; người giải được lo toan, người ánh lên những tia hy vọng; người trầm mặc suy tư...

Khi đi trước đoàn quân cấm vệ, Lê Sát muốn vua dừng lâu để thấy cái uy thế riêng của mình, nhưng vua lại thúc ngựa vượt nhanh thêm. Lê Sát vội giục ngựa theo vua.

- Thánh thượng vạn, vạn tuế!

Những tiếng tung hô nhất loạt vang rền. Đức vua đi thẳng qua mặt các văn thần, võ tướng, rồi tiến lên trước hương án, đứng quay mặt về phía bắc.

Chiên trống uy nghi nhất loạt nổi lên. Từ phía ngoài, dàn bát âm, nhã nhạc, nhất loạt hòa tấu, một vị đại thần, râu trắng như cước, cầm hương đi đầu, một hài đồng mặc áo võ sinh trắng, tay dắt con ngựa trắng non, trên

mình không có một đốm nhỏ, móng h`ông, trông như con Bạch Mã của Đường Tăng, đang được dẫn đến trước đ`ền tế trời đất. Vị Đông xướng bắt đ`ầu chỉ huy cuộc ăn th`ề, tiếng hô đồng dục vang ngân như một giọng đ`ồng:

- Hội th`ề bắt đ`ầu...

Chuông đ`ồng, khánh đá nổi tiếp những h`ồi âm i, vang vọng... Tám đô tùy khỏe mạnh, đóng khố đỏ, chít khăn đỏ, họ choàng vào chân ngựa những sợi ch`ảo nhuộm đỏ, nhẹ nhàng giật đ`ổ con ngựa non màu trắng, ngã trên thảm cỏ xanh. Một đô tùy khác nhanh nhẹn bước ra, tay c`ầm một thanh bảo kiếm lưỡi xanh. Theo sau anh ta có hai đô tùy vạm vỡ khác. Như đã được làm thử khá thành thạo, họ đ`ề đ`ầu con ngựa non xuống, kéo hơi ngựa chiếc cổ đã được tắm rửa sạch sẽ bằng nước lá thơm. Viên đô tùy c`ầm kiếm sắc, nhẹ nhàng đâm mạnh vào cổ ngựa. Vị b`ồi tế, thấy một tia máu vọt đỏ tươi vung ra, ông ta lấy chiếc ch`ậu đ`ồng có quai, đánh bóng vàng ánh, hứng lấy những tia máu c`ài v`ông vào giữa ch`ậu. Khi được một ph`ần ba ch`ậu huyết, thì con ngựa cũng gục xuống chết, máu từ cổ ứa tiếp trên qu`ần cỏ non.

- Bả tửu (rót rượu).

Hai vò rượu lớn, đ`ổ ào vào ch`ậu huyết ngựa câu trắng, huyết tươi tan đ`ần trong rượu, chỉ thấy một mùi thơm tinh khiết tỏa đ`ần vào không trung, hương rượu nhẹ, lẫn mùi huyết tanh kích thích máu tung hoành, hương khói uy nghi, chiêm trống dẫn lễ vẫn nhịp nhàng.

Tiếng người Đông xướng càng đồng dục hơn:

- Đọc lời th`ề!

Quan tế tướng bước ra, mũ lông lánh châu ngọc, đai ngọc, áo bào sáng trắng, ngực có h`ở phù màu đỏ, uy nghi, kính cẩn, tiếng vang vang:

- Cùng văn th`ần, võ tướng, chư quân sĩ! Phụng mạng Thánh hoàng, th`ần Lê sát, thay mặt tế th`ần, bá quan, tướng sĩ, trước hoàng thiên, hậu thổ, trước anh linh các tiên vương, hào kiệt đã có công đ`uổi giặc, dựng nước th`ề rằng: Đạo làm tôi, chí cốt có hai đ`iều: Trên thì yêu vua, dưới thì yêu dân. Yêu vua phải hết lòng trung, yêu dân phải hết lòng thành! Không hết

nhẽ với hai đi đầu ấy, thì những người có mặt trong hội thề hôm nay, trời sẽ không dung, đất sẽ không tha!

- Xin thề!

Những tiếng hô vang lên.

- Thỉnh thâu thánh thượng minh chứng! Uống rượu thề!

Lời xướng lại truyền. Hai vị lễ quan đem chén lớn đến trước mặt quan tể tướng, múc một chén. Quan tể tướng uống một hơi hết sạch. Tiếp đó là Lê Ngân, Trịnh Khả, Nguyễn Trãi, Nguyễn Mộng Tuân, Nguyễn Thiên Tích đầu uống rượu thề.

Khi vạc rượu thề nghiêng rót chén rượu cuối cùng, viên vệ úy chỉ huy đạo quân Thần sách uống trọn, thì đáy vạc cạn khô, rượu máu ngựa non trắng cùng sạch sành sanh không còn một giọt.

Tiếng quan xướng lễ vọng xuống:

- Lễ tất!

Đức vua chờ rất lâu, hơi bức bối. Mặt rờn rờn không được tươi tỉnh cho lắm. Quan tể tướng bước tới trước mặt người thừa:

- Chúng thần đội ơn bệ hạ đã đứng chủ hội thề!

- Ta về được chứ!

Lê Sát khẽ gật đầu.

Vua bước xuống đài, đi ra cổng. Vua đi đến đâu, các đại thần vái lạy kính cẩn. Vua đến trước mặt Nguyễn Trãi hỏi:

- Ông có phải là Hàn lâm viện thừa chỉ ở Côn Sơn không?

- Tâu Thánh thượng, chính hạ thần đây ạ!

- Cha ta trước khi mất nhắc đến ông luôn.
- Thần dầu gan nát óc lầy cũng không đến đáp được tri ngộ ấy.
- Chiều nay, ông vào nội cung gặp ta nhé!
- Tâu, thần xin đến, không dám đề Thánh thượng chờ.
- Tốt lắm! Ông nói năng nhẹ nhõm chứ không nặng nề như mấy ông quan võ! Ta về đây!

Vua nhanh nhẹn đi giữa các hàng binh. Người có vẻ thích ngắm quân sĩ. Thấy một tên lính trẻ rất đẹp trai, vua giơ tay vẫy vẫy. Chàng lính giật thót mình đứng ngậy như tượng gỗ.

Vua thích chí cười khanh khách...

\*

Buổi chiều, Nguyễn Trãi vâng lệnh vào cung, ông chờ mãi không được vời vào chầu. Bọn thái giám cũng không biết đi đâu hết cả.

Chợt Đinh Thắng từ phía vườn ngự uyển về trông thấy Nguyễn Trãi vái chào:

- Chào quan Hàn lâm viện thừa chỉ!
- Chào ông!
- Ông vào đợi chỉ của thánh thượng?
- Vâng, nhưng tôi chưa được triệu vào!
- Thánh thượng còn mãi chơi lắm! Buổi sáng, gặp ông nói thế, chứ buổi chiều có khi lại quên!

Nguyễn Trãi trầm mặt xuống. Đinh Thắng thì cười nói chẳng giữ gìn gì:

- Đại quan mới chờ có một buổi mà đã thế ư. Chúng tôi hầu hạ trong cung, không chỉ chờ Người, vè dùng cơm, chờ Người dậy rửa mặt, chờ đủ thứ... Mà đã yên đâu, có lúc chờ r ồi, mà vẫn còn bị mắng cho nữa ấy chứ!

Nguyễn Trãi ng ồi lặng yên. Ông gắng chờ thêm chút nữa. Vừa lúc đó, vua đi từ vườn Ngự về, mặc áo hoàng bào, trán bết mồ hôi, theo sau mấy gã thái giám tất tưởi, dáng xu phụ, không rời Đức vua nửa bước.

Vua trông thấy Nguyễn Trãi, cười, h ần hậu gọi:

- A, ông Trãi, ông chờ ta lâu chưa! Ta quên khuấy đi mất! Nào ông vào trong này với ta đi.

Nguyễn Trãi, nhìn vua, lòng dịu đi những cơn tức bực ngấm ng ăm. Ông thoáng nhớ cái buổi vào Lam Sơn tụ nghĩa, gặp Lê Lợi, người khởi thủy nhà Lê, dáng ung dung đĩnh đạc, nhưng sự ân c ần thì cũng giống như vua Thái Tôn bây giờ. Một chút kỷ niệm xưa, cũng đủ cho ông quên đi tất cả những thứ vớ vẩn hàng ngày.

Vua đon đả:

- Ông Trãi ng ồi xuống, ng ồi xuống đi!

Nguyễn Trãi vái lạy r ồi mới ng ồi. Vua nói:

- Trước mặt trăm quan hãy giữ lễ nghi. Ở đây ta miễn lễ. Ta chán ngấy các thứ vái lạy r ồi!

Nguyễn Trãi bình thản ng ồi chờ ý vua.

- Ông vètri ều chắc nhiều công việc lắm. Cố mà làm cho hết. Cha ta nói: Ông sẽ là th ầy của ta. Học làm vua chứ gì? Ta xem cha ta làm vua mãi r ồi. Nếu cứ làm y như cha ta, khó quá gì! Ta làm vua ư? Các ông quan chớ có cậy quyền, lấn át ta! Ta không nghe ai cả! Tự tay ta lo liệu cả.

Mặt vua đanh lại, vừa trẻ con, vừa đáo đẽ! Nguyễn Trãi khẽ mỉm cười. Vua hỏi:

- Ông cười gì?
- Thần mừng thấy Thánh thượng thật anh tuấn!
- Ông khen ta đẹp.
- Tâu quả có thế.
- Ta đẹp thật hả!
- Đó là hồng phúc của thiên hạ.
- Sao thế!
- Người anh tuấn không phải chỉ có ở vẻ bên ngoài. Còn nội lực ở bên trong nữa!
- Nay ông Trãi! Ngày xưa nghe nói ông bày binh bố trận giỏi lắm hả!
- Dạ, cũng được việc thôi!
- Khi nào có giặc ta đi đánh trận với ông nhé!

Nguyễn Trãi lại tủm tỉm cười, lòng rất vui! Ngồi hơi lâu. Nguyễn Trãi xin phép về Vua giữ lại:

- Không, ông ở đây ăn yến với ta. Bọn đầu bếp làm xong rồi mà!

Nguyễn Trãi đành nán lại!

Vua ăn yến. Nguyễn Trãi ghé nhìn. Nét trẻ con chưa hết. Vua ăn rất nhanh. Thoáng cái đã hết bát yến. Nguyễn Trãi thì mới chỉ ăn hết vài đũa. Vua nói:

- Ông ăn chậm thế?

Nguyễn Trãi cười:



- Thần già r ấ.

Vua nói:

- Yến ngon thế mà không ăn hết một bát thì cũng lạ. Ta ăn bát nữa đây.

Liền vỗ tay ba tiếng. Tiếng vỗ tay rất gọn. Đinh Thăng ở sau rèm ngó ra hiểu ý, cũng vỗ tay ra hiệu cho đầu bếp. Yến lại mang vào! Vua ăn xuyp xoạp rất ngộ nghĩnh. Nguyễn Trãi lại ngắm vua. Vua không lấy thế làm phật ý, lại trò chuyện:

- Ông Trãi, ta thích ông. Còn cái ông tư đồ Lê Sát lúc nào cũng như lão hộ pháp trên chùa, mặt đỏ phừng phừng. Gặp ta y như là tâu xin việc này việc nọ. Mà ông ta làm cả đấy chứ, tâu xin cũng lấy lệ thôi. Vừa r ấ, ông đem con gái vào. Cô ả cũng xinh, ta cũng thích. Ông ta bảo ta phong làm Thần Phi. Ừ, thì cũng được. Thế là ta có vợ. Rồi ông tư khấu Lê Ngân cũng đem con gái vào. Cô này lại xinh hơn con ông Lê Sát, cũng xin ta phong làm Huệ Phi. Huệ Phi cũng là vợ vua phải không ông Trãi? Đã Thần Phi lại còn Huệ Phi, lắm thứ thế, cứ gọi là Thần Phi cả có được không?

Nguyễn Trãi cười, khẽ đáp:

- Hoàng cung là nơi tôn kính, là rường mối của cả nước. Thần Phi cao hơn Huệ Phi. Con gái quan tư đồ trên bậc con gái quan tư khấu là phải lắm.

Vua nói:

-Ồ, buồn cười lắm. Hai vị phi này được bổ dận thì phải, vị nào cũng muốn chơi với ta và rủ ta về hậu cung nghỉ qua đêm. Ta bận bịu suốt ngày. Tối chỉ muốn ngủ sớm, hơi đâu mà nghe họ trò chuyện hỏi han. Mấy hôm đầu còn thỉnh thích. Chứ mấy hôm sau thì chán ngắt. Lại mấy thứ rủ xem hoa, xem hồ, đọc thơ, ngâm vịnh. Ta thích voi, thích ngựa. Hoa, cảnh tĩnh lặng, ẻo uột, chán lắm. Ta rất thích đốt pháo, bắn cung vào các con vườn con khỉ thả ở trong vườn, chơi với đám Thần Phi và Huệ Phi mà làm gì!

Nguyễn Trãi ng ỡ bên vua, lặng lẽ không nói! Ông ăn hết cả bát yến một cách khó nhọc. Chợt vua bảo:

- Ta thấy ông Lê Sát bảo: Tri ều đình cử ông Trãi làm thầy ta. Ông giỏi lắm, ta biết. Nhưng bắt ta nửa buổi đấm đuối vào chữ nghĩa là ta không thích đâu! Có dạy ta thì dạy mỗi ngày một ít thôi. Chẳng hạn vua tôi cứ ng ỡ thế này dạy nhau cũng được.

Nguyễn Trãi nói:

- Khuôn thước tri ều đình không thể bỏ qua được. Bộ hạ thông tuệ, học một biết mười. Nhưng nghi lễ thì cũng cần thiết. Thần kính xin Người hãy vì thần dân mà gắng gỏi.

- Thì ta cũng gắng lắm đấy chứ. Chẳng hạn buổi lễ ăn th ề sáng nay, sao mà chán ng ỹ. Cái ta thích là xem các chư quân diễu binh, chứ đâu ng ỡ ỳ ra cả nửa buổi sáng để xem các ông uống máu ngựa.

Nguyễn Trãi lại tủm tủm cười. Vua chợt hỏi:

- Ông Trãi! Ông học ai mà giỏi thế?

- Thần học ông ngoại là B ằng H ồ tướng công, sau đó cha thần dạy thần. Còn sau này thần tự đọc sách mà b ỡ bổ cho mình!

- Tất cả học hết bao nhiêu năm.

- Cả đời người!

Vua lè lưỡi rất tự nhiên.

Nguyễn Trãi lại tủm tủm cười...

# NGANG TRÁI PHỦ TÂY HỒ

Ngô Văn Phú  
[dtv-ebook.com](http://dtv-ebook.com)

## Ngang Trái Phủ Tây Hồ - Chương 02

2

Dinh quan đại tư đồ Lê Sát rộng hàng mấy mẫu. Bốn bề tường dày như tường thành. Nhà sang như cung điện. Cột lim kén chọn kỹ như làm đình chùa. Người ta nói, quan đại tư đồ, xây một lúc ba ngôi chùa lớn ở kinh đô, để che lấp việc xây dinh thự cho riêng mình. Lê Sát cũng tự kiêu chế mình. Ông khế bảo người được ủy thác làm dinh cơ cho ông, liệu xây dựng cho một vừa hai phải, nhưng trò đời, người được giao việc ai chẳng muốn được lòng quan tể tướng, nên lâu thường nguyệt, nơi đọc sách, chỗ tiếp khách, nhất nhất đều lộng lẫy, nguy nga. Hôm nay, Lê Sát gọi Trịnh Hoàng Bá đến. Bá vốn là người nịnh Lê Sát để cầu tiến thân, chính y c âm đầu vụ phao tin là Trần Nguyên Hãn và Phạm Văn Xảo, hai đại thần vua yêu mà bọn Lê Sát, Lê Ngân cũng phải nể sợ, có ý làm phản, do đó Hãn và Xảo đầu bị hại... Sau đó, bọn Trịnh Hoàng Bá lại bày mẹo cho Lê Sát khiến vua ghét cả Trịnh Khả, đẩy ra làm quan ở các đạo, không được ở trong triều... Trịnh Hoàng Bá sau này, nịnh bợ nhiều lời lẽ lộ liễu, khiến Lê Lợi lúc sắp mất nhận ra, có dặn các đại thần rằng: bọn tiểu nhân như lũ Trịnh Hoàng Bá, Đinh Bang Bản là không nên dùng. Bang Bản có họ hàng với Đinh Thắng, lại mò đến cầu cạnh. Đinh Thắng đem thư của Trịnh Hoàng Bá và Bang Bản đưa cho Lê Sát. Sát bèn bảo Lê Quốc Hưng ở nội mật viện gọi về ý muốn dùng. Trong khi chờ tâu vua ban chức, Sát cho bọn Hoàng Bá, Bang Bản làm môn khách ở nhà để tiện bề sai khiến. Bá và Bản xin được coi việc xây dựng dinh thự... Bọn chúng ra sức làm vừa lòng Lê Sát.

Sát bảo Bá và Bản:

- Hôm nay, ta vào triều đình tâu xin cho việc phục chức cho các người. Các ông thấy đấy: Trịnh Khả từ biên trấn vừa về, bọn Lương Đăng, Đinh Thắng đã bầu lấy. Nguyễn Trãi vừa ở Côn Sơn về, bọn Lương Đăng, đám

văn thần như bọn Nguyễn Thiên Tích, Bùi Cầm Hổ, Bùi Ư Đài lại ngoe... Lê Khuyển được ta lôi về làm chỗ dựa thì như thiên lôi chỉ đâu đánh đấy. Lê Khắc Phục chống đối ta ra mặt. Tư khấu Lê Ngân từ buổi đưa con gái vào cung làm Huệ Phi, thì có việc qua mặt ta không hỏi. Người của ta vắn ông, ông nói: Ông Sát với ta bây giờ cùng là quốc cữu, việc ta làm đúng việc gì phải hỏi quan tể cho rắc rối. Và lại nhiều việc quan đại từ đờ cứ tự ý làm, có hỏi ta đâu... Quyên lực giờ chia năm sẻ bảy, Đức vua còn nhỏ, ham chơi, ta lo cho việc triều chính lắm!

Lê Sát ngừng một lát rồi tiếp:

- Ta muốn hai ông làm chân tay thân tín, nhưng cũng phải dằn dằn. Ta định đưa các ông về ngự sử đài, làm việc cùng bọn Bùi Cầm Hổ, Bùi Ư Đài, cái bọn quan can gián, việc gì ta làm, chúng cũng hay chỗ mồm vào. Các ông ở bên ấy, một mặt lấy lòng họ, nhưng là theo dõi hành vi của họ cho ta.

Trịnh Hoàng Bá ranh mãnh nói:

- Có lẽ quan tướng gồm Nguyễn Trãi nhất!

- Đúng thế. Người này đa mưu túc kế lại được lòng bọn nho sĩ... Bây giờ ông ta lại nhận di chiếu làm thầy Đức vua, có nghĩa là, vài năm nữa khi nhà vua khôn lớn, thế lực của ông ấy sẽ lấn bọn ta... Ta phải lo từ bây giờ mới được.

Bang Bản ngẩng lặng thinh không nói.

Lê Sát mặc triều phục vào chầu, ông lên kiệu, lộng lẫy tàn lọng, loa dẹp đường dài mấy phố còn vọng phía trước phía sau.

Vua thiết triều. Lê Ngân, Lê Sát ngồi chầu bên cạnh, hàng dưới là Nguyễn Trãi, Trịnh Khả...

Vua phê chuẩn sứ bộ do Thái Quân Thục làm chánh sứ, và giao cho Nguyễn Trãi lo sứ cầu phong với nhà Minh.

Bùi Thời Hanh xuất ban tâu:

- Tâu Hoàng thượng, thần xem thiên văn năm nay có thể có nhật thực.

Vua hỏi:

- Có phải gấu ăn mặt trời không?

- Dạ phải!

- Như vậy tốt hay xấu?

- Tâu Thánh thượng, cơ trời không thể tiết lộ chỗ đông người.

Vua quay lại hỏi Lê Sát:

- Quan đại tư đồ thấy thế nào?

Lê Sát nói:

- Thần xin được bàn bạc với Bùi Thời Hanh!

- Khanh xem công việc thế nào rồi tâu lại cho Trẫm biết.

- Tâu Thánh thượng, ắt phải như thế. Nhưng điềm trời là chuyện tất yếu xảy ra. Lo việc triêu đình không gì bằng lo phòng thủ tốt biên trấn. Mà, tướng ra ngoài biên ắt phải là người tin cẩn. Thần tâu xin để quan Tư Mã Trịnh Khả lên trấn giữ Lạng Sơn, cho Bùi Cầm Hổ là văn thần lo giúp việc phủ dụ dân chúng. Thay Bùi Cầm Hổ, làm các việc ở Ngự Sử Đài, thần nghĩ là Phan Thiên Tước!

Vua ngẫm lâu đã chán, không muốn nghe các việc nữa, liền truyền:

- Việc đó tùy Khanh!

Sát biết vua bây giờ chỉ nghĩ đến chuyện tan châu để vào nghịch ngợm trong vườn thượng uyển, liền tâu:

- Vừa qua, Đức Thái Tổ đã phạt tư mã Lê Nhân Chú. Em Chú là Lê Khắc Phục, tỏ vẻ bất bình nói năng bừa bãi, để Phục coi quân ngự lâm e không tiện, thần xin cho hấn xuống coi đám tù nhân.

- Chuần tấu!

- Thần nghĩ: Người cúc cung tận tụy nên dùng. Bọn Trịnh Hoàng Bá – Nguyễn Quốc Khí trước tâu việc Trần Nguyên Hãn, Phạm Văn Xảo có ý kia khác là cũng do tấm lòng trung vua, tha thiết với vương triều! Sau đó Bá và Khí nói thẳng bị nhiều người ghét, nên tâu lên nhiều việc chưa biết phải trái ra sao... Thái Tổ để vừa lòng đôi bên đã biếm Bá và Khí làm quan ở lộ, trấn xa. Nay thần nghị Ngự Sử Đài đang thiếu người có thể bổ sung vào chỗ ấy.

- Bùi Ư Đài vốn là một người nóng nảy. Lê Sát từ này đến giờ toàn tâu việc có ích cho mình, không nhường lời cho người khác! Thấy lúc có thể nói được, Đài bước ra, nói:

- Tâu Thánh thượng, Ngự Sử Đài là chỗ của những người có học vấn uyên bác. Đến thần đây, nghĩ nên ngấm những lời ghi chép ở trong triều ngoài nội, đều được chỉ dẫn của các vị túc nho như các đại thần Nguyễn Trãi, Nguyễn Mộng Tuân. Thần sợ các ông Trịnh Hoàng Bá, Nguyễn Tông Chí không cáng đáng nổi!

Vua chưa kịp ban lời, thì Bùi Cầm Hổ đã tâu rằng:

- Khi đức Thái Tổ băng hà người có dạn, bọn Trịnh Hoàng Bá là đò tiều nhân, không thể tin cậy được, bọn chúng có ý sát hại hai gia đình Phạm Văn Xảo và Trần Nguyên Hãn quá lộ liễu, trăm quan ở đây ai cũng biết, nay lại đưa chúng vào chỗ Ngự Sử Đài, thần e là không phải chỗ, xin Thánh thượng xem xét.

Nguyễn Thiên Tích cũng tâu:

- Ngôn quan là những người nói lời trung thực, khi đã có một đôi lần nghi ngại của trăm quan, thì không nên bổ nhiệm vào!

Vua nghe theo. Lê Sát hậm hực ra mặt.

Sau khi chiều vua về, Nguyễn Trãi ở lại cùng phái bộ xin cầu phong làm việc với quan đại tư đầu Lê Sát. Cùng tiếp Trãi còn có đô đốc Lê Vấn, mặt giận hằm hằm. Thấy Nguyễn Trãi bước vào, phong độ ung dung, lòng thanh thản đến nổi, khiến hai ông tướng võ hơi bất ngờ. Lê Sát cầm trong tay tờ tầu, hỏi:

- Ông Trãi, có phải hôm nay ông mắng Nguyễn Thúc Huệ không?

- Thừa quan đại tư đầu, quả như thế!

- Thúc Huệ có chuyện gì mà ông nặng lời thế!

- Việc đem đầu cống sang nhà Minh là một gánh nặng của triều đầnh. Riêng hai người đúc bằng vàng, bao nhiêu sản phẩm có giá trị của đất nước đầu phải dâng nộp cả! Mà trong nước thì thiên tai, hạn hán, người có tâm huyết không thể không đầu lòng.

Đô đốc Lê Vấn còn chưa nguôi giận hỏi:

- Có phải ông mắng bọn ta vợ vэт thuế má mất lòng dân, đầu trời giáng họa phải không?

Nguyễn Trãi cười nói:

- Quan đô đốc lầm rầi, thuộc hạ dưới quyền tôi, có đầu sai sót, tôi cũng chẳng bao giờ nói nặng! “Tôi nói Thúc Huệ rằng: Bọn các người là lầ được lệnh vua đầi vэт thuế, đầi hạn này là do các người gây ra cả!”

Vấn tức lầm, xách hỏi:

- Sách vở nói rằng, làm trái luật trời đầu đến nổi hạn hán là lỗi vua và tầ tướng. Ông chẳng lẽ không biết sao, mà mắng Thúc Huệ thế?

Nguyễn Trãi thành thực nói:

- Lúc ấy nhìn mặt gian Nguyễn Thúc Huệ, tôi không tìm được, lỗ lòi. Huệ gian xảo lắm, tôi được biết, Huệ cố vợ vét thuế má, cống phẩm rất ráo riết, mang về đem biếu các quan, tỏ vẻ mẫn cán, lại đẹp ý của vua, muốn việc cầi phong được êm lành. Ngoài ra, Thúc Huệ và lũ người đi lo cống phẩm còn ng ầm ng ắm đóng riêng hàng hòm của cải, hạng người như thế chẳng đáng giận sao. Tôi mắng Huệ, chứ dám đâu nói các Ngài. Còn việc tâu lên cũng là muốn giải bày mong phủ Tể tướng và Đức vua biết đến việc Huệ đã làm mà thôi!

Lê Sát và Lê Vấn thôi không nói gì cả. Nguyễn Trãi ra về Vấn bảo Sát:

- Ông có chữa lời tâu của Nguyễn Trãi không?

Sát cũng không thích thói muốn gì làm bằng được của Vấn, liền nói:

- Việc ấy ông để tôi làm.

- Ông không sợ Hoàng thượng nghi chúng ta ăn của đút của Nguyễn Thúc Huệ ư?

Sát xẵng giọng:

- Nó là nó, mình là mình! Can gì mà ông cứ ấm ức thế!

R ồi để nguyên tờ tâu của Nguyễn Trãi không chữa một chữ nào cả!

\*

Nguyễn Trãi lòng buồn rượi. Thanh bình r ồi, tưởng đuổi giặc Minh xong, mọi việc được thi thố như lòng khao khát hóa ra thời bình còn khó hơn thời chiến.

Trãi nhớ lại, trước khi Trần Nguyên Hãn bị giam, có đến thăm, Hãn nói muốn về quê. Trãi ngạc nhiên hỏi:

- Sao anh lại sớm thoái chí thế.

Hãn cười rất to nói:



- Tôi tưởng ông đọc thiên kinh vạn quyển, giỏi hơn tôi, hóa ra ông lại dốt hơn tôi. Quan văn dốt hơn quan võ à? Không có lý.

Nói rồi Hãn cười âm lên!

Trãi đỏ tai, hỏi:

- Anh nói gì mà khinh bạc thế?

- Khinh bạc à? Thế ông không nghe nổi ư? Ông có biết Câu Tiễn không? Cái thằng môi vừa dày vừa thâm, mắt trắng dã ấy... Lúc nó ném cứt cũng ném được, lúc nó ép mình ăn mắm giòi cũng được. Nhưng khi nó được ngai vàng, thì Văn Chủng là người thân cận trung thực nhất nó cũng hại. Phạm Lãi là người có công đầu nó cũng gờm. Vì thế triều chính còn đâu vua tôi một lòng, người giỏi phải ở hàng đầu, người có công phải được ban thưởng như thời chiến... Vàng bạc là những thứ chói sáng lại làm đen lòng người, danh vọng là một loại đèn ma quái, lúc sáng lúc tối mà nhiều người vẫn theo hướng chỉ đường của nó! Buồn thay!

Trãi thở dài, hỏi Hãn:

- Tôi ở đây chỉ còn anh là niềm vui, sao anh lại tách tôi ra khỏi anh thế?

Hãn bốt hận đời, ngẩng đầu ra. Trãi nhìn Hãn, càng thương càng quý. Trước lúc ra về, Hãn mới nói:

- Lê Lợi cũng chẳng khác gì Câu Tiễn đâu. Anh lui về trang ấp trước đây, em ở lại kinh đô, liệu mà giữ mình.

Trần Nguyên Hãn đi rồi. Ít lâu sau bọn Lê Sát cũng không tha, truy hỏi, và sai người về tận quê Hãn bắt về triều hỏi tội, vu cho ông có ý kinh vua làm phản. Ông đã ôm đá nhảy xuống ngã Ba Hạc mà tự tử. Cái chết của Trần Nguyên Hãn khiến Nguyễn Trãi cũng bị liên lụy, gạn hỏi, bị Lê Lợi tức bực thậm chí muốn hại luôn cùng Trần Nguyên Hãn và Phạm Văn Xảo, song, bởi vì tiếng tăm của Nguyễn Trãi lớn quá, giết Trãi, kinh động cả đô thành nên Lê Sát mới đành để cho Nguyễn Trãi lui về Côn Sơn.

Trãi buồn lắm. Không muốn can dự vào việc triều đình nữa. Nhưng khi vua Lê ồm, cho Nguyễn Mộng Tuân đích thân cầm mật thư đến triệu Trãi về Nghe chiếu vua xong, Mộng Tuân nâng Nguyễn Trãi dậy, mở ra đọc. Chữ vua run rẩy, lạch cả hàng:

Gửi ông Trãi:

Ta ốm nặng không thể qua khỏi. Việc cũ rất khó nói. Ta đã biết mình không phải với ông, và cả ông Hãn và ông Xảo nữa. Lúc làm vua, nghe bọn quyên thần, ta không nhận ra; chỉ lúc gần đất xa trời mới hối tiếc kiếp người của mình có nhiều đi đầu lầm lỗi. Con ta nhỏ quá. Ông nên về. Ta mong ông lắm!

Lợi.

Nguyễn Trãi xem thư cảm môi, thừ người mắt rưng rưng muốn khóc. Mọi bực bội, ông quên hết. Ông bảo Nguyễn Mộng Tuân:

- Sứ giả nhà vua chắc dối. Đáng lý tôi tiếp ông, song vua mong tôi lắm. Ông hãy ăn một mình, để tôi dặn dò gia nhân rồi lên đường ngay.

Nguyễn Mộng Tuân nhìn bạn khẽ gật đầu!

Lần cuối cùng tiếp vua, ông càng thấy sự chân thành nhờ cậy. Với Lê Lợi, ông vừa là nghĩa vua tôi, vừa là tình bạn cũ. Hồi vào yết kiến Lam Sơn, dâng Bình Ngô Sách, Bình Định Vương Lê Lợi, không ngày nào không nghĩ tâm đắc, bàn bạc chuyện nước, chuyện đời riêng với ông...!

Ông về kinh đô muộn quá! Đó là những phút chót của đời Thái Tổ. Vua chỉ nói được đôi lời rồi tắt thở! Nhưng quả thực, ông ta là một bậc anh hùng. Tiếc rằng, chí lớn và sự từng trải của ông còn thiếu hụt một đi đầu cần thiết: học vấn.

Đời người là tổng hòa của những đi đầu trái khoáy. Bước vào tuổi năm mươi, Nguyễn Trãi vẫn còn những chí lự lớn. Ông coi lợi danh thật nhỏ. Ông cũng chẳng muốn ganh đua quyên chức với ai! Danh vọng của ông tự

tạo lấy. Nợ nước, thù nhà coi như đã trả... Nếu học kiêu chơi năm hờn như Phạm Lãi, thì một Côn Sơn của ông cũng đủ thanh nhàn.

Ông nhớ lại đêm gặp Nguyễn Mộng Tuân ở kinh thành sau buổi chiều vua...

Nguyễn Mộng Tuân hỏi:

- Ông về lại kinh thành có còn được hăm hở bằng khi vào Lam Sơn tụ nghĩa không?

Nguyễn Trãi cười:

- Nửa đời người rồi, bao nhiêu tinh hoa dồn cho phía trước cả, bây giờ làm được gì thêm nữa đâu, hở ông bạn thân thiết của tôi!

- Tài của ông đến Hoàng Phúc phải gờm, Vương Thông phải sợ. Liễu Thăng, Lý Khánh nộp mạng. Thái Phúc biết phận phải hàng. Bao nhiêu anh tài Trung Hoa còn chịu thua ông, huống chi một cõi Việt nhỏ bé này!

- Ông nói thế là chỉ dẫn tôi vào cõi chìm đắm thôi!

Nguyễn Mộng Tuân rót trà thơm cho bạn rồi cầm tay ân cần nói:

- Ông Trãi, ông Trãi! Đuổi giặc rồi công việc đã xong đâu. Sao vội về thế! Nếu không ra sức gắng gỏi thêm thì xương máu bao nhiêu người đổ xuống, một sớm một chiều cũng ưỡng phí thôi! Ông chắc lòng dạ cũng như tôi... Nước mạnh, dân giàu, nhân tài tụ hội đầy triêu, người giỏi bịt miệng được kẻ quyên thần đó mới là phúc lớn của quốc gia!

Nguyễn Trãi nói:

- Quả có thế, nhưng sự đời nhiều nỗi lắm! Lòng thành đâu có phải lúc nào cũng thực thi được!

Nguyễn Mộng Tuân nói:

- Cột trụ là thứ đỡ được cả ngôi nhà. Kèo, xà để kiếm, cột trụ thì soi cả rừng họa may chỉ được một vài cây!

Nguyễn Trãi cười tủm tỉm.

- Ông Nguyễn ơi, ông khinh bạc thế! Triều đình này cũng khối cột trụ to đấy chứ!

Nguyễn Mộng Tuân nói:

- Đứng ở vị trí cột trụ thì nhiều, nhưng vững chãi bền bỉ được cùng với ngôi nhà đẹp, đó mới là một đi đâu khó!

Nguyễn Trãi gật gù nói:

- Ông không là cột trụ sao!

- Văn chương, tài trí nước Nam này, chỉ có một mình ông. Ông phải ra giúp vua trẻ. Lê Sát có lòng nhưng không muốn ai được tin cậy bằng mình. Lê Nhân Chú không thích ông ta, vua yêu đến thế, mà cũng bị giết, bởi vì Chú hay đi lại với Quận Vương Tư Tông Tư Tông có phải là người điên đâu. Chẳng qua là Lê Sát đưa người phao tin Quận Vương trách vua cha mà ông thấy bị sơ thôi chứ! Lê Sát tính việc xa lắm. Tư Tông đánh giặc cùng Đức vua, biết mặt các đại thần, lại là người trầm ngâm ít nói, có thể làm việc lớn. Xưa nay, vua giỏi thì tể tướng không thao túng được. Mà Lê Sát thì thích quyền hành. Do đó mới có ý phù trợ thái tử Lê Nguyên Long...

- Đức vua mới cũng đáng ngôi hoàng đế lắm chứ. Tôi cho rằng thiên tư của ngài rất đỉnh ngộ!

- Đúng vậy, nhưng việc phế con trưởng, lập con thứ không phải là đi đâu tốt xưa nay. Vả lại vua mới non trẻ quá! Mà Hoàng Thái Hậu lại mất từ hồi còn trẻ. Do đó, phò vua Thái Tôn, tức là Lê Sát được thỏa chí tung hoành. Ông xem, chỉ ít lâu nữa, triều đình chỉ còn một loại để ông ta sai khiến!

Nguyễn Trãi thở dài:

- Trời ơi, ông Nguyễn, tâm huyết với quốc gia, ông còn gặp mấy Trãi. Tài đức của ông kém gì Trãi sao ông không ra làm cột trụ...

Nguyễn Mộng Tuân nói:

- Đức ông cho tôi triệu bằng được ông về, chính là Người đã nghĩ ra được những điều hợp với lẽ trời đất! Thái Tổ rất mong đất nước mãi thịnh trị... Lời cáo Bình Ngô ông viết, Đại Việt là một cõi văn hiến. Mà, văn hiến là sống, quyên lực là chỗ dựa. Quyên lực vì văn hiến mà duy trì đó là đời thịnh. Quyên lực mà dập vùi người tài thì quyên lực trước sau cũng lụn bại, bởi người tài, chính là gốc của văn hiến!

Trãi nói:

- Tôi mệt mỏi lắm rồi. Tài cán chỉ chuốc họa vào thân. Gió trăng là kho vô tận của Trời Đất. Tôi chọn cái thứ hai, không chọn cái thứ nhất.

Tuân nhìn thẳng vào mắt Trãi:

- Vậy là ông chọn cái thên thạng của một mình ông, mà quên đại nghĩa. Viết Bình Ngô đại cáo, chí lự chẳng lẽ lại tể tệ vậy sao?

Nguyễn Trãi nhìn bạn, không lộ vẻ tức giận lại rất hòa nhã:

- Điêu tướng bất như khích tướng. Ông xúi tôi làm việc gì bây giờ!

- Một ngày để Lê Sát lộng quyền là một ngày đất nước chịu thiệt thòi và phải trả giá về sau không biết bao nhiêu mà kể. Kẻ võ biền cậy có mấy nghìn quân ngựa lâm, mà ép vua nhỏ. Bọn hoạn quan cậy thế gần vua, cũng định nổi bước Cao Cầu, nhằm từ nghề xu nịnh mạt hạng, để giữ ngôi cao nhất nước. Đám người trung thực, hiểu biết, có thể phò vua giúp nước đang bị lấn át, vậy mà ông đi tìm nhiên được sao?

Nguyễn Trãi thở dài:

- Chống trời chẳng có cột nào chống nổi. Vận nước thịnh suy, dĩ thái là lẽ thường. Nhưng thôi kiếp người có một lần, tôi cũng chẳng tiếc gì chút

trắng trong, gió mát ở Côn Sơn, tôi nghe ông, về phò vua trẻ vậy!

Và Nguyễn Trãi về Chỉ có mười ngày mà hết đụng độ lớn, đến đụng độ nhỏ. Đám văn thần, phần lớn là bạn bè và học trò của ông, tuy mừng rỡ ra mặt nhưng mỗi người lại có một kiểu cách riêng. Họ nghe ông về kinh đô, lũ lượt đến thăm, khiến Lê Sát cũng khó chịu. Ông thì luôn cẩn trọng giữ ý. Bùi Ư Đãi, dẫu có học nhưng thẳng ruột ngựa, tính nết chẳng khác gì một kẻ võ biền. Bùi Cầm Hổ, Phan Thiên Tước, ý thế nắm được những bí mật của những việc lộng quyền, mà ăn nói có nhiều khi sơ suất. Nói trước mặt vua, trước mặt triều đình để cho mọi người biết phải trái, nhưng đại tư đồ, tư khấu vẫn là người ghi nhận, đi đầu hành mọi việc! Đi đầu đáng gờm vẫn chính từ họ... Nguyễn Trãi mệt mỏi, uể oải trả lời Nguyễn Mộng Tuân:

- Ông tài hoa, chí lự nào kém gì tôi, sao chỉ đẩy người ra đối mặt, còn mình thì lại đứng ở sau cánh gà. Nghĩa lớn một người không làm nổi! Ông luôn luôn nói đi đâu ấy, để rồi xem, ông có phải là người dám ghé vai trước những chuyện tày trời không?

Tuân biết Trãi bực bội vì mình nói quanh, không vì thế mà giận bạn, chỉ nhẹ nhàng tự giễu:

- Nguyễn Mộng Tuân vốn chịu tiếng là kẻ nửa đời, nửa đoạn. Chính vì chí hèn nên mới cậy cục đến ông. Chỉ mong ông hiểu cho đó là những lời tâm huyết, vì tình bạn giữa tôi và ông, vì việc nước trước mắt và lâu dài, chứ không có ý nghĩa gì khác!

Biết mình quá lời, Nguyễn Trãi thở dài và xin lỗi Nguyễn Mộng Tuân.

# NGANG TRÁI PHỦ TÂY HỒ

Ngô Văn Phú  
[dtv-ebook.com](http://dtv-ebook.com)

## Ngang Trái Phủ Tây Hồ - Chương 03

3

Thần Phi họ Lê về thăm nhà. Lê Sát thấy hoàng hậu đến, mừng lắm. Hoàng hậu mười ba tuổi, nết na còn nửa trẻ con, nửa người lớn. Để cho hai mẹ con hàn huyên với nhau một lúc, Lê Sát bảo con gái:

- Xin hoàng hậu vào cho thần hỏi một chút!

Thần phi nói:

- Sao cha lúc nào cũng xưng hô như ở triều đình! Cha cứ gọi là con như khi con chưa được vào cung làm vợ vua!

- Dạ... à... Thần, à cha, cứ phải nói thế cho đúng nghi lễ. Ở nhà mình cũng nên chỉ một thứ xưng hô... Ngộ trước mặt mọi người lỡ miệng cha cha con con, không đỡ lời được.

- Bởi cha lúc nào cũng luôn cho mình là tể tướng nên mới giữ mồm giữa miệng từng li từng tí như thế. Tể tướng với triều đình, chứ tể tướng gì với vợ, con... Con thấy cha lúc nào cũng bưng bưng vẻ mặt, và không thấy có một tiếng cười vui vẻ nào!

Lê Sát cảm thấy con gái nói đúng, đứng thừ ra, không nói gì.

Hai cha con bước vào phòng riêng. Lê Sát cài cửa lại. Phòng sang trọng, hương trầm bay khắp phòng. Nhưng Thần phi ngửi thấy mùi trầm là khó chịu. Phi nói:

- Cha sao cứ thích cái mùi đèn nhang này thế. Con ở hoàng cung đi đến đâu cũng gặp thứ mùi trầm này.

- Để cha mở cửa cho đỡ, con sẽ dễ chịu ngay.

Thần phi ngồi xuống ghế. Lê Sát kéo ghế ngồi gần đến hỏi:

- Con ở hoàng cung, nhà vua đối xử với con ra sao?

- Trời ơi, chán ngao ngán, cha ơi! Vua thì cả ngày leo trèo la hét ở ngoài vườn Thượng uyển. Khi vào hoàng cung thì bẹo má, dứt tóc véo đuôi bao nhiều thị tỳ. Vua chỉ thích gần cái đám thị tỳ lớn tuổi thôi?

- Sao vậy.

- Vua thích chúng nó có ngực, thích suồng sã, chứ như con đây, mười ba tuổi đầu thì ngực đâu cho vua nghịch ngợm...

- À ra thế.

- Có mấy con cung nữ mười bảy, mười tám là vua ở đó với chúng nó suốt. Bắt chúng nó chiêng đủ thứ, thậm chí còn nhảy lên lưng chúng nó, bắt làm ngựa, vừa cưỡi lên lưng, vừa quàng tay xuống ngực mà sờ nắn, tức không chịu được...

- Thế bọn hoạn quan đâu, không ngăn vua?

- Ngăn gì, chúng nó lại thi nhau chọn đưa lưng to cho vua cưỡi, vua sờ... Chúng nó lộng quyền lắm!

- Thì ra thế.

- Thế nhà vua có chịu học hành gì không?

- Học hành ư, nghiên thì thô, bút thì vênh cứng cả ngời. Ai nghịch cho mà học...!

- Thế tối đến, vua có đến cung con ở không?

- Tối đến, tối không cha ạ. Đến chỉ tổ khổ thêm thôi. Có lúc vua bắt con cởi hết áo xông cho xem, có lúc lại bắt mặc lại... Lúc quý thì cắn vào môi



vào má, hằn cả vết răng. Lúc cúi thì dùng dùng bỏ sang với Huệ Phi... Rồi lại cúi bực với Huệ Phi chạy sang với con...

Lê Sát dịu lời, khuyên giải:

- Dù sao thì con cũng nên chi ầu Đức Vua. Con nên nhớ, vua có nhiều người đẹp quanh mình. Con gái quan tư khấu, Lê Huệ phi đẹp hơn con đây, lại dịu dàng hơn. Con làm sao để vua thích, vua yêu không rời nổi. Được rồi, bữa nào, cha sẽ gọi những bà phu nhân lịch lãm trong chốn buồng riêng để trò chuyện với con... Còn cha, cha sẽ cùng tri ầu đình, cố ép Đức vua vào việc học hành. Vua bé quá lại lên ngôi rất sớm. Khó nói lắm. Lúc vua ở cung thái tử, dễ bảo hơn...

Lê Sát ng ỡ ngấm con gái, lòng bồi bồi trăm thứ. Rồi đây, không biết ông có nhờ đứa trẻ mười mấy tuổi đầu này, nắm được quyền binh trong tay đến trọn đời không. Lòng trung thành với nhà Lê của ông, đã ngấm vào máu thịt. Ông cảm thấy, chỉ có mình, mới có thể giữ vững chiếc ngai vàng, mà hơn mười năm lăn lộn trong mũi tên ngọn giáo với Lê Thái Tổ, ông vừa là tôn thất, vừa là một trong những người có công đầu.

Thái Tổ, những năm gần đất xa trời, ốm đau nhiều, tính khí vốn thất thường. Con trưởng là Quận vương Tư Tông, lớn khôn, nhưng đào luyện ở nơi trận mạc, còn thiếu hẳn nhiều thứ. Tư Tông lại biết vua rất thương Thái tử Lê Nguyên Long, bởi nhà vua, dáng hình xinh đẹp, rất giống mẹ. Những nét thanh tú hồn nhiên của đứa trẻ mười một tuổi dễ làm vui lòng Đức vua, mỗi ngày lo toan toàn những việc lớn của quốc gia, hơn là kẻ đã trên hai mươi tuổi đang muốn giữ vững ngôi báu, lại luôn luôn bị kẻ h ầu cận hoặc những đám người châm bị thóc, chọc bị gạo, bày vẽ cho đủ thứ h ầu học, lo tranh ngôi với đứa em nhỏ hàng ngày... Từ đó, giữa Thái Tổ với Tư Tông, gây ra những bất đồng. Tư Tông biết cha đời ý không muốn truyền ngôi cho mình, liên kết với những bọn người xấu, nói năng nhiều đi ầu trái ý... Thái Tổ đã chuyển hẳn việc lập ngôi vua sang Thái tử Nguyên Long. Lê Sát, nắm luôn cơ hội này, song, vua Lê, muốn gửi con, không phải ở Lê Sát, mà lại muốn cậy nhờ đám văn thần, đứng đầu là Nguyễn Trãi... Tri ầu đình, như những con kiến săn mồi, chúng đánh hơi tài lắm... Một cái mồi nhỏ tỏa mùi, cũng đủ cho chúng rung râu thăm dò tìm kiếm, huống chi những

miếng mồi quá lớn. Từ khi vua Lê mất đi, Thái Tôn lên ngôi, Lê Sát phải đối phó hàng ngày với bao chuyện rắc rối. Nhưng, đi đâu ông lo toan bậc nhất, chính là làm sao giữ được địa vị Giám quốc hiện nay... Ông mất ngủ liên miên. Có đêm không ngủ được, chong đèn, gọi người hầu pha trà, ôm đầu, thức cho đến lúc trống gọi vào chầu từ hoàng thành vọng đến giục già...

\*

Vua còn trẻ quá. Những lúc đội mũ miện, mặc áo hoàng bào, đeo đai, đi giầy, chỉ làm Thái Tôn khó chịu. Vua chỉ thích được suốt ngày chơi nghịch ở vườn ngự với đám hoạn quan.

Mỗi ngày, vua gọi Đinh Thắng đến thật sớm hỏi công việc. Thấy không phải ra coi chầu, vua thích lắm! Đinh Thắng giảo quyết, chiều vua hết mức, sẵn sàng bày đủ các trò theo ý thích của vua. Một bữa, quan tri châu ở miền Đà Bắc dâng vua một con sơn dương sừng thẳng, rất đẹp. Ở vườn ngự, ngựa voi rất sẵn. Vua có một đàn ngựa đẹp và một con voi rất hiền. Có lúc, vua cho ngựa đá voi... Con voi lúc đầu tránh, sau bực bội lấy ngà và vòi chống trả... Vua khích cho những con vật nuôi trong vườn ngự đánh nhau. Ngựa có cả đàn, trong đó có con ngựa ô khá dữ... Nó đá voi mấy lần vào trán... Vua thích lắm, cười khanh khách. Da voi dầy, voi khỏe, ngựa đá vào bụng, vào hông, coi như không có chuyện gì. Ngựa đá, voi chỉ nhích người tránh né. Vua chọc cho ngựa đá khắp mình voi... Voi cũng không giận. Vua hò hét, nhảy múa, rồi dắt ngựa đến trước mặt voi. Voi bị đá vào trán, đứng huyệt, đau bực lên, dùng vòi, quấn được hai cẳng ngựa, giơ lên cao, xách bổng ngựa lên... Ngựa chới với xoạc cẳng cào cào hai chân trước trên nền đất, trông rất tội. Vua thích thú, cười càng giòn... Voi lắc phải, lắc trái, đến trật khớp chân sau của ngựa, khi voi thả ngựa ra, thì ngựa không đứng dậy nổi, nằm thoi loài trên mặt đất, gãy giữa thảm hại. Vua thét lác mắng voi, giục mọi người đến chữa cho ngựa, làm inh ỏi cả góc nội cung... Chuyện đến tai đại tư đồ Lê Sát. Bực lắm, ông triệu Đinh Thắng lên trách:

- Vua còn nhỏ, ham chơi, người chẳng chịu giúp vua, lo chuyện học hành, gần gũi các bậc đại thần, mà chỉ chiều vua vô lối là nghĩa thế nào?

Thắng cười nói:

- Vua thích, tôi không làm theo ý vua, thì trong cơn tức, vua có thể ra lệnh bỏ ngục, hoặc chém đầu tôi. Lệnh vua, ai dám trái. Quan đại tư đồ ở xa, bọn hoạn quan chúng tôi đã hủy hoại thân thể, làm kiếm miếng ăn chẳng qua là kiếp đày tớ, bảo sao làm vậy, đâu dám khuyên can... Lời trách cứ của đại tư đồ nên hướng về các đại thần lo dạy vua, chứ trách gì tôi...

Lê Sát thấy Đinh Thắng nói có lý, thở dài không quở trách gì thêm nữa...

Thái Tôn thấy Đinh Thắng tâu có con sơn dương đẹp mới được đưa vào vườn ngự, liền mặc quần áo ra xem ngay. Vua vẫn tức con voi ngự bữa trước hành hạ con ngựa quý của nhà vua.

Sừng sơn dương thẳng vút như hai chiếc măng vôi xám dựng đứng. Mắt sơn dương hơi xếch rất đẹp. Miệng, lưng, móng vuốt của con vật dâng tặng này đều rất xinh. Vua ưng lắm. Sơn dương đứng ở góc vườn ngự, cứ thấy người xem là sợ, thường hướng sừng về phía trước chỉ định húc. Vua mặc áo đỏ, sơn dương lại đâm sần đến tận nơi định húc vào vua, khiến Người phải lùi lại, nhưng nhà vua không vì thế mà sợ hãi. Đinh Thắng đứng hầu vua sợ hết hồn, kêu thét lên. Nhưng Thái Tôn lại cười sảng sặc.

Vua quay lại bảo Đinh Thắng:

- Nhà ngươi thả con voi ra!

Đinh Thắng nhìn vua, rồi đi về phía chuồng voi! Nhà vua cởi chiếc áo khoác ngoài ra, rồi hạ lệnh!

- Buộc cái áo này vào chiếc ngà voi ấy!

- Tâu...

- Ta đã bảo buộc là buộc mà! Mà buộc cho chặt đấy!

Đinh Thắng lần đầu tiên thấy vua quắc mắt, sắc lém, liền sợ hãi, cứ thế cấn chiếc áo đỏ, buộc vào ngà con voi.

Thắng thả voi ra, hét lên:

- Xin Hoàng thượng đứng trên đống cao, nguy hiểm lắm!

- Thả voi ra!

- Thần thả đây!

- Thả sơn dương ra...

- Thần thả đây!

Con voi được thả ra sân, nhẹ nhàng bước, nó vẫn tưởng như mình làm chủ sậy ở khu vườn ngự như mọi ngày. Nhưng con sơn dương rừng Tây bắc thì lại khác. Được thả ra, nó vẫn như đang bị dằn nén bởi những sự tù hãm, giọng giải dọc đường, mắt nó ngầu đỏ... Thấy trước mặt mình lù lù một thớt voi, trên ngà buộc dải lụa đỏ như khiêu khích, cứ thế, nó lao thẳng đến, hung dữ như một con bò rừng...

Nó tấn công con voi. Chỉ một cái hích đầu tiên, nó chọc đúng vào miệng voi. Con voi to xác luống cuống, chống đỡ lùi lại, giờ vùi lên tấn công tới số. Sơn Dương, biết kẻ địch trước mình khá lợi hại, tính hung dữ lại càng bị kích động bởi màu máu đỏ cứ đe dọa ở phía trước. Nó lăn xả vào con voi khốn khổ, được cứng chiêng, làm khuấy động cả vườn ngự, theo những trò trẻ con tai quái, vào những buổi chiêng. Với trí khôn trời phú cho, voi những tưởng mình là loại siêu hạng ở vườn ngự, nên bất kể những con vật nào bé nhỏ hơn, nó đều coi thường. Không ngờ con sơn dương liêu lĩnh đã làm ngược hẳn những con vật được nuôi trong vườn ngự, khiến con voi cuống quýt, chỉ biết lùi mà không tìm cách chống đỡ. Đức vua thấy thế lại thích thú, reo hò ầm ĩ. Sơn dương được thể lăn xả vào húc voi, nó hích chiếc sừng trái vào mắt voi, khiến con voi rống lên, nó hích chiếc nữa, lại trúng nốt con mắt thứ hai của con voi khốn khổ... Đức vua reo hò ầm ĩ... chưa bao giờ vua lại thích thú đến thế. Ngài reo mừng, ngài la hét, vang động cả hoàng thành.

Cung tần, mỹ nữ tưởng vua bị con thú nào trêu chọc, hoặc tấn công từ các hậu cung đầu đổ xô ra xem...

Con voi vẫn đang lùi mãi, lùi mãi. Sơn dương thừa thế càng hung dữ. Nó húc phải, húc trái, cứ nhè hai tấm áo đỏ buộc bên ngà mà húc tiếp. Chiếc giếng vườn ngự, sen vừa tàn, ở ngay phía sau nó, nó cũng không biết, con sơn dương vẫn cứ húc lấy, húc để... Voi đau quá, vì đôi mắt bị sừng sơn dương móc rách, máu voi chảy nhòa xuống mặt, voi càng lùi, càng lùi, không hề dám chống đỡ...

Ừm...

Cả thân hình đồ sộ của voi lăn xuống giếng trong vườn ngự. Đinh Thăng kêu thét lên. Vua lại vỗ tay reo hò khoái chí!...

Cung tần, mỹ nữ xiêm áo rực rỡ đứng xem ở phía sau, người thì ghéch cổ lên, người thì lấy ống tay áo che mặt, người thì kêu chóa lên vì thương con voi hiền lành.

Thần phi họ Lê chứng kiến kiêu ngịch ác của vua từ đầu đến cuối, mặt cau lại, thở dài lặng lẽ.

Tiếng nhà vua vẫn chang chói ở góc vườn ngự:

- Thăng! Thăng! Nhốt con sơn dương này lại cho ta. Nó quả là một loại “hảo hán” (!). Ta phong cho nó chức Ngự uyển vương, thay con voi hèn nhát kia...

Đinh Thăng âm ừ cho qua. Cùng lúc đó thì quan tư khấu Lê Ngân, có việc trọng đại vào chầu vua, tìm ở hoàng cung không thấy, được đám thị thần chỉ tới đây, ông đứng thần người ra một lúc rồi đến trước mặt vua:

- Thần Lê Ngân xin được bái kiến Thánh thượng!

Vua đang thích thú, bị công việc ngăn trở, nhíu lông mày hỏi:

- Có việc gì vậy!

- Tâu Thánh thượng, việc thần thỉnh mệnh, không thể nói được ở chỗ đông người.

- Thôi được, để ta về..

# NGANG TRÁI PHỦ TÂY HỒ

Ngô Văn Phú  
[dtv-ebook.com](http://dtv-ebook.com)

## Ngang Trái Phủ Tây Hồ - Chương 04

4

Năm nay, hạn hán kéo dài... Đã sang tháng bảy mà tịnh không một giọt mưa. Cũ Ngâu đầu, long tong được vài giọt mưa nhỏ, không đủ ướt sân, những cơn gió tây nam khô khốc lại dờng dờng kéo về, lướt qua các ruộng lúa, làm cho những đám ruộng, cây khoảng chừng một tháng, không còn màu xanh tươi tắn nữa. Lá lúa quắt queo, tái lại. Nhiều thửa ruộng cấy sau, mạ vàng ửng, rơm đầu... Cánh đồng có chỗ vàng như bị lửa châm, có chỗ sạm tái như bị nước sôi giội vào.

Nỗi lo sợ mất mùa hiện trên những nét mặt người giàu, người nghèo khắp ở các làng quê. Những triều ruộng cao đứt nứt toác, có thể nghiêng bàn chân, đứt gọn xuống các lỗ nẻ. Chân ruộng thấp, xưa nay vẫn lo úng lụt, nước cũng rút cạn hết, bùn văng lại, những gợn nẻ rậm nứt rạn ở bốn xung quanh bờ.

Đêm đêm những người dỡ ra từ trong làng lo làm cọn lo tát nước từ dưới sông lên để cứu lúa. Tiếng gàu nước hắt lên từ dòng sông xa tít, chuyển vùn gùn mấy chục bậc gàu giai, gàu sông mới tải nước lên được những thửa ruộng cạn kiệt ở gần sông...

Nắng vẫn ong ong, oi bức đến lạ kỳ. Đêm đến, trăng vàng vọt, úa héo, phủ lên một vùng bao la, những dấu hiệu dự báo những đi đâu chẳng tốt lành gì!

Lê Sát lo lắm. Kinh thành đang năm bè, bảy mối. Quan to thì lo tích lũy của cải, dỡ thóc ra bán, vợ vét từ chiếc lọ cổ đến chiếc giường thờ lim của đám tiện dân ở nhà quê... Gỗ, gạch rẻ như bèo. Nhiều nhà sắp làm nhà cũng gọi người bán đỡ, bán tháo lấy ít thóc, ngô ăn sống người... Hàng

ngày trên bờ đê, đám người không người thuê mướn, ra đứng dày đặc.. Đám nha lại của nhà quyền quý, chỉ việc lên đê, có thể mướn hàng ngàn người đi kéo gỗ, vè làm những dinh thự lớn cho các quan lớn trong triều.

Hàng ngày, ngài nghe các mật tấu từ các nơi đưa đến, Lê Sát luôn luôn hết đứng lại ngài. Có lúc ông dẫn mình nhìn, có lúc ông quát tháo, có lúc ông ngài lì ở trong trường, không cho ai vào bẩm báo gì nữa... Hôm nay, nhiều chuyện rắc rối lại xảy ra... Trước tiên là chuyện đám dân thợ làm chùa Báo Thiên bỏ trốn và đình lại công việc không chịu làm nữa... Chùa Báo Thiên ở huyện Thọ Xương, cách hoàng thành không xa. Đạo này ở kinh đô có nhiều đạo sĩ, cư sĩ, tăng ni về hành đạo. Cũng có nhiều người thức giả, cho mình là đạo sư gốc của các thiền sư nổi danh của phái Vô Ngôn Thông hoặc phái Thảo Đường, muốn gặp các đại quan nhân để bàn quốc sự... Nhưng khi bàn thật sự thì họ lại đem ba câu, sáu điều của các bậc bách gia chư tử, thời trước mà khuyên tế tướng phải biết tu, tề trị, bình phải biết nghiêm phép nước... Họ lựa lời khuyên các quan tướng, lo làm phúc, dựng chùa, tô tượng, đúc chuông, làm những điều công đức. Các văn thần võ tướng đều nghe theo cả... Đại tư đồ Lê Sát không hiểu sao, mà chùa chiền mọc lên như nấm... Phía bên kia sông Hồng, gần mấy làng Cổ Pháp, tín đồ Phật tử đi lại nhộn nhịp suốt ngày đến nỗi triều đình e ngại có sự bạo loạn.

Ở nam đạo quan tổng trấn cũng cho dựng thêm chùa, xây thêm tháp ở các vùng Nam Trục... Đông Quan... Riêng việc quyên đúc chuông ở khắp nơi cũng làm cho số vũ khí cũ thu thập được của bọn quân Minh ở các kho tàng ngày một tiêu tán. Nhiều nhà lập đền thờ Phật trong nhà. Một hôm có một sư tăng xưng là Trí Ngộ vào yết kiến. Nhà sư nói:

- A di đà Phật, kẻ chạy hôm nay mới được vào hoàng thành lộng lẫy quá!

Lê Sát nghiêm mặt hỏi:

- Đại sư nói vậy là sao?

- Đó cũng là lời khen cũng là lời chê!



- Khen gì vậy?

- Khen là đất nước thái bình r ồi, giặc dữ chạy xa, kinh thành đô hội, vua giỏi thì dân mới có của. Dân có của làm ăn, buôn bán tấp nập, thuế nhi ều, lộc sẵn, phủ đường, dinh thự, kinh thành lộng lẫy quá là đúng!

- Thế còn chê?

- Chê là ở chỗ cái đẹp không phải chỗ nào cũng có. Bên đạo nhìn nhà nào cũng thích làm kiểu l ầu son, gác tía như người Trung Hoa, mà chẳng có cốt cách của người Việt. Thứ nhã nhạc dân dã thời Lý Trần đã dần thay bằng dàn nhạc tấu réo rất kiểu ngoại bang, nhà cửa thì kiểu dáng xa lạ, mất vẻ giản dị, mộc mạc, vững chãi của Đại Việt. Vả lại, đền chùa là nơi thắng tích để lại muôn đời. L ầu gác kinh thành cũng thế. Quan đại tư đ ồ mặc cho ai làm gì thì làm, của cải làm ra nhi ều mà chẳng có công trình nào đáng kể. Mà, ngài có làm tể tướng mãi được không?

Lê Sát nghe ra, mời lên chiếu trên ng ồi cùng với mình, r ồi bảo:

- Bây giờ đại sư khuyên ta nên làm gì?

- Báo Thiên là nơi u tĩnh, ở ngay phía nam thành đô, phố phường ở phía sau giàu có tấp nập. Huyện Thọ Xương là một huyện lớn, dân chúng lại mộ phật. Rằm m ồng một, khách thập phương đến đây nghìn nghịt mà chùa lại quá nhỏ. Quan đại tư đ ồ có nên làm một ngôi chùa đẹp ở đó không?

Lê Sát băn khoăn hỏi:

- Vua nhỏ mới lên, nhi ều việc c ần ti ền bạc, dựng chùa có lợi gì?

- Lợi đấy! Lợi lắm đấy! Này, quan đại tư đ ồ hãy chịu nghe nhà sư... Biết làm việc thiện thì bớt được nỗi khổ ở đời. Một đời võ tướng xung sát trăm trận, h ần oan tử sĩ còn oán than ở khắp nơi... Dựng chùa để các th ầy chùa thỉnh kinh độ trì cho, há chẳng bớt được oán trước sao. Đó là cái lợi thứ nhất... Quan tể tướng dù lo cho dân no ấm đến mấy, hết thời họ cũng quên thôi... Chi bằng dựng một ngôi chùa thật đẹp, thật lớn, thật nguy nga

tráng lệ... Ai đến thăm cũng tấm tắc khen, công trình lưu danh hậu thế, thì người bỏ công tiếng tăm cũng truyền tụng mãi về sau, đó là cái lợi thứ hai... Đô thành mười năm trong loạn lạc, chùa chiền bị phá cả... Nay khắp hoàng thành quan lớn, quan bé mọc lên như nấm, mà chùa chiền không xây dựng cho dân chúng đến lễ bái, thì dân sẽ từ đó mà ca thán. Làm được ngôi chùa lớn cho cả kinh thành đến chiêm ngưỡng, làm nơi lễ hội xuân thu nhị kỳ để nêu bật sự văn hiến, đó chẳng là cái lợi lớn thứ ba hay sao?

Lê Sát nghe ra, bảo Trí Ngộ:

- Nghe sư thầy nói thật có lý lắm. Phiền xây to quá ngân khố nhà nước cũng không chi xuê? Vậy bây giờ nên là như thế nào?

Trí Ngộ nói:

- To chưa phải là đẹp. Đẹp chưa hẳn phải là sừng sững ngang trời. Một tượng Thích Ca mâu ni ở Tam Bảo, bao nhiêu chùa chiền thi nhau tạc, có pho nào giống pho nào đâu. Tất cả tượng Thích Ca đều đẹp mà rất nhỏ. Đẹp ở trong lòng. Nghĩ tốt tạo ra cái đẹp.

Lê Sát vui lắm liền giao việc làm chùa Báo Thiên cho Trí Ngộ... Chùa làm xong rồi hai năm, từ lúc vua Thái Tổ đi đánh giặc ở Mông Cổ cho đến lúc Thái Tôn lên ngôi. Bây giờ vào thời kỳ đói kém hạn hán, tiền của hút vào đây cũng nhiều lắm! Đã có nhiều buổi chiều, nhiều người vào tâu vua xin tạm hoãn việc dựng chùa lại. Vua hỏi Lê Sát, Sát cố biện bạch để gấp rút làm cho xong...

Nhưng, Trí Ngộ đâu có thể cai quản nổi đám hào, lý, nha lại trong huyện. Bọn chúng như sâu, ve, giòi bọ có miếng ăn là hung húc bò đến. Chúng biết nhà giàu trong huyện sẵn lòng cung tiến tiền bạc, gạch gỗ: quan đại tư đồ muốn cho chùa nguy nga nên chúng giao kết với nhau lẫn xả vào kiếm lợi. Có một người thợ sơn là Cao Sư Đăng, cũng là một nghệ sĩ có tài ở kinh sư... Chúng mượn vào, bắt vẽ thử làm thử, và lập tức lưu lại trong chùa. Cao Sư Đăng rất thích vẽ và dựng các cảnh nội thất. Ông đã đi hết khắp các chùa chiền, xem xét cách bài trí, để tạo dựng ra thế giới thiền, phật ở chùa Báo Thiên, có những nét riêng biệt. Chẳng hạn, ông rất quan tâm đến loại tượng La Hán, Tuyết Sơn, các vị Hộ Pháp... Tượng Quan

Thế Âm Bồ Tát khiến ông mất công nghĩ ngợi nhất. Ở chùa Báo Thiên, ông là người lo tô tượng, bài trí đẹp, theo thiết kế sẵn có. Ông đắm mình vào công việc, hào hứng lên, ông làm việc quên cả trưa nắng chang chang hoặc đêm mùa buốt thót...

Ông ghê tởm và xa lánh đám nha lại. Ông chỉ cần có tiền để thi thố những công trình nghệ thuật. Vậy mà, bọn đầu khoán đã tâm cắt xén hết cả những thứ cần thiết. Chúng mua sơn giả gỗ rẻ tiền để làm tượng, làm nhà. Chúng mượn những người nghèo chết đói dở vì mất mùa, bắt mỗi ngày làm việc cật lực cho chúng. Lê Sát không hề hay biết. Một bữa, sốt ruột vì xây dựng công trình, Lê Sát đến tận chùa Báo Thiên xem xét công việc. Mọi ngày quan tư đồ vẫn thích tiền hô hậu ủng, hôm nay ngài lại vi hành, mặc áo thương nhân giàu có, cầm quạt lông đến chùa. Đám cai quản công trình sắp đặt công việc xong, đi uống rượu tìm gái ở các lầu xanh cả... Chỉ còn lại bọn đốc công khét tiếng gian ác đốc thúc đám thợ nghèo và bọn làm mượn công rẻ hối hả đang làm nốt các công việc ở Tam Quan. Bọn đốc công tìm sư thầy Trí Ngộ thì người lại vân du ở phía chùa Cổ Pháp Đại quan nhân muốn hỏi công việc tổng quát làm chùa, chúng không sao nói được. Chúng liền dẫn ông đến Cao Sư Đăng... Cao Sư Đăng đang nghĩ đến việc tạc pho tượng Quan Thế Âm nghìn mắt, nghìn tay... Quan Thế Âm là Phật chuyên tâm đến người đời, không như các vị Phật ra tìm đại đạo... Quan Thế Âm thích trà trộn vào dân chúng, khát thực, để thấy cảnh trần luân ở mọi nơi. Ở đó, người mới cùng đám chúng sinh nghĩ cách khuyến tạo cho điếu thiện thắng điếu ác, lo đem lại sự yên tĩnh của đạo trời, của lòng người...

Cao Sư Đăng nghĩ làm sao thể hiện được pho tượng này, đẹp cả về hình thể lẫn hình tượng. Ông đang vẽ một khuôn mặt người phụ nữ nhập thiền dưới ánh hào quang của đại đạo. Nhưng trong ánh hào quang ấy không phải đem lại từ đạo đạo, mà chính là nghìn mắt nghìn tay của Đức Quan Âm hết sức gần gũi chúng sinh... Cao Sư Đăng đang say mê với họa phẩm, lo sẽ đúc thành tượng. Lê Sát đến bên cạnh lúc nào không biết!

Sát lên tiếng hỏi:

- Họa sư làm gì vậy.

Đặng ngẩng mặt lên:

- Chào đại quan nhân.

Rồi tưởng Sát là một khách thập phương đến vãng cảnh, Đặng lại cảm cú vẽ, Sát có vẻ khó chịu, nhưng cố nén. Thấy Đặng vẽ Phật không giống như các chùa liền hỏi:

- Sao người vẽ Phật nhiều tay thế.

Đặng hỏi:

- Ông đã đọc nhiều kinh Phật chưa?

Sát nào đọc được một quyển kinh bao giờ, nhưng sĩ diện nói:

- Ta cũng đọc được vài ba pho...

- Ông thích pho nào: Pháp Hoa, Lăng Nghiêm, Mật giáo hay Kim cương...

- Ồ, ta có phải Sư đâu mà đọc lắm thế? Này, nhưng ông định vẽ bùa hay sao vậy?

- Sao lại bùa, tôi vẽ Phật đấy chứ!

- Phật gì mà trong tay lại có mắt.

- Đây là tôi muốn thể hiện sức thần thông của Quan Thế Âm...

- Thần thông là thế nào?

- Là người có mắt nhìn khắp ba nghìn thế giới. Bàn tay phổ độ cứu nhân độ thế của Người cũng ở khắp ba nghìn thế giới. Người nhiều mắt nhiều tay là thế.

Sát cúi, nói hơi xẵng:

- Người nói lão. Ta nghe người khác vật là có tay, có mắt... Mỗi người chỉ hai mắt và hai tay, ở đây sao tay lại tua tủa đâm lên như nứa dại ngoài rừng vậy.

Sư Đăng cười:

- Tay trong vòng hào quang, tay tạo ra vòng lá bồ đề, không phải người đất Phật không nhìn thấy được. Tôi làm họa sư, nghĩ ra được sự thần thông qua nghìn tay nghìn mắt là cả một đời lăn lóc với chùa chiền mới tìm thấy. Người thường không thể nào vẽ được, tạc được tượng này đâu. Mong đại quan đi xem cảnh chùa để tôi vẽ.

Sát cấu lẩm r ã! Nhưng vẫn cố nén, bảo:

- Ở đây có bao nhiêu người thợ vẽ giỏi như ông?

- Thợ vẽ thì hàng trăm, nhưng họa sư thì chỉ có một...

- Ông họa sư chẳng?

Đăng cười:

- Thầy tôi còn giỏi hơn tôi nhiều.

Sát vẫn thấy Đăng tô điểm, thấy những cánh tay đẹp như người vũ nữ và những con mắt, liền tức tối nói:

- Phật ở chốn quên đời, sao tay lại giống như tay kỹ nữ vậy.

- Tay đẹp của trần gian là tay Phật. Mắt đẹp của bốn phương là mắt Phật...

- Ta nghe mắt ở trên mặt, tại sao mắt lại ở trong tay.

- Trong mắt có tay, trong tay có mắt. Mắt ở trên mặt là mắt người. Tay ở trên thân là tay người. Mắt ở khắp nơi là mắt Thần, Phật. Tay đẹp cứu độ chúng sinh là tay Thần Phật... Tay ấy, mắt ấy mới tỏa hào quang thật sự... Còn như tay như mắt ông thì có khi chỉ làm điếu dũ.

Sát quát:

- Hay người định truy ền bá thuật phù thủy ở chốn này...

Cao Sư Đăng không thèm nói c ần bút tiếp tục vẽ và đọc to lên bài thơ:

Thiện tự tâm nảy sinh

Ác tự tâm thác loạn

Thiện ác tự lòng ta

Quấy đảo hoài chẳng chán...

Vứt ác xó nào nhỉ?

Giữ đi ều lành chốn nao?

Hai mặt trong ta đó,

Rối mù gỡ làm sao?

Người ơi hãy suy ngẫm

Tự hỏi lòng thật lâu!

Sát cái lăm nhưng không làm gì nổi, đến hỏi một gã đốc công. Gã này vốn cũng không ưa gì Cao Sư Đăng:

- Gã thợ vẽ ở đây là thế nào với sư Trí Ngộ.

- Là thợ đặc biệt.

- Nó có thuộc người cai quản không?

- Ông ấy cứ vẽ vẽ vời vời thế, nhưng bắt chúng tôi làm theo khe khát lăm! Lúc nào cũng nghệ thuật, nghệ thuật, khó chịu lăm. Đục hỏng một họa

tiết ông cần nhân. Thứ gỗ không ưng ý, ông ta bắt bỏ... Ông ta khinh người lắm.

- Ông ta là họa sư chẳng?

- Đúng thế!

- Họa sư gì mà vẽ vời như bọn phù thủy.

-Ồ, ông này nghĩ lạ lắm. Ông ấy thích vẽ La Hán. Có ông thì gậy có rắn cuốn, có ông thì hươu nằm phía trước, ngoảnh mặt lại nhìn. Mặt hươu thoáng giống mặt người. Hỏi thì ông ta bảo: các ông Phật ấy đắc đạo từ kiếp rắn, kiếp hươu mà thành...

Sát lẫm nhâm nói:

- Không khéo hán đích thị là phù thủy rồi.

Và trong lòng càng ghét.

Lê Sát ra đến cổng ngoài thì gặp Trí Ngộ Thiền sư trở về. Sư vội mời Sát vào nhà trai, gọi người dâng trà. Lê Sát nén lòng hỏi:

- Đại sư tu bổ chùa Báo Thiên đến đâu rồi?

- A di đà Phật! Bần tăng nhờ công quả của chúng sinh, nhờ lượng bể của triêu đình nên công việc mười cũng xong đến tám chín. Chỉ mong quan đại từ đờ đờ mắt đến chưa kịp việc khánh thành, lễ hội thôi...

- Trời đang giáng họa. Hạn hán kéo dài, dân chúng các nơi bần hàn, bịch rỗng, tu bổ những công trình lớn như chùa Báo Thiên đây dễ là cái mối cho kẻ xấu gièm báng... Vả lại, ta thấy bọn thợ mộc, thợ nề, thợ sơn của nhà sư đông đúc mà công việc không chạy. Hình như người làm thì ít, người kiếm miếng ăn trong lúc đói kém thì nhiều, đại sư cần phải xem xét lại công việc.

- A di đà Phật!

Nói đoạn, Lê Sát đứng dậy ra về, vẻ mặt tức bực... Sát gọi người đốc công theo. Về nhà, Sát điếu vào trong nhà riêng gạn hỏi:

- Cao Sư Đẳng có phải là kẻ định chiêu tập thợ thuyền ở chùa Báo Thiên để làm loạn không?

Người đốc công nghĩ một lát, trả lời:

- Nói là ông ấy tập họp thì không đúng. Sư Trí Ngộ giao cho các vị chủ trì làm việc với các đốc công chúng tôi... Các vị chủ trì tốt bụng lắm, nhưng vì thế, cũng bị đám người đến xin việc lợi dụng... Nói chung là có thuê mướn dong công, có bớt xén chút ít, nhưng tùy người, tùy bụng... Nhưng chúng tôi đây, làm công cho nhà chùa, cũng nghĩ đến công đức nhiều hơn lợi lộc... Chỉ có ông họa sư cậy tài hay nói quá lời thôi.

Sát gạn hỏi:

- Nói quá lời là thế nào?

- Cao Sư Đẳng tự cho mình là bậc thức giả... nên khinh những người khác lắm!

- Hấn khinh ai, nói bậy bạ thế nào?

- Dạ, tôi không dám nói!

- Người cứ nói đi! Ta sẽ thưởng.

- Nhận thưởng mà để người khác bị tội, tôi không muốn.

- Tức là Cao Sư Đẳng nói càn rỡ lắm rồi! Ta nói cho người biết, ta là quan đại tư đồ đây. Nếu ta bảo người không nói, không những không được trọng thưởng mà ta có cách khác bắt người nói!

- ...

Sát nghiêm trang bảo:



- Vừa rồi ta đến thị sát chùa Báo Thiên, tiếp xúc với đám dân nói đến làm phụ hồ, phụ nề, phụ mộc, thấy rắc rối lắm. Ta đã nhắc nhở đại sư Trí Ngộ, những cái bọn cùng đinh ấy, được no nê thì phè phỡn hát chèo, hát đúm, đốai bụng inh ỏi kêu ca, trị chúng không khó... chúng nó chỉ là than... kẻ có học như Cao Sư Đăng, lòng dạ phù thủy, đó mới chính là cái mối để bốt thành lửa... Trên đường về, ta có hỏi thêm vài kẻ biết công việc ở chùa Báo Thiên, nghe nói Cao Sư Đăng nói nhiều câu bạo nghịch lắm. Người biết mà không nói nghĩa là mắc tội a dua đó! Ta không tha đâu! Người không nói ta bỏ ngục ngay tức thì đó!

- Dạ... dạ... tôi xin nói! Xin quan tể tướng đừng hạ ngục!

- Cao Sư Đăng nói gì?

- Dạ. Ông ta nói: “Thiên tử không có đức, nghe bọn hoạn quan, ham chơi nghịch ngợm, bỏ bễ việc triều chính. Bọn đại thần thì lộng hành, vợ vét, ăn của đút tuyền các tay chân vô lại thân tín để bòn rút dân, thiện tâm ở bọn ấy làm gì có! Chúng cho làm chùa to thế này, chẳng qua là che mắt thiên hạ thôi!

Lê Sát uất lắm, gặng hỏi:

- Cao Sư Đăng dám nói thế hả! Một mình người nghe thấy, hay nhiều người khác nữa.

- Sư Đăng ngạo nghễ, sợ gì ai đâu. Hắn nói với nhiều người, cứ gì với tôi...

Lê Sát cho cận thần lên chùa, hỏi luôn dăm bảy người nữa, rồi bắt luôn Cao Sư Đăng giao cho pháp quan hỏi tội. Cao Sư Đăng không hề từ chối, cho rằng, đó chỉ là việc hiển hiện ra trước mắt, nhiều người biết không dám nói thôi. Lê Sát nhân muốn trị Cao Sư Đăng để bịt miệng thiên hạ, làm răn bọn sĩ phu ở kinh đô, ngỗ nhàn hay lắm chuyện, nên đã có chủ ý.

Vừa lúc đó thì lính điệu về phủ đường một giám sinh, giam trong cũi... Lê Sát nhìn ra hỏi:

- Thằng nào vậy?
- Dạ tên giám sinh Nguyễn Đức Minh!
- Nó can tội gì mà điệu v ề đây.

Người dẫn kẻ có tội chỉ lẳng lặng đưa cho đại tư đ ờ một tờ giấy dán ở chỗ công cộng vừa bị bóc đem v ề Lê Sát giờ ra xem, lời lẽ như sau:

“Tr ần Nguyên Hãn, tội gì mà phải nhảy xuống sông tự tử... Hay là chỉ có tội giúp giặc Minh, đánh thành Xương Giang, công đ ầu trong việc thu giang sơn v ề một mối.

Phạm Văn Xảo có tội gì mà phải chết? Hay là có tội mưu lược hơn đời, giúp Thái Tổ những việc lớn nơi màn trướng!” Lê Nhân Chú tội gì mà bị ng âm sai uống thuốc độc chết. Người được Thái Tổ coi như thủ túc, lúc nào cũng ở bên mình. Có thể được nhận di chiếu, làm đến Bình chương quân quốc trọng sự mà vẫn chẳng có quy ền hành... Ông Chú thương người tài, trọng kẻ sĩ, khuyên Vua mời Nguyễn Trãi trở lại tri ều đình... Ai giết ông Chú vậy, nếu chẳng phải là Lê Sát và Lê Vấn ư?...”

Lê Sát xem xong mặt đỏ bừng bừng, chỉ mặt nói:

- Có phải mày viết những lời láo hỗn này không?

Nguyễn Đức Minh nói:

- Tôi đến Quốc Tử Giám đã thấy tờ giấy dán ở cánh cổng tự bao giờ, bóc ra xem thấy lời lẽ quá đáng nên xé v ứt xuống h ồ. Thực lòng là muốn giữ uy vọng cho các đại th ần, chứ không phải tôi viết!

- Mày không nhận hả! Quân đầu... Đem cực hình ra đây.

Nguyễn Đức Minh bị tra khảo ngay trước mặt Cao Sur Đ ăng. Thân thể r ồng r ồng máu. Khi đến, phong độ đ ĩnh đạc, tự tin. Giờ như cành lá nhúng nước sôi, tã t ươi, không gượng dậy được...

Lê Sát lấy xong khẩu cung của Cao Su Đăng và Nguyễn Đức Minh rồi chỉ vào mặt hai người mắng lớn:

- Bọn nho sĩ lộng ngôn quá lắm rồi! Chúng mày là một lũ dài lưng tốn vải, lại hay gièm báng... Phải chém chúng mày làm răn cho kẻ khác.

Hôm sau, vui coi chầu, Lê Sát đem tội trạng của Nguyễn Đức Minh và Cao Su Đăng lên tâu vua... Vua giao cho đình thần nghị tội. Quan Thâm hình, vốn là người tin cậy của Lê Sát đầu tâu vua nên chém!

Bùi Cầm Hồ xuất ban tâu rằng:

- Tội trạng Đức Minh nếu đúng như lời khai, thì hẳn không phải là người viết thư nói xấu đại thần. Chém sao được chỉ đáng lưu viễn Châu thôi!

Vua hỏi:

- Quan Thừa chỉ Nguyễn Trãi thấy thế nào?

- Một mảnh giấy nói đến cái chết của Thượng hầu Lê Nhân Chú, kẻ viết là ai chưa biết. Nay giết kẻ phát kiện, theo lời thú thì y chỉ cần vứt xuống ao... Chẳng lẽ thế mà giết một người... Quan ngự sử Bùi Cầm Hồ tâu đây đi đất xa là phải, tâu Thánh Thượng.

Vua lại hỏi:

- Thế còn tội của thằng thợ vẽ!

Lê Sát nói:

- Thằng này không chém không xong! Nó khuấy động cả đám dân thợ ở chùa Báo Thiên, gieo lòng oán thán triều đình vào hàng ngàn người, không chém không được.

Bùi Cầm Hồ lại bước ra, lay rồi tâu:

- Cao Sư Đăng là họa sư ở chùa Báo Thiên, kinh thành đầu biết tiếng, nếu chém e lỗ dở mất công trình. Nếu miễn tội chết, coi là tù khổ sai, bắt làm lao dịch thêm để ăn năn hối lỗi!

Lê Sát thấy vua có vẻ nghe theo, liền nói:

- Tâu Thánh thượng, việc sàm báng của Cao Sư Đăng không thể tha được. Kẻ ngạo mạn mà tha chỉ là dong tội, khiến hấn ngạo mạn thêm. Tài kinh bang tế thế thì đáng được cân nhắc, chỉ vẽ cột chùa, tô tượng giỏi, thiếu gì người ở hoàng thành này. Một thằng thợ vẽ, nói láo đến thế mà không chém để răn người khác, thì khác gì cho thiên hạ náo loạn, ai muốn làm gì cũng được, không kỷ cương phép nước gì!

Vua đưa mắt nhìn khắp lượt các đại thần, không ai dám nói gì cả, liền cho tả hữu lôi Cao Sư Đăng đem chém và đóng gông đầy Nguyễn Đức Minh ra mi ền Hoá Châu...

Các quan im như thóc... Lê Sát có vẻ hể hả lắm. Khi bãi chầu, các đại thần cùng lui ra, vua về hoàng cung. Lúc đó, trời có một qu ầng mưa đám mây, mưa rào rào xuống, các quan vội chạy vào trú ở Điện Tập Hi ền. Lê Sát thấy mưa hể hả nói:

- Thấy chưa, nếu tha Cao Sư Đăng thì làm gì có trận mưa này!

Câu nói vợ vào của Sát khiến tư khấu Lê Ngân rất khó chịu, liền nói:

- Ông tưởng giết kẻ xàm bậy thì mưa nhiều à? Nếu thế thì xương trắng phơi đây đóng đấy!

Sát giận tím mặt...

# NGANG TRÁI PHỦ TÂY HỒ

Ngô Văn Phú  
[dtv-ebook.com](http://dtv-ebook.com)

## Ngang Trái Phủ Tây Hồ - Chương 05

5

Lê Sát trần trọc không ngủ nổi. Lâu nay, ông vẫn thường ngủ một mình với những giấc mơ ám ảnh. Có đêm, ông mơ thấy hàng lũ lý ma cụt đầu đến đập cửa nhà ông đòi mạng. Quân hầu, đầy tớ đem gương đao ra xua đuổi cũng không xong... Có đêm ông mơ thấy Trần Nguyên Hãn, chèo thuyền từ bờ sông lên, lưng lửng bước vào, không nói không rằng, cần mái chèo đập thẳng vào mặt. Có hôm ông mơ thấy Phạm Văn Xảo, mặc áo đại thần đi thẳng vào trong trướng. Khi Sát ngẩng mặt lên, Xảo mặt thản nhiên nhìn thẳng vào mắt Sát. Đôi mắt Xảo đỏ mà vẫn trong, trong mà ngầu đỏ, đủ độ giận và độ trung thực, nhìn chòng chọc vào mắt Sát. Sát sợ cúi mặt xuống. Sát chỉ thấy có cái gì lầy nhầy nhổ vào mặt mình, ông tức giận quát to lên một tiếng, thì Phạm Văn Xảo hóa thành một luồng sáng xanh biến mất.

Nhưng mắt ông thì sưng húp híp. Ông cáo bệnh, làm việc tại nhà. Thầy thuốc chữa cả tuần mới khỏi...

Sát dần vật lằm. Thời tung hoành nơi mũi tên hòn đạn, sao lòng ông thoi thới thế... Và tài đi đầu quân, khiến tướng, nhờ hăng hái lâm trận ông có thua gì những danh tướng kiệt kiệt nhất của Lê Lợi. Đạo ấy, nhân tài hội tụ về Lam Sơn với những vẻ khác nhau, với tâm linh thánh thiện. Ai cũng có thù chung, thù riêng; tướng sĩ bảo nhau thật dễ. Sát nhớ buổi lương hết Linh Sơn, vua tôi còn mấy trăm người, thịt một con ngựa, tính ăn dè hàng tuần. Chỉ vua mới được ăn cơm nếp, còn các tướng sĩ đều phải ăn củ mài với thịt ngựa. Lê Lợi biết tự mình đem suất cơm của mình cho người coi ngựa già. Người ấy nhận mà chảy máu mắt, lại đem cơm nhường cho Sát, Sát lại dâng lên vua, không ai chịu ăn một mình.

Cuối cùng, vua bảo chia cho người yếu nhất, mỗi người một nắm nhỏ. Miếng cơm con, mà vua tôi cũng ghen ngào...

Còn bây giờ...

Bây giờ, mỗi vương hầu một phách. Mỗi nhà vây cánh một kiêu. Bọn đi sứ ngoại bang liên kết với đám con buôn ở chợ, ở biên trấn, lo kiếm được hàng đẹp mà các nhà quyền quý đang cần... Các quan văn thì lo nắm lấy Quốc Tử Giám, lo được cử vào coi sóc các trường thi. Kẻ đỗ thấp mong đỗ cao, kẻ ở tòa Đô Ngự Sử, Trung thư lệnh thì lăm được vào Nội Mật Viện...

Còn các võ quan thì ai cũng mong đến những nơi béo bở ở bốn trấn giáp kinh thành: đông đạo, tây đạo, nam đạo, bắc đạo... Cùng lăm thì đến các vùng trù phú như: Thanh, Diên, chẳng ai chịu xa kinh đô mà chẳng được lợi gì!

Đám hoạn quan thì lo mua chuộc cánh Trịnh Khả, Lê Khắc Phục, Chính cái lũ “mất dái” gần vua này, mới là kẻ nguy hiểm.

Lê Sát đang có nhiều điều lo ngại lớn. Ông không tin vào ai tất cả! Hình như ông vừa đẩy được vài vị đại thần được vua yêu xa ông, thì cái lũ đứng sau ông tiến đến càng đông hơn. Trị xong Trần Nguyên Hãn, Phạm Văn Xảo, buộc Nguyễn Trãi phải lui về ở ẩn ở Chí Linh, thì bây giờ, ông nào sau Lê Văn Linh, Lê Khắc Phục, Trịnh Khả... Nguyễn Trãi từ Côn Sơn cũng trở về lăm muốn nắm quyền binh... Bọn Lương Đăng, Đinh Thắng, Nguyễn Cung đã liên lạc được với Trịnh Khả...

Bọn Thái Quân Thực, Nguyễn Tây Trụ như lũ chó đói giành nhau từng chiếc xương. Lũ Bùi Ư Đàm, Bùi Cầm Hổ, Phan Thiên Tước, bọn ngôn quan hãnh tiến như một lũ ngựa con háu đá.

Đinh Liệt, Nguyễn Xí, Lê Văn An thì đứng giữa, chẳng muốn can dự vào phe nào. Phạm Vấn vừa mới chết... Lê Ngân được ông tin cẩn vào bậc nhất thì bây giờ cũng muốn tranh giành quyền lực với ông. Ông đưa con gái vào cung, Ngân cũng mặc cả đưa con gái của mình vào. Mà con gái của Ngân lại xinh hơn con gái của Sát. Cho đến hôm nay, Ngân ngang nhiên

mặt sát Sát giết Cao Su Đẳng ở đám đại thần thì đủ biết chí lực của Ngân không chỉ bằng lòng với những phú quý hiện có.

Lê Sát thở dài. Người vào báo cáo có quan thái sử là Bùi Thời Hanh được xin vào gặp. Đang buồn, tiếp mãi bọn người vụ lợi, xin chức, xin quyền, Sát cũng muốn trò chuyện với một bậc văn nhân. Sát nói:

- Cho vào.

Bùi Thời Hanh vái chào, Sát mời ngồi, gọi người dâng trà, thái độ rất quý trọng. Sát hỏi:

- Quan Thái Sử gặp ta có việc gì?

- Thưa cũng là việc nước thôi. Tôi thấy đi đêm trời gần đây có nhiều sự lạ. Đất nứt ở Mường Lễ, sao chổi hiện ở đất vua... Hạn hán kéo dài, cầu đảo mãi, hoàng thiên hậu thổ vẫn chưa linh ứng! Tôi xem thiên văn, mấy ngày tới sẽ có nhật thực... Cũng là một thứ đi đêm dở nữa!

- Nhật thực thì làm sao!

- Mặt trời tượng hình thiên tử. Nay có chuyện gấu ăn mặt trời, tức là cái xấu lấn cái tốt. Đại nhân cần gì phải hỏi nữa?

Lê Sát hơi đỏ mặt, song trấn tĩnh lại được, liền hỏi:

- Bây giờ làm thế nào?

Bùi Thời Hanh nói:

- Quan đại tư đồ có nghe chuyện Hậu Nghệ ngày xưa bắn rụng mặt trời không!

- Đó là đám người thượng cổ đốn đại thế thôi... Mà làm gì mặt đất có những chín mặt trời!

- Ấy, ấy không nên. Cái chưa hiểu được thì không nên bài bác, thần thánh chính là nơi chưa hiểu được. Dân chúng không thờ cúng tử tế, ấy là

đi ầu chó bỏ qua.

Sát sốt ruột hỏi gặng:

- Ta nhiều việc lắm, không lười thôi dài dòng được. Ông bảo ta nên làm gì?

- Thừa đại quan. Nhật thực là ở khắp nơi làm sao ngăn được. Nhưng khi trời đất tối sẫm, ma quỷ tràn ừa vào mọi chỗ, chính là lúc, người khôn ngoan phải tìm cách trấn yểm. Ma quỷ sợ không gì bằng huyết vượn khỉ... Tôi cho rằng, phải gấp bắt được nhiều khỉ, vượn, chờ ngày nhật thực, cho giết lấy huyết đem vãi khắp hoàng thành, do đó sẽ trấn áp được những tai hoạ...

- Cần độ bao nhiêu con!

- Càng nhiều, càng tốt!

- Thôi được! Nhà người lo chuyện trấn yểm, ta sai người đi bắt khỉ, vượn về. Phải làm cho có kết quả!

Nói rồi vỗ tay cho gọi một viên vệ úy tín cẩn bảo:

- Ta cần một ngàn con vượn và khỉ! Hãy cho người lên hai tỉnh biên trấn lấy về cho đủ số.

Nói đoạn lên ngựa vào ngay Nội Mật viện, gặp Tư khấu Lê Ngân, Tư mã Lê Văn An bàn về chuyện trấn yểm... Lê Ngân nói:

- Ông không nhớ ngày đầu tháng là ngày vua coi chầu ư?

- Ngày coi chầu mà gấu ăn mặt trời, tối om om, thì lòng các đại thần cũng mỗi người nghĩ một nẻo lắm. Đành hoãn chầu lại.

Lê Ngân nói:

- Hoãn chầu là do nhà vua, chứ có do ông đâu. Làm sao ông ần nói càn rỡ vậy?



Lê Sát bức lăm, biết là Lê Ngân dạo này được thế, đang tìm cách bắt bẻ mình. Tuy vậy, Sát cũng nín nhịn nói:

- Tôi nói thế có nghĩa là sẽ tâu xin Hoàng thượng. Nhưng chẳng lẽ quan Tư khấu lại không biết rằng, nhà vua, chỉ mong ít phải coi chầu để chơi bời ở vườn ngự uyển ư... Còn mọi việc đều do đại Tư đồ, Tư mã, Tư khấu liệu định cả... Sao lại nở vắn vẹo nhau thế.

Lê Văn An nói:

- Thôi được có tin có lành. Ông phải tâu cho vua làm ngay mới kịp...

Lê Ngân về không được vui vẻ lắm. Lê Sát tự dưng thấy lo ngại, bồn chồn. Từ trước đến nay ông rất chiều Lê Ngân và Lê Văn An. Ông cho rằng, bộ ba chân kiềng này, quyết định hết mọi việc của triều đình. Lê Văn An dễ bằng lòng với những danh lộc hiện có. Còn Lê Ngân thì hầu như lại không phải thế. Gần đây, bọn Lương Đăng, Đinh Thắng, Nguyễn Cung, bọn hoạn quan ranh mãnh, xảo quyệt cứ thậm thụt, ra vào nhà Lê Ngân luôn. Sát vẫn cho là chuyện bình thường, bởi vì Lê Ngân lo chuyện tiếp sứ, chuyện nội cung... nhưng tính nết Ngân ngày một khác, hay Ngân có tình ý gì... Lê Sát cảm thấy trăm quan xa mình dần... Đám võ tướng là những kẻ châu tuần quanh ông, người thì mong được thăng chức, người nằn nì một chỗ trấn nhậm; người thì lo được một thực ấp mầu mỡ, người xin chu cấp tiền, bạc để làm dinh thự... Gần đây, họ giầu có lên, tìm được vây cánh mới, thấy ai mạnh thì theo, ai có vẻ được lòng Đức Vua thì ngả dần về... Đó thật là đi đầu đáng lo ngại cho Sát. Chỗ dựa của Sát là vua, ông vua này chưa biết bụng dạ như thế nào! Giá vua dần thì dễ khiến, vua giỏi thì lựa ý mà theo, đảng này là một đứa trẻ con tinh nghịch, thích chơi hơn thích làm vua... Cũng vì Thái Tổ sớm mất nên mới xảy ra nông nổi này... Một nhà vua như chiếc cây non đang lớn ấy, hàng đồng dây leo đang bám ở ngọn... ở dưới gốc thì nắm, cỏ dại cũng lùn nhùng trăm thứ... Làm sao dọn sạch về một mối được.

Lê Sát thở dài...

Lệnh của nhà vua cho bắt khởi, bắt vượn sức về các làng bản ở mạn ngược khá gấp gáp...

Trời n ồng oi đến khó chịu, từ cửa đông của hoàng thành, những củi khi, củi vụn n ươm n ợp chở về, những viên quan coi việc nội thành, không hiểu sao cả. Tam cung lục viện được báo, hãy khiêng dọn đồ đạc để trấn yểm tà ma... Khoảng chập tối, một đoàn người vẽ mặt nguệch ngoạc, hoặc đeo mặt nạ hộ pháp, theo một đạo sĩ tiến thẳng vào một đàn tràng, đắp ở một góc hoàng thành... Tay c ần phất tr ần, tóc x ỏa, g ả ngửa mặt lên trời, đọc những câu th ần bí hiểm, líu ríu không rõ lời... những củi vụn, củi khi được khiêng để đ ầy ở đây... Ông ta lấy những thẻ bùa, nhúng tua bùa vào máu khỉ r ể cho dán yểm, mỗi ngôi nhà trong hoàng thành một bùa lớn, bốn bùa con. Những con khi, con vụn được một đám người đeo mặt nạ, lôi ra giết thịt. Chúng bị chọc tiết, kêu chóc chóc, giã đàn đạch. Những tia máu vụn, máu khỉ vọt ra, vụn trên bãi cỏ, trên n ền đất. Những g ả đồ tụy vội đem những chậu sành hứng lấy r ể đem đổ vào những ống thụt bằng n ứa.

Khoảng hôm ấy đang nắng chang chang, bỗng nhiên s ầm tối. Dân chúng như bước đột ngột vào màn đêm, mặt trời chói chang bị che khuất giữa chợ, đám ăn cắp, ăn mày được thể khua khoắng. Những chủ hàng giật thột kêu ầm lên gọi người đánh kẻ cướp ngày... Trẻ con khóc thét chạy ùa vào, ôm lấy mẹ... nhà nhà đem mẹt đem thúng, đem chậu đ ồng ra gõ... khắp hoàng thành những tia máu vọt lên tường, phủ lên ngai vua, lên th ần điện... Cả một đội quân ngự lâm được chia giữ các nơi, giương hàng ngàn cây cung nhằm vào phía gấu ăn mặt trời mà bắn. Một lúc lâu sau, bóng tối lại d ần d ần nhăng ra, r ể mặt trời lại chiếu sáng khắp nơi. Khắp chợ cùng quê, thổi phào ra như vừa trút xong một gánh nặng.

Nguyễn Trãi đang ng ồi ở Khâm Thiên giám, cùng với các vị quan khác ở Viện Đô Ngự Sử... Ông ng ồi trên sập gỗ lim, sơn đen, bên phải có Nguyễn Mộng Tuân, bên trái có Bùi C ần Hồ.

Nguyễn Trãi kh ẽ vuốt chòm râu bạc. Nguyễn Mộng Tuân trêu:

- Nhật thực râu ông Trãi trắng cũng thành đen. Nhật thực xong r ể, râu Trãi đen lại thành trắng.

Câu nói ý nhị có duyên, khiến Nguyễn Trãi cũng vui lên, đùa theo:

- Nhật thực đâu chỉ riêng ở bộ râu của tôi mà ở khắp bàn dân thiên hạ chứ!

Các quan thần thấy hai vị đại thần vui vẻ, cũng cười theo.

Bùi Cầm Hồ nói:

- Việc tính toán nhật thực như thế là đúng, là giỏi. Chỉ tiếc rằng quan đại tư đồ không thưởng cho đám người thức khuya dậy sớm, ngồi hàng ngày trong lâu đài tính toán tham khảo đến từng con số, lại nghe cái gã Bùi Thời Hanh ranh vặt, bày ra trò yểm trấn, việc nhật thực là việc của trời đất, đâu có phải là chuyện nhảm nhí quàng xiên...

Một viên quan nhỏ nói:

- Nhưng trò đời vẫn thường lựa gió, bẻ măng. Nếu chẳng có đại hạn, thì làm sao tể tướng lại dễ nghe lời Bùi Thời Hanh đến thế!

Nguyễn Trãi, Nguyễn Mộng Tuân, Bùi Cầm Hồ ngồi lặng yên không nói gì cả. Hình như viên quan nhỏ mới đến kia, chính là người của đại tư đồ sai đến để nghe ngóng xem lòng dạ của đám văn thần vây xung quanh Nguyễn Trãi ra sao, để về báo tin cho Sát biết...

\*

Nguyễn Trãi được mời đến dinh quan đại tư đồ để bàn việc. Ông vội vã đi ngay. Ông xuống kiệu và vào nhà đợi.

Dinh Tể tướng rộng rãi và đẹp. Cây cỏ hoa lá từ muôn phương đều được đem về đây. Người ta nói, quan đại tư đồ phải từ chối nhiều của ngon, vật lạ, chim quý, ngọc hiếm, chứ không thì khoảnh vườn vài mẫu ở cạnh cổng thành, làm gì có chỗ mà để. Vuông đất, vuông trời trong dinh quan đại tư đồ chỉ thua ở vùng đất vua... Những chậu hoa cúc từ đại đô đến những loại cúc thuốc thơm nhẹ dễ chịu, đủ sắc màu. Hồng đủ loại tím vàng đỏ và đặc biệt là loại hồng nhung, cánh dày đen một màu quý tộc, thơm một loại hương thật lạ lùng. Những loại yến véo von hót buổi sáng, những chú vẹt trắng ngần có mào, vẹt xanh, vẹt tím, vẹt vàng, xinh và nhỏ,

con nào bộ lông cũng đẹp như một loại áo màu công chúa, đang chuy ền trong những tán cây nhỏ...

Những chu ồng khi mặt xanh, bề cá sấu, đầu có ở phủ đại tư đ ồ... Nếu như không có đám người ra ra vào vào nướm nượp, thì nơi đây chẳng khác gì một khoảng thiên đường.

Bên cạnh nhà khách đợi, là nhà của đám mặc khách... Để tỏ ra mình là người biết nghe, biết chiêu hi ền đãi sĩ, nhà đón các bậc “trí giả” của quan đại tư đ ồ to và rộng, ở đó có đặt đàn tranh, có bàn cờ tướng, có những tập thơ Đường, thơ Tống, có treo các bức tranh của các sứ th ần đến biểu, để cho khách đến, thích gì thì xem, thì gảy, thì nhìn. Lại có một vò rượu lớn và các loại bát chén to, nhỏ, đủ để khách muốn uống ít hay uống nhi ều tùy ý...

Nguyễn Trãi lắng tai nghe. Bên ấy có đủ hạng người. Có người râu rậm, nói năng ền ào khoa chân, múa tay, có người thì lặng lẽ đứng ngắm tranh. Có anh mặt đã đỏ lựng vẫn ng ồi bên vò rượu uống lấy uống để... Rồi lại có hai ông mặc khách, xấp đến gần nhau to tiếng tranh luận về thời thế. Có một gã bán gươm, cứ rút ra rút vào khoe với mọi người, miệng tuôn ra những thứ gì tràng giang đại hải. Rồi anh ta hét lên một tiếng lớn, vung kiếm ra múa giữa nhà khiến mọi người kinh hãi giạt cả ra...

Nguyễn Trãi lại bật cười. Ông nghĩ: Mọi sự bất chước chỉ chước lấy rác rảnh... Mạnh Thường Quân nuôi ba ngàn thực khách mà chỉ được một Mao Toại là đáng giá. Còn ông Lê Sát nuôi cái đám thực khách này chỉ là chỗ tụ tập để dất mối mua bán các loại của quý hiếm, c ạnh chuyện lợi danh, thật giả không biết đầu dò lường được... Viên thư lại của Lê Sát từ phía trong, bước tới cung kính thưa:

- Quan đại tư đ ồ đã dậy. Xin mời ngài vào!

Nguyễn Trãi đứng lên, đi theo. Ông ng ồi chờ ở phòng khách đặc biệt. Những người tâm phúc lắm mới được đến chỗ này. Nguyễn Trãi rất ngạc nhiên, khi trên treo một bức hoành phi: Tri nhi thuyết. Ngữ nhi tư... Trãi dim mắt lại, không nói gì. Một lát sau, Lê Sát bước ra dáng điệu đĩnh đạc

bệ vệ. Ông mặc bộ vóc đại hồng, hoa văn chữ thọ, loại vóc Hàng Châu rất sang trọng. Nguyễn Trãi đứng dậy cúi chào. Lê Sát khẽ xoa tay:

- Mời ngài! Mời ngài!

Ông vỗ tay bảo mang trà, hoa quả lên. Tự tay ông lấy quả tươi mời Nguyễn Trãi... Nguyễn Trãi ngược mắt nhìn Lê Sát, nhớ lại lúc mới vào Lam Sơn. Ngày ấy, ông ta chít khăn võ sinh, mặc áo ngắn, thắt lưng nâu, lưng đeo đoản kiếm, người to, ngực nở, đi đứng nhanh nhẹn, như một ngọn gió mạnh lướt qua, trông có cái đẹp của một vị đốc quân... Còn bây giờ ông ta phủ lên mình gấm vóc thì lại hiển hiện một chàng lính sơn cước từ trong mỗi bước đi... Càng bệ vệ lại càng thô vụng.

Nguyễn Trãi lặng cười trong bụng. Lê Sát nói:

- Ông Trãi. Tôi mời ông đến để hỏi ông một vài việc lớn! Ông cứ coi như chúng ta là bạn thuở Lam Sơn tụ nghĩa, có gì cởi mở nói hết!

Nguyễn Trãi hỏi lại:

- Quan đại tư đồ cũng thế chứ?

-Ồ tất nhiên, tất nhiên.

Lê Sát ngừng lại, rồi đột ngột nói:

- Nay ông Trãi, ông thấy ta phò vua như thế nào?

- Ấy chết, tôi làm sao dám nhận xét quan tể tướng!

- Ngày trước ở Lam Sơn, ông còn dám ngăn vua không nên đem theo vợ trong lúc hành quân kia mà! Vậy thì ông cứ nói đi!

- Quan đại tư đồ biết đấy. Chính lệnh của vua, quan tể tướng thi hành... Hay dở nhìn vào thiên văn, địa lý, nhân tâm là biết, tôi thiết nghĩ dù tôi có nói hết lòng hết dạ đến mấy cũng không bao quát hết.

Lê Sát cười âm thầm:

- Quả là Nguyễn Trãi, ông thâm thúy lắm!

Sát xoay xoay cái chén nói:

- Ông mách cho ta, bây giờ nên làm thế nào cho yên lòng người.

- Không có gì hơn lòng thành thực và khoan dân...

Sát hơi xẵng giọng:

- Chẳng lẽ ta dối trá và bóc lột sức dân hay sao?

- Ngài có nghe được lời nói thẳng, tâm huyết không?

Sát đầu dụi:

- Ông cứ nói!

- Thời giặc Minh, vua và dân nương tựa vào nhau mà sống. Thái Tổ Linh Sơn hết lương, không có dân lấy đâu mà gượng dậy được. Lại ở Côi huyện, quân tan tác mấy bận, khi Trương Phụ bủa vây, Mã Kỳ lòng sục, nghĩa quân Lam Sơn không có dân, làm sao vẹn toàn. Bây giờ các đại thần đều có thực ấp hàng trăm, hàng ngàn mẫu. Hàng vạn lính về quê mỗi người được vài sào ruộng thì hào lý lại sách nhiễu đủ điếu. Còn dân chúng đất tỵ nghĩa, nô tỳ vẫn là nô tỳ. Kẻ đi cày ở đợ lại lam lũ gấp mấy lần trước. Người giàu càng giàu, người nghèo càng nghèo... Sự phân tâm không thể tránh khỏi.

Sát cau mày chững chề:

- Xá thuế ba năm, lấy công điền để chia cho người có công với nước. Ta làm vậy há chẳng nghĩ đến người lam lũ đó hay sao?

Nguyễn Trãi lắc đầu:

- Thứ ấy chỉ là gãi nhẹ trong cơn ngứa gẻ, hắt mấy giọt nước nhỏ vào lò than hồng.

Sát cười gằn nói:

- Nếu ông làm đại tư đồ, phương lược của ông thế nào?

- Tôi ấy ư? Tôi chỉ tâu vua ban cho tước vương khoảng một trăm mẫu chứ không phải nghìn mẫu, tước hầu thượng thặng không quá bảy mươi mẫu. Cấm các nhà sang nuôi nô tỳ không quá hai mươi tên...

- Ruộng đất thừa ta làm gì!

- Chia cho đám người có công! Lính theo vua được ba mẫu. Lính theo đại tướng được hai mẫu, lính thường một mẫu. Bỏ đại trang ấp, lập các làng nhỏ. Quan đại tư đồ thử làm xem, chỉ vài năm, kho đụn nhà nước sẽ nhiều gấp hai hàng năm.

- Không được, ta muốn nắm các vương hầu, thực ấp để dễ huy động nhân tài, vật lực, nay chia nhỏ ra, cái đám dân quen bị sai khiến ấy, liệu có làm nên cơm cháo gì! Ta không tin.

Nguyễn Trãi nín thính không nói. Lê Sát đứng đĩnh nói:

- Cũng có những người bàn với ta những ý tứ của ông. Ta còn tính toán xem thế nào đã...

Lê Sát bậm môi nói:

- Có lẽ ông cứ giúp ta lo dạy cho nhà vua những chữ nghĩa của thánh hiền. Việc trị nước ông lui về Côn Sơn lâu ngày, ở đấy, núi sông cách biệt, chưa nắm hết được tình hình dân chúng đâu. Ông chịu khó quan sát nhân tình thế thái thêm nữa đi.

Nguyễn Trãi lặng người không nói năng gì thêm. Vừa lúc ấy viên quan nội sai vào báo có thái giám Lương Đăng vào xin bái kiến. Lê Sát vội nói:

- Lương Đăng hả, hay quá, mời vào. Tiện thể có ông Trãi ở đây ta có chút việc bàn với hai người!

Lương Đăng bước vào. Đó là một gã mày cụp, mắt cụp, không râu, mặt bóng, môi nhầy, mặc áo gấm màu lục, đeo đai ngọc, tay cầm quạt lông, trông có vẻ thức giả... Y vái chào Lê Sát và Nguyễn Trãi rồi nói:

- Bẩm quan đại tư đồ, tôi được lệnh gọi của ngài đến nghe chỉ bảo.

Lê Sát vui vẻ giới thiệu với Nguyễn Trãi:

- Ông Trãi, biết ông này chứ?

Nguyễn Trãi nhìn Lương Đăng hồi lâu rồi nói:

- Tôi nghe tên đã lâu, bây giờ mới được gặp mặt.

- Hai ông nên làm quen với nhau đi. Lương Đăng à, ta muốn ông lo giùm chuyện quy định lễ nhạc ở triều đình cùng ông Nguyễn Trãi một chút. Hai ông thấy thế nào? Các hiệu lệnh ở hoàng cung, nhã nhạc trong các tiết lễ lớn phần lớn theo lối cũ nhà Trần cả... Ta e không còn hợp nữa. Bây giờ việc học vấn ngày càng được triều đình chú trọng, dân trí ngày càng mở mang, cứ mấy cái điệu hát rí ren đón vua nghe mọi rợ lắm. Ngay ở kinh thành, khi có đi đâu vui, tấu nhạc không ngoài cồng chiêng, khèn sáo... Tiếng trâm đục đơn giản. Diễn trò thì có trò tàng câu chẳng qua cũng là trò vật mà thôi. Ta nghĩ, phải nên định lại các điển lệ cho quy củ. Việc này không phải ông Trãi không làm nổi. Nhưng ông Lương Đăng cũng đọc nhiều sách lắm! Chính ta đã nghe ông trình bày cả một ngày về điển lệ các triều đại Trung Hoa, nghe cũng có nhiều đi đâu đấy! Ông Trãi nên hợp sức với ông Lương Đăng.

Nguyễn Trãi nói:

- Việc điển lệ là việc của bộ lễ và tòa Đô Ngự Sử, chúng tôi xin hết lòng lo. Ông Lương Đăng là người được quan đại tư đồ tin cậy, chắc có những cao kiến. Tôi nghĩ một mặt cứ để cho ông Đăng soạn theo cách nghĩ của ông ấy, và tôi cũng soạn theo cách nghĩ của tôi. Rồi một buổi chiều nào đó, chúng tôi đều vâng mệnh đưa lên Hoàng thượng xem xét, như thế tốt hơn.



Lương Đăng biết Nguyễn Trãi không thích dựng điển lệ với mình, cũng lên mặt nói:

- Quan Hàn lâm viện thừa chỉ nói rất phải! Tôi sẽ hoàn tất các điếu chính điếu phụ để đại tư đồ xem xét rồi dâng lên Đức vua.

Nói đoạn Lương Đăng cáo biệt ra về Nguyễn Trãi muốn về, nhưng Lê Sát giữ lại. Sát đuổi tả hữu ra ngoài rồi nói:

- Ông Trãi, Ông Trãi, ông thấy ta với Trịnh Khả, Lê Ngân thế nào?

Nguyễn Trãi nói:

- Ngài làm tể tướng, những người kia ngôi thứ khác, công việc khác, so sánh thế nào được.

- Tất nhiên rồi, nhưng, ông Trãi ạ, ông thừa biết đấy. Lê Nhân Chú khinh bạc, do đó bị vua giết, lại đổ là ta giết. Trịnh Khả thì đang liên kết với đám hoạn quan. Lê Ngân cũng không phải tay vừa. Nhưng những người ấy, không đáng mặt để ta lo lắng!

Nguyễn Trãi hỏi:

- Người quan đại tư đồ là ai vậy?

- Người ta lo nhất lại chính là ông đấy. Ông mới có đầy đủ chủ trương bản lĩnh để giành lấy những quyền cao chức trọng. Bọn ta là kẻ hươu gươm múa kiếm làm đến đại thần. Lo việc nước bằng tai, mắt, trí tuệ của người khác. Lại việc điếu quân, khiến tướng mà lo việc an nguy... làm sao bằng ông được.

Nguyễn Trãi bình tĩnh, im lặng không nói năng gì!

Lê Sát đứng dậy, đi đi lại lại trong phòng, dục giọng nói:

- Nay ông Trãi, ông về kinh đô, hãy hợp tác với ta. Ở đây, ta chán vạn người cừu cạnh. Nhưng ta biết tài năng của ông. Ta rất trọng ông từ ngày ông vào Lam Sơn tụ nghĩa. Bây giờ ta vẫn trọng. Ta coi ông khác hẳn bọn

Lê Ngân, Lê Văn mặc dù họ nắm binh quyền trong tay. Ông không có lính, không có vũ khí, nhưng, kiến thức đạo quân, những ngòi nổ đáng sợ hãi... Ta cần ông, còn ông, thì có khi cũng cần ta, nhưng ông không chịu đến với ta, ông giữ tiếng, có phải thế không, ông Trãi...

Nguyễn Trãi khẽ mỉm cười. Lê Sát mặt đỏ lựng. Những chịu đựng chất nén bao nhiêu lâu nay, kìm giữ, nay chỉ chực bùng nổ... Sát cao giọng nói:

- Có phải ông về mà lũ Bùi Cầm Hổ, Bùi Ư Đãi, Phan Thiên Tước lúc nào cũng gây sự với ta không. Các bọn ấy, rồi việc, không làm gì cả, thấy việc hay thì chẳng khen cho một câu nào. Việc dở, là soi mói, là vạch lá tìm sâu, rạch ròi đủ thứ... Ông phải bảo bọn họ chứ!

Nguyễn Trãi chỉ lặng lẽ nhấp trà. Để cho Lê Sát tan cơn hờn giận, mới nói:

- Ông Lê Sát, ông thừa biết rằng, tôi là người trốn chạy mọi thứ. Vì thế, khi đức Thái Tổ, cho về Côn Sơn, tôi có chần chừ chút nào đâu! Vừa rồi nhận được chiếu vua vời ra, tôi phải đem hết lòng mình trở lại kinh đô... Tôi về đây đã hơn một năm, quyên binh vua trao, ngoài chức chăm lo việc học vấn cho Hoàng thượng, viết mấy bài văn, soạn biểu đi sứ... Việc nhỏ mà va chạm lớn, bởi người ta thích phô bày cái làm được mà không thích đụng đến những chuyện làm hỏng. Ông đã từng cầm quân, trận thua đau mới là đi đầu làm cho vị tướng tỉnh mắt... Bùi Cầm Hổ, Bùi Ư Đãi, Phan Thiên Tước, ăn lộc vua, chỉ ngồi để xem xét việc chưa được là công việc của họ... Xung quanh ông bao nhiêu kẻ lấy lòng, họ nhằm vào việc gì vậy? Có thể họ được việc hơn bọn Bùi Cầm Hổ, nhưng họ yêu vua, yêu nước, yêu tổ quốc, có khi chỉ là cái vỏ bên ngoài, còn, chẳng qua họ cũng vì lợi lộc mà thôi! Ông bảo tôi không chịu cộng tác với ông. Tôi bảo họ sao được! Chức tôi dẫu to hơn họ, nhưng Ngự Sử Đãi là của họ. Ông chi đâu tôi đủ thứ, tôi biết, nhưng việc định ra phương lược phải bàn lại nhiều thứ, có khi ngược lại với đi đầu đang làm, không biết ông có nghe không! Do đó, tôi cũng ngại ngần, xin ông lượng thứ...

Sát biết không ép được Nguyễn Trãi, và tự nhận ra rằng, Trãi sống bằng tình nghĩa, chứ không bằng lợi lộc. Lê Sát cười gằn, nói:

- Được thôi, ông không giúp ta, ta làm theo cách của ta vậy. Ông theo vương đạo, ta theo bá đạo. Thời kỳ của vương đạo hết rồi... Ông cứ việc sống theo vương đạo.

Nguyên Trãi biết ng ấ lại cũng vô ích liền cáo từ ra về

# NGANG TRÁI PHỦ TÂY HỒ

Ngô Văn Phú  
[dtv-ebook.com](http://dtv-ebook.com)

## Ngang Trái Phủ Tây Hồ - Chương 06

6

Làng Tây Hồ xôn xao về một cô gái đẹp... Cô Nguyễn Thị Lộ. Lộ con một ông đồ, không biết từ đâu, ông đến ng ồi dạy học ở đây! Lúc cô mười ba, mười bốn tuổi, đám học trò đã không sợ đòn thầy, rất hay chọc ghẹo cô. Nhưng cô ta đâu có để cho mà chọc... Cái đám “nhãi ranh”, học hành chưa sạch nước mắt, đối một câu không nổi, cô khinh.

Ông đồ ng ồi dạy học, rất bình thản. Ông không còn thích thú một thứ gì. Đám học trò, học hành, cần quái gì đến những tri thức uyên bác giấu kín của ông. Lai lịch, tung tích ông từ đâu về, chẳng rõ...

Buổi sáng, ông bảo ban lũ trẻ, đem lời lẽ thánh hiền giảng giải cho đám học trò... Buổi chiều, ông mặc chiếc áo the đen giản dị, chít chiếc khăn nhiễu tím, xỏ chân vào đôi hài cỏ, lững thững đi vào những chốn sương chiều mờ ảo, vườn chùa, hoặc một chỗ yên tĩnh, buông cần, thả câu, nghe tiếng cá đớp dưới chân bèo, mắt chăm chú vào cái phao nhấp nháy...

Có đám trẻ chăn trâu nghịch ngợm ném những hòn sỏi nhỏ, phá đám. Ông lững thững đứng dậy, đi tìm một chỗ yên tĩnh hơn.

Có hôm, ông mải đắm vào một cuộc bình thơ của mấy thầy giám sinh học ở Quốc Tử Giám. Có hôm, ông đàm đạo về Phật học với một đại sư, từ Yên Tử về thuyết pháp ở chùa Kim Liên... Có hôm, ông uống rượu gọi cá và đem thấp đèn lồng ra thăm vườn mai của bạn, mãi tới phía làng Thượng Cát...

Thị Lộ ở nhà một mình với một bố già gù lưng. Cô trở thành người cai quản mảnh đất nhỏ bé này. Với người lão bọc gù già, cô coi như một người

cha, một người bạn, nhưng khi công việc đến dưới mắt cô, ông ta chỉ là một tên đày tớ, không hơn không kém...

Ông già Lê thật lắm chuyện... Ông ng ỡ lê đôi mách ở đâu chẳng rõ, việc gì ông cũng biết. Suốt đời ông không lấy vợ, nhưng với người đẹp, ông mê say âm thầm. Ông nhìn trộm, ông chiêm ngưỡng. Đêm về ông mơ thành hoàng tử và đến với những người đẹp với đủ các buổi vui mà ngoài đời đang có. Sáng dậy già Lê vẫn ngon lành là một lão bộc. Bây giờ ông có một cô gái đẹp lớn dậy ở trong nhà r ỡ. Ông không phải đi ra chợ, lên phố mà tìm tòi, mà ngó nghiêng hoặc đ ần mặt ra mà ngắm nữa...

Thị Lộ nghịch ngợm, d ể nắng suốt ngày mà vẫn trắng trẻo. Cô bé này m ồ côi mẹ rất sớm, nên khôn nhi ều hơn trước tuổi. Cô tháo vát, đ ể bảo, g ần gũi với hết thầy mọi người. Đám con trai lớn tuổi không thể chọc ghẹo nổi cô. Cô biết tỏ ra vẻ là con nhà thầy đ ể tui học trò phải giúp cô nhi ều việc. Cô thông minh đ ể người khác phải n ể sợ. Từ lúc mười hai, mười ba tuổi, thì già Lê đã phải một phép khi cô sai ph ải.

Làng Tây Hồ có đủ hạng người. Có những nhà gi ầu nứt đ ổ đổ vách, trong nhà hàng chục gia nhân, nô tỳ. Họ vừa buôn bán, vừa dệt lụa. Các cô gái xinh đẹp trong làng, nhà nghèo, thường phải lên phố nửa buổi, chi ều lại về nhà lo cai quản đám thợ dệt này... Vợ gã xấu xí trông như một mù phù thủy. Gã mấy lần muốn bỏ vợ không xong. Gã chỉ ở nhà khi vợ ra khỏi nhà, là thường hay xuống chỗ dệt cửi, và đ ể ngắm các cô gái, vừa nhìn thấy cô nào có vẻ buông thả, thì ghé vào tai thì thầm một câu nào đó. Khi h ể bước ra khỏi ít phút thì cô cũng giả bộ ra ngoài và lén ra nhà phía sau. Gã đã chờ ở đó. Gã rủ cô về phòng riêng, lột quần áo của cô bé, ngủ rất nhanh chóng, vội vã, r ỡ giúi vào tay cô ta một nén bạc... Sau đó, gã mới mở chiếc cổng cánh lim đ ể đón vợ về..

Một bận, gã gặp Thị Lộ ở giữa đường. Gã mặc áo sa tím, l ồng áo lương trắng, trông khá bảnh bao. Lúc ấy, Lộ vừa đi hái dâu về. Con gái mười lăm, cổ cao, mắt đen lay l áy, lóng lóng, má đ ầy đặn, môi như một đóa h ồng ban sớm. Khi đi ngang qua, bất chợt, gã như bị một làn chớp r ọi ngang người, à lên một tiếng, giọng khá đ ều giả:

- Ô, con bé này là con nhà ai mà kháu nhỉ? Này, này dừng lại một chút.

Hái dâu v`ê hả?

Một câu hỏi vô duyên. Thị Lộ đớp lại luôn:

- Cái thằng lái buôn này đừng có hỗn, để cho ta đi.

Gã lái buôn ớ cỡ ra... Gã cau mặt lại như khi ăn mắm tôm:

- Ơ, ơ... Cô là... cô là...?

- Ta là con ông Sấm, cháu bà Thiên Lôi...

Nói đoạn, Thị Lộ ùng ùng đi thẳng trước sự ngỡ ngác của một thằng giàu hợm của...

Gã tức lắm. Gã uất. Gã muốn trị cho con ranh con này một trận: Gã đã biết được Thị Lộ là con ông đờ Nguyễn. Một bữa, gã dẫn một bọn chục gã công tử đàn điếm, bắt chọt ùn ùn kéo vào nhà Thị Lộ. Ông đờ vẫn đang ng ỡ dạy học ở trong nhà. Thấy ờn ào ở phía cổng, ông đờ Nguyễn bảo già Lê:

- Ông ra xem có đám nào quấy quả, đuổi chúng nó đi...

Cả đám học trò thấy có chuyện lạ, đầu nghếch đầu lên như thể lũ vắt đói thấy hơi người. Ông Nguyễn đặt ngọn roi xuống thềm:

- Học đi...

Lũ học trò lại gào lên những câu chữ nho võ lòng. Chợt ông Nguyễn thấy già Lê bị du bật vào trong và từ ngoài tuôn vào mấy thằng con quan vốn lang thang ở những cao lâu, tửu điếm như những con chó hoang. Ông Nguyễn cau mày:

- Ơ hay, có chuyện gì lạ vậy?

Những lũ người kia đã ủa vào trong sủn, vủy chậủ lủy Thị Lộ, không hề biết ông đờ là ai cả. Chúng buông lời chộc gheo, đũa cợt, có thằủ con quan lớn đã sủn sủ muốn bẻ thộc Thị Lộ lên người. Lũ học trò, từ trong nhà cũủ chạy ủa ra, giườủ mắt coi thử chúng quủy quả gì cô con gái đẹủ, con thậủ giáo!

Thị Lộ bực lủm, nhưng vủn đứủg trủn trủn giữa đảủm người. Khi gủi công tử cõủn đờ sủn lại, cô nủi:

- Nủy, chàng kia, mặc áo vốc, quậủn lủa mà không biết rằng, vủo nhà người ta, chỉ có bõủn cướp mới phá cõủng ủa vào nhà hả!

Rậủ cô kêu toáủg lên:

- Bà con làng nước ời, cướp cướp.

Người bé, tiếng to, cô kêu la ãủn ãủ. Nhân lúc chúng bất ngờ, cô nhậủ tớt vào trong nhà, đứủg giữa thậủn. Đảủm học trò, đứủg giẩủg hàng trước mặt, mắt gườủm gườủm. Tuy lớn bé khác nhau, nhưng chúng cũủng sủn sủng chậủp bõủn công tử mặt trắng, trừ mấủy thằủm mắt trắng đả, lông mày xẻủch, môi đậủy, da xỉủn màu sắủt rử...  
Bà con hàng xóm nghe tiếng Thị Lộ kêu cũủng chạy ào đứủn. Ông đờ cũủng từ trong nhà, bứủc ra. Ông bứủc xủớủg thậủn, thản nhiên, đi ãủn đảủm hỏi:

- Chẩủng hay các công tử muốn gì?

Bõủn quý tộc mới lớn nủy, quen lủn hiếp ở phố phường, cậủy tiậủn phá phá ở đảủm lậủn xanh, lậủn hỡủng. Chúng không lườủng đượủc lủm vào tình thế nủy. Phía sau chúng đầủu là những dân chài, vai to ngực nở, bắủp thậủn nỡủi cuậủn cuộủn. Đảủm trai cậủy, lại nhanh nhẹn hơn cả dân chài, tay cậủn liậủn, cậủn dao, mặt nào cũủng đửủ tợủn cả. Chưa gủi nào trong đảủm công tử mặt bứủng ra sủi nủi lên đượủc một tiếng. Thì, từ phía ngoài, một giườủm mặt vuông, seo đậủy trên mặt, nhướủn cao lên trên mọi người, thét ãủn ãủn vào phía trong:

- Gheo gái thì ra đường mà gheo, nhảy vào trong nhà ăn hiếp, thì cứ đánh tan xác ra, vút ở bờ rào, dân làng làm chứng, không sợ vua bắt tội đâu!

- Đánh bỏ mẹ chúng nói đi. Láo, khinh làng khinh xóm mình thế à?

- Ngày trước thời Lý, thời Trần, đến quan lớn vào làng Tây Hồ còn không muốn mặc áo đại trào, mà chỉ mặc áo thầy đồ thôi. Bọn này là bọn lếu láo đầu đường xó chợ, biết đâu chúng ăn mặc giả quý!

Ông đồ thấy tình thế gay gắt, vội tiến ra công, hòa nhã nói:

- Cảm ơn dân làng đã đến kịp. Vả lại, các cậu đây cũng chưa để xảy ra điều gì đáng tiếc, mong các bác, các anh tĩnh trí.

Rồi ông quay ra nói:

- Các công tử, nếu không có gì hỏi han, thì xin mời về để thầy trò tôi tiếp tục buổi học.

Rồi ông quay sang bảo:

- Thị Lộ, con vào mài son cho thầy chấm bài.

Lũ ăn chơi đàng điếm, bẽ mặt, lù ra... Dân làng dẫn ra một lối cho chúng đi. Những ngực trai rắn như bức tường thành uốn về phía trước, như bảo chúng... “Bọn mày muốn mất xác thì hãy đụng đến người đẹp của làng tao”.

Chúng lủi thủi ra về. Lên đến tận bờ đê, mới chí chèo câu, cắn lẫn nhau... Có đứa làm phách hoa chân, múa tay. Những gã cặm đầu phất tay, giọng kẻ cả:

- Thôi các cậu. Thiếu gì chỗ chơi! Làm gì cái con gái nhóc nhà quê ấy. Ta về với đám hoa da mặt hoa da phấn còn thơm tho bằng mấy... về.. về..



Ông đ ồ, Thị Lộ ra cảm tạ dân làng. Mọi người lại kéo nhau về, về mặt đ ầy đ ắc thẳng!

\*

Nguyễn Trãi buồn. Ông nhớ Côn Sơn. Nhớ núi, nhớ suối, nhớ thông, nhớ trúc. Về kinh đô đã mấy năm rồi, tưởng là được đem những kiến thức, những suy tư từng ấp ủ, từng bị hất hăng ra thêm một lần nữa giúp cho vương triều hưng thịnh. Về đến nơi, mới thấy đám quyên thân vẫn tung hứng được mình. Chẳng làm được gì hơn... Nguyễn Trãi buồn lục lọi trong đám danh thiếp, tần mẫn xem có người nào thân thì đến chơi.

Lục tìm mới thấy ông đ ồ họ Nguyễn ở Tây Hồ, trong thư có viết: “Tôi đã luống tuổi, khi trước có một thời phiêu bạt ở Côn Sơn, nếu được đại nhân quá gót đến tề xá để hầu hạ, đàm đạo học hỏi đôi chút về văn chương thì hay quá...”

Nguyễn Trãi nảy ra ý định đến thăm. Ông gọi người hầu:

- Ta muốn đi chơi Tây Hồ ngắm cảnh!

- Dạ, đại nhân có dùng kiệu ch ăng?

- Không! Ta đi bộ. Ta có người bạn cũ, muốn ghé chơi, kiệu tàn mà làm gì!

Ông mặc áo lam, đi giày cỏ, chít khăn nhiễu tam giang. Trông ông thật phong độ. Hai thầy trò khoác một tay nải đỏ như một học quan đi chơi chi ều.

Nguyễn Trãi bước vào nhà, ông đ ồ còn ngờ ng ắc. Mãi phút sau mới lúng túng đứng dậy:

- Ồi, có phải ông Trãi đó không?

- Tôi, Trãi đây.

- Ông nhận ra tôi chứ.

- Phải rồi, người quen cũ ở chân núi Chí Linh xưa đây. Ông đi đâu mà biệt tăm tích hàng chục năm nay?

- Xin lỗi tướng công, hàn sĩ nghèo dạy học thì chỗ nào ai gọi thì đến. Đạo ông từ biệt vào Lam Sơn, tôi vì mẹ già, con nhỏ, không tự nghĩa được, vả lại văn dốt, võ dốt, nên chẳng ai dùng. Tôi về Chí Linh, nấu ỉn ở trong chùa để che mắt giặc. Viết kinh, viết số gì cũng làm. Đến khi ông theo vua Lê về Đông Quan cũng muốn ra mắt song cũng ngại...

- Ôi, thế thì hay quá! Gia đình ta có ai lên đây cùng ông không?

- Buồn lắm, ly tán liên miên, bây giờ tìm được một mảnh đất dưng chân thì chỉ có hai cha con... Để tôi gọi cháu lên chào ngài.

Ông đột ngột cất tiếng gọi:

- Lộ ơi, con đem rượu lên đây cho cha nhé!

- Dạ...

Một lát sau, Nguyễn Trãi, nhìn ra sân, một cô gái bước vào. Ông sửng sốt! Ông ngăn người, tự nhủ thầm:

- Nàng đẹp quá!

Nguyễn Thị Lộ nhanh nhẹn bước vào, bưng khay, trên có một chiếc bình và hai chiếc chén Tống!...

Nàng khẽ cúi chào. Gương mặt thanh tú, đôi mắt sắc sảo long lanh đen, có chiều sâu. Da nàng trắng hồng mịn màng, mũi hài hòa. Đôi môi thật quyến rũ... Chiếc cổ cao làm tôn lên bộ ngực tươi non mỡ màng. Nguyễn Trãi chưa thấy người nào đẹp thế, mặc dù ông chính là người cũng được dự phần chọn các bậc người đẹp ở khắp nước về xung vào làm cung tần, mỹ nữ cho vua. Ông cho rằng tam cung, lục viện ở hoàng thành của hai đời vua cũng không ai đẹp bằng Thị Lộ.

- Tiện nữ xin cúi chào đại nhân!

- Chào cô! Đừng làm thế. Cứ coi như tôi như người nhà mà.

Nguyễn Thị Lộ không ngờ Nguyễn Trãi lại giản dị đến thế. Nàng ngược mắt ghé nhìn. Gương mặt ông như tự phát sáng. Biết bao huyền thoại về con người này. Chính ông là người khóc tiễn cha lên Mục Nam Quan, cũng chính ông vào Lam Sơn tụ nghĩa, dâng Bình Ngô Sách. Chính ông là người viết ra những thư từ dụ giặc trong Quân Trung từ mệnh tập. Ông là người chối từ vàng lụa của Công bộ thượng thư nhà Minh là Hoàng Phúc, để lặn lội đi tìm chân chúa, lại là người bắt gọn Hoàng Phúc, Thôi Tụ, sai điểu đi vòng quanh thành Đông Quan để dụ Vương Thông đầu hàng... Con người tuyệt vời về tài năng, về học vấn nhất nước Nam này, lại giản dị trong bộ quần áo thường thường bậc trung thế kia ư?

Ông đỡ Nguyễn cười nói:

- Con bé Thị Lộ nhà tôi cũng học đòi thơ văn kia đấy.

Nguyễn Trãi rất vui nói:

- Thế vậy ư? Con gái mà lại thích văn học là đi đâu hiếm xưa nay đấy?

Thị Lộ ửng hồng đôi má, trông lại càng đẹp, bẽn lẽn lui ra...

Ông đỡ nâng chén mời Nguyễn Trãi, rồi hỏi đùa:

- Quan lớn ở trong hoàng thành, chắc thưởng thức nhiều loại rượu ngon lắm.

Nguyễn Trãi ghé tai ông đỡ thân mật nói:

- Rượu đế trong bong bóng trâu, ở bên quán núi, mới thật là rượu tắm cát nếp hoa vàng...

Ông đỡ cũng vui nói:

- Ông quả là người lịch thiệp, không một đi đâu gì không tường tận. Quan lớn thấy vùng Tây Hồ ở đây thế nào?

- Mai đây nó sẽ là nơi du ngoạn của vua chúa, không còn là thứ làng nông, làng cá nghèo thế này đâu...

- Mời ông ra thăm vườn.

Thị Lộ vẫn đang tưới cây ngoài vườn, nhưng tai vẫn nghe lỏm câu chuyện giữa hai người. Lạ chưa kìa, sao tim cô lại cứ đập xốn xang, rộn ràng cả lên...

Ông đồ đem đèn nhấm bên vườn hoa, cùng ng ấ. Ông đồ nói:

- Tôi đang dạy học trò tập văn... nhưng ở đây cảnh đẹp quá, thỉnh thoảng con Lộ nhà tôi cũng ng ấ học cùng. Con bé bướng lắm. Người ta nộp bài văn, thì nó lại nộp cho tôi một đoạn thơ... Mà toàn là thơ Tây Hồ cả...

- Ông cho tôi xem qua thơ của cô ấy được không!

Ông đồ xoa tay:

- Thôi đi, thơ con trẻ, đọc làm gì. Tôi nghe ngài về Côn Sơn nước danh là một Thi ông... Mong được nghe đôi bài thơ thì hay quá.

- Ồ, thơ nhàn mà làm ấy mà. Vả lại cũng là thứ nôm na mách quế.

- Ngài nói vậy chứ thơ nôm mới là thơ quý. Đã có bài thơ nôm nào cho ra hồn đâu...

Có lẽ tôi đọc ông nghe bài thơ về cây chuối nhé. Và Nguyễn Trãi cất giọng ngâm, mắt vời vợi nhìn về dáng người đang lấp ló sau vườn cây ở xế ngay cạnh đó:

Cây chuối

Tự bén hơi xuân tốt lại thêm

Đầy buồng lạ, mùi thơm đêm

Tình thư một bức phong còn kín

Gió nơi đâu gượng mở xem...

Ông đờ rót thêm rượu vào chén, cười vang:

- Hay quá, xem ra quan lớn vẫn còn đa tình lắm! “Tình thư một bức phong còn kín... Gió nơi đâu gượng mở xem”. Nhìn một cái cây tằm thường như cây chuối mà nhận ra vẻ đẹp nhất của nó là ở nõn lá, là ở buồng quả... Thật là tuyệt...

Nguyễn Thị Lộ nghe cha bình thơ của Nguyễn Trãi lòng lại càng chộn rộn hơn.

# NGANG TRÁI PHỦ TÂY HỒ

Ngô Văn Phú  
[dtv-ebook.com](http://dtv-ebook.com)

## Ngang Trái Phủ Tây Hồ - Chương 07

7

Từ ngày đưa được con gái vào cung, Lê Ngân có nhiều dự định mới. Lê Sát là một kẻ võ biền, trung thì như chó với chủ, tham thì như một gã lái buôn ngửi thấy mùi tiền. Lê Lợi khi chưa được quốc gia, thì dùng người ta. Lên ngai vàng rồi chỉ thích dùng bọn cúc cung tận tụy... Vua là vua, bề tôi là bề tôi, nhưng tình bề bạn, có lẽ bao giờ quên nổi. Xưa kia, Nguyễn Trãi vào Lam Sơn. Vốn dựa vào đám võ biền, được một người thức giả, Lê Lợi như người đang ăn tép rang, được một bữa thịt gà... Nhưng sau khi lên ngôi vua, thì Nguyễn Trãi, Phạm Văn Xảo, Trần Nguyên Hãn, lại là kẻ đáng gờm, cần phải loại bỏ hoặc cách ly, mà Lê Lợi lại quây quần bên đám bạn võ biền thuở dấy quân chống lại Trương Phụ.

Mình so với Lê Sát nào có thua kém gì? Ngân tự nghĩ... Bởi Sát có công trong trận Chi Lăng, lại khéo nịnh vua... Mà công trận Chi Lăng là Lê Nhân Chú kia... Chú có học. Chú biết tới biết lui, còn Lê Sát, thì trên chỉ biết có vua, và sau đó là mình, dòng họ của mình... Sát vu hãm giết Chú, lại ghét cả em Lê Nhân Chú..., để tự mình độc tôn đó hẳn phải là đi đầu suy tính sâu xa...

Bây giờ vua còn nhỏ, Sát và Ngân đều là những người được ở bên màn vua cha nghe di chiếu. Vậy mà Sát lộng quyền, mọi việc đều tự mình quyết định. Vua càng chơi bời, Sát càng thả lỏng... Sát là kẻ hiện đang làm vua mà chẳng cần phải ngẩng lên ngai vàng. Thái Tổ triệu Nguyễn Trãi về lần này, hẳn là muốn Trãi giúp Thái Tôn chế ngự Sát. Nhưng quyền bính đã có ở trong tay Sát rồi..., thì làm gì được nữa... Nghe đâu, Thái Tổ muốn Nguyễn Trãi về thật kịp để người dẫn dò những lời cuối cùng về việc trị nước, Lê Sát biết ý, cố cho người đón muộn để Nguyễn Trãi về thì mọi sự trắng trối đã xong, tách Trãi ra khỏi hai người. Sát mưu mô tế nhị như thế,

hắn cũng khá thành thạo trong việc muốn giành quyền lực vào tay. Lê Ngân, khi Sát đưa con gái Sát vào cung, cũng mặc cả thẳng thừng với Sát, là con gái Ngân cũng phải được vào cung, thì Ngân mới nghe. Suy đi tính lại Sát chịu. Đưa con vào cung cho ông vua trẻ con mười một tuổi, Ngân cũng thương con lắm... Mà con bé hiền dịu, đoan trang đẹp thật sự, chứ có đâu tầm thường như con gái Lê Sát...

Sát biết con mình đẹp không bằng con của Lê Ngân nên lót cho bọn hoạn quan, gièm pha với Thái Tôn, chỉ cho con gái Lê Ngân dự vào hàng tư dung (vợ bậc thứ 4) thôi.

Lê Ngân tức Sát lắm nhưng không làm gì được. Lê Ngân có một tên nô tỳ thông minh, lanh lợi. Ngân cho hầu bên mình. Tên nô tỳ láu lỉnh, nhưng chữ nghĩa lại không biết lấy một mảy may... Hắn được Ngân cho một ít ruộng ở quê nhà, không ngờ có một tên hào lý lại lẩn át, hoành hoặ, bảo đây vốn là đất của công, chứ không phải là đất của vua phong cho Ngân. Tên nô tỳ ở quê lên ức lắm, bảo:

- Thừa quan đại tư khấu...

Ngân đang vui, cắt ngang:

- Ta là tư khấu thôi? Chỉ có tư đồ mới được thêm chữ đại thôi.

Gã nô tỳ nói:

- Tôi nghe tam công ở triều đình chỉ có ba chức một người giữ một việc là tư đồ, tư khấu, tư mã. Tư đồ bao quát mọi công việc, tư khấu lo toan dàn dựng rường mối, còn tư mã thì lo việc quân... Quan lớn từ chức tư mã được lên chức tư khấu còn tư đồ thì làm lúc nào chẳng được... Còn hơn Lê Sát nhiều. Lê Sát làm tư đồ, lại được phong lên một chữ đại... Chẳng qua là các quan nịnh phong đấy thôi. Nếu đại thì đại cả. Đại tư đồ, đại tư khấu, đại tư mã, bằng không thì không tất. Đây là Sát muốn cho mình vượt lên trăm quan, hơn cả quan lớn, và quan tư mã Trịnh Khả...

Lê Ngân vỡ lẽ, càng ức Sát. Tên nô tỳ vì thế càng được yêu. Chuyển này về quê ra, có chút ruộng đất Ngân cho bị Phạm Mấn, một tên quan

phản bội nhà vua ở đất Lam Sơn xưa, nay là một đi ền chủ lớn, biết Lê Ngân không về làng, nên ruộng nương của Ngân, liền bờ với ruộng đất của Mấn, nó lấn hết.

Gã nô tỳ từ quê ra mang biếu Lê Ngân mấy thứ quý, đó là đôi gạc nhung của hươu vùng Bái Thượng. Ngân chẳng thiếu thứ gì, nhưng lại được chút quà quê hương cũng rất thích. Lê Ngân xa quê, lâu chưa về, hỏi han tình hình làng xóm. Gã nô tỳ đã có chủ ý, nói hết cho Ngân nghe. Lại kể chuyện việc Phạm Mấn hoành hành lộng quyền ở địa phương, không coi Ngân ra gì cả! Lê Ngân tức lắm, đập bàn hỏi:

- Phạm Mấn là thằng nào? Họ Phạm chúng nó xưa nay thay nhau ăn hiếp mọi người. Ta mà không dứt khỏi làng, theo Đức Thái Tổ, có lẽ cũng không mọc mũi xúi tăm được với cánh nhà họ Phạm.

Gã nô tỳ nói:

- Mấn là thằng phản bộ Đức Thái Tổ, quan lớn không biết hay sao? Chính ngày trước biết quan lớn đóng quân ở Bái Thượng, hắn chẳng dẫn bọn quân Minh vào tận sào huyệt truy lùng quan đấy thôi!

- À ta nhớ rồi! Thằng Mấn ấy thì ta biết!

- Hắn lại còn nói láo, xúc phạm đến gia đình quan lớn.

- Hắn nói thế nào?

Tên nô tỳ giả bộ ấp úng, sợ hãi:

- Dạ, con, con không dám nói!

- Nó nói sao thì người cứ việc kể lại, việc gì mà sợ.

- Dạ, nó nói quan lớn vốn là dòng hạ tiện xuất thân, nếu không gặp vua Lê, không được dùng, thì bất quá chỉ ăn mày và làm mỗ...

Lê Ngân tức điên lên, đập bàn quát:



- Được rồi, thằng giặc Mấn láo thế, nó lại dám vuốt râu hùm. Nó sẽ biết tay ta!

Hôm sau, Lê Ngân đi họp Nội Mật viện, liền đưa chuyện tội phản quốc của Mấn ngày xưa, kiêm tội lấn át đất đai của đại thần hiện nay, cộng hai tội, bắt điều về triều đình và đem chém...

Lê Sát xem xét công việc, đã mệt mỏi, liền cau mày nói:

- Bao nhiêu chuyện lớn phải lo toan, ông không lo, lại lăm le trả thù đũa mạt hạng ở làng ấy!

Lê Ngân tức lắm, cãi:

- Ông xem chuyện này là nhỏ sao. Một thằng cường hào ở xã dám đụng đến một vị đại thần thứ nhất, thứ nhì ở triều đình, sao lại là chuyện riêng tư được.

Lê Sát vẫn chưa hết cơn bực:

- Ông nhớ cho, chính là đại thần nên càng phải rộng lượng khoan thứ. Nó mắc tội phản quốc, sao ngay lúc ấy, ở Lam Sơn, không lôi nó ra mà trị? Bây giờ vì một mẫu đất của một đũa nô tỳ quèn, ông cũng bênh! Tư cách đại thần, tôi nghĩ là không nên thế.

Lê Ngân cho rằng Lê Sát không chịu giúp mình, lên mặt tể tướng, càng tức, liền nói:

- Nếu như là việc của ông, chắc là ông không cho là nhỏ đâu! Tôi đã bắt nó về kinh đô rồi! Tội nó đáng chém. Ông không ra tay, tôi sẽ tâu thẳng lên Hoàng thượng.

Lê Sát thở dài... Lê Ngân vẫn chưa tha nói tiếp:

- Năm trước ông giết Cao Sư Đăng, tôi khuyên ông, ông vẫn khăng khăng giết bằng được. Năm nay, thằng Phạm Mấn có tội thật với quốc gia, tôi muốn trị tội nó, ông lại làm ra vẻ nhân đức... Như vậy là sao?

Sát tức quá, rũ áo, bỏ đi, hờn Lê Ngân từ đó. Tuy nhiên, Sát càng thấy rằng, mình cần phải nắm lấy quyền binh, không nên để cái bọn đô tổng quân như Trịnh Khả, Lê Ngân, Lê Văn An đòi hỏi, chia quyền với mình.

Lê Ngân trở về hậm hực lắm. Gã nô tỳ hầu hạ bên, thế thọt hỏi:

- Thưa đại nhân, công việc thế nào? Hoàng thượng có chuẩn tấu không?

Lê Ngân đang bực nói:

- Lê Sát có chịu nghe lời ta đâu. Hắn cho rằng ta vì thù riêng bới ra...

Tên nô tỳ tai quái nói:

- Ông cũng có quyền, ông làm già đi! Sợ gì Lê Sát. Nếu được nắm quyền, có khi ông còn làm giỏi hơn...

Lê Ngân ức lắm, không muốn cộng tác với Sát từ bữa ấy...

\*

Nguyễn Trãi từ buổi đến chơi thăm Thị Lộ ở Tây Hồ, hờn cứ băng khuâng mãi, không dứt... Cô bé đẹp thật. Làm thẳng đàn ông, ai thấy đàn bà đẹp, trẻ lại không mê! Chao ơi, mình năm mấy tuổi đâu mất rồi! Không biết nàng có cảm tình với mình chút gì không?

Lớn vồn mãi không làm việc được, Nguyễn Trãi bèn đi sang chơi nhà Nguyễn Tử Tấn, hai bên đàm đạo thêm về việc Nội Mật viện giao cho soạn nhạc diễn ở hoàng thành.

Nguyễn Trãi hỏi:

- Ông đã giúp ta lo những Diễn lễ nhà nước chưa.

Nguyễn Tử Tấn thưa:

- Tôi làm xong cả rồi, đưa thầy xem, rồi thầy hiệu đính lại cho quy củ.

Nguyễn Trãi ng ỡ xem qua một lượt, thỉnh thoảng dừng lại đọc một vài chỗ, r ỡ nói:

- Ông soạn như thế này là được. Lễ nghi phổ cập trong quốc gia làm phải tỏ rõ được đó là một nước văn hiến. Nhưng phong tục của tổ tiên ông bà xưa, sao bỏ được. Tế trời đất ở đất vua, ở kinh thành, thì theo sự uy nghiêm, trang trọng nhất, như người nghèo bày lên một bát nước, đặt một miếng thịt luộc, lòng thành c ầu trời, cũng là một cách tâm thành đó sao. Hôm qua, ta vào Nội Mật viện được Lê Sát trao cho bài soạn về vụng điển của Lương Đăng. Xem ra hẳn cứ đem những vụng điển có sẵn ở các tri ầu đại Trung Quốc sang ứng dụng cho mình, chẳng có chút chú ý gì đến bản sắc dân tộc, thật khó chịu... Mà cái đám võ quan thì học hành ít, nói cho họ lọt tai, khó lắm!

Nguyễn Tử Tấn thở dài.

Cùng lúc ấy, Lê Sát cũng ng ỡ với Lương Đăng, đang nghe Đăng nói về bản tường trình về Nguyễn Trãi, Lương Đăng nói:

- Tôi tưởng quan Hàn Lâm thừa chỉ Nguyễn Trãi là người thức thời lắm, mà xem bản tâu về sửa định nhã nhạc, không thể chấp nhận được.

Lê Sát hỏi:

- Sao vậy?

- Nguyễn Trãi, gốc bên ngoài là đời Trần. Kỳ vừa r ỡ, về Côn Sơn, há chẳng phải là chỗ Bể Hồ Trần Nguyên Đán ở đấy sao? Ông ta dùng nhạc trong tri ầu đình mà còn thích những điệu man rợ, dâm dật cũ của tri ầu trước lại cho đó là cốt cách của người Đại Việt thì e không hợp lý...

Lê Sát vốn ghét Nguyễn Trãi, liền nói:

- Vậy mà ông ấy vẫn thường cho ông ấy là người am hiểu nhất nước về văn hiến đấy.

Lương Đăng nói:

- Ông ấy già rồi, nghĩ ngợi cỡ hủ mất rồi. Đã văn hiến, nhạc phải thánh thót, rạng rỡ, chứ có đâu đeo mo nang trong ngày hội, hát rí ren ở trước cung vua, lại còn hội tấu đèn, trò tàng câu, toàn những thứ của nhà dân gian hạ tiện, chốn triều nghi phải khác chứ.

Lê Sát gật gù:

- Ông nói có lý đấy! Phen này thử xem Nguyễn Trãi cãi ra sao?

Rồi đọc kỹ bản dâng trình của Đấng có ý muốn tâu Vua theo bản của Đấng, làm bẽ mặt Nguyễn Trãi trước triều đình...

Vua Thái Tôn coi chầu như một hình phạt. Cậu bé con nào có chú ý gì đến những nghi thức vớ vẩn. Cậu rất khó chịu về những ràng buộc đối nghịch. Tại sao mình thì bé tí thế mà bao nhiêu người phải quỳ lạy, muốn gì được ấy. Lắm lúc nhà vua trở mắt nhìn cả đám người giỏi giang nhất nước làm cái việc chính họ tự đày đọa mình như thế. Xem kìa, gã Lê Sát kia, việc gì hấn cũng nhúng mũi vào. Việc to, việc nhỏ, hấn đều cũng phán xét. Mình chỉ là người nói theo những điếu hấn ưng thuận hay chối bỏ. Có lúc quên đi thì thẳng hoạn quan phía sau sẽ nhắc Vua nói cho trúng ý tế tướng. Thái Tôn thấy Nguyễn Trãi xì xụp lạy trước mặt mình, thì chăm chú nhìn xem ông ta xin điếu gì? Xem ra ông già này là người lành hiền, tử tế, không khó chịu như những gương mặt hằm hằm của mấy tên quan võ. Nguyễn Trãi vẫn đang trăn trăn về việc làm điển lệ triều đình. Ông tâu:

- Mới rồi thần được cùng Lương Đấng sửa định nhã nhạc, nhưng sở kiến hai bên khác nhau, thần xin trả lại mệnh ấy.

Vua hỏi:

- Tức là ông không biết nhã nhạc chứ gì?

Các quan xuýt nữa thì phì cười, phải cố nhịn mới nổi. Viên hoạn quan thấy vua gác chân lên ngai, liếc nhắc vua ngồi lại cho đúng tư thế, vừa lúc ấy Lê Sát đưa mắt cho Lương Đấng, Đấng xuất ban tâu rằng:

- Tâu Hoàng thượng, thần Lương Đăng, xin tâu về việc nhã nhạc. Nhã nhạc ở chốn triêu nghi, không ý vào thói quen nước mình mà dùng những thứ tiếng thô lỗ, man rợ được. Kể nhạc thì có nhạc tế giao, nhạc tế miếu, nhạc tế ngũ tự, nhạc cứu hộ nhật, nguyệt thực, nhạc đại triêu, nhạc thường triêu, nhạc đại yến chín lần tấu, nhạc trong cung, không thể dùng trùng nhau được.

Vua hỏi cộc lốc:

- Thế hả? Những điếu này ông Trãi có biết không?

- Dạ ông Trãi biết, nhưng ông Trãi cho rằng phải dùng nhạc dân mình quen dùng thì mới hay, còn nhạc Trung Hoa thì của nước khác không nên dùng.

Vua quay lại hỏi Nguyễn Trãi:

- Lương Đăng nói vậy có đúng không?

Nguyễn Trãi tâu:

- Tâu Hoàng thượng quả có như thế. Một nước phải biết lựa lấy những âm nhạc hay nhất đẹp nhất của mình mà dùng nơi triêu nghi thì sứ nước ngoài đến mới hiểu được cái đẹp của người nước ấy. Minh đã từng mười năm chinh chiến để có được giang sơn gấm vóc hôm nay, vẫn hiến kém gì nước Trung Hoa, nhạc cũng có nhạc tế, nhạc dâng, nếu đơn điệu thì tổng phổ thêm vào cho âm thanh giầu lên, việc gì mà phải dùng nhạc ngoại bang kia chứ.

Vua cười:

- Các khanh nói những điếu gì rắc rối quá, trăm chưa hiểu ra. Thôi ta giao cho Nội Mật viện, cho quan đại tư đồ Lê Sát toàn quyền quyết định. Ta mệt lắm rồi.

Và vua Thái Tôn đứng dậy ra về..

Ch ầu vua ra, các v ần th ần khó chịu lắm. Phan Thiên T ướng, mời Nguyễn Tr ần, Bùi C ần H ỗ, Nguyễn Tử Tấn, Nguyễn M ộng Tu ần v ề nhà mình đ ể bàn bạc công vi ệc.

T ướng nóng nảy nói:

- Lê Sát đ ứng sau rèm, mọi vi ệc lớn nhỏ đ ều phán quyết hết th ảy. Đ ừng đ ể chúng ta là lũ ru ồi vo ve bay quanh h ắn.

Nguyễn M ộng Tu ần cật v ấn lại:

- Ông T ướng, ch ẳng lẽ chúng ta là ru ồi nặng cả sao? Nhà nho sao lại hạ mình đ ến như thế?

Phan Thiên T ướng vẫn còn c áu, v ặc thêm:

- Chúng ta đ ừng tự ví mình là Ph ượng S ờ, Ph ục Long (1), ch ẳng qua chỉ là một lũ ru ồi nặng mà thôi.

(1) Tên hi ệu của Kh ổng Minh và B àng Th ống, thời Tam Qu ốc.

Bùi C ần H ỗ nói:

- Vi ệc nóng nảy đ ể dành cho bọn võ bi ền, lũ ta là v ần nhân kia mà.

T ướng vẫn chưa nguôi cơn giận:

- Các ông có cái đ ồng và có cái bất đ ồng, cho nên Lê Sát mới bắt nạt đ ược! Ông nào thấy Lê Sát cũng sợ như sợ h ùm. Đ ến Nguyễn tiên sinh, th ầy của chúng ta kia, tài sức hơn th ằng Lương Đ ăng như trời v ới vực, vậy mà đ ể cho chúng nó v ênh vang gi ữa tri ều đ ình, sao th ầy chịu đ ược...

Nguyễn Tử Tấn, kéo áo Phan Thiên T ướng, r ỉ tai:

- Này anh bạn trẻ. Anh thuê thợ tr ích, tr ích bớt cái máu Trương Phi đi, ă n nói hơi quá lời đ ấy.

Phan Thiên T ướng vẫn kh ăng kh ăng:

- Được rồi, buổi chiều sau, tôi sẽ làm một việc động trời cho các ông biết. Tôi khác các ông. Vào chỗ chen lấn, cứ lùi là có khi chết bẹp. Họ chen lấn, tội gì mình không chen lấn...

Tình thế có vẻ gay gắt, Nguyễn Trãi thấy cần phải nói cho mọi người biết chủ định của mình:

- Chúng ta là những bậc thức giả, đều muốn phò vua giúp nước cả. Tôi có cách nghĩ cách làm của tôi. Ông Cúc Pha Nguyễn Mộng Tuân, ông Nguyễn Tử Tấn đều không chịu làm theo cách của người này người kia đâu, có phải không, ông Phan Thiên Tước. Cái hay cái dở của chúng ta đều ở thứ tính nết quá tin ở mình ấy. Nhưng không sao, không sao, miễn là chúng ta đều là những bậc người sống không xấu hổ với xung quanh... Ông Tước này, bàn luận nhiều rồi, phải có thứ gì mà giải những buổi phiên này đi chứ.

Phan Thiên Tước, à lên một tiếng, rồi cho người đem rượu ra...

Ở trong hậu cung, bọn Đinh Thắng, Nguyễn Cung, cũng đang sốt ruột chờ Lương Đăng về Lương Đăng xúng xính, oai vệ bước vào.

Đinh Thắng hỏi:

- Công việc thế nào.

Đăng vội đáp:

- Tốt lắm! Tốt lắm!

- Tốt là thế nào mới được chứ!

- Nguyễn Trãi chịu rồi. Lê Sát tin rằng lũ chúng ta đã ngã về ông ta. Ông ta đã không ngớt ngợi khen bản tấu trình về lễ nhạc của ta. Cả bọn văn thần trở mắt, chịu không làm gì nổi.

- Đức vua cũng về phe chúng ta chứ!

Lương Đăng, kéo Nguyễn Cung và Đinh Thắng ra xa rồi bảo:

- Vua vẫn thích nghịch ngợm ở trong hoàng cung hơn là ngồi ngai vàng thiết triều. Bây giờ ta phải để cho Lê Ngân, Lê Sát trị nhau. Muốn cho Lê Ngân thắng được Lê Sát, thằng Cung phải nói sao cho Trịnh Khả được trọng dụng. Muốn vậy, Nguyễn Cung phải theo kế ta mà làm mới được...

Cung và Thắng nghe Lương Đăng to nhỏ, bàn chọn người làm kế ly gián hai phái đều ghét đám hoạn quan, chịu Lương Đăng là kẻ thâm hiểm. Nguyễn Cung liền gọi một tên người nhà thân cận đến nhà của viên tổng quản Lê Lãnh, bạn học của Phan Thiên Tước, đem biếu hai vò rượu ngon, và một cân thịt lợn rừng. Lãnh cho thái và gọi rượu. Trong lúc ngà say, Lãnh tò mò hỏi han chuyện triều đình. Người nhà của Nguyễn Cung cứ mưu kế sẵn, kể ra bằng hết.

Phan Thiên Tước, có thói quen, hôm nào bức bối trong lòng, liền tìm đến Lê Lãnh uống rượu hàn huyên. Lê Lãnh bữa ấy vừa tìm được bọn người nhà Nguyễn Cung tuôn ra các bí mật của hậu cung, liền kể lại cho Phan Thiên Tước nghe bằng hết. Tước nhằm kỹ từng việc, không sót việc gì. Có lúc lại giả vờ say, nghe chưa ra, hỏi lại cho rõ.

Đêm ấy về, Tước thức trắng đêm, viết một tờ sớ tâu lên vua như sau:

“Thần Phan Thiên Tước, ở phủ Đô Ngự Sử, cùng bọn ngôn quan Lương Thiên Phúc, Nguyễn Chiêu Phủ, vì quyền lợi của hoàng triều, dập đầu trước cửa khuyết dâng sớ lên Đức vua chí tôn...

Thái Tổ năm gai nếm mật mười năm mới thu lại được giang sơn gấm vóc. Bệ hạ nối ngôi trời, thần dân mong làm sáng nghiệp vua trước. Lòng dân chúng và triều đình mong Bệ hạ dốc lòng học đạo, tìm người hiền để chăm lo sửa đức, trị dân, mở nước. Nay đại thần tiến cử danh nho Nguyễn Trãi và các vị học cao, tài đức sáng láng đến... hàng tuần chờ Bệ hạ mong vào hầu giảng sách. Bệ hạ, không chịu nghe, bỏ đi cưỡi voi, cưỡi ngựa! Thái Tổ thương Bệ hạ rất mực, chọn bảo mẫu, chăm lo sức khỏe, thấy Đức vua mãi vui, quên áo, dăng áo, Bệ hạ lại mắng chửi, khinh rẻ không chịu mặc. Thái Thần phi, thái Huệ phi là bậc dì của nhà vua, biết vậy vào cung để răn bảo. Bệ hạ sai đóng cửa không cho vào! Người lính thị vệ thấy Nguyễn Trãi, và các quan chờ giảng sách quá lâu. Bệ hạ không đến cho họ



hậu giảng, lại đi bán chim. Họ khuyên can. Bệ hạ không nghe lại lấy cung tên bắn người ta trọng thương! Thái Tổ chọn con các công thần hiếu học để vào học, chơi cùng Bệ hạ, thì đâu bị đuổi đi bằng hết... Bệ hạ chỉ tin dùng bọn Nguyễn Cung, Đinh Thắng, Lương Đăng là lũ để bảo để xin những việc riêng khó hiểu... Người nói thẳng giữa triều đình thì bị mắng, bọn thái giám nói gì cũng nghe, để đến nỗi nghi kỵ, xa lìa đại công thần... Những đi đâu ấy không phải là phong độ đế vương... Mong Bệ hạ hết lòng thương dân, thương nước mà lưu ý sửa cho kịp. Phàm vua sáng suốt phải tìm bằng được người có tài đức. Triều đình hiện có nhiều, chẳng phải kiếm đâu xa. Chúng tôi biết nói ra những đi đâu này là chờ tội, nhưng lẽ đâu là loại quan can gián, biết đi đâu không hay lại chẳng tâu bày. Lại khi ra thiết triều, trăm quan đều tôn nghiêm, mà khi coi chầu Bệ hạ lại quay trước, quay sau, lúc bỏ hài ng ỡ xồm lên ngai vàng, mất hẳn vẻ tôn nghiêm. Người làm vua từ xưa đến nay, thường coi chầu hết sức nghiêm cẩn, khiêm nhường, lấy dung nghi nghiêm chỉnh thuần hậu của thiên tử mà tôn trọng đại thần. Chọn người có công, nghe lời can thẳng, mở đường cho người nói để thấu suốt tình người dưới. Nay Bệ hạ nên noi gương người trước để tỏ rõ là một Đức vua Chí Hiếu với Thái Tổ và để thần dân phấn khích phụng thờ!”

Thái Tôn xem số, tức lắm, gọi ngay Nguyễn Cung, Đinh Thắng đến hỏi:

- Phan Thiên Tước là đứa nào mà dám kể xấu ta trong tờ số này?

Cung nói:

- Đó là mấy thằng hay chữ lỏng. Chúng nó ng ỡ rồi chỉ bới việc ra soi mói.

Thái Tôn nghe càng tức, liền gặng hỏi:

- Nhưng phải có đứa nào mách bảo thì thằng Tước mới biết ngọn ngành đến thế chứ!

Nguyễn Cung thưa:

- Để th ần đến nhà th ằng Tước, sao chúng nó lại dám coi thường Đức vua đến thế.

Nói đoạn Cung đi ngay. Cung đến nhà Phan Thiên Tước, đem cả quân cấm vệ, cho vây bọc khắp. Gia nhân, nô tỳ hãi hùng chạy dạt vào một chỗ. Phan Thiên Tước mặc áo tri ều phục, đội mũ đ ỉnh đ ạc bước ra. Tước nhìn th ằng vào mặt Nguyễn Cung nói:

- Ông Nguyễn Cung, tôi có tội gì mà đem quân cấm vệ vây nhà?

Cung nói:

- Tội gì sau người sẽ biết.

Nói r ồi Cung rút trong tay áo tờ lệnh chỉ! Tước biết nhưng sắc mặt vẫn đi ềm tĩnh.

Cung cao giọng cật vấn:

- Ông Tước, ai xui ông viết tờ sớ kể tội vua trước mặt qu ần th ần như thế.

Tước vốn ghét Cung, th ằng th ần trả lời:

- Ông đến hỏi việc gì cứ hỏi. Ông không phải hình quan, đừng nói những đi ều càn rỡ trước một người trung trực.

Cung lại hỏi:

- Ông không sợ tù ngục à?

Tước nói:

- Đã làm người can gián vua thì phải luôn nghĩ rằng, biệt cung, ngục hình đối với mình chẳng có gì là lạ... Quan hình còn bị tống ngục hưởng chi người chỉ lo việc can vua...

Cung tức lắm, hộc lên:

- Ông cho mình là chính nhân quân tử hả! Lũ người như ông có học mà ngu. Thà ngu như bọn Nguyễn Cung này mà lại được việc. Bây giờ, tôi thì sự gan dạ với ông đây. Ông nói, khinh thường hỏa ngục, biệt giam, nhưng ông không nói tôi khắc bắt ông phải nói đấy.

Mắt Cung xéch ngược, tướng rách cả mí. Cung quát gọi:

- Thiên quý, Diêm quý hãy vào đây.

Hai tên vệ sĩ vạm vỡ chuyên giữ việc khảo tra, một đưa đeo mặt nạ đầu trâu, một đưa đeo mặt ngựa, hét to lên một tiếng.

Chúng khiêng vào một chiếc dây xích cực lớn và một lò than hồng.

Mặt Phan Thiên Tước đang đánh rần, bỗng xù hẩn đi, và trở nên tái mét. Song Tước vẫn cố giữ níu lấy cái khí phách ban đầu.

Phan Thiên Tước kêu to lên:

- Nguyễn Cung, người lạm dụng quyền vua, làm nhục đại thần, ta không để cho mi yên đâu!

Nguyễn Cung cười nhạt bảo:

- Lửa và xích sẽ buộc ông phải nói. Chi bằng ông nói trước đi, để ta khỏi phải ra tay.

Tước chần chừ một lát rồi hỏi lại:

- Ta nói, ta đành nói. Nhưng này Nguyễn Cung, ta nói đi đâu này, người nghe thì nghe, không nghe thì đừng. Mọi sự bức hại nhau đều dẫn đến thù oán. Đời này không trả được thì đời sau. Ta nói tên người mách ta cho người về tâu vua, nhưng ta khuyên mi đừng có làm hại người ấy.

Nguyễn Cung đực mặt ra một hồi rồi nói:

- Được!

Phan Thiên Tước liền kể lại chuyện đêm uống rượu với Lê Lãnh mà được nghe chuyện trong cung kể hết cho Nguyễn Cung. Cung thỏa mãn rồi không hỏi gì thêm, chỉ quát Thiên quý và Diêm quý:

- Cho chúng người lui.

Rồi vẫy tay cho quân cấm vệ rút về

Cung đi được một lát, quay lại bảo Phan Thiên Tước:

- Nay ta bảo ông, cây ngay thì dễ đổ, ông đại một lần, chứ đại thêm một lần nữa, ta không giúp ông giữ đầu liền với cổ được đâu.

Tuy Phan Thiên Tước rất khinh Nguyễn Cung, Đinh Thắng, Lương Đăng, nhưng thấy hắn cũng không phải là kẻ bỏ đi cả, liền trầm mặt xuống, lặng lẽ lui vào.

Nhờ sự tâu việc khéo léo mà Tước không bị quở phạt. Tước thầm phục Nguyễn Cung riêng việc này, để bụng không nói với ai, lại tự nhủ mình, phải khôn khéo hơn một chút nữa...

Thế là ngôn quan và hoạn quan, vốn rất ghét nhau, lại có một mối đồng cảm nhỏ...

# NGANG TRÁI PHỦ TÂY HỒ

Ngô Văn Phú  
[dtv-ebook.com](http://dtv-ebook.com)

## Ngang Trái Phủ Tây Hồ - Chương 08

8

Nguyễn Cung tìm đến nhà Lê Ngân. Ngân tiếp Cung ở đại sảnh. Cung nói:

- Tôi muốn nói chuyện riêng, sao quan tư khấu lại tiếp tôi ở đây!

Biết Cung là người hiện nay, nói gì Hoàng đế cũng nghe, nên Lê Ngân vội sửa mũ áo rồi xin lỗi:

- Tôi thật không biết được những ý tứ của ông, xin ông xá lỗi.

Cung chỉ khẽ gật đầu. Lê Ngân đuổi hết tả hữu ra, hỏi:

- Ông Nguyễn Cung, chẳng hay Hoàng thượng có mật lệnh gì truyền đến cho Lê Ngân.

Nguyễn Cung mỉm cười:

- Không phải là mật lệnh của Hoàng thượng mà chính Nguyễn Cung muốn nói chuyện hay ho với ông.

- Lê Ngân này xin nghe.

- Ông có thích đại từ đờ Lê Sát không?

Lê Ngân hơi ngỡ ngàng nói:

- Ông hỏi vậy là thế nào? Hiện nay hai phụ chính đại thần chẳng phải là tôi và Lê Sát ư?

Nguyễn Cung cười nhạt nói:

- Tuy ông là người cùng nhận di chiếu với Lê Sát, ông ở ngôi thứ hai, nhưng thực ra ông chỉ là cái bung xung thôi.

Lê Ngân, vốn tính bộc tuệch, thẳng thắn, nói:

- Sao ông lại nói thế! Ông Sát không thể coi thường tôi được...

- Đám hoạn quan chúng tôi vẫn luôn bị coi là kẻ ranh ma, quỷ quyệt... Các đại thần biết chúng tôi gần nhà vua, song lại khinh chúng tôi như cỏ rác. Ông có là hạng người như thế không?

Lê Ngân lúng túng:

- Xin ông đừng nói thế. Ngân này theo Thái Tổ cũng từ nghèo hèn mà mới được phú quý, dám đâu coi rẻ ai...

Nguyễn Cung đưa tay lên, vuốt tóc nói:

- Lê Sát thì cho mình là tất cả, nắm trọn quyền hành trong tay. Hiện nay Sát chỉ còn gồm có ba người, nếu không thì hắn đã cướp ngôi vua rồi!

- Sao ông lại nói thế?

- Ông không tin thì mặc ông. Quyền tôi, tôi được nghĩ, do đó, tôi muốn bàn việc lớn với ông, ông có nghe không?

- Tôi xin nghe ông! Nhưng liệu ông có là người của Lê Sát đến thử tôi không đấy!

- Vậy thì ta cùng thề với nhau!

Nguyễn Cung với luôn một mũi tên để trong ống tên của Lê Ngân, rồi thề

- Tôi Nguyễn Cung, thề rằng, nguyện cùng Lê Ngân lo việc nước, nếu có chuyện bội phản lẫn nhau thì như mũi tên này.

Nói rồi bẻ đôi, trao cho Lê Ngân một nửa. Một nửa mũi tên đặt trong áo.

Lê Ngân cảm động lắm, ngẩng xuống, ôn tồn nói:

- Chẳng hay Nguyễn Cung muốn nói đi đâu gì tâm đắc với Lê Ngân này?

Cung nói:

- Sát mãi việc triều chính, coi thường việc trong cung. Ông phải từ việc trong cung mà khuấy động lên thì mới trị được Sát.

Ngân nói:

- Sát làm đại tư đồ cũng hết lòng vì nước. Tôi trị Sát e mang tiếng với thiên hạ.

Cung cười mỉm:

- Ông vẫn thật thà như thuở theo Thái Tổ đi đánh giặc. Sát tên là Sát nên đa sát. Sát cho rằng trị người thẳng tay, mới khiến đầu vào đây vào rường mối. Nhưng giết người là gây oán. Trong chiến trận thì giết người để yên nước! Giết giặc càng nhiều càng chóng đến ngày thắng lợi. Còn trong khi giúp vương triều hưng thịnh, không gì hơn là được lòng người...

Thấy Nguyễn Cung nói xa vời, Lê Ngân sốt ruột hỏi:

- Lúc này ông nói Lê Sát không chú ý đến chuyện trong cung là ngụ ý thế nào?

- Tâm ý của Lê Sát ghê lắm. Một mặt y cứ thả lỏng cho vua chơi bời ở trong cung với bọn hoạn quan chúng tôi. Sát coi bọn Nguyễn Cung, Đinh Thắng, Đinh Hối, Lương Đăng như một lũ đày tớ. Sát lại ý con gái mình được phong làm Nguyên phi, cho người nhà vào hầu vua có gì tâu bày luôn và sẽ trừng trị những ai không theo Sát... Nhưng, Sát có biết đâu Nguyên phi kiêu kỳ, cậy thế cha đồng đánh nhà vua rất ghét. Vua chỉ mến con gái của ông thôi!

- Thật thế ư?

- Vua chơi nghịch ở ngoài vườn chầu, liền về cung của con gái ông. Nói năng chuyện trò cười rúc rích. Sao ông không nhân chuyện này, mà chịu khó vào thăm vua luôn, để vua có cảm tình với ông. Vua còn nhỏ, suốt ngày chỉ muốn bắn cung, cưỡi voi, nào có thiết gì chuyện khác. Ông khéo léo biết biểu những thứ vua thích, chúng tôi tâu thêm vào thì nay mai, chức Nguyên phi chắc chắn sẽ thuộc về con gái ông thôi. Sát ở triều đình thì luôn luôn dựa vào vua để trấn an đại thần. Vua bé nào có biết ai vào với ai. Sát buộc vua vào việc giết người, phạt người nọ, bênh người kia, vua mệt lắm! Hôm nào coi chầu về cũng than thở, sao ông không nhân cơ hội này mà trị Lê Sát, giành lấy quyền binh.

Lê Ngân nói:

- Tôi với Lê Sát cùng nhận di chiếu. Sát có lấn quyền tôi, coi tôi như cái bung xung. Nhiều lúc, tôi cũng bực lắm, nhưng không biết dựa vào ai. Nay có các ông ở bên trong giúp, nếu như thành công thì chắc chắn là tôi không bao giờ hưởng gì đâu sang một mình.

Lê Ngân vui lắm, toan gọi tiệc để thiết Nguyễn Cung nhưng Cung ngăn lại:

- Tiệc tùng hãy để lúc khác. Bây giờ quan tư khấu bắt tay vào công việc đi...

Lê Ngân tiễn Nguyễn Cung ra tận cổng ngoài. Nguyễn Cung trở về bàn với Đinh Thắng, chọn cho một cung nữ già biết mẹo làm đẹp... Bấy giờ Lê Lệ, con gái Lê Ngân được ở ngôi Chiêu nghi. Lệ phổng sức, mắt đen, da trắng, lại hay vui đùa, hợp với Thái Tôn lắm. Lệ biết bày ra chuyện đùa trong chầu, cả hai lấy chầu chợp nhau rồi cù nách. Vua lúc thắng lúc thua, thích lắm. Lệ phổng phao, mới mười ba tuổi, xinh đẹp. Ngực nổi, vai tròn, da mịn hồng. Vua lúc đầu thích ngủ một mình, sau bỏ Lê Ngọc Dao, sang bên cung của Chiêu nghi, nghịch ngợm đùa với cung nữ suốt đêm mới chịu lên giường...



Nguyễn Cung thấy vua mến Lê Chiêu nghi, ngày càng bị rạn, mừng lắm, thông báo luôn cho Lê Ngân biết. Lê Ngân vào chầu, biểu vua một con vẹt trắng mào vàng biết nói: “Thánh thượng vạn tuê”! Vua thích lắm, càng yêu mến Lê Lệ, có gì cũng cho, có lúc có quả tươi ngon, gọi sang cùng ăn. Lê Ngân khắp khởi mừng thầm. Bấy giờ ở kinh thành, đông người lắm. Những kẻ du thủ du thực ở tứ chiếng, do đói kém không có miếng ăn, kéo về kinh thành... Trộm cướp nổi lên như ong. Các nhà giàu thi nhau làm giàu, quan lại thi nhau vợ vét, người nào người nấy đua nhau làm nhà, mở ắp, lấn hiếp lẫn nhau, tranh nhau chức tước, phẩm hàm, tranh nhau từng khu nhà tốt xấu. Thái Tổ vừa mới mất, cả nước đau buồn. Lê Thụ gọi thợ làm nhà, cưới vợ lẽ, tiêu thiêu, nhã nhạc vang cả một khúc hoàng thành. Phan Thiên Tước liêu dâm số tâu vua, kể tội Thụ, nhân thế nói luôn ra hai mươi vị đại thần cũng lòng quyền như Thụ. Vua cho gọi đại tư để Lê Sát đến hỏi, và bảo Tước đích thân đi đến từng nơi, làm bản tấu trình cho tường tận. Tước không ngại ngần, kê khai đầy đủ. Lê Sát ức lắm, không làm gì nổi... Cuối cùng Lê Sát lờ đi, chỉ thu lại của Lê Thụ 15 lạng vàng, 100 lạng bạc dám ăn hối lộ làm nhà, và bắt Thụ phải trả lại người vợ thiếp họ Trình...

Lại chuyện quốc lão Thái Quân Thục và bề thần Nguyễn Tông Trụ, tức nhau từ chuyển cùng đi sứ báo tang ở nhà Minh, về gây gỗ, đánh nhau đến vỡ mặt giữa triều đình, vua cũng mặc cho Lê Sát xử lý. Sát bực, đẩy Quân Thục đi Viễn Châu, còn Tông Trụ thì bị đẩy đi Cận Châu... Lê Sát càng thâm quyền binh trong tay, gặp lúc lòng người phân tán, rối ren, càng ra sức thẳng tay, trừng trị. Quan trong triều ai cũng ghét Sát... Sát vào chầu vua, mặt mày thiếu hòa nhã, tâu trình lắm lúc cộc cằn, lại hay bắt ép vua phải học hỏi ở đám đại nho Nguyễn Trãi, Nguyễn Mộng Tuân..., Bùi Cầm Hổ để họ bận việc dạy vua khởi theo dõi công việc của Sát mà gây chuyện rắc rối...

Trong khi đó, Lê Ngân lại hết sức khiêm tốn, chu đáo, biết chầu vua. Thường thường cứ mỗi buổi chầu ở Nội Mật viện về, vua thường cho gọi Ngân đến hầu, cho bày cờ cùng chơi với Ngân, lại cho Chiêu Nghi ngồi hầu bên cạnh. Ngân thường thua cho vua vui. Vua chơi hai ván cờ, nếu được cả thì hỉ hả lắm, nói chuyện huyền thuyên, kể chuyện nghịch ngợm trong vườn Ngự cho Lê Ngân nghe. Ngân không bao giờ ngắt lời. Biết vua

thích săn bắn, được người ở đất Mường cho một chiếc cung lạ đặt tên là Âm tuyền, Ngân cũng dâng lên vua. Cây cung này làm bằng một thứ cành cây rỗng, uốn khéo léo, đầu cung, có gắn lưỡi gà, có thể cầm thẳng cây cung, một đầu nhúng xuống nước, một đầu hút được lên mà uống được. Vua thích lắm, có vẻ quý Lê Ngân hơn.

Vua đã lớn dần. Những năm sau bớt nghịch ngợm hơn và chuyên tâm vào việc học. Vua học buổi đực, buổi cái, nhưng đã học là nhớ, học là ham. Nguyễn Trãi mừng khắp khởi. Ông hy vọng ở những đi đâu vừa gần gũi, vừa xa xôi... Những nỗi đời vùi dập một bậc thức giả đến chán ngán lại được dẹp lại một bên. Có lúc Nguyễn Trãi hăm hở như từ hồi từ Đông Quan đến Lam Sơn tìm chân chúa...

Nguyễn Cung, Đinh Thắng, Lương Đăng có dịp lại tụ hội bàn với nhau.

Chúng đang giương bầy như Lê Sát, bởi, chúng biết Sát, quyền lực trong tay, nhưng như kẻ hữu dũng vô mưu, thấy cháy ở đâu là dập đấy, không nhìn ra những đám lửa âm ỉ bùng lên còn to gấp mấy những đám lửa đang cháy.

Kinh thành vẫn không yên ổn. Đám dân lưu đày tứ chiếng dẫn nhau về kinh đô làm nhiễu loạn. Đám trẻ hư lười biếng, con đám dân buôn vô học cũng phá phách rất nhiều. Chúng ngỗ ngược suốt ngày ở tửu quán, kết lũ đi trấn cướp các nhà buôn ở ven đô. Chúng tụ hội thành từng nhóm ăn trộm, ăn cắp ngang nhiên giữa đường giữa phố.

Nhiều đêm, chúng đánh nhau với cả quân cấm vệ. Quan quân triều đình ức lắm, bủa vây, bắt được bảy tên can phạm. Trên ngực chúng đều thích chàm xanh đầy người, đưa xưng là Thiên vương, đưa tự nhận là Quỷ dạ xoa, đưa là Đô thống soái!... Bọn này gây ác đã nhiều, bắt được chúng, dân hỉ hả lắm, đang chờ xem Đức vua xử trí ra sao. Lê Sát giết Cao Sư Đăng, chém tên giám sinh phù thủy Lê Tử Dục..., đẩy đi Viễn Châu hàng đoàn tù, cổ đeo gông, chân mang xích diễu qua thành phố, khiến bây giờ nghe tiếng kẹt cửa, dân chúng cũng rùng mình... Bọn hình quan biết Lê Sát ham thích chuyện chém giết để răn người khác, nên bảy tên tội phạm này đều ghép vào tội chém cả...

Bên viện đô hình sự dâng bản án lên tể tướng, Lê Sát trù trù chưa quyết. Có viên quan hầu cận nói:

- Đại nhân có cho tôi được bàn một ý nhỏ về việc này không?

Lê Sát quay nhìn lại. Đó là một viên lại già rất thạo công việc, liền nói:

- Người có kế gì, cứ nói đi!

- Đức vua đã ngẩng lên ngai vàng, sao Ngài không để vua phán xét những chuyện giết người, Ngài ôm việc, chỉ tội mua lấy tiếng ác...

Lê Sát nghe ra, hôm sau đem sớ nghị tội của quan đô hình sự xin chém đầu cả bảy đứa dâng lên vua để Người phán quyết...

Vua hỏi Lê Sát:

- Ý ông thế nào?

Lê Sát ngần ngừ đưa mắt cho Lê Ngân. Ngân đứng ra tâu:

- Mọi ngày, quan đại tư đồ đều liệu việc. Xin Hoàng thượng cứ hỏi ý của ông ấy...

Lê Sát biết Lê Ngân chơi khăm mình, tức lắm, nhưng không làm gì được, liền xuất ban tâu:

- Tâu Hoàng thượng, đám trẻ này đứa bé nhất mười tuổi, đứa lớn nhất mới mười lăm, chém một lúc những bảy đứa, e nhân tâm chấn động. Vì thế, thần phải chờ Thánh ý!...

Vua quay sang hỏi Nguyễn Trãi:

- Quan Hàn lâm viện thừa chỉ! Ông thấy nên thế nào?

Nguyễn Trãi từ tốn ra trước bệ rồng, nhìn lên vua, giọng đĩnh đạc:

- Tâu Thánh thượng, theo ý thần, thì thi hành pháp lệnh hàng năm nay, chém đầu khá nhiều người mà đám người hư hỏng vẫn ngày một nhiều. Vậy thì, ta phải nên xem gốc ở tội phạm là đâu... Và lại, pháp lệnh chỉ dẹp yên được một vùng, một khoảng, thậm chí một vùng lớn, nhưng dùng quá thì dễ chấn động. Chi bằng lấy nhân nghĩa mà trị dân, học Lý Thánh Tông xưa ra ngoài thành thấy người ăn mày rét, cởi áo ngự mà đắp cho, rồi sai lấy gạo, vải bố trong kho, phát cho người nghèo đói..., tiếng nhân hậu còn truyền tụng đến tận giờ. Nhân nghĩa là lâu dài, pháp lệnh để ra oai... Thứ ra oai không nên để lâu kéo dài mà phải lấy nhân nghĩa mà dừng lại... Bấy đứa trẻ cùng bị giết một lúc, thì bố mẹ những đứa trẻ hư khác nơm nớp sợ đến lượt con mình... Vậy thì việc cất giấu, che lấp tội ác của chúng lại càng ngấm ngầm chứa chất... Thần nghĩ, những đứa đáng chém thì chém, chỉ chém khi chúng giết người gây ác, còn trộm cắp, tuy tái phạm, nhưng luật kia vốn để thi hành với những kẻ du thủ du thực lớn tuổi, áp dụng cho bọn trẻ con, nghe ra chưa đúng... Thần mạo muội nói thật, xin Hoàng thượng xem xét...

Tiếng nói của Nguyễn Trãi rất vang... Cả triều cùng nghe và hồi hộp chờ đợi.

Lê Sát thấy lời tâu của Nguyễn Trãi chỉ trích việc đa sát của mình, nên nói luôn:

- Ông Nguyễn Trãi, nếu ông có lòng nhân nghĩa; cảm hóa được kẻ ác thành thiện thì sao không nhận chúng lấy về mà dạy dỗ...

Rồi Sát tâu lên vua:

- Thần nghĩ nên giao cái đám tội phạm này cho các ông Nguyễn Trãi, Nguyễn Thiên Tích, Phan Thiên Tước, nhờ họ cảm hóa cho...

Vua thấy đám đại thần cãi cọ nhau, liền chần chừ. Nguyễn Trãi biết Lê Sát định làm bề mặt mình, nhưng không chấp vẫn ung dung tâu:

- Thánh hoàng minh xét. Bọn thần tâu lên, muốn nói đến cái đại thể, còn bày tên này là lũ trẻ con ương ngạnh, dẫn sâu vào tội. Theo bản án tâu lên, thì có mấy đứa đầu đảng đã dính vào chuyện giết người, đến pháp luật

triều đình còn không răn, ngăn được, huống chi chúng tôi... Tôi nghĩ quan đại tư đồ từ ý giết đến ý giao cho chúng tôi, đều là tùy tâm mà nói, chưa thật chuẩn xác...

Các quan ồn ào, bán tán. Họ chứng kiến rõ phe văn và phía võ đụng độ nhau trước mặt nhà vua... Vua xem hết bảy bản án, duyệt chém hai đứa còn năm đứa bắt đi đây...

Nguyễn Trãi lại đến chơi phủ Tây Hồ. Hôm ấy, ông đi vắng, chỉ có Thị Lộ ở nhà. Nguyễn Trãi bận một bộ đồ thư sinh, lĩnh khỏi nhà, không đem theo ai, khoác tay nải đặt mấy quyển sách, xăm xăm đến làng Tây Hồ. Quan Hàn lâm viện thừa chỉ sống lại những hăm hở thời trẻ. Ông quên phắt, mình đã ở tuổi năm mươi, trước mắt ông chỉ là một người con gái đẹp, mà ông thấy cần phải chiếm lĩnh. Nguyễn Trãi bước những sải chân như những năm tháng đi tìm chân chúa, lăm báo thù nhà, đền nợ nước!

Có tiếng chó cắn, rồi tiếng người quát chó. Thị Lộ từ trong nhà bước ra. Nàng bận một chiếc váy nâu bạc màu, chiếc yếm sồi màu mận chính, và chiếc áo lụa màu vàng anh. Cổ nàng cao, ngấn trắng, mắt nàng đẹp như mắt Quan Thế Âm bồ tát. Trán nàng tô thêm gương mặt, khiến cho cái nét lạnh lùng, tự tin như được nhân lên... Gò má nàng mát như cánh sen, nhìn thấy là chỉ muốn áp tay, áp má mình vào...

Nguyễn Trãi tuy là đại thần, nhìn thấy không biết bao nhiêu hoàng hậu, cung phi, bao nhiêu mệnh phụ, tỳ thiếp của các bậc tể tướng. Sau khi chiến thắng Đông Quan, dân chúng kinh đô thường chỉ nhìn về ông quan này xây nhà cao, ông quan kia vợ vét ngọc quý ở kinh thành về làm giầu cho kho ngọc của mình. Một viên hoạn quan, cận thần của vua lại vét trụi những đồ cổ từ thời Đường, thời Tống, thời Nguyên và đang sưu tập những chiếc gốm đẹp từ Yên kinh chuyển đến... Lại có những viên quan, nhè những lúc người ta vui lễ tết, thu gom mua rẻ tất cả các chậu hoa, cây cảnh trước đó vài tháng, rồi đến tết cho gia nhân ngửi ở chợ bán cho những nhà quyền quý với giá cắt cổ... Nhưng, đi đâu mà người ta chưa lường hết được, là các vị quan già, quan trẻ, đang đua nhau đi tìm tì thiếp, những cô gái trẻ đẹp từ các làng quê, không kém gì đám hoạn quan đi tìm các cung tần, mỹ nữ cho các vua chúa...

Nguyễn Trãi cũng có mấy người tỳ thiếp đẹp, song so với Thị Lộ đang đứng trước mặt ông đây, thì tất cả những người đẹp ông nhìn thấy đều không có nghĩa lý gì!

Thấy Nguyễn Trãi đến nhà mình, ăn mặc hơi lạ, Nguyễn Thị Lộ sững người. Linh tính của một người con gái cô đã nhận ra vị huân thần, vào loại hàng đầu. Bậc trí giả bậc nhất nước Nam này, hẳn có đi đâu gì khác lạ, mới tìm đến nhà mình như thế này. Hay là ông ta đang mắc tội với triều đình, bị truy lùng trong cung cấm?

Nguyễn Thị Lộ vừa vội đến bên, ân cần hỏi:

- Đại nhân sao lại đến nhà em lạ thế này? Nguyễn Thị Lộ không hiểu sao mình lại xung em với Nguyễn Trãi. Quả là cô còn thấy ở trước mặt mình một thần tượng mà cô hằng ngưỡng mộ. Trước đây, Lộ thường được cha luôn nhắc về một người bạn học cũ, nay đã thành một bậc tài trí lừng danh đất nước, văn nghiệp, võ công đều rạng rỡ, một người có thể ví như Gia Cát Lượng của nhà Hán. Nhưng Gia Cát Lượng giúp Lưu Huyền Đức chỉ được có một phần ba thiên hạ... Còn Nguyễn Trãi, từ khi vào Lam Sơn đã khiến cho đám nông dân, đám “thảo khấu” lục lâm, trở thành một đạo quân “lấy đại nghĩa thắng hung tàn, lấy trí nhân thay cường bạo”. Từ lúc được ông, Trần Nguyên Hãn, và Phạm Văn Xảo, thì Lê Lợi mới có những sách lược lớn, đánh yếu, nhường mạnh, nuôi sức từ nhỏ đến lớn; khi hòa khi chiến, mười năm luôn giành hết thắng lợi này sang thắng lợi khác. Lại bây giờ, tuy ngoài năm mươi, Nguyễn Trãi lại với con người bản thể của mình, ông vẫn có cốt cách tài hoa, phong độ cao thượng. Vầng trán của ông vẫn thanh thản tỏa sáng, đôi con mắt của ông hiền mà thâm ẩn những điểu sâu sắc, cao xa... Nguyễn Trãi cũng sững sờ bên người đẹp hỏi:

- Thầy đồ không có nhà ư, thưa cô?

- Dạ, phụ thân thiếp được bạn mời sang chơi phía làng Nghĩa Đô mé bên kia để ăn bữa gỏi cá tươi.

- Ôi thật là thú vị, giá tôi kịp theo chân ông thì hay biết mấy!

Nguyễn Thị Lộ không ngờ Nguyễn Trãi lại bình dị đến thế! Lộ mời Nguyễn vào trong nhà.

Nguyễn ng ẩ trên sập, Lộ vẫn rụt rè ng ẩ dưới. Nguyễn cười:

- Tôi tưởng cô Lộ bạo dạn lắm kia mà.

Lộ cũng không vừa:

- Bẩm tướng công, nhà thiếp vốn là nhà thi lễ!

Nguyễn Trãi gật đầu, nhưng mắt thì vẫn đắm đuối nhìn Thị Lộ... Sao lại có người đàn bà đẹp đến vậy! Nguyễn nhủ thầm:

“Người này có sức cuốn hút đến mê hồn! Nàng đẹp quá”. Nguyễn bỗng bối rối, nói những câu ngớ ngẩn:

- Sao hôm nay tôi lại gặp may thế nhỉ?

Nguyễn Thị Lộ cười. Nguyễn mời:

- Em hãy ng ẩ lên đây! Sao, ngại ng ẩ gì mà không dám ng ẩ cùng nhỉ.

Hôm nay, Nguyễn Trãi chỉ là một chàng thư sinh!

Thị Lộ dâng trà.

Nàng vẫn giữ gìn, khép nép, hai tay vẫn khoanh ở trước ngực, ngón cô, ngón má, hương da thịt cứ tự nhiên sáng, thơm mát. Không khí lắng đi một chút. Không dần nổi lòng mình, Nguyễn Trãi cầm tay Thị Lộ, kéo đến sập và nói nhỏ, tim Nguyễn thì đập thình thịch:

- Trời ơi, sao mà em đẹp thế!

Thị Lộ cũng hơi bất ngờ. Một người tài năng danh vọng nhất triều đình hiện nay mà đa tình đến thế ư? Lộ ửng hồng đôi má, trông lại càng đẹp, nể lời Nguyễn Trãi, nàng khẽ ng ẩ ghé lại bên sập để Nguyễn vui lòng. Thỉnh thoảng Lộ lại nghiêng nhìn sang phía Nguyễn.

Hình như biết mình đã vượt ra ngoài khuôn khổ, Nguyễn nói:

- Em có biết không, nơi này là đất tôi tá túc khá lâu trước khi lên đường báo thù cha, đền nợ nước.

- Em biết.

- Tây Hồ thuở ấy còn rậm rạp như rừng, đâu có đẹp như bây giờ. Bãi đất vừa hừng, cuộc chiến vừa dứt. Trận đánh năm cũ còn để lại xương khô trên cát. Đi dọc một vùng bãi chỉ thấy hoa đỏ chói chang.

Lộ cắt ngang:

- Em nghe nói, khi mới về đây, hoa gạo cũng còn nhiều lắm. Cha em từng có một bài thơ về hoa gạo khá hay.

- Em đọc đi cho tôi nghe xem nào!

- Tán đỏ vương đầy tiếng riu ran,

Chim đờng vui đón nắng trời ban,

Một đời xiêu vẹo thân trường ốc,

Thì lấy hoa cây làm lọng, tàn...

Nguyễn Trãi thốt lên:

- Bài thơ hay quá! Phụ thân của nàng cứ thi trượt mãi là phải! Còn nàng, nàng có làm thơ không?

- Thiếp thích văn của Tư Mã Thiên, ưa đọc Đông Chu liệt quốc, nhưng cũng tức khí mấy ông đê, nên cũng làm một đôi bài. Thừa tướng công, thiếp có họa lại bài thơ của cha thiếp!

- Nàng đọc ta nghe đi.

Thị Lộ chậm rãi đọc:



- Cột tre bốn phía mọt ran ran

Lần tường tiêu thuyền, nhã nhạc ban,

Chữ nghĩa cao siêu, cớm lại hằm

Mực đen giấy trắng có chi tàn!

Nguyễn Trãi cười vang gật gù tán thưởng. Ông mê đắm nàng mất rỗi.  
Nàng đẹp quá lại tài hoa nữa. Ông đùa:

- Nàng có số tử vi không?

- Em tuổi Thìn.

- Gì Thìn?

- Mậu Thìn!

Nguyễn Trãi khẽ lẩm nhẩm nghĩ: Đàn bà quốc ấn cư mệnh, lại có Phá  
quân. Số dữ lắm, đáo đẽ lắm! Nhưng nàng đẹp quá!

Nguyễn nói:

- Nàng thấy tôi thế nào?

- Tướng công vẫn phong độ lắm!

- Thật không?

- Kìa tướng công uống rượu đi, đẽ em rót thêm chén nữa!

- Đừng gọi ta như thế. Nàng có gọi thân mật hơn được nữa không?

Và Nguyễn cầm lấy tay nàng. Ông hời hợt nói:

- Em ơi, không phải ngẫu nhiên ta ăn mặc thế này đến đây đâu! Từ hôm  
gặp em lần đầu, ta bàng hoàng suốt mấy đêm. Chợp mắt là lại thấy cái

thềm này, cái vườn này, thấy em ở giữa cái đám con nhà sang ăn chơi hoang toàng. Em khác biệt lắm! Em lạ lắm! Hình như ta có một chút duyên kiếp với em... Thú thật, bao nhiêu người đẹp, ta có thể thích người này, thích người kia. Người này có sắc, nhưng lại đần độn quá. Người kia thông minh, song lại kiêu kỳ quá... Còn ở nàng...

- Tướng công tưởng là em thùy mị lắm sao?

- Con gái thùy mị đã nhiều rồi! Ta thích một người khiến khi buồn ta có thể trút hết nỗi niềm, khi vui ta có thể sẻ chia những điều riêng ta mới hái lượm được. Một câu thơ hay ta đọc được buổi sớm, một câu nói đẹp ta nhặt được miệng một kẻ lam lũ bên đường, ta đều muốn đem về khoe người ấy. Ta đi tìm cả đời, chưa thấy ai? Đến bây giờ, mới được gặp nàng. Ta muốn được bên nàng mãi mãi! Nàng nghĩ thế nào?

Thị Lộ hơi bất ngờ, nhưng lòng cũng đầy xúc động. Nàng nói tiếp:

- Nhà thiếp nghèo hèn, tướng công lại là người cao vọng, không biết thiếp có xứng đáng không? Và lại, người quyết định số phận của thiếp lại chính là cha thiếp. Nhỡ ông không ưng thì sao.

Nguyễn Trãi bần chần ra mặt. Ông nắm tay Thị Lộ, tưởng không bao giờ bỏ ra nữa!

- Nếu em có thương thì việc gì chẳng xong. Trăm sự tùy thuộc ở em... Em thương ta là được... Ta rất biết ơn em, nếu như em quyết về ở với ta...

Thị Lộ khẽ kéo tay nói:

- Tướng công vội vàng quá chăng? Chẳng lẽ, tướng công không nghĩ đến những lời dị nghị ở triều đình...

- Ta không hề nghĩ đến những chuyện đó... Đi đâu ta sợ nhất là em không ưng, không yêu ta... chứ nếu, em đã thuận, thì ta chẳng ngại ngần chi cả! Ta chỉ ngại!

- Tướng công ngại đi ầu gì?

- Ta ngại, em cho ta cưới em về làm thiếp, không được làm ngôi chính. Nhưng em thương ta là được. Có em là ta có tất cả. Chuyện đời là một việc, chuyện tình là một việc, phải không em!

Thị Lộ cảm động lắm, nhưng nàng khẽ trả lời:

- Việc này, thiếp không lường được trước. Mà tướng công thì lại đoán quyết quá... Em xin hẹn đến một buổi sau...

Trời sắp tối, Nguyễn Trãi sợ người nhà không biết mình đi đâu, vội cáo biệt xin về...

Thị Lộ đưa tiễn ra ngoài cổng. Nguyễn Trãi còn nói:

- Nàng nghĩ kỹ nhé, nghĩ kỹ cho ta nhé!

Thị Lộ khẽ gật đầu, Nguyễn Trãi vui vẻ về về nhà. Những bước chân bước vội. Hoàng hôn Tây Hồ kỳ ảo sập xuống, chỗ sáng, chỗ tối, nơi gió lộng, nơi cây lá đung đưa. Những vệt nước sáng. Những dải tre thẫm xanh... Những tán bàng rậm rạp. Nguyễn đi. Cây cỏ thiên nhiên như chia vui cùng với Nguyễn. Nguyễn h ỡ hộp, lo lắng, hạnh phúc. Nguyễn cảm thấy như mình trở lại buổi thiếu thời.

# NGANG TRÁI PHỦ TÂY HỒ

Ngô Văn Phú  
[dtv-ebook.com](http://dtv-ebook.com)

## Ngang Trái Phủ Tây Hồ - Chương 09

9

Lê Sát nhận thấy mình không được vua tin cẩn như trước. Bọn hoạn quan Nguyễn Cung, Đinh Thắng, Lương Đăng đã trở thành những kẻ cực kỳ nguy hiểm. Lê Sát vừa r ấ được vua thăng chức, nhưng Sát không nhận. Sát nói:

- Th ần làm tể tướng, chức tước chẳng còn gì hơn được nữa, nay nhận thêm, chỉ sợ thiên hạ dị nghị.

Vua cười nói:

- Người chê chức còn thấp chăng?

Lê Sát cố ghìm mình, nói:

- Tâu Hoàng thượng, đó là tâm thành của th ần. Vua rũ áo đứng dậy vào cung. Lê Sát vùng vàng tức tối trở về phủ. Đinh Thắng theo vua về trước. Thái giám Nguyễn Cung còn nán lại, sau mới về

Vua vào nội điện, vẫn chưa hết bực mình, bảo Đinh Thắng:

- Lê Sát coi thường ta quá. Y cậy nhận di chiếu, o ép ta mấy năm nay. Bây giờ ta đủ trí tuệ trị vì thiên hạ r ấ, xung quanh ta bao nhiêu người tài giỏi, ta cần gì một chức tể tướng ấy!

Lương Đăng đưa mắt cho Đinh Thắng và Nguyễn Cung. Nguyễn Cung nói:

- Bọn thần thờ Hoàng thượng hết lòng, nhưng quyên tể tướng to quá không dám nói. Lê Sát coi thường cả vua. Đến Lê Ngân là người cùng được nhận di chiếu mà Sát cũng chẳng coi ra gì. Nguyễn Trãi được vời từ Côn Sơn về, Sát cũng găm ghè khó chịu, giao cho những việc xoàng xĩnh. Cái thói chuyên quyên của Sát không thể coi thường được.

Vua ăn một quả đào, quay sang hỏi Đinh Thắng:

- Người thấy thế nào hở Thắng!
- Tâu, tể tướng chuyên quyên xưa nay có phải là chuyện hiếm đâu.
- Vậy bây giờ các khanh khuyên trẫm nên làm thế nào?

Cung chỉ vào Lương Đăng:

- Người này tuy là hoạn quan nhưng chịu khó học hành lắm. Xin thánh thượng cứ hỏi...

- Người từ lúc nãy tới giờ, sao cứ ng ẩ im thế?
- Dạ, thần lo cho Thánh thượng.
- Đi đâu lo gì vậy?
- Đáng lo lắm! Đáng lo lắm! Triệt hạ Lê Sát không thành thì vua tôi cũng nguy với hần. Đã đánh rắn, phải đánh cho bẹp đầu!
- Rất đúng. Lê Sát nắm quyên binh to lắm. Hần át cả ta. Hần có coi vua ra gì đâu! Hần cứ bắt ta, phải thế này thế nọ.

Lương Đăng biết vua đang cơn bực tức, li ền tâu luôn:

- Vậy bây giờ nhân lúc Sát d ối không nhận chức, thì sai Đô ngự sử đài hạch tội... Mặt khác, phải triệu người nắm được cấm binh, v ề ngay tri ều đình.

- Người ấy là ai vậy?

- Người ấy chính là Trịnh Khả, hiện đang trấn nhậm ở nam Sách. Thánh thượng hãy triệu người ấy về cung, gọi vào hậu điện trao mật dụ... Một mặt, hãy tạm dùng Lê Ngân thay cho Lê Sát, để dần dần theo kế: đưa bề từng chiếc một. Lê Sát nắm triều chính được vì có Lê Hiêu và Lê Ế... Lê Ế hữu dũng vô mưu, lưu ở kinh đô để làm phó cho Trịnh Khả... Phong cho Lê Hiêu làm tổng quản Lộ Khoái.

Vua cho là phải, liền đi đều Trịnh Khả về, và đưa Lê Hiêu ra khỏi kinh thành ngay. Lệnh vua ban xuống với ấn chỉ thi hành ngay tức khắc.

Tin này đến tai Lê Sát, Sát bực bội ra mặt nói bừa:

- Vua lại định bày trò gì đây? Chắc là bọn quan mất dái (chỉ bọn Lương Đăng) lại to nhỏ nịnh nọt. Ta phải vào gặp thánh thượng mới được.

Nói rồi, mặc áo đại trào, lên kiệu đi ngay.

Lê Sát gặp Nguyễn Cung ngay phía ngoài cấm thành, giữ Cung lại bên kiệu hỏi:

- Nay lũ thái giám các ông định bày trò chơi xỏ ta đấy hả!

Nguyễn Cung im lặng không nói gì. Sát cầm chiếc hốt dứ dứ vào mặt Nguyễn Cung:

- Ta bảo cho các người biết, loạn trong cung, xưa nay vẫn là ở lũ hoạn quan các người đấy!

Nguyễn Cung khôn ngoan, khẽ vái Lê Sát:

- Quan đại tư đồ có đi đâu chi giận dữ từ ngoài triều chính, thường vẫn đem về giới lên đầu chúng tôi. Bọn tôi nếu không đội ơn ngài, đâu được gần vua, hưởng lộc trời như thế này, chúng tôi đâu dám quên ơn ngài...

Lê Sát nghe Nguyễn Cung nói, tin là thật, cơn giận nguôi ngoai đi một chút. Sát đi kiệu đi luôn vào nội điện.

Lương Đăng từ phía cửa Tập Hiên nhìn sang, nhíu lông mày khó chịu. Các đại thần vào hoàng cung có ai dám đi kiệu đầu. Chỉ Sát mới dám nghênh ngang như thế!

Lê Sát xộc thẳng vào nội cung, sụp lạy, và tâu:

- Thánh thượng vạn tuế. Vừa rồi tôi được nghe Người xuống chiếu đi đầu Trịnh Khả về, đưa Lê Hiêu ra Lộ Khoái, mà hạ thần và Nội Mật viện chưa hề biết. Như vậy là ý tứ ra sao?

Thái Tôn bực lắm, định mắng ngay vào mặt Lê Sát, nhưng Đinh Thăng đã kịp đưa mắt. Thái Tôn đi lại trong phòng riêng mấy bước, rồi khẽ nói:

- Bây giờ ta có thể xem xét đôi ba việc... Do đó, ta thấy không nên để đại thần, người cứ vò vớ mãi ngoài các tỉnh xa xôi, người thì cứ mãi mãi ngồi ngai cao ở triều đình. Việc đổi chỗ những bêtôi trụ cột, cũng là để thao việc, giới đi đầu hành những việc ta cần đến sau này thôi!

Đinh Thăng thở phào nhẹ nhõm, không ngờ Đức Vua lại nén giận rất nhanh và trả lời mình hẳn đến thế!

Sát lặng thinh không nói, bực bội lắm, dần mình không nổi, buột ra:

- Thần được Thái Tổ gọi đến bên giường truy vấn lời di chiếu, lấy thân báo nước không tiếc gì. Nếu Thánh thượng có đi đầu chi ngờ vực, thì cứ xin chỉ bảo. Xin đừng nghe lời ton hót, thóc mách của những kẻ chỉ lăm ly gián vua tôi, nhằm thi hành kế độc...

Thái Tôn không nói gì, Lê Sát dùng dùng bỏ đi.

Sát vừa ra khỏi, Thái Tôn bực bội ra mặt, văng một câu:

- Hẳn là bêtôi sao cứ như là vua cha của ta vậy. Ta làm vua, không cần có một người nào cầm tay dắt đi cả. Ta tự biết làm sáng nghiệp của Thái Tổ, ta tự biết cách để quần thần phục tùng, muôn dân thi hành chính lệnh của ta.

- Tâu Thánh thượng, đúng như thế!

- Hắn đã bực vì ta đưa Trịnh Khả vào triều đưa Lê Hiêu ra Lộ Khoái. Đã thế, ta sẽ chặt nốt vây cánh của Sát, như thế hắn mới không thể ngọ nguậy được. Thăng và Cung thấy thế nào?

Đinh Thăng nói:

- Tâu, quyên binh Sát nắm, binh lực Lê Hiêu, Lê Í nắm. Đó là ở trong triều, Sát dựa vào Lê Văn Linh, Lê Thụ, là những kẻ tham lam, cho tiện là cầm bắt, thứ ấy trị lúc nào cũng được. Chỉ có Đặng Đắc chính là mưu thần của Sát, hay bày kế làm cho đồ đảng của hắn ngày càng tác oai, tác quái, bỏ hết người tài, dùng người nịnh. Tên đó phải trị. Sát lại có tên Lê Bang, cậu có con rể, công nghênh cầm kiếm ra vào Nội Mật viện, không coi ai ra gì... Sát giết Lê Nhân Chú, vì Chú có tài hơn mình, đim Nguyễn Trãi vì sợ Trãi át quyền binh của mình... Ngần ấy tội đủ giết đi rồi.

- Nhưng hắn ta công thần hạng nhất của tiên triều.

- Thì lấy công chuộc tội, miễn cho chết.

- Thôi được đấy, mọi việc người phải bàn với Trịnh Khả và Lương Đắc làm gấp ngay đêm nay, khiến Lê Sát trở tay không kịp. Người nghe rõ lời ta chưa?

Đinh Thăng, Nguyễn Cung quì mọp xuống:

- Tiểu thần xin hết lòng, chỉ mong Thánh Thượng nhớ công khuyến mã trong những lúc này!

- Thôi, ta mệt lắm rồi! Sao các người cứ nhiều lời thế.

Rồi quay vào trong điện.

\*

Sáng hôm sau vua thiết triều. Các quan đến, mặt mày xớn xác, người nọ nhìn người kia, bởi đêm qua ở kinh thành, việc đi đầu binh khiến tướng



dậm dịch suốt đêm. Dinh quan đại tư đò Lê Sát bị bao vây. Trịnh Khả cho cả quân voi đứng sát bên cửa, voi hí cả đêm vang cả một góc đế thành. Lê Lĩnh, Lê Thu, Lê Văn Linh, Lê Ế, Lê Hiêu, chức vừa ban đã bị bắt vè tri tội. Đặng Đắc vừa nhận chiếu làm an phủ sứ Lạng Sơn, chưa kịp đi, đã bị hạ ngục. Bùi Cầm Hổ, Bùi Ứ Đài, Lê Văn An, những người Lê Sát cực ghét, giết không nổi, đày đi xa, nay được gọi vè tri ầu để nhận trọng trách mới.

Vua cho gọi Đinh Cảnh An, Nguyễn Vĩnh Tích đến giao việc khi vua vừa ng ỏi vào ngai vàng, cũng là lúc Trịnh Khả, áp tải Lê Sát đến. Sát mặt mũi tóc tai phờ phạc.

Mặc phẩm phục đẹp nhất mũ đại th ần lóng lánh ngọc châu, hia nhất phẩm, Sát ng ỏi vào ghế tể tướng như cũ. Vua truy ền.

- Các đại th ần có việc gì tâu lên! Không ai cả! Vậy nghe ta nói đây... Ta có việc lớn phải bàn với các quan. Trước đây, Thái Tổ mất, ta còn nhỏ, đại tư đò Lê Sát, đại tư khấu Lê Ngân, đại tư mã Lê Văn An, ba vị công th ần đã thay ta làm mọi việc. Việc được cũng nhiều mà việc hỏng cũng lắm. Ta nhỏ tuổi không biết, đành bỏ qua. Gần đây, qu ần th ần có nhiều lời tâu bày, phàn nàn nhiều vè tể tướng Lê Sát. Cho người đi đi ều tra xét hỏi, thấy có nhiều việc kêu ca là đúng, ta đã xuống chiếu vì việc này.

Quan hoàng môn Đinh Thắng chỉ chờ có thế, từ trong hậu điện bước ra và xướng to:

- Chúa thượng ban chiếu!

Tất cả các tri ầu th ần đ ều quì xuống, gục mặt, lắng nghe. Đinh Thắng tuyên đọc:

- Lê Sát theo Thái Tổ được thụ di chiếu, chức đứng đ ầu các đại th ần, tướng ân sủng tri ầu đình không gì hơn thế. Đáng lý, Sát phải ngày đêm làm hết trọng trách, hết sức phù giúp vua, lo việc nước. Thế mà Lê Sát tự chuyên giữ quyền binh, ghét người hi ền. Nhân Chú công đ ầu trong việc đi ều binh khiển tướng, lừng lẫy trong trận Chi Lăng, Sát đã mượn khi vua nhỏ tuổi, buộc phải chết. Trịnh Khả không ăn cánh với Sát mà phải ra ngoài

xa trị nhậm. Ngôn quan như Bùi Cầm Hổ, Bùi Ư Đai, can gián Sát phải đi Viễn Châu, cõ cùm chân xích... Chung quanh Sát đều là những kẻ dễ sai khiến, dễ bảo, tài đức mỏng manh... Văn thần được Thái Tổ triệu về, Sát không giao việc. Cấm binh y giao cho người tin cẩn của y. Tên vô lại Đặng Đắc, công lao gì mà xui cho người này chức này, người kia chức nọ, Sát cũng nghe. Con rể Sát là thằng nào mà dám nghênh ngang vào Nội Mật viện. Đó chẳng phải là tội hiệp vua làm càn hay sao? Ta giao cho đình thần luận tội...

Chiếu vừa ban, Lê Sát bước ra tâu:

- Thần đã nghe chiếu. Nay Thánh thượng ghép cho thần vào trọng tội này, thế ra là tội của Thái Tổ trao quyền cho đấy!

Đình Thẳng lui vào để Trịnh Khả bước ra nói:

- Quan đại tư đồ, trước mặt vua buông lời xác xược, vậy thì lỗi vạch ra trong lời chiếu càng minh bạch thêm.

Lê Ngân cảm thấy Lê Sát bị tội, chắc mình cũng không thoát khỏi, liền tâu:

- Tội trạng đại thần phải bàn kỹ mới ra án được. Vả lại đại tư đồ công cũng lớn lắm, cần phải cân nhắc kỹ, tâu Thánh thượng.

Những đại thần bên Lê Sát đều kéo ra phủ phục phía sau Lê Ngân, không chịu đứng dậy. Vua lại càng bực, nói:

- Chiếu đã ban, các người chớ có nhiều lời. Truất mũ áo của Sát ra. Giao cho hình quan nghị tội và sớm đưa trẫm xem về lời đình thần xem xét...

Các quan tâu:

- Tuân chỉ!

Vua lại nói:

- Từ hôm nay Lê Ngân, Trịnh Khả được giao cho việc võ. Hàn lâm viện thừa chỉ Nguyễn Trãi lo việc văn... Các người vì trẫm mà hết lòng...

Sau đó bãi tri ầu...

Mấy hôm sau, Lê Sát bị tri tội ngay. Cung phủ tan hoang, Lê Sát được tha tội chết, đui về quê, sau lại bức tử. Phế Nguyên phi Lê Ngọc Dao, con của Lê Sát, đui về làng bố, tuyên phong Chiêu nghi Lê Nhật Lệ, con gái của Lê Ngân làm Huệ phi.

Tri được Lê Sát, bọn Trịnh Khả, Đinh Thắng, Nguyễn Cung, Lương Đăng hể hả nhất. Khả không về phủ, làm việc ngay ở Nội Mật viện. Suốt mấy ngày hôm sau, họ rà soát từng tên lính ngự lâm, từng chức quan nhỏ trong tri ầu, đui người này, chuyển người khác bàn nhau rất khẩn thiết. Lê Ngân biết mình thế yếu nên Trịnh Khả, Lương Đăng nói gì cũng nghe. Bọn chúng lại tâng bốc Ngân, khiến Ngân nhẹ dạ, cho rằng họ thực bụng giúp mình... Vua đui ầu Lê Khuyển về cho làm thiếu úy, bổng thánh tráng sĩ vệ tổng quản, tham tri chính sự.

Vua bảo với Trịnh Khả:

- Bây giờ việc quân ở tay người, quyền binh đã có ta lo liệu. Lê Ngân ta cho làm đại tư đui thay Lê Sát chẳng qua là đui yên lòng công thần thôi... Bọn người có công đánh dẹp nhưng chẳng có học hành gì, đui hỏng việc lắm.

Khả bàn việc với Lê Khuyển. Vua vào cung bắt tất cả cung tần xếp hàng dài, đui qua mặt đui chọn một người h ầu hạ. Đinh Thắng đui. Nguyễn Cung vẫn h ầu hạ bên Thái Tôn, khẽ nói:

- Hôm nay bệ hạ nên đui đến với Huệ phi đui Lê Ngân khỏi vực!

Vua ngắt:

- Người im đui. Hôm nay ta không muốn đui với vương phi, ta thích đui cung tần thì sao?

Cung biết vua bực, lúi lũi đi ra...

Đám cung tầ bước vào. Chợt thấy một cô gái cũng khá xinh đẹp được gọi đến tên không thấy ra, rồi từ phía cửa nách, nghe có một tiếng rất trong trẻo:

- Chị ơi, chị ơi, cho em ra theo với, em không đứng đây đâu.

Và cô bé chạy vội ra... Người cung tầ tên là Ngọc Xuân con Thái bảo Ngô Từ, vốn trước là gia nhân của tiên đế Thái Tổ, sợ vua quở vội đẩy cô lại:

- Kìa em, ở lại đây chứ, không phạm tội trước Đức Vua bây giờ.

Thái Tôn thoáng nhìn, thấy cô khoảng mười lăm tuổi, cao, thon thả, hồn nhiên đang sợ hãi bám lấy chị, vua chợt bật cười bảo Ngọc Xuân:

- Cả hai chị em đến đây với trẫm.

Ngọc Xuân dẫn em đến, quỳ xuống vái lạy:

- Thánh hoàng vạn tuế.

Ngọc Dao, em gái của Ngọc Xuân cũng lú lú:

- Vạn... vạn... tuế.

Vua chợt thấy thích cô bé nõ nõng nõ nõng, liền có vẻ thích hơn cả đám cung tầ, người đẹp trong cung.

Vua hỏi Ngọc Xuân:

- Cô bé này là ai?

- Dạ, em gái của thầ nhiếp tên gọi là Ngọc Dao! Nó vừa ở quê lên, theo cha thầ vào đây!

- Ồ, thôi, nàng hãy lui ra nhé, để ta hỏi chuyện cô bé!

Vua đắm đắm nhìn vào gò má đang đỏ dần lên. Nét tươi ròn trên khuôn mặt thiếu nữ, con mắt hơi bẽn lẽn, hoảng sợ, tò mò, khiến vua càng bị quyến rũ. Vua xuống khỏi ghế ngự, cầm tay Ngọc Dao, khẽ nói:

- Em đừng sợ. Hãy vào đây với ta.

Ngọc Dao sững sờ, không hiểu gì, nhưng cũng cứ theo vua. Mấy viên thái giám đứng gác ở cửa cứ như thể những người gỗ. Căn phòng thơm lừng những mùi trầm và mùi hoa tươi quả lạ. Chiếc võng đi đầu mắc ở giữa hai cột sơn son, thếp vàng. Vua dắt tay Ngọc Dao ngẩng lên sập vàng, khẽ nói:

- Nàng đẹp lắm! Đừng sợ! Hãy ở đây với ta.

Vua vỗ tay ba cái.

Một cô hầu gái xinh đẹp tha thướt bưng ra một chén rượu bồng đảo sóng sánh trong cốc pha-lê và một khay vải tiến tươi ròn. Vua giơ tay mời:

- Ngọc Dao, nàng ăn vải đi... Vua cầm chén rượu lên, uống một ngụm, đặt xuống, lại tự tay bóc quả vải để đầu tiên cho nàng.

Nàng vội cúi mình tạ ơn cầm lấy quả vải.

Vua đã say đắm nàng thật sự. Nàng rộn ràng, hẫ hẫ, không biết người đàn ông trước mặt sẽ làm gì mình! Nàng có cảm giác như một con chuột nhắt con lần đầu tiên ra khỏi tổ, bị chộp và đang bị con mèo tinh quái vờn đùa... Vua uống hết cả chén rượu, người nóng phừng phừng. Người sát đến bên Ngọc Dao, ôm lấy nàng, tay lùa vào ngực, rồi lần cởi dây buộc xiêm y... Nàng sợ, nhìn quanh, khẽ đẩy vua ra, thì vua càng ghì chặt hơn. Một mùi đàn ông vừa dữ tợn vừa thơm tho, những ngón tay lạy lạy trên bờ ngực, bờ lưng, khiến nàng bủn rủn. Vua khẽ nói:

- Nàng hãy chiêng ta, đừng sợ, ta sẽ để nàng trong cung.

Bỡ ngỡ, lạ lùng, sợ hãi, Ngọc Dao chống cự yếu đuối, và sau đó, thì nàng rùng mình lo lắng, thấy những cảm giác lạ lùng lấn sâu vào tận nơi

kín đáo nhất của mình, một cảm giác khoan khoái đến kỳ lạ, nàng ôm chặt lấy người đàn người trên mình, không cần biết đó là vua hay ai. Nàng ghì chặt đến mức vua nghẹt thở và nằm đờ ra thích thú. Vua dụi mặt vào ngực nàng và hưởng thêm phút khoan khoái cực điểm của cuộc tình hào hứng... Nàng mơ màng thả người ra say đắm trong hương thơm của căn phòng, của hoa quả. Nàng mặc người nàng trao thân sờ nắn, nuôi tiếc trước phút cuối của một cuộc giao hoan và khẽ ngủ gục bên nách của nàng. Nàng mơ thấy mình bay lên... Xiêm áo tha thướt của nàng có một sức thần nâng tít nàng lên trời cao!

Nàng bay lên thiên đình. Và hình như, việc nàng lên trời là do thiên cơ đã sắp đặt từ trước. Nàng qua các cửa không bị một ai xét hỏi. Ngọc hoàng thượng đế đang ngự ở ngôi cao, phía dưới bệ ngọc, một tiên đồng xinh xắn đang quỳ lạy, tóc để hai trái đào rất ngộ nghĩnh. Ngọc hoàng nói:

- Con hầu ta mà lòng trần chưa trọn kiếp. Ta thương mà không thể vượt lẽ trời được. Con sẽ giáng lâm làm thái tử nhà Lê, hoàng đế của một nước phía nam. Một kiếp trần nữa, con lại về hầu hạ bên ta như cũ.

Tiên đồng ứa nước mắt, riu rít nói:

- Con không đi đâu! Con không đi đâu. Ở dưới ấy nhiều nỗi oan trái lắm. Con làm sao chịu nổi.

Thượng đế phủ dụ:

- Luật trời đã định, con không được trái. Con phải nghe lời ta mới được!

- Con không đi đâu! Con không đi đâu. Một đứa bé như con làm một người thường đã khó, làm sao lại làm vua như thượng đế được.

Thượng đế xuýt bật cười, song người vẫn nghiêm mặt nói:

- Tiên đồng, trước mặt các chư tiên, con không nên nhõng nhẽo kéo ta lại bực mình đấy!

Tiên đ̣̀ng ṿ̣n g̣̀o ḷ̀n:

- Con không đi! Con không đi!

Thượng đ̣̀ ḅ̀t đ̣̀aì ḅ̀c:

- Thằng con này hay nhỉ? Mi lại định bắt chước con khi ở Hoa quả sơn bữa nào, định làm loạn thiên cung chắc?

Tiên đ̣̀ng ṿ̣n g̣̀o ḷ̀n:

- Con không đi! Con không đi đâu!

Ngọc hoàng cau mày, c̣̀n chiếc ḥ̀t gị̀ng vào đ̣̀aì c̣̀u bé con nhà trời ḅ̀ng ḅ̀nh, đ̣̀m ṭ̀nh ṇ̀i:

- Súc sinh, duyên cớ còn nặng, lại không chịu phục tùng hả! Lôi nó ra!

Chiếc ḥ̀t đ̣̀p tḥ̀ng vào gị̀ra trán, tiên đ̣̀ng kḥ̀c tru ḷ̀n ôm mặt, chạy tḥ̀ng ra phía vườn ngự uyên.

Nàng Ngọc Dao bay theo, nhìn vào tận mặt đ̣̀ra trẻ con trời:

- Trời ơi, c̣̀u bé dung nghi mới đẹp làm sao? Nếu trời cho c̣̀u ấy đ̣̀aì thai đ̣̀ để làm con mình và Thái Tôn thì thật diễm phúc!

Nàng chạy đến đ̣̀ nhìn thấy rõ hơn. Tiên đ̣̀ng ṿ̣n ḅ̀ng mặt kḥ̀c. Trước trán hình lên một vết đỏ, do thượng đ̣̀ ném chiếc ḥ̀t trứng vào!...

Có bàn tay nào sờ vào ngực mình... Ngọc Dao thức dậy. Thì ra vua. Vua c̣̀ra mình một chút ṛ̀i lại ḷ̀n ra ngủ. Ngọc Dao mỉm cười sung sướng nhớ đến những đi đ̣̀u nửa mơ, nửa thực. Nàng sờ vào bụng mình, mặt đỏ bừng. Chẳng lẽ một cuộc truy hoan ban đ̣̀aì thế này, nàng đã có thai ngay với đức vua ư. Mà đ̣̀ra con ấy lại là con trai ư? Sau này nó lại đ̣̀ợc làm vua thật ư? Thật là đi đ̣̀u Ngọc Dao chưa ḥ̀nghi tới.

Nàng kḥ̀ nḥ̀c đ̣̀aì vua ra khỏi tay mình! Ra khỏi giường ngự, mặc lại xiêm áo, nàng đến trước gương điễm trang. Nàng kḥ̀u đ̣̀n to lên, ng̣̀i

canh cho vua ngủ.

Trời đã sáng, vua vươn vai trở dậy, thấy nàng dịu dàng, quần áo chỉnh tề ngồi bên mình. Nghĩ lại những chuyện đã xảy ra đêm trước, vua mỉm cười nhìn lại Ngọc Dao. Những nét đoan chính dịu dàng của nàng, khiến vua rất ưng ý...

Vua ngồi dậy nói:

- Khanh dậy đã lâu chưa?
- Thần thiếp cũng vừa mới dậy...
- Đêm qua nàng ngủ ngon đấy chứ!
- Dạ, ngon lắm!

Và Ngọc Dao bẽn lẽn, khiến vua càng mến, liền hỏi:

- Nàng có đi đâu chi vui thích vậy.
- Dạ không, đêm qua em nằm mơ!
- Vậy ư? Kể cho ta nghe xem nào!

Ngọc Dao kể lại. Vua lắng nghe và ngồi nhòm dậy:

- Nếu được đưa con của trời ban cho nàng thì dòng họ Lê của ta điếm phúc biết chừng nào!

Vua vui lắm! Hôm sau nói cho bọn Đinh Thắng, Nguyễn Cung, Lương Đăng biết cả. Lại lập tức cho triệu Ngọc Dao vào cung, ở ngay bên mình, không lúc nào rời. Vua thăng chức cho Ngô Từ, và quý trọng ông thật sự...

Chiêu Nghi Lê thị, con của đại tư khấu Lê Ngân, từ khi Lê Sát bị truất, cha mình thay vào ngôi tế tướng, được phong làm Huệ phi, tức là ngôi hoàng hậu... Tuy được phong ở ngôi cao nhất nhì trong tam cung, lục viện nhưng Huệ phi vô cùng lo lắng. Nàng rất yêu Thái Tôn, nhưng dạo này



nàng trái tính không thích vui đùa. Vua một tháng đến thăm nàng một vài lần cho nàng đỡ tủi, chứ ít khi nghỉ lại... Cũng có một đôi đêm vàng ngọc, nàng được ân sủng, song cho đến nay vẫn chưa có tin mừng. Nàng chưa có con... Nàng rất khổ tâm. Nay lại nghe đức vua tuyển Ngọc Dao vào cung, yêu quý lắm, đêm nào cũng sang với ả, Lê Huệ phi buồn lắm...

\*

Nguyễn Cung đến thăm Lê Ngân vào một buổi tối. Ngân rước vào trong phòng riêng, không có một ai vào. Mặt mày hớn hở, Cung nói:

- Những đi đâu hôm qua ông chưa tin, liệu ông còn cho là Lê Sát ghê sớm nữa không.

Lê Ngân nói:

- Tôi không ngờ Thánh thượng lại có những đoán quyết nhanh đến như thế.

- Phan Thiên Tước, một tên giáo hoạt biết tới biết lui, chữ nghĩa cũng kha khá, vừa bị bãi chức rồi.

- Tóm lại là phe đảng của Lê Sát đều bị trị tội cả, trị đến nơi đến chốn. Tôi rất trọng và biết ơn ông!

Nguyễn Cung thủng thẳng, xua tay nói:

- Hiện nay ông là đại thần, nắm vận mệnh quốc gia thay Lê Sát rồi đấy. Ông nên biết người hay, kẻ dở, người giúp mình và người hại mình. Thái giám đại tư mã Trịnh Khả gửi biểu ông đôi ngọc quý, gọi là cảm tạ ông về việc đã giúp ông ấy quay trở lại triều đình nắm quyền binh...

Lê Ngân sửng người ra một lúc, rồi thật thà hỏi:

- Ông Lương Đăng và ông lại chẳng quan trọng hơn cả ông Trịnh Khả sao!

Nguyễn Cung bật cười, giọng đầy bí hiểm:

- Quan tể tướng quá hèn nhèn. Ông nghĩ thế thật chẳng? Lương Đăng còn được đứng chầu vua ở trước mặt, chứ tôi thì luôn luôn là một thằng hèn đứng sau lưng vua thôi. Vua bảo gì tôi làm ấy!

Lê Ngân nói:

- Xin gửi lời cảm ơn ông đại tư mã, ông Lương Đăng và ông. Riêng ông Lương Đăng thì sự học vấn quả là đáng khâm phục. Tôi mong rằng được các ông hết lòng giúp đỡ cho, để cho việc triều đình khỏi hẫng hụt.

Nguyễn Cung nói:

- Ông đã biết chuyện Bùi Cầm Hổ được gọi về làm Trung thừa Đô Ngự Sử chưa? Rồi đây sẽ có chiếu mới vua ban xuống để lấy người về làm thay bè cánh của Lê Sát. Ông hãy đọc qua chỉ dụ của Đức vua rồi sẽ biết.

Lê Ngân khúm núm cầm lấy tờ dụ, giở ra xem. Đó là việc phong cho Trịnh Khả làm tham tri chính sự, thiếu úy, và Lê Thụ cũng sự vào tham tri chính sự. Lại phong cho bọn Lê Lôi, Trần Lựu, Nguyễn Cảnh Thọ... làm đồng tổng quản trị nhậm ở những lộ trấn quan trọng. Lê Khiêm, Lê Chích thì dự vào Thượng Thư Lệnh...

Nguyễn Cung cười, một bên mép dẹo ra, bên kia không nhúc nhích:

- Hoàng thượng từ nay sẽ cần quyên, không ai đi đâu khiến được Người, như trước đây nữa. Ông là tể tướng! Ông cần phải biết đi đâu ấy!

Nói rồi Nguyễn Cung đường hoàng đứng dậy, đi thẳng ra, không cả chào quan đại tư khấu được thay quyên tể tướng. Lê Ngân tức lắm, nhưng bản tính nhu nhược, không dằn lòng được, để cho Nguyễn Cung đi xa một chút, cũng khoác áo đi theo tiễn, nén giận, nói những điếu lí nhí trong cổ họng:

- Ông Cung, ông Cung, tôi biết ông đến nhà này vì quý yêu tôi, lại nhắc đến chuyện lần trước đến đây để cùng bàn việc lớn. Ngân này là người rất biết tấm lòng của ông. Xin ông cứ giữ tình thân như cũ. Ông đến lúc nào, Lê Ngân cũng sẵn sàng đón tiếp.

Giáo hoạt, Nguyễn Cung quay lại, khẽ nắm chặt tay Ngân và hứa:

- Ông bây giờ quyên nghiêng nước, bọn tôi là quan hoạn trong cung, đầu dám nhờn.

Nói rồi kính cẩn đi về, không hề lộ ra vẻ ngạo mạn, tham bỉ như khi nói với Ngân trong phòng riêng.

Lê Ngân trở vào, lòng buồn rười... Ngân cảm thấy khi chinh chiến lại dễ sống, dễ chan hòa với người xung quanh. Một mình được giao cho một đạo quân lớn, chỉ cần lo đến miếng cơm, nếp nghĩ của nghĩa quân, biết thưởng đúng lúc, biết phạt kẻ đáng phạt, xung trận phải xông vào chỗ nguy hiểm trước hàng quân, lúc bàn về trận mạc phải nghĩ đến làm sao tổn thất về quân sĩ ít nhất, hành quân biết chọn đường ngắn, đỡ tổn sức, biết lựa người giao việc... để quân sĩ coi mình như cha như anh, mà giao phó tính mạng cho mình... còn bây giờ thì...

Lê Ngân trở vào, nắm tay xuống bàn đánh thành một cái, bọn gia nhân úa cả vào:

- Đại nhân có đi đâu chi buồn phiền vậy.

Lê Ngân lắc đầu, nhưng sắc mặt vẫn hằm hằm. Bọn tôi tớ đưa mắt nhìn nhau. Vợ Ngân từ buồng bên đi sang, ra hiệu cho mọi người lui ra, đến ngồi cạnh Ngân, hỏi:

- Tướng công có đi đâu gì buồn vậy, cho tôi chia sẻ với có được không?

Ngân vốn rất quý vợ, lòng dịu xuống, nói:

- Có nhiều chuyện buồn lắm, phu nhân ạ!

- Chẳng hay tướng quân có chuyện gì bận tâm quá đến như vậy?

- Ta là một kẻ võ biền, theo đức Thái Tổ mà được trao cho đến chức đứng đầu văn võ bá quan, lòng đâu dám mơ tưởng gì hơn nữa. Chỉ sợ vua không tin ta, ta lại dẫm vào bước chân người trước mà thôi.

- Quan tướng nói vậy là ý như thế nào?

- Tể tướng Lê Sát được Thái Tổ yêu là thế. Quyên uy trùm thiên hạ, mà vẫn không thoát được cái chết. Ta ngại lắm! Ta muốn trả quyên tể tướng cho ai làm thì làm!

Phu nhân trợn tròn mắt:

- Sao lại thế! Người ta thì mơ ước có chút quyên hành nhỏ. Quan tướng làm tể tướng lại muốn trả chức cho vua. Lạ thật! Đến bọn đàn bà con gái chúng tôi cũng không ngu đến thế!

Lê Ngân bực mình cau mặt hỏi:

- Phu nhân sao lại dám bảo ta là ngu!

- Cờ đến tay ai người ấy phất! Không phất là ngu. Hãy tìm mọi cách giữ lấy quyên lực. Có quyên là có tất cả!

- Muốn nắm quyên lực được, đâu có dễ!

- Bảo là dễ cũng dễ, bảo là khó cũng khó! Quan tướng phải nghe tôi mới được.

- Nghe gì, làm gì, nói mau đi, sao cứ vòng vo mãi thế?

- Cái chính bây giờ không phải là ra mặt tranh thi với bọn hoạn quan. Đến Lê Sát có bao nhiêu kẻ mạnh bên mình, còn bị tội chết. Bọn hoạn quan ghê gớm lắm, quan tướng không thể coi thường! Hãy giả bộ hoàn toàn theo đúng như sự đi đầu khiến của chúng. Với đại tư mã Trịnh Khả, ông hãy đừng bao giờ tỏ mình là tể tướng. Tể tướng chính là ông ấy bây giờ đấy!

- Phu nhân khuyên ta phải làm gì bây giờ, hãy nói luôn đi, vợ chồng chứ có phải là thuyết khách đâu, rào đón mãi chán lắm!

- Chuyện bức thiết bây giờ là lo sao cho con gái ông gần gũi với nhà vua để nó có một mụn con trai. Đức vua mà ông đang phò tá là một đứa trẻ

nhãi, tính khí thất thường. Nó thích gái như chim chóc mê nhau tiếng hót, mê nhau bộ lông. Mà con gái ông đạo này lại hay cau có, hay buồn...

- Lại chuyện đàn bà!

- Nay, tôi nói cho ông biết, ông đừng coi thường đám đàn bà con gái chúng tôi. Nhà Trần kia, lão Trần Thủ Độ tàn bạo biết chừng nào mà vẫn thua bà Trần Thị Dung đấy.

Lê Ngân dẫm chân nói:

- Sao hôm nay bà giọng chuyện như giọng trâu già gặm cỏ thế. Tôi còn có việc của tôi, không con cà con kê với bà được đâu!

- Tôi chỉ nghĩ đến con gái tôi nhiều hơn là nghĩ đến ông!

- Hừm, bây giờ người ta dám nói đến cả những điếu láo lếu đến thế đấy!

- Phải, ai lếu láo trước thì hãy tự hỏi mình ấy. Vợ lẽ của Lê Sát, bọn hoạn quan dâng ông, khi trị tội hắn, đáng lẽ ông không nên nhận, nhưng vì nó trẻ và đẹp quá, ông lại vợ lấy và lén lút đến, mỗi khi đi châu về... Thế đấy! Sao mà ông ngu thế!

- Đó là sắc chỉ của vua. Tể tướng bị trọng tội, vợ con biếm làm thường dân. Lê Sát được chết ở nhà còn là ân huệ. Vua bắt chết bầy tôi phải chết là thế. Tài sản của Sát chia khắp các vương hầu có công trong việc xét xử Sát, ta là tư khấu, vua cho không nhận, ắt sẽ bị lũ hoạn quan dị nghị...

- Thôi đi, vàng bạc châu báu nhận thì còn thanh minh được chứ nhận đàn bà trẻ thì đừng nói gì với vợ chỉ tổ lòi ra thứ hám gái của những lão già sắp chết.

- Thế đấy, thế đấy!

- Nay ông đại tư khấu quyên tể tướng! Bây giờ ông nghe tôi nói đây. Đức vua đang mê mẩn nàng Ngô Thị Ngọc Dao con lão Ngô Từ... Con bé

đẹp lắm! Bây giờ ông làm quan tể, hãy lợi dụng bọn Nguyễn Cung, Đinh Thăng, sao cho ly gián con bé này với Đức vua, thì nhà vua mới gả con gái ông được.

- Ly gián như thế nào?

- Con bé ấy có mang, nay mai xô xệ, nhà vua sẽ chán nó. Nó lại biết bịa ra rằng, nó đã lên trời và được tiên đờng hoài thai sẽ sinh ra thiên tử... Ông không liệu kế đi còn chờ gì! Bây giờ ông cho người canh gác thật kỹ Ngô Thị Ngọc Dao, bên ngoài là để bảo vệ hoàng phi, nhưng kỳ thực là chờ có dịp sẽ đánh thuốc độc cho chết đi... Mặt khác, ông phải dặn dò người biết lúc nào vua đi, vua về mật báo cho con gái ta, trang điểm thật đẹp, thật hấp dẫn để gọi vua đến với nó. Chỉ cần vài tuấn, nếu con gái ta có thai với Đức vua, sinh ra được hoàng tử, thì đó là điềm phúc lớn nhà này đây!

Lê Ngân thấy vợ lo việc khá chu tất, thở dài mà nói:

- Hóa ra bây giờ ta không bằng bọn hoạn quan và lũ đàn bà...

# NGANG TRÁI PHỦ TÂY HỒ

Ngô Văn Phú  
[dtv-ebook.com](http://dtv-ebook.com)

## Ngang Trái Phủ Tây Hồ - Chương 10

10

Tin Nguyễn Trãi lấy cô vợ đẹp nhất phủ Tây Hồ bỗng loan ra khắp kinh thành như một sự kiện mới. Ông Trãi ghê gớm thế đấy. Gần lục tuần rồi mà vẫn lấy được con gái đẹp nhất đô thành. Biết bao đám vương tôn công tử ghen tức, đến phát điên lên vì việc này. Thị Lộ lại là người có học, đâu phải người thường. Lương Đăng, một bữa đến thăm Đinh Thắng và Nguyễn Cung nói:

- Cái lão Nguyễn Trãi bao nhiêu tì thiếp cũng chẳng vừa đâu. Mà lão toàn chọn gái đẹp. Bọn con trai cũng ức với quan Hàn lâm thừa chỉ đấy.

Nguyễn Cung cười tủm tỉm. Đinh Thắng hỏi:

- Sao Cung lại cười?

- Gái đẹp đến thẳng khờ còn mê hưởng là quan Hàn lâm viện thừa chỉ.

Lương Đăng nói:

- Nguyễn Trãi đem Thị Lộ về phủ riêng. Đám cưới như một nhà dân bình thường, xem chừng cũng không phải sự trọng thị. Nguyễn thừa chỉ, rất chu đáo, đưa vàng lụa đến tạ nhà ông đồ, lại mua cho vuông đất đẹp nhất phủ Tây Hồ, dựng ngôi nhà lớn, cho người đến hầu hạ thay con gái. Người ta bảo lúc trước ông đồ này chứa chấp Nguyễn Trãi khi ông ta ở Nam Quan lẫn về kinh đô... Sau khi ông Trãi bị Hoàng Phúc và Trương Phụ bắt, cũng trốn về đây, rồi mới cùng Trần Nguyên Hãn vào tụ nghĩa ở Lam Sơn. Từ ngày theo Thái Tổ trở lại Thăng Long, ông Trãi vẫn đến chơi nhà ông đồ như bạn bè. Bây giờ, thấy cô con gái xinh xắn, lão ấy cuôm luôn!

Đinh Thắng cười:

- Gần sáu mươi còn lấy được gái tơ, không thể coi thường đâu!

Lương Đăng nói:

- Nguyễn Trãi mới là kẻ đáng gờm của bọn ta. Phía sau ông ấy toàn là những nhân tài nhất nước. Đức Thái Tổ muốn dùng Trãi nhưng sợ tài mà không dám dùng. Khi gọi Trãi về kinh đô, chẳng qua là sợ Sát át vua, triệu về để kiêu chế Sát mà thôi... Thái Tổ rất sáng suốt, nhưng người đời nào thì người đời ấy lo chứ, làm sao người già lo hết được... Sự nghi của Thái Tổ lúc chết vẫn còn minh mẫn lắm! Bây giờ ta dựng Trịnh Khả lên, diệt Sát, chỉ còn lo sao diệt được Nguyễn Trãi là xong thôi!

Đinh Thắng cau mày nói:

- Ông ấy nói lỗ mãng thế. Ý nghĩ gì cứ để trong bụng, hoặc nói thì nói nhỏ thôi, sao lại cứ bô bô ra miệng!

Lương Đăng cười bảo:

- Đã làm hoạn quan thì còn sợ gì xấu đẹp nữa, đến cái của quý nhất cũng bị người ta lấy đi mất, sợ mất gì thêm. Các người và ta chịu khổ một đời để cả họ sung sướng. Nếu không biết cách giành lấy quyền lợi thì chúng mình hoàn toàn là một quan thiếu thôi!

Nguyễn Cung, Đinh Thắng lặng đi, không dám nói gì thêm.

Mãi sau, Thắng mới hỏi:

- Vừa qua việc xét dâng lễ nhạc lên Đức vua, nghe nói ông tranh luận với ông Trãi nhiều lắm phải không?

- Tranh luận gì! Ta theo sự văn minh của người Trung Hoa. Lễ nhạc chọn cái hay của họ mà làm. Còn ông Trãi thì quá lệ thuộc vào lễ nghi của triều Trần, lấy nhạc của đám hội hè, dân dã làm điển lệ. Nhà Trần đâu có nhiều công tích, nhưng lễ nhạc hoang dã lắm, sao bằng âm nhạc Trung Hoa



có tự hàng ngàn năm nay được... Cho nên Hoàng Thượng chọn lễ nhạc ta dâng lên là đúng...

- Sao bảo bọn quan văn, cho ông là sinh ngoại lai, quên quốc hồn, quốc túy.

- Đâu có! Nhạc phải tùy nghi, lúc vui lúc trang trọng, kinh đô là nơi tiêu biểu cho cả nước, phải cho mọi người thấy rằng không một vùng đất nào được lẫn với nhạc vua. Ta đâu có ứng dụng bậy bạ. Ta xem rất nhiều sách, lại cho gọi rất nhiều nghệ nhân đến, chọn khúc nào, tấu cho nhiều người sành nhạc cùng nghe, lại mời cả sứ giả Trung Hoa đến tham bác. Xem xét nhạc từ nhà Chu, nhà Hán, đến nhà Minh, rồi mới cải biên đôi chút và dâng lên chứ đâu dám coi thường! Còn bắt bẻ nhau, thì cái đám hủ nho cũng bắt bẻ được...

Đinh Thắng cười nói:

- Nguyễn Trãi, Bùi Cầm Hổ, Nguyễn Mộng Tuân tất cả đều là hủ nho sao?

- Cái chính là Nguyễn Trãi thôi. Ông ta giỏi nhiều bề, nhưng cái phần lễ nhạc này thì nhảm thật... Nghe đâu ông cũng chịu việc chọn lựa của ta là đúng, song trót đề bạt lên Đức vua những đi đâu không thích hợp, sợ người ta cho kiến thức còn khiếm khuyết cho nên ông ta cãi đến cùng! Nhưng rốt cuộc thì cái tai Hoàng thượng cũng sành!

- Đức vua trẻ trung, thích làm sao thứ nhạc man rợ được... Người rất thích nhạc véo von, trầm bổng, luyến láy... Vũ điệu thì phải lộng lẫy, uyển chuyển... Ông vua này rồi không biết đi đến đâu!

Lương Đăng cười không nói gì cả!

\*

Thị Lộ về nhà chồng, Nguyễn Trãi mê nàng thật sự. Ông như trẻ lại. Ông chọn những bộ quần áo đẹp nhất để mặc, ông búi tóc, cạo râu, khác hẳn mọi ngày. Đám đày tớ bám nhau, cười khúc khích. Ông biết cũng cười

thân mật với chúng... Ông suốt ngày muốn ngồi ở bên nàng, đàm đạo văn chương. Sức học của nàng còn mỏng, không dày, nhưng nàng thông minh và tài quái.

Một bận, nàng hỏi ông về thơ Đường:

- Tương công thích thơ Đường không?
- Ta thích và mê nữa.
- Tương công thích tác giả nào trong thơ Đường?

Nguyễn Trãi có thể nói ngay như mọi người, kể cả những bậc lão thực trong đạo nho, hoặc anh học trò mới tập tọng được tam bách thủ. Song câu hỏi đay góc gác của người mình thương khiến ông phải cân trọng. Ông nói:

- Người ta thường tôn sùng Lý Bạch, Đỗ Phủ, sau đó là Bạch Cư Dị, nhưng ta yêu thơ Đường không phải chỉ ba nhà thơ lớn ấy! Ta yêu tất cả...

- Sao vậy tương công?

- Trong thơ Đường, mỗi bài thơ hay bình đẳng với hàng trăm bài khác. Thơ hay là vô địch. Thơ hay ở mỗi người là thiên tài...

Thị Lộ bỗng thấy vẻ già của Nguyễn Trãi biến đi đâu mất. Trước mặt nàng là một người thây, một người bạn, một người yêu... Nàng tiến đến gần Nguyễn, choàng tay lấy ông, và ngả đầu vào ngực ông:

- Tương công đúng là người em mơ thấy, mà lại được ngả đầu vào...

Nàng quay người, áp bộ ngực non tơ mơn mớn của mình vào Nguyễn, khiến cho ông lặng lẽ, ngây ngất trong tin yêu, hạnh phúc. Ông quờ tay ôm chặt lấy nàng, khẽ luồn vào lưng nàng vượt nhẹ rỗi sờ lần đến những chỗ tự ông thềm muốn hiểu biết và khám phá, ông để má mình áp vào má nàng, khẽ hỏi:

- Em mãi mãi yêu ta chứ?

Thị Lộ ngẩng mặt nhìn vào mặt Nguyễn Trãi. Nàng thấy nếp nhăn trên trán ông cũng có một vẻ đẹp riêng. Những nét thanh tú thừa kế của mẹ của cha, vẫn còn nguyên vẹn, nàng nói:

- Nét đẹp trên người tướng công chẳng bao giờ mất, làm sao mà em không yêu được!

- Thật thế chứ!

- Thật!

Ông riết mạnh lấy nàng, vòng tay vẫn còn chặt lắm, ông dìu nàng vào trong trướng. Nàng nhẹ nhàng, mềm mại theo tay dìu của ông. Khi đi ngang qua ngọn bạch lập, ông định thổi tắt, nhưng nàng ngăn lại bảo:

- Đừng tắt, tướng công, cứ để nguyên cho nến cháy, tắt mà làm gì!

Nguyễn Trãi từ bấy giờ không bao giờ rời Thị Lộ. Một hôm nàng hỏi ông:

- Em nghe nói tướng công vừa ganh thi với Lương Đăng mà bị thua, có thật thế không?

Được Nguyễn Trãi yêu, dạo này Thị Lộ xem ra có vẻ nhõn, hay hỏi những chuyện tọc mạch. Nguyễn Trãi không lấy thế làm phật lòng, chỉ cười nói:

- Việc soạn lễ nhạc là nhân danh cả quốc gia. Cái mình biết mà không nói, thì đắc tội với vua với nước. Cái mình chưa biết thì cần hỏi những bậc thức giả khác để bàn bạc. Ta theo cách làm ấy. Nhưng bây giờ già rồi, nghĩ ngợi đâu còn minh mẫn nữa. Bên người lúc nào cũng thơm lừng thuốc nọ, thuốc kia... Cách tác nghi chưa hết, bạn thân, học trò giỏi không chịu nói thật. Lương Đăng cũng là kẻ chịu khó học hỏi. Có đi đâu soạn lễ nhạc không ai giao cho hoạn quan, bởi vì đó là một sự bất kính. Đạo nho chọn người làm việc tốt, phải là người hoàn hảo. Kẻ đã cam để hoại thân, cầu danh, sao làm những việc quốc gia đại sự được. Nhưng vua là trên hết. Vua chọn nhạc nào thì nhạc ấy được dùng. Ta biết làm sao! Bữa vua hỏi ý ta chỉ nói

vài ba câu. Nhưng bọn văn thần vốn ghét đám hoạn quan, nóng nảy không kìm giữ nổi. Nguyễn Liễu đã mắng cả lũ Lương Đăng là loạn triều. Đinh Thăng thay mặt bọn hoạn quan quát lác lại... Phe phái vì thế mà bộc lộ... Ta buồn lắm!

Nguyễn Thị Lộ nói:

- Thế là đại văn thần, đại đô đốc, đầu thua bọn hoạn quan cả. Ngày mai, nếu có thể, tướng công cho em vào dự tiệc vua ban ở hoàng cung, có được không!

Nguyễn Trãi đang vui, nói:

- Sao lại không được. Nàng được tin ở đâu mà nhanh thế. Đúng là ngày mai, Đức vua tiếp sứ, Người có cho phép các đại thần đem phu nhân theo, dự tiệc ở Viện Tập hiền. Ngày mai nàng sẽ đi với ta...

Nguyễn Thị Lộ vui lắm, đến bên sập, ngồi kề Nguyễn Trãi, Lộ nói:

- Tướng công đọc lại những bài thơ tướng công làm cho em đi.

Nguyễn Trãi lặng lẽ cười:

- Em vui vĩnh quá đấy.

Nhưng rồi ông cũng vui vẻ, cao giọng ngâm:

Trận Bướm

Làm sứ đi thăm tin tức xuân,

Lay thay cánh nhẹ mười phân

Nội hoa tấp tểp vay đòi hỏi

Doanh liễu khoan khoan khéo lỡ lần

Thục đế đổ thành réo rất

Phong vương đắp lũy khóc ran

Chúa xuân réo tập dư ba tháng

Mảng c`ân ve mới đổ quân.

Thị Lộ ngả đầu vào vai ông bảo:

- Em thích bài Cây chuối hơn. Đó là hôm tướng công lần đầu tiên gặp làm thơ cho em, cái hôm tướng công mặc áo nho sinh đến để tỏ tình ấy.

Nguyễn Trãi giơ tay lên, vuốt má Thị Lộ, rồi ôm vào cổ nàng, lòng đầy hứng cảm, khẽ đọc nho nhỏ như một lời tự tình th`âm thì:

Tự bén hơi xuân tốt lại thêm

Đầy bu`ông lạ, mùi thâu đêm...

Tình thư một bức phong còn kín

Gió nơi đâu gượng mở xem...

Nguyễn Thị Lộ bình:

- Bài này yêu lắm mà ngại ng`ân dò hỏi... Em không ngờ cái thói đa tình ở tướng công thật gớm ghiếc. Hơn năm mươi tuổi đầu mà thơ vẫn cứ như thuở đang trai...

Nguyễn Trãi cũng buông thả đôi chút:

- Nhưng gương mặt già h`ản thì các cô gái không thích lắm.

Nguyễn Thị Lộ bổ bã:

- Không, về mặt trí tuệ ai địch nổi tướng công. Còn về sức lực thì – tướng công cũng còn khỏe lắm!...

Nguyễn Trãi cười, ghì chặt Thị Lộ vào lòng.

\*

Nguyễn Thị Lộ theo Nguyễn Trãi vào Viện Tập hiền để tiếp sứ... Nàng mặc bộ áo lụa hồng mỏng tha thướt. Da nàng, một thứ da trời ban, không cần son phấn cũng rực rỡ khác thường... Đại tư khấu Lê Ngân, đại tư mã Trịnh Khả đến trước, đầu mang theo phu nhân. Đó là những mệnh phụ già. Sứ giả sang bàn về cương giới, nhưng mang theo mấy xe vàng lụa... Triều đình tặng họ vàng lụa, họ làm ra vẻ khiêm nhường, liêm khiết không nhận, xong họ lại ngấm gắp các đại thần biếu xén, rồi nhờ bán những vật trang sức quý giá ở nhà các bậc mệnh phụ... Chẳng mấy chốc, họ thu về không biết bao nhiêu tiền bạc. Dân chúng đồn rằng: đoàn sứ giả Trung Hoa bán hàng hóa được đến mấy hòm vàng, không dám đem về nơi sứ quán, mà phải gửi cho các thương nhân người Hoa ở Đông bộ đầu...

Hàng hóa đã bán xong, chánh sứ họ Giả hôm nay sắm vai một đại diện thượng quốc. Y bận những bộ phẩm phục mà mũ mà áo đính thêm rất nhiều loại kim cương đá quý, sáng lóng lánh... Người y xức nước hoa đặc biệt thơm hơn các vị vương phi xấu nhất trong bàn tiệc, trét lên mặt nào son, nào phấn, và phủ lên mình thứ thơm tho hảo hạng làm sang trọng thứ da thịt vốn xuất thân từ đờng nội chân lấm tay bùn.

Khi Thị Lộ bước vào, chánh sứ vốn là kẻ quen mùi đàn bà liền dựng đứng người lên... Hắn tưởng mình đang được lạc vào một tiệc bàn đào của Tây Vương Mẫu, mà nhân vật chính của bữa tiệc, nàng tiên đẹp nhất đang đứng sừng sững trước mặt mình.

Viên quan tiếp tân khẽ nói nhỏ vào tai chánh sứ:

- Nhập nội hành khiển, hàn lâm thừa chỉ Nguyễn Trãi và phu nhân...

Chánh sứ xá Nguyễn Trãi, nhưng mắt thì vẫn lăm lét nhìn sang phía Thị Lộ, miệng lẩm nhẩm những câu khách sáo quen thuộc.

- Rất hân hạnh, rất hân hạnh.

Nguyễn Trãi bước vào chính sảnh. Ông nhìn ngược nhìn xuôi một lúc rồi chọn đám văn thần Nguyễn Mộng Tuân, Bùi Cầm Hổ đứng vào nói

chuyện. Bên kia Lê Ngân, Trịnh Khả thấy Nguyễn Trãi vái chào cũng vái chào trở lại... Nguyễn Thị Lộ được một thái giám đưa sang một nhà khách khác, dành cho những mệnh phụ... Quan chánh sứ từ lúc thấy Nguyễn Thị Lộ rẽ ngang thì như người mất hồn... Y chào người nọ lẫn sang người kia và chỉ khi có viên quan dẹp đường, hô lên: Đức vua đến, y mới giật mình thức tỉnh, chỉnh đốn lại cân đai, mũ áo.

Vua Thái Tôn bước vào, các đại thần cúi rạp chào. Vua khẽ gật đầu nhã nhặn đáp lại. Vua xinh đẹp, thanh tú. Sứ giả nhà Minh là người tinh khéo, xảo trá cũng giật mình khi thấy dáng đi nhanh nhẹn, tự tin của một ông vua trẻ chớm bước vào tuổi trưởng thành...

Vua nhìn tận mặt từng viên đại thần. Lê Ngân cúi mọp xuống. Trịnh Khả gập nửa người, Lương Đăng thì cúi thấp hơn Trịnh Khả một ít, tỏ ra là người biết nghi lễ và biết chủ mình là ai. Các văn thần tỏ rõ với Lương Đăng rằng, cái thằng hoạn quan soạn ra điển lệ triều đình kia chẳng qua là một kẻ thời xu nịnh, khi vua đi qua họ chấp tay cúi đầu khẽ nói:

- Chúc Thánh thượng vạn thọ vô cương!

Sứ giả lạy vua. Vua miễn lễ và chào lại sứ giả, rất tự nhiên. Vua sai quan tiếp sứ, đem đến những quà tặng dâng lên vua Minh, biếu đoàn sứ thần, rồi ban cho mỹ tửu và mời các quan cùng vào bàn tiệc.

Vua tối ăn uống vui vẻ, tự nhiên. Sứ thần rất khâm phục. Đang lúc nghe tấu nhạc và xem vũ nữ múa hát, chợt vua nghĩ ra, quay lại hỏi:

- Các mệnh phụ phu nhân đâu cả?

- Tâu họ ăn uống với nhau ở phía bên kia.

- Vậy hả! Ta muốn sang bên ấy được không? Đình Thảng?

Màn ca vũ luôn tiếp nối, vua chưa thể đứng lên được, dáng bần chần. Vua vậy Lê Ngân, Trịnh Khả lại gần rồi bảo:

- Hai ông đi đầu khiến cuộc vui tiếp tục và khoản đãi sứ thần, ta về trước đây!

Quan tiếp tân sau một màn múa, hát, xướng to:

- Chư vị sứ thần, văn võ bá quan tùy nghi lưu tiệc. Thánh thượng hỡi cung!

Đám quan to lại vang lên những câu chúc tụng, từ miệng vọt ra:

- Thánh thượng vạn vạn tuế.

Vua bước ra khỏi phòng tiếp sứ ở Điện Tập hiên, nhưng không về hậu cung mà lại rẽ vào nơi các vị phu nhân đang vui yến tiệc. Tiếng cười khúc khích, tiếng chuyện trò rí rả, tiếng hỏi han, lời thưa đáp rất tự nhiên thú vị. Thái Tôn dừng lại một lúc lâu và xem ý có vẻ thích thú lắm. Mùi hoa quả thơm tho, mùi nước thơm, mùi son phấn khá hấp dẫn.

Vua và mấy viên quan hầu cận bước vào. Người trông thấy vua đầu tiên là vợ Lê Ngân. Con mẹ chân lấm tay bùn há hốc mồm không nói thêm được câu nào cả...

Vợ Lê Thụ thì luống cuống không cả cất mồm lên nổi câu chào vua, lắp bắp kêu:

- Nhà vua! Nhà vua!

Thị Lộ đang ngồi bên vợ Bùi Cầm Hổ, hai người đang bàn chuyện văn chương rất tâm đắc, nghe thấy, liền quay mặt lại.

Trước mặt nàng, một trang thiếu niên tuấn tú, đội mũ miện, mặc áo hoàng bào đi hài đỏ trông đầy vẻ hào hoa tươi tắn. Dáng nhanh nhẹn, cử chỉ linh hoạt nhìn quanh, nhìn phải, nhìn trái. Thái Tôn muốn phá cách tất cả những uy nghiêm của một vị vua cần phải có, khiến Thị Lộ có những cảm mến đặc biệt ngay từ những phút ban đầu. Thị Lộ vốn thông minh nhanh nhẹn. Nàng vội cao giọng thay mặt các vị mệnh phụ, tung hô:



- Chúng thần có tội, không biết thánh thượng đến thăm. Xin ngàn lần tha thứ. Đức vua vạn tuế.

Hàng trăm miệng những người đẹp, các bậc mệnh phụ cũng thốt lên theo:

- Đức vua vạn tuế!

Thái Tôn rất vui nói:

- Các bà, các nàng xinh đẹp quá! Ai cũng lộng lẫy. Xin cứ tự nhiên trong bàn tiệc.

Rồi vua đi một lượt nhìn vào tận mắt những người đẹp, với một sự tò mò cố ý, mệnh phụ già hơi khó chịu. Các mệnh phụ trẻ, thì ngược lại! Khi Đức vua đứng bên cạnh, mỗi người lại có một cảm nhận riêng. Người đầu tiên được thấy Mặt Rồng thì e lệ cúi chào và liếc nhìn. Người nhút nhát thì tim đập thành thịch nhưng cũng dành cho đôi phút chiêm ngưỡng. Người bản thân không nói được gì, bởi bất ngờ, không tưởng tượng được Ngài Ngự lại đẹp trai đến thế...

Riêng Thị Lộ thì bình tĩnh chủ động hơn ai hết. Nàng sửa sang khăn áo, và khi vua đến trước mặt, nàng thưa:

- Thần thiệp vinh hạnh được chào Bệ hạ.

- Nàng là ai vậy? - Vua hỏi

- Thần thiệp là vợ mới cưới của Hàn Lâm viện thừa chỉ.

Vua thốt lên:

- Vậy nàng là vợ của ông Trãi.

Thị Lộ bây giờ hơi cảm thấy có chút gì ngỡ ngàng của Đức Vua trong câu hỏi. Nàng lạnh lẽo trả lời, rất tự nhiên:

- Đức vua ngạc nhiên lắm sao?

Vua buột miệng:

- Nàng trẻ quá so với quan thừa chỉ!

Nguyễn Thị Lộ im lặng không nói gì. Nàng nhận ra sự thảng thốt của ông vua “trẻ con mới lớn dậy” trước sắc đẹp của mình.

Tự xưng, Thái Tôn lấp bắp:

- Quan Hàn lâm viện thừa chỉ là thầy học của ta, Ngài cao thượng lắm. Nhưng ngài cũng già mất rồi.

Nguyễn Thị Lộ bất ngờ trước nhận xét ấy của Đức vua. Nàng nói:

- Thần thiếp nghĩ là khi một người hiểu kỹ về một người, thì phải gần người ấy thật nhiều. Thánh thượng từ ngày lên ngôi chắc đã hiểu quan Hàn lâm thừa chỉ.

Táo tợn. Nguyễn Thị Lộ buột miệng:

- Mà thánh thượng lại gần những quan thái giám nhiều hơn...

Vua càng ngạc nhiên hơn trước vị phu nhân trẻ đẹp này. Đứng phía sau vua Nguyễn Cung nhíu lông mày. Trong bóng tối mặt y lờm lờm nhìn Thị Lộ.

Vua nói:

- Ngày mai, ta mời nàng vào nội điện, có những chuyện cần phải hỏi thêm. Được chăng?

- Đội ơn Hoàng thượng.

Thấy đứng hơi lâu, Thái Tôn cảm thấy không tiện, vua cáo biệt ra về... Khi tung hô rồi, các phu nhân đều xúm xít lại bàn tiệc. Bây giờ các bà lại to nhỏ, không nói chuyện gì khác ngoài chuyện Đức vua và Thị Lộ.

Một bà mệnh phụ già bĩu môi:

- Gớm, phải thế nào người ta mới lấy được ông Nguyễn Trãi chứ, bây giờ còn lại được vua vời nữa đấy!

Một bà khác chêm vào:

- Cô ta xem vẻ sấn sổ, cố tình để Thánh thượng chú ý đến mình.

Một bà thì rỉ tai với người ngồi bên cạnh:

- Ông vua mới lớn dậy này rồi thì chết về con bé ấy đấy! Rồi bà ngẫm lời tôi mà xem...

Mỗi người một câu. Phía Viện Tập Hiền, dường như đã đến lúc tan. Tiếng ồn ồn của quan đại tư khấu khước từ, tiếng khàn khàn của quan đại tư mã tỏ vẻ đầy quyền uy đã vang ở mặt thềm. Vị quan tiếp tân khẽ nhắc nhở:

- Các quan đã về Xin các phu nhân ra về kéo các quan lớn chờ...

Bà nào bà ấy vội vã đứng dậy... Các bà không quên nhặt những quả táo, quả lê từ bên chính quốc mang sang để đem về nhà ăn tiếp...

Đoàn sứ giả đứng ở cổng, vái chào, thỉnh thoảng lại ghé tai một viên đại thần khẽ nói:

- Ngày mai, mong quan đến thăm chúng tôi sớm nhé, thứ hàng quan lớn dặn chỉ còn một ít nữa thôi!

Chiều hôm sau, Đinh Thắng vâng lệnh vua ra triệu Thị Lộ vào cung. Vua đang mười tám tuổi đầy kiêu hãnh, ham muốn. Thị Lộ tuy ngoài hai mươi nhưng biết cách trang sức, ăn mặc, nên dầu gái dậy thì cũng chưa ăn đứt.

Nguyễn Trãi thấy Thị Lộ trang điểm hơn cả mọi lần. Nàng đẹp thật. Thêm một lần về đẹp đàn bà đã lưu lại trong ký ức chỉ chấp nhận những ấn tượng của ông... Ông cảm thấy có gì đó không ổn trong buổi vua vời này. Ông hỏi Thị Lộ:

- Sao Hoàng thượng lại vờ nàg?

- Em quên không nói trước với tướng công! Chả buổi tối hôm qua...

Nàng khẽ ngẹn ngành... À ra thế, Nguyễn Trãi, con người trải đời, cố à lên một tiếng:

- Vậy hả. Nàng nên đi thôi... không phải ai cũng có vinh hạnh này đâu!

Nguyễn muốn dùng từ ân sủng, nhưng lại sợ Nguyễn Thị Lộ nhận ra nỗi vương mắc sâu kín của mình, nên nhanh miệng nói được cái từ vinh hạnh. Ông cố nén một nỗi buồn ghê gớm, quay gót định lui vào. Nhưng vốn tinh quái, thông minh, Thị Lộ nhận ra ngay. Nàng vội vàng đi theo Nguyễn Trãi kéo ông lại và nói:

- Tướng công chớ phiền lòng. Thiếp sẽ về trước lúc mặt trời lặn...

Nguyễn Trãi nhìn kỹ Thị Lộ rồi nói:

- Ta tin nàng...

Nguyễn Thị Lộ vào cung. Nàng đi qua những lối đi lát đá và những thềm gạch đỏ au... Điện vua ở về phía tây bắc, đi mãi mới đến. Thái Tôn hình như chờ nàng hơi lâu có vẻ sốt ruột. Khi cánh cổng lim vừa hé mở, Đinh Thắng khẽ quát hai viên thái giám chực bên cửa lui ra, và xòe bàn tay vỗ nhẹ ba cái. Bên trong một quan thái giám khác béo, chằm chập, mặt bóng nhẫy, mở cửa. Đinh Thắng nói:

- Đưa Hàn lâm viên thừa chỉ phu nhân vào gặp Hoàng thượng...

- Dạ... dạ...

Thấy tiếng kẹt cổng, Thái Tôn trên thềm đưa mắt nhìn theo... Người đẹp nghiêng thành nghiêng nước đã đến. Cái dáng nàng mới bước ra đã khiến Đức vua phải chú ý. Đinh đặc, thon mềm, tự tin, tự sáng trên mỗi bước chân. Thị Lộ tiến đến trước mặt Thái Tôn, vái chào:

- Thần thiếp Nguyễn Thị Lộ đến bái kiến. Chúc Thánh thượng vạn thọ vô cương.

Vua thân đến nâng nàng dậy, nói nhẹ nhàng:

- Vào đây, có ai đâu mà nàng phải lạy ta... Miễn lễ! Miễn lễ!

Vừa nhìn thẳng vào mặt nàng. Gương mặt, làn da, gò má, đôi mắt, ngấn cổ cao... mỗi vẻ đẹp đâu nhau thu hút Ngài Ngự... Thái Tôn choáng váng. Người kêu thần:

- Nàng đẹp quá!

Thị Lộ im lặng. Vua đưa tay dặt nàng lên thềm, mời vào Quán Nghinh Phong, giữa những chim hoa, cây cảnh. Mặt trước là hồ bán nguyệt nhỏ nhỏ, phía bên phải là vườn Ngự. Khác với các bậc vua trước, vườn Ngự khá rộng, ở đó sẵn sàng có chim, thú, những cây cung cứng treo lừng lờ trên cành. Giỏ tên còn vút bừa bãi xuống đất. Từ lúc lên ngôi, vua ở vườn nhiều hơn là ngồi trên ngai vàng.

Vua sai thị tỳ đem trà và hoa quả lên dâng cho Thị Lộ. Vua rót ngự tửu mời.

Nàng vái nhận rồi từ chối. Từ nãy đến giờ, Thị Lộ vẫn ngồi im lặng, còn vua thì bối rối hết mời ăn thứ nọ, lần thứ kia. Vua lúng túng không biết nên mở đầu câu chuyện gì cho thích hợp.

Thị Lộ vẫn ngồi đấy, mắt nhìn ra cây, cỏ. Chợt con vẹt kêu lên mấy tiếng: Thánh thượng vạn tuế.

Thị Lộ thốt lên:

- Con vẹt biết nói.

Thái Tôn cười:

- Lũ quan thái giám dạy cho nó đấy. Suốt ngày ta phải nghe những câu ấy bất cứ chỗ nào, về đến đây, tưởng yên thân, thì con vẹt lại gân cổ lên

những câu ta đã chán ngấy ấy!

Thị Lộ cười. Vua hỏi:

- Nàng cười gì vậy?
- Nếu là thần tiếp dạy thì chắc con vệt sẽ nói một câu khác.
- Nàng định dạy cho nó câu gì vậy?
- Thần tiếp sẽ dạy cho nó câu: “Đức vua dậy sớm! Đức vua dậy sớm!”

Vua vui vẻ nói:

- Câu ấy thì ta lại tức hơn. Vì ta vốn chuộng lối sống phóng túng, không chịu để ai gò ép cả.

Thị Lộ nói:

- “Đức vua dậy sớm!” Câu nói đó hay lắm!
- Ta chẳng thấy hay ho gì cả!
- Thưa, một là nêu được tính chăm lo việc nước của Đức vua, hai là nếu ngài chưa dậy thì gọi ngài dậy, để nhắc nhở ngài nhớ việc nắm trong tay vận mệnh của trăm họ.

- Nàng nói gì mà nghiêm túc thế!

- Dạ, trước mặt Đức vua, còn chuyện nào hơn thế được. Thần là một người đàn bà nghèo ở phủ Tây Hồ Trót mang lấy sắc đẹp, lúc nào cũng nơm nớp nơm nớp. Được làm vợ lẽ quan Hàn lâm thừa chỉ, về kinh thành, mới thoát khỏi mắt cú vọ của bọn con quan, bọn hào lý. Mỗi người một cảnh ngộ. Nhiều người nghèo khổ và cũng nhiều quan tham, lại những nhiều bọn tiếm quyền đang giằng xé nhau ở bên Đức vua chẳng lẽ ngài lại không biết hay sao?

- Nàng bạo miệng thế, hay là quan Hàn lâm thừa chỉ xui nàng nói với ta đi ầu này!

- Đức vua mời thiếp vào cung hẳn là có việc. Nếu là việc hầu hạ trên màn trướng như đám thị nữ, thị tỳ, th ần xin v ề ngay, bởi thiếp là vợ của Nguyễn Trãi, người được đức Thái Tổ di chúc lo việc học hành cho Nhà vua... Nếu là việc giúp vua chọn sách, chọn thơ, thì thiếp sẽ sẵn sàng bởi đó đúng là đi ầu “xui” thiếp của Nguyễn Trãi vậy...

Vua nhú lông mày, nói:

- Sao Nguyễn Trãi lại xui thế?

- Thưa, Nguyễn Trãi thấy vua không thích học theo lối chính thống. Ngài Ngự lại cực kỳ thông minh. Người thích đọc những đoạn cần thiết, những sách hướng dẫn, gợi ý để cai trị thiên hạ hơn là nhai nghiền tứ thư, ngũ kinh, chư tử... Do đó có ý tứ này!

Vua gật đầu:

- Ông Trãi là bạn đức Thái Tổ từ lúc hàn vi. Đức Thái Tổ rất quý ông nhưng sợ ông... Lại thêm bọn Lê Sát, Lê Ngân nói vào thành ra Nguyễn không được dùng. Đi ầu đó có, chính h ồi sinh thời Thái Tổ từng nói với hoàng thái hậu bây giờ, ta nghe lỏm được... Thế mới biết lòng ông Trãi trước sau như một.

Vua nhìn Nguyễn Thị Lộ, nét mê đắm vẫn chưa hết, lúc tỉnh, lúc say, lời lẽ có lúc trống không buông thả. Thị Lộ ng ẩ im. Thái Tôn nói:

- Nàng có thích thơ Đường không?

- Thơ Đường thì ai đọc chữ Hán đi ầu phải biết, tâu Đức vua, người thích những bài nào?

Vua nói:

- Các ông thầy dạy cho ta rất nhiều. Nhưng ta thích nhất bài Cung từ. Nàng nghe nhé:

Cung từ

Tịch tịch hoa thì bẽ viện môn,

Mỹ nhân tương tịnh lập quỳnh hiên

Hàm tình dục thuyết cung trung sự

Anh vũ tiều đầu bất cảm ngôn.

Thị Lộ cười, cúi mặt không nói. Một lát sau, Lộ ngẩng lên nói:

- Thần xin đọc bài thơ dịch:

Về cung nữ

Cửa viện im lìm, hoa lặng thình,

Ôm vai, người đẹp đứng bên quỳnh

Nỗi niềm cung cấm lòng mong kẻ

Chẳng nói, đầu thềm có bóng chim!

Vua khen:

- Nàng hay chữ và mẫn tiệp quá. Nhân có bài thơ về cung nữ ta lại nảy ra một ý. Hay là nàng vào cung dạy họ lễ nghĩa cho ta... Đám này có người biết đôi ba chữ, nhưng phần lớn thì dốt nát chẳng biết gì cả. Người đẹp mà thiếu phần hiểu biết thì vẫn chưa hẳn là đẹp, phải không nàng.

Nguyễn Thị Lộ nhìn vua, im lặng. Vua lại thấy hụt hẫng. Người thỉnh thoảng lại ngược nhìn sang Thị Lộ, mà không biết nên gợi mở chuyện gì. Cuối cùng vua nói:



- Nàng thích thơ Đường lắm phải không?
- Tâu, thơ Đường là tinh hoa của bao đời nay ai mà không thích!
- Nàng học ai mà giỏi giang vậy?
- Thiếp thụ giáo ở cha thiếp.
- Vậy à? Thân phụ nàng hiện làm gì?
- Cha thiếp chỉ là một ông đờnghèo!
- Vậy à, tiếc nhỉ!

Vua thấy Thị Lộ đẹp thật! Ngực mơn mớn như mời gọi. Mặt hoa, da phấn, tay thon, không một nét nào chê được. Các bà vợ của Thái Tôn, người nào cũng đẹp, nhưng họ chỉ đẹp từ những vẻ trời cho. Còn nàng, nàng biết làm tôn thêm từ cái dáng, eo lưng, ngấn cổ, gương mặt. Nàng lại là người có học. Vua nhìn thẳng vào mặt Thị Lộ, và thầmnghĩ: Nàng đẹp quá!

Vua nói:

- Ta mời nàng đi chơi thăm hoa, có được chăng?

Thị Lộ cáo lỗi:

- Chiêudã sập xuống rấi, thầnthiếp xin được ra về

Vua giang tay ra, ôm Thị Lộ vào lòng rấinói:

- Trời ơi, sao trước đây ta không được gặp nàng.

Thị Lộ bưng đở mặt, khẽgõ tay ra, hơi thở gấp gáp, lùi xa đến bốn năm bước, thưa:

- Xin bệ hạ cho thầnthiếp giữ đúng phẩm tiết. Thiếp là gái có chồing!

- Nhưng ở đây có ai đâu! Chỗ này là nội điện, mọi việc là do ta cả!

- Đành rằng là thế, nhưng Thánh thượng đang nhiều việc lớn, muôn dân, trăm quan đều phải trông vào. Nếu bậc Tôn Nghiêm có lời dị nghị, làm sao đi đâu khiến được triều đình.

Vua cúi mặt nói: “Nàng nghĩ rất phải”. Rồi vỗ tay ba cái gọi thái giám lấy kiệu đưa Thị Lộ về

# NGANG TRÁI PHỦ TÂY HỒ

Ngô Văn Phú  
[dtv-ebook.com](http://dtv-ebook.com)

## Ngang Trái Phủ Tây Hồ - Chương 11

11

Từ ngày gặp Thị Lộ, Thái Tôn dù đã chịu kìm nén, vẫn luôn luôn nhớ tới nàng. Lộ có sức quyến rũ tiêng anh, ở cái vẻ kiêu sa coi thường cả người trước mặt, dù người ấy là ai! Lộ có những cử chỉ nghiêm trang chừng mực làm cho những ham muốn ở một gã đàn ông lớn dậy, đang khao khát, càng cháy bùng lên ngọn lửa tìm kiếm.

Lộ có những phút buông thả đàn bà, có vẻ chiếm đoạt rất dễ mà lại rất khó chiếm đoạt...

Thái Tôn bực bội vùng vằng đi một mình bên giường ngự, khi thấy chiếc giường vẫn trống trơn, trên giường không có một người đàn bà nào đang đợi Đức vua ban cho cơn mưa móc.

Vua hôm nay muốn ngủ một mình, không thích có phi tần, mỹ nữ, tư dung, huệ phi, nguyên phi nào cả...

Cùng một lúc, Đức vua đã có mấy tin mừng. Đó là Hoàng tử Nghi Dân chào đời, con của Vương phi Dương Thị Bí, đưa con trai đầu của hoàng tộc. Bọn Lê Ngân, Trịnh Khả đầu dâng biểu chúc mừng. Dương hậu lớn hơn Thái Tôn đến mấy tuổi, được tuyển làm phi vào thời kỳ Thái Tổ còn sống, Phi là người ít học, thô lỗ, Thái Tôn không thích. Bởi thế mới tuyển thêm các Vương phi họ Ngô, họ Nguyễn và hai bà vợ con hai vị quan tể thần là con Lê Sát và Lê Ngân. Khi Lê Sát bị tội Lê phi là Ngọc Dao đã bị truất làm dân thường... Nghi Dân sinh đã được hơn một tháng, hoàng hậu Dương Thị Bí ngày nào cũng muốn vua đến thăm con. Vua rất khó chịu. Dương hậu buông những lời hỗn xược. Được tin Thái Tôn tuyển thêm Ngô vương phi và bây giờ hầu vua chỉ còn có hai người đẹp Nguyễn phi và Ngô

phi, Dương hậu tức lòng lên, thân đến tận nội điện đòi vua phong cho con mình làm hoàng thái tử. Vua nghĩ ngợi hồi lâu rồi cũng làm theo... Nhưng từ đó càng ghét Dương hậu.

Mấy ngày gần đây, thái giám báo tin cả Nguyễn phi và Ngô phi đều có thai. Vua phải xa cách hai người đẹp nhất nội điện. Sau đó, vua gặp Thị Lộ ở điện Tập hiền và lại có những khao khát mới thì chưa được đáp ứng...

Vua mệt mỏi, chán nản, nghỉ ngơi. Hình ảnh Thị Lộ vẫn không dứt khỏi... Vua bồn chồn đứng dậy, chợt nhớ ban chiều Thị Lộ có nói nhiều đến thơ Đường vua gọi Đinh Thăng đến đưa cho mình một quyển, rồi giữ Đinh Thăng lại. Vua nói:

- Quan Hàn lâm viện thừa chỉ có một người vợ trẻ đẹp quá. Nàng học hành đến nơi, đến chốn. Nói năng đoan chính, thật đáng trọng. Ta muốn mời nàng vào hoàng thành làm Lễ Nghi học sĩ, dạy cho đám cung nữ, nên chăng?

Đinh Thăng ngẫm nghĩ một lúc, rồi thưa:

- Thánh thượng thương đến sự dốt nát của đám cung tần, thật lượng như trời bể. Thần có một ý nghĩ lạ, không biết nói ra có bị Vua mắng hay không?

Vua Thái Tôn bật cười:

- Thì Người cứ nói đi. Rất nhiều người mong được ta mắng cho mà ta không thềm mắng ấy chứ!

Đinh Thăng phục vì sự thông minh của Thái Tôn, cười, thưa:

- Giá như Thị Lộ là một người xấu xí thì hay biết mấy, đằng này bà ta lại đẹp...

Vua gật gật đầu, nhìn thẳng vào mặt Đinh Thăng, đáp lại:

- Một vị Lễ Nghi học sĩ trước cung t ần, mỹ nữ là những người đẹp trong cả nước của ta, liệu có thể xấu xí được chăng? Xem ra lời tâu của người, có dụng ý đó, nhưng mà ta không thềm chấp.

Đinh Thắng vái lạy Đức vua:

- Th ần thật đáng tội chết.

R ồi vội vã lui ra.

Nguyễn Trãi b ần ch ần đợi Thị Lộ, cho đến tận xâm tối mới thấy nàng đi kiệu về Trãi hỏi:

- Sao mà đi lâu thế?

- Thánh thượng không cho về Người nói rất nhiều chuyện.

- Những chuyện gì vậy?

Thị Lộ vừa cởi áo vừa thủng thủng trả lời:

- Thì vua gọi vào cho đi thăm hoa, hỏi chuyện văn thơ, học hành... ngoài ra còn có chuyện quái gì nữa...

Nguyễn Thị Lộ biết Nguyễn Trãi thoáng có ý ghen tuông. Song ông là người kín đáo, biết kìm giữ. Lộ cười, mặt đ ầy tự tin:

- Tướng công là người trải đời, hẳn chẳng lạ gì! Có phải đàn ông, đàn bà cứ trông thấy nhau là đã có chuyện nọ, chuyện kia đâu! Cái giá của người đàn bà, họ phải biết tự giữ lấy chứ.

Nguyễn Trãi nói:

- Ta cũng tin là thế.

R ồi vui vẻ dắt tay Thị Lộ vào trong nhà và nắm chặt lấy tay nàng, hỏi:

- Nàng có mệt không? Ta chờ nàng lâu quá!

- Em biết!

\*

Lê Huệ Phi buồn rầu. Nàng không nuốt nổi cơm. Bây giờ, nàng coi như là người đứng đầu ba cung sáu viện ở hoàng thành. Nàng là người vợ chính của vua. Hoàng hậu Dương Thị Bí vừa bị vua phế truất, dẫu Lê Nghi Dân được phong làm hoàng thái tử, chẳng qua là một loại mưu đồ mới của bọn Trịnh Khả mà thôi. Trịnh Khả từ ngày về triều, hoạt động ráo riết, không lúc nào ngơi nghỉ. Thay người nọ, đổi người kia, chặt hết vây cánh của Lê Sát cũ, trói chân, trói tay Lê Ngân, khiến Ngân chỉ là một thứ người làm vì. Khả còn chưa làm được như ý mình, bởi vì bây giờ Thái Tôn đã bước vào tuổi trưởng thành, đã biết việc, lại được đám văn thần bàn bạc cho nhiều đi đâu hay lẽ phải, nên vua không còn mặc cho Nội Mật Viện muốn làm gì thì làm như hồi Lê Sát cầm quyền nữa. Tuy nhiên vua vẫn thích bọn hoạn quan hơn, vì bọn này quả là biết chỉ đâu vua...

Trịnh Khả được bọn hoạn quan đưa về triều nên càng nể chúng. Một bạn Lương Đăng bàn với Trịnh Khả:

- Ông thấy bọn Nguyễn Trãi, Bùi Cầm Hổ có đáng gờm chẳng?

- Sao ông lại hỏi tôi thế?

- Hổ thấy bọn ta làm những đi đâu chưa rõ ràng đầu đuôi số đàn hặc. Còn Nguyễn Trãi thì đám văn thần chỉ mong ông ta được làm tể tướng để cùng nhau nắm lấy triều đình. Ông có còn nhớ hôm Trãi ra tâu bày trước vua về việc lập lại lễ nhạc, triều nghi ở triều đình không?

Trịnh Khả, về việc này thì mù tịt không biết gì, bởi ông ta chữ nghĩa chẳng có bao lắm. Mọi thứ đều do bọn Lương Đăng, Đinh Thắng, Nguyễn Cung chèo chống hết. Ông ta chỉ lo đi đâu người, nắm lấy bốn đạo quân ở tứ trấn và mấy nghìn quân cấm vệ ở hoàng thành, để cái đám gia thần của Lê Sát, Lê Ngân có nhớ chủ, nổi dậy thì bóp cho chết!

Trịnh Khả nói:

- À, à, ta có nhớ bữa ấy tri ều đình cãi nhau như ở ngoài chợ. Nguyễn Liễu mắng Lương Đăng là thứ học dốt mà dám nhận việc của người có học, lại còn gọi Đăng và Thắng là bọn hoạn quan, chuyên quy ền phá hoại thiên hạ. Đình Thắng mắng lại, vua nghe Thắng đ ầy Liễu ra Viễn Châu!

Lương Đăng nói:

- Ông thấy những ai bây giờ nguy hiểm cho cánh ta?

Trịnh Khả bộp chộp trả lời ngay:

- Lê Ngân.

Lương Đăng nói:

- Ngân thì trị lúc nào chẳng được! Người nguy hiểm không phải là Ngân đâu!

- Vậy thì là ai?

- Người nguy hiểm hiện nay là Nguyễn Trãi. Trãi mới là nơi tập hợp nhân tài. Đức vua lớn dậy, đang nghiêng v ềnhững người có học. Nếu ta không ra tay ngay thì cả ông và tôi sẽ chết không có chỗ chôn.

Trịnh Khả nói:

- Sao lại chết không có chỗ chôn?

- Phàm luật đời xưa nay, phe nọ phe kia, không thể tránh khỏi! Phe này c ần quy ền, tất lo diệt bằng được phe cánh không ăn cánh với mình. Chúng tôi đã dùng kế “bẻ cành, diệt cây” với Lê Sát. Nhưng với Nguyễn Trãi không thể áp dụng như thế được!

- Sao vậy?

- Lê Sát quy ền nghiêng nước, nhưng học vấn kém cỏi, lấy uy mà làm việc, gây oán nhi ều. Đợi cho đến lúc oán chứa đ ầy mà diệt, có khác nào chờ cành bị sâu đục ruỗng thân mới bẻ. Nguyễn Trãi một đời vì nước,

không hám danh lợi, trí tuệ vào bậc Trương Phụ, Hoàng Phúc kính nể. Phương lược diệt giặc Minh đều ở tay ông ta... Chiến thắng Chi Lăng - Tam Giang cũng từ ông bày đặt. Vậy mà khi đất nước thu về một mối, bọn quan võ đề đầu cúi cổ. Hàng chục đại thần chỉ nhờ có họ hàng thân thích với vua mà được phong hầu. Nguyễn Trãi dù được ban quốc tính chỉ được phong á hầu. Ông không lấy thế làm phiền. Khi ở Nội Mật viện đem hết lòng ra lo việc chọn nhân tài, còn quyên uy mặc cho Lê Sát, Lê Ngân, Lê Văn Linh làm gì thì làm. Hầu hết văn thần ngời cao hiện nay, đều là học trò ông Trãi, hoặc ông ấy lấy đỗ ở Khoa đầu tiên cả... Những người tài ấy, chỉ hiềm họ không nắm được quân sĩ... Người nắm quân sĩ bây giờ là ông đấy!

Trịnh Khả gât gù hiểu ra, song lại nói:

- Ông Trãi, từ thâm tâm ta, ta vẫn kính nể! Ông là bậc thầy của thiên hạ chứ không phải của riêng ai. Tại sao chúng ta không kéo ông về phe mình!

Lương Đăng cười rất to:

- Ông cầm trong tay hàng trăm vạn quân mà còn ngây thơ thế thì chết lúc nào không biết. Một người như Nguyễn Trãi đến Thái Tổ cũng ngại dùng, phải dùng Lê Sát, huống chi là ông. Hoặc là ông dùng Nguyễn Trãi hoặc là ông dùng chúng tôi! Có thế thôi.

Trịnh Khả nghe Lương Đăng nói, toát mồ hôi, mới hiểu rằng Lương Đăng nhắc khéo mình, đừng có ra lòng kia khác. Khả bống làm ra vẻ tự nhiên, cười:

- Mọi việc bây giờ ông định đoạt cả. Tướng võ như tôi, cầm quyên thật đấy, nhưng mẹo mực nào có ra sao! Chẳng qua là thật thà mới hỏi thế thôi!

Lương Đăng im lặng không nói gì cả!

Bọn Lương Đăng thả sức hoành hành. Chúng lôi kéo người nhà lên các chức vị béo bở ở huyện, trấn cho đến các chức quan có máu mặt của triều đình. Chúng lựa các quan thần hám lợi để bổ sung vào Tòa Đô Ngự Sử,



Quốc Sử Hán, Hàn lâm viện để theo dõi các văn thần đang tụ hội xung quanh Nguyễn Trãi.

Nhưng Nguyễn Trãi vẫn không hề hay biết. Ông còn đang chết mê chết mệt Nguyễn Thị Lộ.

\*

Lê Ngân dạo này không muốn về nhà nữa. Vợ con giày vò ông đến khổ. Tất cả vương phủ đều sôi lên về việc Lê Hoàng hậu chưa có tin mừng. Đã ba bốn tháng nay, đại tư khấu phu nhân và gia nhân lục tìm cho hết hòa thượng cao tay và pháp sư nổi tiếng ở khắp kinh thành. Không xó xỉnh nào, phu nhân không tới. Từ chỗ linh từ, linh tự cho đến những am miếu hẻo lánh, nơi đâu mách là phu nhân đâu đến kêu cầu. Đạo ấy, phía Nhân mục có một thầy bói nổi tiếng, phu nhân đích thân đến xem. Bà Lê Ngân đóng giả làm một khách thường đem theo chỉ hai thị tỳ chứ không phải hàng đàn hàng đống như mọi khi.

Khi gieo quẻ, gã thầy bói, ngửi thấy mùi thơm sực nức, từ xiêm áo của bà phu nhân, liền nói:

- Tín chủ nói dối thần Phật rồi. Bà là một mệnh phụ phu nhân chứ không phải buôn bán gì đâu!

Phu nhân bị thôi miên ngay từ câu đoán phủ đầu. Thấy bói không đợi câu trả lời, phán tiếp:

- Bà nói đến đây để cầu phúc cầu tài. Nhưng cầu phúc cầu tài cho ai mới được chứ...

Những đồng tiền chính lại nhảy múa trên chiếc đĩa cổ sứt sỏ bởi ông thầy mù thỉnh thoảng lại bị đứa trẻ con trêu lấy trộm mất đĩa gieo quẻ. Điện thờ nhang khói um tùm. Phía bên trái, một bà quý tộc đang lên đồng giả ông Hoàng Ba... Đàn ngọt hát hay véo von. Ông Hoàng Ba đang nhảy múa lúc thì dang vãn, lúc giá vũ, đầy sắc khoái. Thỉnh thoảng “ông” lại hét lên, không hiểu ngài đang thúc ngựa hay phấn hứng lạc vào chốn Bồng Lai.

Thầy bói đoán:

- Phu Nhân đang có một chuyện buồn phiền lớn, có đúng chăng?

- Chìu thầy?

- Vậy thì Phu nhân hãy nói ra đi. Tôi sẽ đoán cho Phu nhân xin cho mình, cho tước vương, tước hầu đang trọng nhậm hay là xin cho con cái.

- Tôi xin cho con gái.

- Vậy thì Phu nhân phải cho thầy biết tên tuổi, ngày sinh, tháng đẻ của tít nữ, thiện nam, thầy mới gieo quẻ được chứ!

- Thừa thầy tít nữ là Lê Thị Lệ, tuổi Giáp Thìn, sinh tháng ba, ngày Canh Thân...

Thầy bói lần rần khẩn và gieo quẻ. Thầy đoán:

- Tít nữ là người quý trọng, đã hôn phối. Chờng lại năm thê, bảỵ thiệp nên buồn phiền.

Phu nhân thấy thầy đoán trúng quá, liền ngỡ xán lại. Thầy nói tiếp:

- Cái mà Bà cầu cho tít nữ chính là mong có một quý tử. Điều đó không lo, nếu thành tâm là nên...

- Lạy Thánh mớ bái, nên thế nào thì xin Thánh dạy con. Tít chủ chúng tôi dốc một lòng thành...

Thầy nói:

- Xem ra người chờng của người xin quẻ giàu sang cho nên ít đoái hoài, lại mê đắm vào đám hầu non, thiệp trẻ. Do đó, một mặt phải nhờ phù thủy cao tay, thờ Phật Quan Âm ở trong nhà, lập điện lấy bùa viết tên chờng trấn yểm, rồi quanh quẩn siêng lui tới mới thành công được. Lại phải dùng bùa mê, lừa lúc yêu thương nờng cháy, chuốc rượu cho uống thì mới sinh được quý tử...

Thầy bói lại mách tên hòa thượng lập điện và Pháp sư cho Phu nhân.

Phu nhân nhất nhất nghe theo. Bà v ề nói với Lê Ngân, ng ắm nghĩ một lúc, Ngân nói:

- Lập điện thờ Phật trong nhà thì được nhưng dùng đến việc y ểm tên Hoàng thượng thì không ổn đâu.

Phu nhân trừng mắt:

- Ông là đại thần, ở trong tít tịt nhà ông, ai dám vào khám xét. Sao ông sợ bóng, sợ gió thế? Ông không làm thì người khác làm! Ông chẳng thương gì vợ con cả. Thời buổi này, mình không lo cho mình thì ai lo cho.

Mấy câu giản đơn, khiến Lê Ngân nhớ lại thời nghèo khổ. Ngân đứng l ặng, mặt ph ờng ph ờng, nửa muốn ngăn, nửa lại thôi, r ồi ph ẩy áo bước ra ngoài.

Phu nhân ráo riết lập đ ền thờ B ồ Tát, mời pháp sư đến đêm đêm ra oai, phù chú để cho Lê Hoàng hậu được vua yêu. Hương khói ngày nào cũng mù mịt. Ngày ba buổi, phu nhân chỉ chăm chú vào việc tụng kinh, cầu Phật, và đến chiều thì sang bên Lê hoàng hậu, để dò la tin tức.

Một bữa, thấy hoàng hậu có vẻ xanh xao, u bu ần. Phu nhân hỏi:

- Con thấy trong người thế nào?

- Con mệt lắm, mẹ ạ!

- Hoàng thượng vẫn thường đến với con chứ!

- Đến thăm lấy lệ thôi. Chỉ đêm qua, thấy con mệt bu ần, Hoàng thượng thương có nghỉ lại...

- Thế hả!

- Vui vẻ chứ!

- Cũng chẳng lấy gì làm vui vẻ.

- Thôi được rồi! Cứ dần dần, dần dần. Thế con có chiều Hoàng Thượng được như lời mẹ dặn không? Khi Hoàng thượng ra về, con có mời Người lại đến không?

Đang mệt, hoàng hậu bực mình, chỉ nói:

- Dạ, thưa mẹ có...

Phu nhân mừng lắm, về hí hửng khoe ngay với Lê Ngân và thưởng cho các vị pháp sư phù thủy...

Hoàng hậu từ hôm vua đến, ân ái một đêm lại mừng tưng thấy mình có tin mừng. Tháng ấy nàng tắt kính, vội sang chơi bên mẹ, báo cho biết. Phu nhân như mở cờ trong bụng.

Bọn hoạn quan cũng vội ghi ngày vua đến, ngày hoàng hậu mang thai để ghi vào thẻ. Nhà Lê Ngân dạo này tưng bừng hẳn lên. Khách vào phía Phủ đại tư khấu có rất nhiều phu nhân, hòa thượng, pháp sư, cung văn. Một đôn mười, mười đôn trăm, phu nhân khắp kinh thành đều đến điện nhà quan đại tư khấu để cầu của, cầu con... Điện thờ sầm uất, phu nhân phải để cả một tòa nhà đẹp để bày thêm chỗ thờ Di Lạc và Chúa Thượng Ngàn.

Lê Hoàng hậu ăn uống ngày càng kém, và bụng thì có phần bầu thêm. Cả nhà Lê Ngân mừng rỡ. Chỉ có bọn Lương Đăng, Đinh Thắng, Nguyễn Cung là bắt đầu lo lắng. Một hôm, Lương Đăng mời Đinh Thắng, Nguyễn Cung đến. Ba đưa uống rượu, Lương Đăng hỏi:

- Hai ông đã biết chuyện gì chưa?

Đinh Thắng thủng thủng:

- Hoàng hậu có thai chứ gì?

Đăng hất hàm:

- Ông nghĩ thế nào, ông Cung.

Cung lì lợm, ưa Thắng hơn là Đăng, vì Đăng tham lam, không biết đi đâu. Nhờ Cung mà Đăng mới được gần vua, Đăng lại khéo nịnh, học vấn hơn Cung, nên tách khỏi bọn thái giám, được vua giao cho làm các việc lớn của các bậc đại thần. Đăng vừa nịnh vua, vừa cố làm vừa lòng Thái Tôn, dần dần lấn át cả Nguyễn Cung và Đinh Thắng. Thắng tức lắm, nhưng học vấn ít, chịu không làm gì được!

Đăng gợi ý:

- Ta tưởng bóp mũi được Lê Ngân, không ngờ con vợ hấn lại gian ngoan thế. Bây giờ hoàng hậu mà có mang thì rắc rối thêm!

Cung nói:

- Ông muốn gì, nói thẳng ra, vòng vo mãi!

Lương Đăng nói:

- Đã đến lúc phải trừ phe cánh Lê Ngân rồi, lúc đó đối mặt với ta chỉ còn Nguyễn Trãi và môn đồ của ông ấy. Nên không diệt Ngân trước, để theo thế chân vạc, Trãi dựa vào Ngân để nắm quyền thì, bọn chúng ta chỉ một cái phẩy tay của họ là mất đầu, nhược bằng, họ không giết cũng không thể ngóc đầu lên được!

Cung nghĩ thầm:

- Thằng này toan tính những đi đâu xa lắm. Lúc ấy, liệu nó có còn nhớ đến mình không! Nhưng đã trót thì phải trét.

Cung chùng chảng hỏi:

- Bây giờ ông bày cho bọn tôi làm gì!

- Hai ông cứ đến chơi nhà Lê Ngân, bốc lão ta lên mây xanh, cho hấn yên tâm. Mà xem xét việc Ngân mở điện thờ cúng suốt ngày đêm nhằm

mục đích gì. Nếu là nguy trang bên ngoài để rấp mưu hại cánh ta, thì ta sẽ ra tay trước.

Thắng nói:

- Việc ấy là của Nguyễn Cung?

Lương Đăng vặn hỏi:

- Sao ông lại nói thế?

- Sao nữa! - Thì ông giao cho tôi theo dõi hành tung của Nguyễn Trãi, có dịp hạ uy tín hoặc bức hại thì làm... Tôi làm sao lấn việc của ông Cung được.

- Xin lỗi ông, tôi quên khuấy đi mất...

\*

Đình Thắng được Đăng giao dõi tìm những xử sự sơ hở của Nguyễn Trãi để nhặt nhạnh dần, có lúc sẽ buộc tội. Thắng lân la dò hỏi, những đờng sự của Trãi từ quan văn, đến quan võ, ai cũng một lòng khâm phục và tiếc rẻ tài năng. Thắng để ý, cứ buổi chiều nào Nguyễn Trãi tâu việc là khác hẳn. Phía Lương Đăng - Lê Ngân theo dõi đến từng lời, từng cử chỉ, còn văn thần thì chỉ còn một cách là bàn thêm cho việc của Nguyễn Trãi sáng tỏ thôi. Việc soạn lễ nhạc là một việc kỳ công. Ông Trãi lấy nền văn hiến phương nam mình làm gốc, lấy sự chất phác của lễ nhạc thời Lý - Trần làm nền tảng, tuy nhiên những điếu hay, điếu tốt của lễ nhạc phương Bắc, ông đều chú ý đưa vào cho thích hợp. Nhưng phán quyết lễ nhạc là vua. Trong cung cấm, Lương Đăng dạy cho bọn vua quan toàn thứ nhạc cung đình phương bắc, vua nghe đã quen tai lắm, vì thế nghiêng về phê chuẩn cung cách dùng lễ nhạc do bản tấu của Đăng... Các văn thần ủng hộ Nguyễn Trãi đều bó tay thúc thủ...

Đình Thắng dù sao cũng là một kẻ tỉnh táo. Trong thâm tâm, y cảm thấy đức độ của Nguyễn Trãi thật sáng ngời, cái điếu đáng than phẫn là ông

cũng nhiều thế thiệp quá. Nhưng nếu so với đám Lê Ngân, Lê Sát thì có là bao.

Lê Ngân kia, thì thiệp con hầu, như đám bè gạt ra lại ùa khép kín lại, vẫn chưa thỏa mãn. Khi Lê Sát bị hại, còn xin Thái Tôn ban cho một cô vợ trẻ, đem về để ngay bên trưởng phủ, lúc nào rảnh việc lại thì thọt với ả...

Một lần, Đinh Thắng đến thăm Nguyễn Trãi... Ban đầu, Thắng phát hiện thấy ông có vẻ khó chịu khi nhìn thấy mình. Thắng hơi phật ý, sau lại tự nhủ: Đâu có phải ông ghét mình. Có lẽ ông ghét Lương Đăng, Nguyễn Cung thôi. Thắng cứ bước vào. Từ trước đến nay, Thắng khâm phục Nguyễn Trãi, Thắng rất muốn gần ông, ngắm ông, trò chuyện với ông, thậm chí lau giày cất mũ cho ông. Bởi Thắng yêu ông thật sự, yêu thầm kín tự trong lòng, yêu như trai gái yêu nhau. Ông thì cao vời vợi, mà Thắng thì như sợi cỏ mọc giữa đám cỏ! Ông có bao giờ thèm tiếp Thắng, cứ nghe thấy cái chức danh Thái Giám, bên ngoài ông không lộ vẻ khó chịu, nhưng trong đáy mắt của Nguyễn Trãi, Đinh Thắng đã nhận ra vẻ khinh bỉ rồi!

Vậy mà, Thắng vẫn đến thăm Nguyễn Trãi. May cho Thắng nhà quan Hàn lâm viện thừa chỉ, bữa ấy vắng khách.

Nguyễn Trãi mời Đinh Thắng vào. Cử chỉ ông lịch thiệp nhưng lạnh nhạt.

Thắng nói:

- Tướng công thấy tôi dường đột đến đây, chắc lạ lắm, phải không?

Nguyễn Trãi chậm rãi trả lời:

- Bởi ông ít đến đó thôi!

Máu thái giám vẫn chưa bớt, Đinh Thắng cười mỉm:

- Những bậc đại thần, những bậc thức giả như tướng công, lẽ nào chịu chiếu cố đến cái đám quan lại hèn hạ trong cung cấm như chúng tôi.

Nguyễn Trãi cười vang:

- Ông nói thế nhàn mất rồi, ông Đinh Thắng ạ... Nếu thức giả chỉ chọn người hiền quý mà chơi, thì còn đâu gọi là thức giả. Đừng nghĩ, quan to, quan lớn ra vào rậm rịch cả ngày mà đã cho là họ ưa đám quyền quý thôi! Ngựa xe, võng lọng dập dìu, chẳng qua là công việc thôi. Bạn tri kỷ thì không còn sang hèn chọn lựa, mà là ý hợp tâm đầu.

Thắng nói:

- Tôi muốn làm bạn tri kỷ với tướng công, có được không?

Nguyễn Trãi vui hẳn lên, trả lời ngay:

- Được chứ, nhưng ông đem đi đâu tri kỷ nào đến với ta vậy?

- Có đấy! Nhưng ông phải đuổi mọi người trong nhà ra tôi mới dám nói!

Nguyễn Trãi ngẩn ngờ một lát rồi nghe theo.

Khi đám hầu cận, gia quan đã ra hết rồi, Nguyễn Trãi rót nước mời Đinh Thắng.

- Ta sẵn lòng nghe những đi đâu, yêu ta mà ông chỉ bảo!

Thắng nói:

- Quan Thừa chỉ về triều nhằm mục đích gì?

- Ta về theo di chúc của Đức Tái Tổ!

- Và ông cũng muốn thi thố những kế sách lớn cho quốc gia mà từ khi thắng giặc Minh xong, ông chưa thi thố được?

- Quả có thể!



- Ông tin là Thái Tổ triệu ông về là do lòng hối hận với việc giết hại, bỏ ngục các công thần thuở trước.

- Ý ông muốn nói đến việc vua bức tử Trần Nguyên Hãn, giết Phạm Văn Xảo và bỏ ngục ta rồi sau đó, không giết nổi, phải tha ra!

Thắng nói:

- Đúng là tôi muốn nhắc đến những chuyện ấy với tướng công! Và, tôi cho rằng Đức Thái Tổ gọi tướng công về hoàn toàn không có ý nghĩ thật tốt đẹp như tướng công nghĩ về Ngài!

Nguyễn Trãi nhìn thẳng vào mắt Đinh Thắng:

- Xin ông cứ nói tiếp. Ta vẫn nghe đây!

- Trong lúc hấp hối, viết những lời trong di chúc, ai chẳng nghĩ là tốt đẹp. Nhưng Thái Tổ nghĩ sâu sắc lắm. Người sợ Lê Sát lấn át vua nhỏ tuổi, do đó phải triệu tướng công về kinh đô. Chỉ có tướng công và cái đám văn thần, bạo ăn bạo nói ở Viện Hàn Lâm, ở tòa Đô Ngự Sử, Lê Sát mới gờm thôi!

Nguyễn Trãi tuy không nói ra, nhưng chịu Đinh Thắng có lý. Trãi khích:

- Ông bạo nghĩ quá đấy, ông Thắng ạ! Ta chưa bao giờ dám nghĩ sai về những ưu ái đức Thái Tổ đối với ta!

- Chính vì thế, chính vì chưa hiểu được ngọn nguồn nên ông chưa có phương lược đối xử!

- Đinh Thắng, ông đến đây giúp ta đi đâu gì vậy?

- Dạ, dạ, tôi dẫu ở nội cung, song cũng có chút lòng thành, định khuyên tướng công một đi đâu, không biết Ngài có nghe chăng?

- Người cứ nói đi...

- Tôi nghĩ ông nên chịu nhún, liên kết với Lê Ngân, tìm cách gây vây cánh với những đại thần trung liệt khác như Nguyễn Xí, Lê Thận. Có đám quan võ này làm thế tựa, thì tướng công mới có thể thi thố tài năng được!

Nguyễn Trãi thở dài, nói:

- Ta biết ông có lòng tốt, nhưng muộn rồi, ông Thăng ạ. Những người ông nói, bây giờ không còn nhiệt thành như xưa nữa. Ta chỉ biết đem hết lòng trung thành ra báo quốc. Ai có lòng thì đến với ta, chứ ta biết tìm đến ai bây giờ!

Đinh Thắng đứng dậy cáo từ, lòng chưa yên, dặn lại:

- Xin tướng công đừng lộ việc tôi đến đây làm gì. Tướng công đừng nghi ngại, tôi không phải là kẻ hư hỏng đâu!

- Ta tin ông.

Đinh Thắng vừa ra thì Nguyễn Thị Lộ bước vào. Lộ hỏi:

- Tướng công có chuyện gì mà gương mặt không được vui thế kia.

Nguyễn Trãi đưa tay, dắt Thị Lộ vào trong trướng:

- Có người đến bàn chuyện thế sự?

- Ai vậy?

- Đinh Thắng!

- Ông ta nói gì thế.

Nguyễn Trãi nói thác đi:

- Thắng đến tỏ ý tiếc về việc tò tâu về lễ nhạc của ta, không được hoàng thượng phê chuẩn. Xem ra y không thích Lương Đăng lắm!

Thị Lộ cũng không hỏi nữa. Nguyễn Trãi gọi trà cho nàng. Khi con hầu vừa ra khỏi, Nguyễn Trãi nói:

- Hoàng thượng có ý mời nàng vào cung làm Lễ Nghi học sĩ đấy, nàng thấy thế nào?

Nguyễn Thị Lộ trả lời, không một chút chần chừ:

- Nếu được như thế, quả là vinh hạnh cho em và cho cả tướng công!

Nguyễn Trãi có vẻ không bằng lòng, nhưng vẫn cố nén:

- Sao nàng lại cho là vinh hạnh?

- Đúng thế chứ. Đàn bà xưa nay chỉ bán có sắc đẹp thôi! Còn bán gì được nữa. Giỏi thì làm đến hoàng hậu, mà khá thì làm vợ các tước vương, tước hầu. Em được làm vợ lẽ của tướng công cũng đã vinh hạnh rồi, nhưng bây giờ lại được vua phong chức cho ngang hàng với các quan lớn ở Viện Hàn Lâm, ở tòa Đô Ngự Sử, thử hỏi, từ trước đến nay, có ai được như thế?

Nguyễn Trãi ng ẩ im, không nói gì. Nguyễn Thị Lộ uống trà thông thả, rồi nói:

- Em được vào hoàng cung dạy cung nữ, thì các đại thần cho rằng, chính em mới xứng đáng với tài học của tướng công. Mọi chuyện dị nghị khi tướng công lấy một cô vợ trẻ như em chẳng còn ai để ý gì nữa!

Nguyễn Trãi vẫn ng ẩ im thin thít. Thị Lộ nhẹ bước tới ng ẩ bên cạnh, ồm ờ hỏi:

- Tướng công thấy thế nào?

Một nét buồn đau thoáng hiện trên gương mặt từng trải. Nguyễn Trãi mỉm cười, nói:

- Nàng nghĩ rất đúng.

Thị Lộ đang lúc có những dần vật tự đáy lòng, những giày vò gộp lại, nàng mất hết vẻ đẹp tự nhiên, hiện ra đây vẻ tinh khôn, bướng bỉnh:

- Tướng công, một đời người, được thi thố tài năng! Đàn ông là thế! Còn lũ đàn bà chúng tôi, giỏi lắm cũng được phép tung hoành ở cõi bếp núc. Bên Trung Hoa có Lã Hậu, Võ Tắc Thiên, Chung Vô Diệm, còn ở cái nước Nam khốn khổ này, thì đàn bà chẳng có ai cả... Cái bà vợ Lý Thánh Tôn kia, khí phách hơn cả chồng mà khi chồng chết, vợ lẽ vẫn là vợ lẽ. Cái bà Dương Vân Nga, vợ vua nhà Đinh kia, dám đem áo hoàng bào khoác cho người có thể thay chồng mình giữ nguyên được sự tự chủ của đất nước, mà khi phong thần thì bị hạ xuống như thế một loại trung đẳng thần... Ôi cái đạo học Khổng, Mạnh quả là hay, nhưng chỉ có trong một thứ đàn ông thôi. Còn bọn đàn bà này...

Nguyễn Trãi kéo Thị Lộ lại bên mình. Trong những phút nàng nóng giận, má đỏ phừng phừng, mắt long lanh sáng, nàng hoa tay, múa may, có lúc mặt đanh lại, giọng rít lên, vẻ đau đớn, uất ức chỉ tôn thêm thể chất tuyệt vời của nàng. Nguyễn Trãi yêu nàng biết mấy, thèm nàng biết mấy. Ông kéo nàng vào lòng và nói:

- Em... Em, thì ta đã nói gì xúc phạm đến em đâu! Ta chỉ sợ mất em thôi!

# NGANG TRÁI PHỦ TÂY HỒ

Ngô Văn Phú  
[dtv-ebook.com](http://dtv-ebook.com)

## Ngang Trái Phủ Tây Hồ - Chương 12

12

Thị Lộ vào cung làm Lễ Nghi học sĩ. Buổi đầu tiên nàng ngạc nhiên thấy, trong cung vua, phép tắc chẳng còn gì. Con hầu đánh bạc với cung nữ, cung nữ lả lơi với thái giám... Tệ hại nhất là mấy cô gái trẻ, đang hao hức được vua vời. Mặt r ồng - Đức Vua - như một niềm khao khát. Không phải là thứ tình yêu, mà đó là sự vượt trội ở một khoảnh đất, va vào đâu cũng gặp đàn bà.

Đức vua được cung chi ều từ thuở lọt lòng, lên ngôi từ khi vắt mũi chưa sạch. Quy ền th ần thì nương tựa để nắm lấy những uy lực nhất thời. Vua thì lúc trẻ con, lúc người lớn; lúc tỏ ra là “đấng thiên tử”, lúc tại tùy hứng theo vui giận hằng ngày...

Thị Lộ thở dài... Nàng coi lại tên của hàng trăm cung nữ, gọi từng người đến thử xem họ học hành đến đâu. Đa phần họ không biết một chữ nhất bẻ đôi... Vào cung chỉ nhờ sắc đẹp, gọn ghẽ để coi... Nhưng ở chỗ cung vui, việc ít người nhiều, họ mau chóng thành người thạo việc. Và, vua đi đến đâu, họ như đám ru ồi, bám theo để làm vui, khi nào vua cáu giận, lại tản ra. Và, khi đêm tối trùm xuống, người nào lại thu về cái góc tẩm tối, u bu ồn của mình...

Với lòng mẫn cán, dễ mũi lòng, Thị Lộ thương họ lắm. Song nàng không bộc lộ. Làm nghề này, phải lấy “nghiêm” làm trọng, không học trò dễ nhòn...

Nguyễn Thị Lộ tâu vua, xin chia ra làm mấy loại. Loại chỉ cần học những phép khu xử, hầu hạ, biết phép tắc trong hoàng cung. Phần này, học nhanh và có thể dạy nhiều người một lúc... Một loại khác, là những cung

tần, tư dung, các bà phi thông minh, cần hiểu biết những lễ nhạc trong cung cấm, cần phải được chút ít chữ nghĩa, có thể hiểu được kinh truyện, nắm được sử sách nước nhà... Giỏi có thể giúp vua trong những buổi tối thích chuyên tâm và bách gia, chư tử... Người có năng khiếu có thể hầu hạ vua một tối chọn vở hay mà diễn, chọn khúc nhạc đẹp mà tấu, biết vùng đất nào có lễ hội đáng đến, đáng xem mà phủ dụ; chùa chiền nào có truyền thống mấy đời nay, kinh Phật nào nên đọc trước, sách văn nào nên dành thì giờ thưởng thức... Số người này, thường được cha mẹ ở nhà lo cho học từ trước, thì, đến khi vào học, mới có thể bồi bổ thêm được.

Nguyễn Thị Lộ bắt tay vào việc. Nàng sắp xếp, chọn phòng học, lựa người, lựa sách, khá công phu. Nàng thường hỏi chồng, Nguyễn Trãi sẵn sàng chỉ bảo cho nàng. Nàng hăng hái lắm.

Công việc rất có kết quả. Lớp con đòi nghe nàng nói, nàng thị phạm cách thưa gửi, có đưa cứ há hốc miệng ra mà nghe... Những bậc tư dung, chiêu nghi, đầu tư đến xin học... Nguyễn Thị Lộ hết lòng, đem những hiểu biết của mình ra truyền thụ cho họ. Nàng lại kích động lòng tự trọng, cách biết giữ giá trị của mình của đàn bà con gái, dù là gì đi chăng nữa, khiến đám người đẹp ở hoàng cung, đầu nao nức, hứng khởi, như nhận biết ra những đi đầu mới mẻ mà từ trước tới nay, chưa ai nói cho mình... Nàng được mọi người yêu mến thực sự...

Một bữa, vừa tan buổi học Thị Lộ thấy một ả hoàn, nấp sau một bụi mai, nín áo lại, nói gấp gáp:

- Lễ Nghi học sĩ, mời bà vào chỗ bà chúa con. Chủ của con có những lời muốn hỏi han.

- Chúa của người là ai vậy?

- Thưa, bà Ngọc Dao, người được vua đã từng sủng ái!

- Và bây giờ thì sao rồi?

- Dạ, bây giờ... Từ ngày bà có tin mừng, thì... Đức vua không đến nữa mà hiểm họa như thanh gươm đã kề vào cổ!

- Sao vậy?

- Xin bà cứ đến rồi sẽ biết.

Nguyễn Thị Lộ nhíu lông mày và quay gót, rẽ phải, qua những lối giả, tường đá và đi thẳng đến Phủ riêng của hoàng phi Ngô Thị Ngọc Dao.

Bà phi, thấy nàng đến, mừng lắm, tíu tíu mời vào phòng riêng, gọi thị nữ dâng trà. Chén trà ngon, Thị Lộ tỉnh táo hẳn, nàng hỏi:

- Hoàng phi gọi tôi đến đây, có đi đâu gì chỉ bảo?

- Đâu dám, tôi... tôi... tôi..., thấy nữ học sĩ là người am tường hiểu biết, Vương phi cũng nữ ở để đô đầu nể trọng, tôi tiếng được tuyển vào cung nhưng học hành chẳng được bao lâu!

Nhìn ra ngoài, trời đã đổ tối, Thị Lộ sốt ruột, sợ Nguyễn Trãi chờ lâu, liền thưa:

- Hoàng phi cứ nói, đi đâu gì có thể giúp được, tôi xin hết lòng!

- Xin học sĩ vào phía trong này!

Thị Lộ vào tận trong giường riêng của Ngô hoàng phi.

Phi nhìn trước nhìn sau rồi nói:

- Tôi nói đi đâu này, nếu ai biết, thì có khi liên lụy cả nhà, xin học sĩ giữ kín cho.

- Xin hoàng phi cứ nói.

- Đại học sĩ hẳn biết quan đại tư đồ Lê Ngân chứ!

- Vâng, ông ấy đang cầm quyền ở Nội Mật Viện, và ông ta có con gái hiện là Nguyên phi của triều đình!

- Quyên uy của họ bao trùm lên tất cả! Nguyên phi lại chưa có con, nên càng ganh ghét những người được trời đất ban phước lành cho.

- Tôi biết, thưa hoàng phi.

- Tôi được đảm ả hoàn, thị tỳ cậy cho hay Nguyên phi đang làm nhiều điếu để triệt hạ cái đám đàn bà đang sắp sửa sinh cho hoàng đế những đứa con, nhất là lại sinh được con trai.

- Hoàng phi cứ nói tiếp đi.

- Tôi đại quá!

- Sao lại đại.

- Việc nằm mơ thấy tiên đờng xuống đầu thai làm con hoàng đế, giá tôi cứ giấu kín đi thì tốt hơn. Nhẹ dạ, tôi nói ra để ai cũng biết, nên Nguyên phi lại càng thù tôi hơn bao giờ hết.

- Đã có hành động gì chưa?

- Có rồi, có rồi đấy! Cha tôi được đảm đầy tớ sẵn tin nơi điện thái giám cho hay, bảo tôi phải dè chừng. Một bữa, tôi được bát yến do Nguyên phi ban cho, tôi chợt nghĩ đến chuyện hãm thù, không ăn, cho con mèo quý ăn thử, nó liền lăn ra chết!

Nguyên Thị Lộ nhú lông mày lại:

- Nhẫn tâm đến thế ư?

- Quả có thế, tôi không dám nói sai, bây giờ sắp đến kỳ sinh nở, mà ở trong hoàng cung, tôi khó có thể mẹ tròn, con vuông, nên không biết làm thế nào. Lúc nào cũng nơm nớp thế này, sao cho an toàn được!

Nguyên Thị Lộ nghĩ ngợi một lát rồi nói:

- Sao hoàng phi không xin về bên ngoài mà ở có hơn không!



- Học sĩ không biết đấy! Luật lệ hoàng cung rất ngặt. Các hoàng phi sắp sinh nở chỉ được ở hoàng cung thôi, bao giờ mãn nguyệt khai hoa, thái giám so với đúng ngày Đức vua yêu, nhận là hoàng tử, lúc ấy thì ngôi phi mới tôn quý thêm được. Lê Nguyên phi đã thù ghét tôi, nay lại bỏ đi, thì có khác gì, chui đầu vào bẫy của họ...

Nguyễn Thị Lộ nhìn nét lo toan của người đàn bà có ngôi cao trong hoàng cung, được vua yêu một thuở không rời, còn thế, hưởng chi mình, trong lòng rất thương, muốn giúp đỡ. Nàng nói:

- Xin hoàng phi hết sức cẩn trọng, chờ cho sinh nở an toàn đã. Tôi nghe nói, phủ riêng của quan tướng bên ngoài ở ngoài thành, gần chùa Huy Văn, khi hoàng phi đây cũ, nên nói với quan tướng xin về đây, thật nhất cử lưỡng tiện.

- Sao lại nhất cử lưỡng tiện?

- Thì hoàng phi thường đi cầu tự ở đền Huy Văn và được ứng mộng đó thôi. Vậy thì khi đây cũ, ra đây gọi là làm lễ tạ ơn Thần Phật, lấy tên nhà chùa cho con, chẳng là đi đầu đích đáng sao, ai bắt bẻ nổi.

Ngô Hoàng phi mừng rỡ, vội chấp tay vái Nguyễn Thị Lộ, lòng đầy mến phục:

- Trời ơi, sao lòng dạ học sĩ sáng láng thế. Tôi thật mê muội lời khuyên vàng ngọc này thật vô cùng quý giá. Ông chỉ bảo này, tôi chẳng bao giờ dám quên.

Vương phi lúng túng như muốn tìm một thứ gì để tạ ơn, cuối cùng bà lấy một viên minh châu trong túi gấm ra nói:

- Buổi đầu sơ kiến, được học sĩ hết lòng chỉ dẫn, có chút quà, để học sĩ cầm lấy, nhớ cho buổi kỳ ngộ này.

Nguyễn Thị Lộ chần chừ. Ngô vương phi vội nói:

- Vật thử chẳng là bao! Đây là viên ngọc quý, một người làng chài đánh được con cá to, nhờ ông nội tôi chữa thuốc khỏi, đem đến tạ ơn. Cha tôi được trao lại, coi như là bảo ngọc. Khi tôi vào cung, người lại trao cho tôi, quý như một báu vật để yên bản mệnh.

Bấy giờ Thị Lộ mới chịu nhận, ra về

\*

Lê Ngân, đi lại trong phòng riêng, tỏ ý bồn chồn không yên. Đạo này bọn Nguyễn Cung, Đinh Thắng xa lánh hẳn ông. Bọn họ không đến nhà nữa. Lũ hoạn quan, thái giám này, thật đáng gờm. Chúng nó có hành động mờ ám gì, không ai hiểu nổi. Chúng nó ở gần vua, biết chiêu vua. Giỏi giang như Nguyễn Trãi mà được Thái Tổ mời về triều cũng bó tay. Kiệt hiệt, quyên uy như Lê Sát, cuối cùng cũng bị chui vào thông lọng của chúng, được tự tử ở nhà, mà vẫn coi như là ân sủng của Đức vua.

Lê Ngân vốn nhu nhược. Ngân chỉ biết cặm gươm xông pha trận mạc. Nhờ có sức khỏe, xông pha trăm trận, thành người từng trải. Ngân thật thà, bộc tuệch, bảo thế nào cũng ừ, cho thứ gì cũng lấy. Trước giặc, Ngân hung dữ như sư tử, nhưng trước vợ con, Ngân lại hiền lành, bảo gì cũng nghe. Con khóc, Ngân bổi rổi hẳn lên. Có lúc, làm đến đại thần mà vợ quát, Ngân vẫn giật mình. Vợ Ngân con nhà giàu, ruộng thẳng cánh cò bay, Ngân vốn trước ở rể nhà vợ, sau bố vợ khinh rẻ mới bỏ theo Thái Tổ Lê Lợi, đến khi thành đạt, bố vợ gọi về, dàn hòa, Ngân lại nghe, lại đem vợ theo. Vợ Ngân đẹp, sắc sảo. Ngân sợ, ít dám gần. Kỳ Lê Sát bị tội, bọn hoạn quan tâng bốc Ngân một tấc đến trời, lại đem một thiệp yêu của Sát, trẻ và đẹp, tâu vua ban cho Lê Ngân, Ngân tuy sợ vợ cũng nhận.

Ngân đem về giấu vợ, vẫn thường đem lui tới với thiệp yêu của Lê Sát cũ. Cô ả mới ngoài hai mươi tuổi, mơn mớn, tươi non, có đêm Ngân say đắm, lời lẽ suốt đêm không chán, ngủ muộn đến nỗi, tất tả vội vàng mới kịp vào Nội Mật Viện.

Vợ Ngân được con hầu nịnh mách, đến tận nơi thăm, dịu dàng, an ủi, người thiệp trẻ tướng Phu nhân quan tướng đại tư khấu là người rộng lượng. Cô ta đưa tiễn thật xa, niềm nở chị em không dứt.

Chẳng ngờ, Phu nhân cho gia nhân đón ở chợ, gây sự, đánh một trận thật đau, lại lấy giày cứ nhè vào mặt đánh đến sưng tấy lên. Mặt khác, lại truy hỏi Lê Ngân, cấm không được lại vãng đến nhà người thiếp của Lê Sát cũ nữa.

Trần Thị, vốn là thiếp yêu của Lê Sát, bây giờ sang với Lê Ngân, vai vế đã kém, Lê Ngân lại nhát nhúa, không đường hoàng như Sát, bên ngoài chịu ép một bề, trong bụng rất chán ghét Ngân, kể đến bị trận đòn giữa chợ, càng bức bối, trần trọc khóc lóc mấy đêm không ngủ. Trần Thị vẫn tưởng nhớ Lê Sát, bèn nghĩ cách báo thù cho chồng. Trần Thị trước đây vốn quen biết Nguyễn Cung, li hôn sai một con đòi thân tín, cầm thư riêng vào nội điện tố cáo nhà Lê Ngân, thờ Phật, nuôi phù thủy trong nhà, dùng hình nhân yểm bùa vua và các hoàng hậu đang có tin mừng, sợ họ tranh mất ngôi báu, đáng lý phải thuộc về phúc phận của con gái mình.

Nguyễn Cung được thư của Trần Thị, mừng lắm, tức tốc đến ngay nhà Lương Đăng để bàn tính công việc. Đăng xem thư cùng Nguyễn Cung lên kiệu vào cung ngay.

Thái Tôn đang ở trong cung điện một mình. Từ ngày gặp mặt Thị Lộ, chồn vờn mà chưa ôm ấp được, nhà vua vẫn còn tức bực lắm. Kịp đến, vua phong cho Thị Lộ làm Lễ Nghi học sĩ, nàng chỉ mãi mê về công việc dạy dỗ cung tần, mỹ nữ, mà chưa một lần chịu đến hầu hạ Đức vua...

Thái Tôn cảm thấy ở người đàn bà này, có sự kiêu kỳ khắc hẳn đám vương phi, cung nữ, lại có sự yếu mềm của bất kể một người đẹp nào. Người này có học, biết mình, biết người, biết kìm giữ ham muốn... Nàng thật khó hiểu.

Lương Đăng và Nguyễn Cung đến, quỳ trước mặt:

- Tâu Thánh thượng, có việc quan trọng, xin Ngài liệu định.

- Điếu gì vậy?

- Lê Ngân phạm thượng, dám thờ Phật Bà Quan Âm trong nhà, nuôi phù thủy, cô đồng để quy yển rũ những kẻ mê tín...

- Những cái đó thì phạm thượng nổi gì. - Thái Tôn gắt.

- Dạ, dạ, việc phạm thượng thần sợ hãi không dám tâu!

- Thì mà cứ nói đi!

- Dạ, dạ... Lê Ngân viết tên Đức Vua và các Phi tần đang có thai, dùng phù thủy yểm trấn, để mong hãm hại...

Thái Tôn cúi kính:

- Thằng giặc già ấy láo đến thế ư! Truyền võ sĩ đến nhà áp đảo xem hư thực ra sao!

Lương Đăng, Nguyễn Cung chỉ chờ có thế. Chúng gọi thêm Đỗ Đại, Đinh Thắng và năm người võ sĩ có hạng, tức tốc theo Vua, lên ngựa, thẳng đến nhà quan đại tư khấu.

Lê Ngân đang ngồi ở nhà. Đám đèn cốt ở trong điện riêng vẫn đang mê đắm trong hương khói. Tên phù thủy vẫn khoa chân múa tay, bắt quyết, hét la soi những tàn hương chữ “cấp cấp như luật linh” lên những hình nhân bằng mã bé nhỏ, phía sau có đề đích danh tên Đức Vua là Lê Nguyên Long, tư dung là Ngô Thị Ngọc Dao, thân phi là Nguyễn Thị Anh...

Võ sĩ ập đến, quát:

- Mọi người ngồi im, nghe lệnh chỉ!

Bọn phù thủy, cô đèn trở tay không kịp, đều bị bắt gọn. Lê Ngân và bọn quan hầu, phu nhân và tỳ nữ đều phủ phục trong sân. Bọn võ sĩ vẫn tiếp tục lục soát. Vua đứng trước mặt hấn nói:

- Lê Ngân, ta quý trọng người thế nào, trao cả quyền binh trong triều đình vào tay người. Sao người lại định hãm hại ta!

Lê Ngân ú ớ tâu:

- Thần tội đáng chết, nhưng chưa biết tội như thế nào. Xin Thánh thượng chỉ bảo!

Vua quát:

- Thôi, đừng vờ vĩnh nữa! Người muốn ng ồi lên ngai vàng phải không? Lê Sát trước đây đã làm tấm gương mà người không chịu soi vào hay sao? Nói đã bị treo cổ tại nhà r ồi đấy!

- Thần vẫn chưa biết tội gì!

- Nhân chứng!

Bọn Nguyễn Cung dẫn người vợ lẽ Lê Sát, được ban cho Lê Ngân ra... Lê Ngân ấp úng, mặt tái nhợt đập đầu c òm cộp trước thềm gạch tâu lên, sau khi trút bỏ cả mũ áo:

- Trước đây, thần từng theo Thái Tổ khởi nghĩa ở Lam Sơn, lúc nào cũng ở bên mình tiên đế, nằm gai nếm mật, chia sẻ trọng trách. Ân huệ Thái Tổ ban, đời con cháu thần mãi mãi còn ghi nhớ. Nay, tuổi già, nhiều bệnh, nghe thầy bói nói: trong nhà thần ở, vốn trước là miếu thờ Phật, vì ô uế mà sinh ra yêu quái, tai ương, nên phải mời pháp sư trừ bỏ tà ma đi, để thờ Phật lại. Việc chỉ có thế! Trần Thị, vợ cũ của Lê Sát mà thần vừa được ban, có thù với thần, cùng bọn nô gia ương ngạnh bày đặt, nếu Đức vua nghe chúng thì thật oan cho thần lắm!

Nguyễn Cung quát:

- Tội người không chỉ có thế.

Vua s ầm mặt hỏi Nguyễn Cung:

- Những thứ con đàn bà này nói, có tìm thấy không?

Trong lúc lộn xộn, vợ Lê Ngân đã nhanh nhẹn, lấy mấy hình nhân yếm bùa xé nát ra cả, chỉ còn mấy xác giấy. Vua cho gí vào mặt Lê Ngân:

- Những thứ gì đây! Hình nhân nào đây!

- Dạ, mấy thứ đàn bà, con ở, họ làm gì với nhau, thần nào có biết.

- Hừm, người còn cãi lại nhãi nhãi! Làm đến chức tể tướng mà dám đàn bà, con ở, gia nô trong nhà bảo không nổi, muốn làm gì thì làm, thì tài cán của người ra sao.

Lê Ngân lại lạy một hồi nữa, nước mắt đầy mặt, tâu:

- Thân nay già yếu, gân sức mệt mỏi, được Hoàng thượng trao quyền, biết khó kham nổi! Nay sự việc đã thế này, xin Thánh thượng thương tình cho về quê cày cấy như thuở hàn vi, xin Thánh thượng nghĩ lại cho.

Vua không nghe, lừa tất cả đám có tội vào ngục. Đinh Thảng nói nhỏ với Lương Đăng:

- Thằng này hèn hơn Lê Sát, Sát còn dám nói mấy câu bướng bỉnh, còn Ngân chỉ một mực khóc lóc kêu van. Thân đánh dư trăm trận, làm đến chức tể tướng mà chẳng còn khí phách nào!

Lương Đăng mặt vẫn lạnh như tiền, không nói năng gì cả.

Hình quan thể theo ý vua, lại được bọn Đăng, Cung dặn dò, quy Ngân vào tội, bắt tự tử ở nhà như Lê Sát, lại giáng con gái Ngân từ Huệ Phi xuống tư dung, bắt bọn phù thủy đồng cốt, đưa đem đi đày, đưa dọn cút ở chuồng voi.

Vua được tin Nguyễn Thần Phi sinh con trai, mừng lắm. Đặt tên là Bang Cơ. Bọn Trịnh Khả, Lương Đăng đón được ý vua đang ghét Dương hậu, nên theo chuyện đồn ky của bà... Thái Tôn bèn truất ngôi Thái Tử của Nghi Dân đem phong cho con trai mới đẻ... Nghi Dân bị đưa ra biên trấn làm Lạng Sơn vương. Khả và Đăng lại đi ầu hết vây cánh của Nghi Dân đi nhậm chức ở nơi đất xa, cho tiệt bè cánh chống đối... mọi binh quyền đều nằm gọn trong tay mấy tên hoạn quan và Thái giám...

Đám quan văn xớn xác không ai dám đàn hặc gì cả. Nguyễn Trãi hàng ngày đến Nội Mật Viện hoặc chầu vua, về nhà chỉ thở dài.

Dân gian trong đẽ thành có câu về rằng:

Một sớm làm quan tẽ,

Đến mai treo cổ r ấ...

Dinh phủ cỏ hoang mọc

Ch ần cáo hay tới lui...

Giết tươi hai bố vợ,

Hoàng hậu thành tôi đòi

Phế trưởng r ấ lập thứ

Tr ần gian đã mấy người...

Mấy đứa trẻ con nghe được, nghêu ngao hát, đ ầu được bọn h ầu cận tâu về Trịnh Khả, Lương Đ ảng cho bọn gia nhân thân tín bắt cóc về tra hỏi, chúng không chịu nói, có đứa bị đánh què lê, có đứa bị vả gãy hết cả hàm răng...

Nguyễn Tr ấ biết cả, có buổi ông cáo ốm, không vào ch ầu.

\*

Thị Lộ dạo này hơi bực mình về Nguyễn Tr ấ, mặt ông lúc nào cũng ỉu xìu.

Lúc chưa lấy được Nguyễn Tr ấ, nghĩ đến ông, nàng đ ầu thấy ông ở tít trên t ầng cao, như th ần, như thánh.

Còn bây giờ thì ông cũng trẻ con, cũng t ầm thường như bất cứ ai.

Một buổi nàng về muộn. Ông sai đ ầy t ớ cất hết cơm canh, không cho nàng ăn.

Thị Lộ vào đến phòng riêng, ông cũng không thèm đến. Ông ghen. Tất nhiên, khi nàng gọi người hầu đến thì vẫn có cơm ngon, thức ăn nóng sốt. Thị Lộ thích ăn cá phủ Tây Hồ, nhất là cá chép tháng tám, béo đến nỗi vẩy ngấn lên những màu vàng...

Nguyễn Thị Lộ thản nhiên ngồi ăn cơm một mình. Nàng lại thấy vui vui.

Nàng tin rằng Nguyễn sẽ nhớ nàng, mà đến. Và Nguyễn đến thật.

Nguyễn tự cảm thấy mình đối xử với nàng hơi sỗ sàng, nên rụt rè, cứ đi lại bên cửa không dám vào. Nàng nghe nhận rõ bước chân của Nguyễn, song vừa tức, vừa thương cũng chẳng thèm gọi, mời. Nguyễn ghen. Nguyễn Trãi ghen thật sự. Chỉ cần nàng mê mải việc ở trong cung, Nguyễn dấy lên những nghi ngờ, bực bội...

Đêm hôm ấy, Nguyễn Trãi không đến với nàng. Nằm một mình, trăn trở mãi, nàng cũng thiếp đi. Sáng sớm, Thị Lộ dậy, nàng vẫn tức bực lắm, song nghĩ thương cái “ông già thất thế”, nàng lại đến phòng văn của Nguyễn Trãi.

Giữ nét mặt bình thản như không có chuyện gì đêm qua, trước mặt con hầu, đầy tớ, nàng dịu dàng chào:

- Chào tướng công. Đêm qua Người có ngủ ngon không.

Nguyễn Trãi đang đắm mình vào trang sách, ngẩng lên:

- Kìa chào nàng! Vào đây! Vào đây!

Nguyễn Trãi cố làm ra vẻ thanh thản như mọi buổi sáng, nhưng Thị Lộ biết ông vẫn còn giận nàng lắm. Khi Lộ bước vào phòng riêng, khác hẳn mọi ngày, ông không đuổi đám đầy tớ ra, mà tiếp nàng như một người khách.

Rất lễ độ, Thị Lộ ngồi xuống chiếu.



Nguyễn Trãi hỏi trống không:

- Công việc của nàng như thế nào?
- Vẫn như mọi bữa!
- Sao lại như mọi bữa! Nàng đối ta phải không?

Thị Lộ vẫn lặng thinh.

Nguyễn Trãi đầu dụi:

- Sao, hôm qua ta thấy, tướng Ngô Tử vào nói với ta chính Nàng bày cách cho hoàng phi Ngô Thị Ngọc Dao ra ngoài hoàng thành, nương tựa bố mẹ để mẹ tròn con vuông... Ông ấy báo cho biết, hoàng tử của Đức Vua, kháu khỉnh, đỉnh ngộ lắm. Trông ông ta rất vui vẻ. Ông ấy đem quà biếu cho Nàng đây, ta còn giữ lại chờ Nàng về. Nhưng hôm qua, thì Nàng lại về quá muộn.

- Và tướng công đã ghen, không thèm hỏi han đến em...

Nguyễn Trãi không đáp, chỉ bảo đám đầy tớ:

- Thôi, cho chúng mày lui, để tao nói chuyện với bà!

Khi lũ đầy tớ lui ra cả, thì Nguyễn kéo tay nàng lại và ôm vào trong lòng nói:

- Nàng, nàng, Thị Lộ ơi, nàng làm ta khổ quá. Suốt đêm qua ta không sao chợp mắt được.

- Tướng công giận em chứ gì?

Nguyễn Trãi gật đầu, nhưng khẽ nói:

- Ta nhớ em, ta ghen. Ta bực, sau đó ta lại nhớ ra rằng, ta vợ vẫn quá, em bỏ quá cho ta. Em nhé.

Thị Lộ mềm lòng, mặc ông ôm ấp. Ông ngả nàng trên sập và yêu nàng với cơn thèm muốn tột độ. Thị Lộ chi cầu ông. Nàng thấy ông vẫn còn khỏe lắm.

Khi ngồi lại bàn trà, Thị Lộ mới thấy ông trở lại cốt cách xưa, ung dung phong độ. Ông chi cầu, ông nói năng hòa nhã. Ông hơi rụt rè, khi ướm hỏi:

- Ta mới làm được mấy bài thơ. Nàng nghe nhé. Có gì chữa giúp cho ta.

Thị Lộ sửa sang xiêm áo xong, khẽ nói:

- Xin tướng công cho nghe.

Nguyễn Trãi đọc liền một lúc mấy bài Mạn thuật:

Có mộng tự nhiên có cây

Việc làm vắng ắt ắt còn chầy

Thủy chung mấy vật đầu nhờ chúa

Động tĩnh nào ai chẳng có thây

Hỷ nộ, cương nhu tuy đã có

Nghĩa nhân lễ trí mưa cho khuây

Hay văn hay võ thì dùng đến

Chẳng đã khôn ngay, khéo đây.

Án tuyệt mười thu uổng đọc thư

Kẻ còn lọt đọt, chữ Tương Như

Nước non kẻ khắp quê Hà Hữu

Sự nghiệp nhà khoe phú Tử Hư

Con mắt xanh, đầu dễ bạc

Lung khôn uốn, lộc nên từ...

Ai ai đầu đã bằng câu hết,

Nước chẳng còn có Sử Ngư...

Đứng đỉnh chiêu hôm dặt tay

Trông thế giới phút chim bay

Non cao, non thấp mây thuộc

Cây cứng cây mềm gió hay

Nước mấy trăm thu còn vậy

Nguyệt bao nhiêu kiếp nhẫn này

Ngoài chưng mọi chốn đầu thông hết

Bui một lòng người, cực hiểm thay!

Nhấp một ngụm trà ngon, Nguyễn Trãi hũ hộp nói:

- Nàng thấy thế nào?

- Tướng công đang có nhiều nỗi niềm riêng. Và đang chán cảnh triêu đình!

- Nàng tinh lắm!

- Cả ba bài thơ đều hay. Bài thứ nhất buồn, bài thứ hai buồn, nhưng không nản, vẫn còn tin những điều tốt ở đời. Bài thứ ba hơn cả. Buồn kín đáo, khí phách, mà cũng chua chát...

Nguyễn Trãi khen:

- Nàng bình hay quá, rất thành thật. Tim ruột của ta thế nào, nàng nhìn rõ cả mà, giấu nàng làm sao được.

Chưa bao giờ Nguyễn Trãi thấy Thị Lộ đẹp đến thế. Nàng đẹp lộng lẫy. Đẹp khác thường. Ông lại ôm lấy nàng, định yêu thêm nàng một lần nữa. Nhưng nàng gạt tay ông ra, nghiêm nghị nói:

- Đừng tướng công, phải giữ sức khoẻ. Hôm nay là ngày tướng công phải chầu vua trong nội điện kia mà!

Nguyễn Trãi thở dài:

- Ta cho người vào cáo ốm với Trịnh Khả rồi. Bọn thái giám hoạn quan ấy có bàn gì đến việc nước đâu. Cả ngày chỉ nghe chúng chuyển đổi người này ra ngoài biên trấn, người kia về lại triều đình. Chúng đang xóc lại những đại thần nắm các trọng trách. Quân Ngự Lâm, thị vệ thay đổi hàng loạt chỉ huy. Hành khiển ở Nội Mật viện thay một phần ba rồi. Nay mai còn thay nữa. Bọn Lê Khán, Lê Khắc Hải, Lê Thảo tay chân cũ của Lê Sát đâu phải đẩy ra Viễn Châu. Vu cho Cảnh Xước ăn của đút 20 lượng bạc bắt bãi chức làm dân, rồi Xước khéo nịnh chịu theo Trịnh Khả lại được phong làm Hàn lâm viện thị giảng ngự tiền học sinh cục phó. Trần Phong xiêm giáo, ai cũng ghét lại được làm Hữu hình viện đại phu... Thế sự rồi còn quay cuồnng chưa biết đi tới đâu...

Và Nguyễn Trãi buồn rười rượi xuống. Ông thổ lộ hết sức chân tình:

- Nàng yêu ta, nàng thương ta nhé! Ta muốn về Côn Sơn quá. Ở đó phong cảnh đẹp, an nhàn, muốn đi chơi đâu thì đi, tâm hồn thơ thới. Nàng chưa đến, chưa biết đâu. Rồi nàng sẽ vui ở đấy... Ta muốn đem nàng về Côn Sơn? Nàng ưng chứ?

Nguyễn Thị Lộ vẫn nín thinh không nói!

# NGANG TRÁI PHỦ TÂY HỒ

Ngô Văn Phú  
[dtv-ebook.com](http://dtv-ebook.com)

## Ngang Trái Phủ Tây Hồ - Chương 13

13

Nguyễn Trãi rất chu đáo. Ông xây cho bố vợ một ngôi nhà khá đẹp bên cạnh phủ Tây Hồ. Một buồng giữa rất đẹp, ông đỡ có thể dạy học trò. Ông Trãi mượn một người hầu gái dịu dàng, nết na có học để ông đỡ sai phái. Mười hai tên gia nô tin cẩn của ông, được ông giao cho đến trông coi vườn tược, hầu hạ... Ông đỡ rất hài lòng. Ông dạy học rất hào hứng, và những buổi học trò nghỉ, ông không đem theo người hầu, chỉ gọi một mình người học trò yêu, đến nhà mấy ông Cử, ông Nghè, bạn cũ hiên đạt, để ngâm vịnh. Ông đã chép được nhiều bài văn, bài thơ hay để đến đó cùng phẩm bình.

Nguyễn Thị Lộ hàng ngày vẫn vào hoàng thành dạy cung nữ!

Thái Tôn, dù đã bắt tay thực sự vào triều chính, song, như một ma lực nào rất mờ hồ, ràng buộc ông vua trẻ này với người đẹp, mà có lúc, buột miệng nói với lũ người hầu:

- Thế gian này có một người đẹp thì thằng già Nguyễn Trãi cướp của ta mất rồi.

Một bữa, đang vui, Đinh Thảng hỏi vua:

- Bệ hạ cho con gái thế nào là đẹp?

Thái Tôn trả lời ngay:

- Mặt đẹp, ngực đẹp, chân tay đẹp và mông đẹp!

Thảng nói:

- Đó mới là cái đẹp trời ban.

Vua đang say, bá cố Đinh Thăng nói:

- Mà giỏi, mà biết ta cần ai, thích ai... Nhưng mà nói ra, tao sẽ beng đầu mà!

Đinh Thăng lạnh hết sống lưng, vội tâu:

- Thần biết cái đi đầu phải chôn chặt đáy lòng chứ!

Vua đang say, cười ha hả:

- Hôm nay ta mới hiểu mi! Mi đừng nhìn ta như bọn Lương Đăng, Nguyễn Cung, Tạ Thanh này nhé! Chao ơi, bọn thái giám chúng bay quá lắm! Chúng bay không có đàn bà, rồi thì giờ hay nghĩ lắm trò quỷ quyết, xảo trá. Liệu hồn đấy, không ta chém tất, chém tất!

Lương Đăng tùm tùm, Nguyễn Cung sầm mặt, vục đầu vào bát yến sào. Tạ Thanh đưa mắt cho Đinh Thăng biết rằng y đã đi quá xa, qua mặt những kẻ đang ngổn trên đầu y. Tuy nhiên, chúng đầu hô câu vạn tuế, và nói những đi đầu xu nịnh rất lộ liễu. Tạ Thanh nhìn vua hơn ai hết, nói:

- Vua có cái bọn thái giám không có, cho nên Đức vua phải nói cho bọn thần nghe thứ khoái cảm mà Ngài được hưởng.

Lương Đăng biết Tạ Thanh quá lời, vội đứng lên cầm chén rượu thưa:

- Thần Lương Đăng, thơ phú làng nhàng, xin dâng lên Đức Vua một bài thơ nói về cuộc vua tôi chan hòa bữa nay...

- Đọc đi, đọc đi... Thái Tôn gào lên.

Lương Đăng đọc:

Hoa tận núi cao. Người muốn hái,

Cheo leo vách đá dựng như thành,

Rừng sâu, hoa thắm càng thêm thắm

Tầng tầng đá dựng vẫn chên vênh

Vua nói:

- Lương Đăng đọc lại đi.

Đăng đọc thêm một lần nữa. Vua như tỉnh rượu, gạn hỏi, bổ bã:

- Nay Đăng, người cũng biết đi đâu ta đang khao khát hả?!

- Tâu bệ hạ, thần phải biết, những đi đâu chủ cần.

- Người có thể giúp ta hái hoa được chăng?

- Xin để còn lựa xem thế nào đã...

\*

Một bữa. Nguyễn Thị Lộ vừa bước vào hoàng thành có hai thị nữ ra chắn ngang đường nói:

- Thưa Lễ nghi học sĩ, Đức vua có lệnh mời Bà!

- Sao, ta đang có việc kia mà?

- Thưa, đây là lệnh chỉ!

Nguyễn Thị Lộ cau mày, nghĩ một chút:

- Vậy hả, thì đi...

Thị Lộ bước vào nội điện. Thái Tôn ân cần ra đón tận bên cổng.

Vua nói:

- Lễ nghi học sĩ mê đắm cung nữ hơn mọi thứ trong hoàng thành, đến ta, muốn mời nàng, mà cũng chẳng được lưu ý.

- Bệ hạ dạy quá lời. Thần thiếp đâu dám thế!

- Nói vui thôi, mời học sĩ vào đây!

Vua ân cần hơn mọi lần. Thị Lộ vẫn giữ lễ. Vua đuổi hết thị nữ. Thị Lộ ngạc nhiên hỏi:

- Sao thần thiếp đến, Đức Vua cứ gây hoài nghi cho mọi người.

Thái Tôn đáp không chần chừ:

- Ta làm vua từ bé, thích gì được nấy, nàng không biết hay sao?

Thị Lộ nhú lông mày, ngời lặng im, không nói nữa!

Vua hờn nhiên tự rót trà mời người đẹp. Thị Lộ đặt tay lên đùi, dáng thật nghiêm trang.

Thái Tôn bật cười:

- Đức Vua cười gì vậy!

- Ta cười đàn bà hay có thói giữ gìn quá đáng. Nàng thấy đấy, ta đã nói, nếu ta thích nàng, ta có thể cướp được nàng từ tay quan Hàn lâm thừa chỉ kia mà, thậm chí ta có thể bày đặt ra tội lỗi mà loại trừ kẻ làm vương đường ta đi...

Thị Lộ chỉ cười không nói gì cả.

Thái Tôn nói:

- Nhưng ta trọng nàng. Ta trọng quan Hàn lâm viện thừa chỉ! Ta không muốn như thế.

Một chút gì đó, Thị Lộ tỏ vẻ cảm mến ông vua trẻ, kém mình đến mấy tuổi này!

Vua nói:



- Bữa nọ nghe nàng khuyên, ta về mới đọc kỹ thêm thơ Đường, quả có hay thật.

- Bệ hạ thích những nhà thơ nào? Lý Bạch, Đỗ Phủ, Bạch Cư Dị, Vương Duy, Trần Tử Ngang, Thôi Hiệu...?

- Những ông ấy đều hay cả. Nhưng ta chỉ thích một nhà thơ.

- Ai vậy.

- Lý Thương Ẩn.

Nguyễn Thị Lộ hơi ngạc nhiên. Nhà vua quả là người thông tuệ, minh mẫn, tính khí khác đời. Lý Thương Ẩn là nhà thơ lớn thời Văn Đường. Thơ ông khác hẳn những nhà thơ nổi tiếng trước ông. Nàng hỏi:

(có vẻ như thiếu câu hỏi trong bản in)

- Ta chỉ thích hai bài thôi.

Vua đọc:

Vô đề

Nổi nghiệp tiên nhân, thuộc một kinh.

Chẳng ngờ bước tới áng công danh

Cảm ơn, nữ phụ muôn đời chúa,

Phải lụy vì chưng một chữ tình.

Láng giềng, khao khát áng mây bạc,

Khách khứa, nương nhờ dải núi xanh

Còn đâu phút vui vầy suốt cũ

Lòng thơ nghìn dặm nguyệt ba canh...

Giọng vua trong và trẻ. Lại vì lòng đang xúc động trước vẻ đẹp của người ng ấ trước mặt, lòng chân thành như một nho sĩ nghèo, nghe thật hay. Nguyễn Thị Lộ có một chút mềm lòng, không khó chịu như thường vẫn ng ấ trước mặt vua. Nàng khen rất thực lòng:

- Bài thơ bệ hạ khen hay thật đích đáng. Lý Thương Ẩn không nói thể sự, không nói v ề rượu, mà chỉ nói thứ khao khát v ề tình yêu tụt đáy lòng mình. Th ần thiếp cũng thích ông này lắm.

Vua nói:

- Nàng hiểu thơ sành lắm. Dịch thử cho ta nghe đi!

Thị Lộ c ầm bài thơ lên suy nghĩ. Vua trọng sự yên lặng tập trung của người đẹp, đứng dậy, đi ra phía ngoài đứng chờ. Rất lâu sau, vua mới trở vào:

Vua thân mật hỏi:

- Thế nào, học sĩ dịch xong chưa?

- Dạ xong.

- Đọc cho ta nghe nào.

Nguyễn Thị Lộ c ầm tờ giấy hoa tiên lên ngang mày, cất giọng đọc:

Không đ ề

Khó gặp nhau r ấ, lại khó xa

Gió không còn sức, đ ể tàn hoa

Tầm xuân đến thác, tơ còn cuốn

Nến lụi tro r ấ, lệ vẫn sa

Gương sớm bu òn soi thương tóc bạc

Thơ khuya thắm nổi ánh trăng tà

B òng lai đường đến đâu xa mấy

Nhỡ cánh chim xanh hãy giúp ta!

Vua khen:

- Nàng dịch nhanh mà hay thật. Ta còn thích bài này nữa.

- Tâu cũng của Lý Thương Ẩn?

- Đúng vậy. Ta đọc, nàng lại dịch nhé:

Mã ngòi

Hải ngoại đ òo vãn cánh cửu châu

Tha sinh vị bốc, thử sinh lưu

Không vãn hồ lữ minh tiêu tức

Vô phục kê nhân báo hiệu trừ.

Thử nhật, lục quân đ òng trú mã,

Đương thời, thất tịch tiêu khiên ngư.

Như hà tứ kỷ vi thiên tử

Bất cập Lư Gia hữu mạc s ù.

Nguyễn Thị Lộ cười:

- Tâu, dịch thơ đâu phải đọc xong là dịch ngay được. Vả lại, có thích, có say bài thơ ấy thì dịch mới hay được.

- Thôi, đừng nên thế, nàng là học sĩ kia mà, hãy dịch ta nghe.

Thị Lộ vâng lời, cầm bút. Lần này, vua không ra phía cửa đứng nữa, mà đứng lui ở phía sau nàng im lặng như một thằng hèn. Rất miễn tiện, Thị Lộ đọc vài lần, cầm bút dịch ngay. Nàng viết chữ nôm khá đẹp:

Gò Mã ngôi

Chín châu ngoài bể có nghe đờn

Lỡ phận kiếp nao cũng chuốc buồn

Trướng hồ chẳng nghe, quân giục mõ.

Điện chầu, quạnh vắng, thè mời không.

Bữa nao, tướng sĩ, dừng chân ngựa,

Thất tịch, sao Ngưu, ngấm lạnh lòng.

Dư bốn mươi năm ngôi thánh chúa,

Đọc chuyện chàng Lư, luống sượng sùng!

Vua rót rượu ngon, đưa tận tay:

- Nàng dịch hay lắm, hay lắm. Ta giữ những bản này để ngâm nga. Nàng hãy uống cùng ta vài chén rượu.

Thị Lộ vâng lời uống cạn. Vua cũng uống, vua bỗng bối rối, tay vua vầy vầy, rồi cầm chặt lấy chén rượu, mặt cúi xuống bàn:

- Nàng tài hoa quá! Tài hoa quá! Ta thèm có một người luôn luôn ở bên cạnh được như nàng.

Và vua, không dừng được nữa ôm chầm lấy Thị Lộ, lùa tay vào ngực tròn đầy của nàng.

Thị Lộ sợ hãi, cúi mình xuống cưỡng lại. Vua càng khao khát ôm chặt lấy nàng. Mùi thơm của da thịt một thanh niên hào hoa, cái cuồng nhiệt chân tình, vẻ đẹp thanh tú của một chàng trai vừa lớn dậy, khiến Thị Lộ muốn cưỡng cũng không cưỡng nổi. Vua thì thào bên tai Thị Lộ:

- Ta muốn, ta muốn nàng là Dương Quý Phi của ta. Và vua diu Thị Lộ về giường ngủ. Thị Lộ miệng luôn nói:

- Đừng đừng, tâu Thánh thượng!

Nhưng chân nàng thì vẫn cứ chiều theo ý của Thái Tôn. Cuộc tình đầy hào hứng, thơm tho. Lần đầu tiên Thị Lộ biết chiếc giường vua êm ái, quyến rũ đến nhường nào. Nàng ôm chặt lấy vua, dâng hiến...

Từ buổi gặp vua, Thị Lộ như người nửa mê nửa tỉnh. Vua cho Lộ nhiều thứ quý giá. Châu, ngọc chẳng tiếc gì. Vua mê da thịt nàng. Vua nhớ tiếng nói của nàng. Từ khi chung đụng với nàng, vua quên hết cung tần, mỹ nữ... Vua thích ở trong hoàng cung hơn là coi buổi chiều. Vua thích nghe giọng nàng ngâm thơ, thích nhìn nàng cầm hoa quả, ngắm lâu hơn một lúc rồi mới ăn...

Vua gặp nàng trong mơ. Vua lớn võn có ý nghĩ tuyển nàng về cung và trọng nàng như Dương Quý Phi mà Đường Minh Hoàng, yêu đắm đuối.

Nguyễn Thị Lộ thì dùng dằng, nửa yêu vua, nửa yêu Nguyễn Trãi. Vua càng say, đắm đuối nàng hơn. Còn, Nguyễn Trãi thì lúc nào cũng chùng mịch, yêu cũng giữ gìn kín đáo, đến nỗi vợ con, hầu thiếp, gia thân, vệ sĩ, đầy tớ cũng không hề biết.

Khi chỉ có hai người, ông già ngót nghét sáu mươi này cũng càng nhiệt, mê đắm như tuổi hai mươi. Có lúc ông hưởng cái đặc ân trời cho hơi quá, khiến cho người ban thưởng khó chịu và bực mình. Khốn một nỗi, da thịt của ông nhẽo nhợt mất rồi, những nốt ruồi đã hiện trên da mặt ông. Đôi mắt tinh anh chẳng còn sáng long lanh như thuở ngày viết cáo Bình Ngô nữa... Ông hay thở dài. Thị Lộ đẹp quá! Nàng thu hút hồn ông, nhưng nhiều lúc ông cảm thấy người đẹp không phải của mình.

Song ông vẫn yêu nàng hơn tất cả thế giới. Nàng biết đi đâu đấy. Danh vọng của ông lại quá lớn, thậm chí còn hơn cả vua. Ông tuy chẳng cần quyền binh nhưng trong nhà tập nập vào ra, mà toàn những danh nhân, đại thần cả.

Học trò đã làm quan to ở trong triều còn quẩn quít với ông cả ngày. Công trình Dự Địa Chí do Viện Hàn lâm soạn thảo đang đến lúc dâng trình lên vua, nên các bậc tước nhỏ, thường đến làm việc với ông từ buổi sáng... Tòa Đô Ngự Sử, bên Hình sự, bên Nội Mật viện chỗ nào chẳng có bạn bè của ông... Đám văn thần coi ông như thầy, ông không làm vua mà chân rất ở khắp mọi nơi. Chỉ có đám quốc thích, hoàng thân, võ quan, quan hoạn là ít lui tới nhà ông mà thôi.

Chỉ khi đêm phủ xuống Nguyễn Trãi mới có thời giờ tìm đến với Thị Lộ. Có đêm, ông cũng còn mãi phân phát ân huệ cho những tì thiếp trẻ khác. Ông như một cây trấu quả, mà ai muốn níu vào hái cũng được. Nhiều khi, Thị Lộ cũng buồn. Ngay khi còn chưa là vợ Nguyễn Trãi, nàng cảm thấy ông là của nàng tất cả. Nhưng khi đã là vợ ông rồi, thì nàng chỉ còn cái phần bé nhỏ của hàng chục hàng trăm bổng lộc mà Nguyễn Trãi ban phát hàng ngày. Khi giữ vẹn sự trinh tiết cho Nguyễn Trãi, Nguyễn Thị Lộ vẫn yêu ông, quý ông, trọng ông.

Nhưng khi thân thể mơn mớn, nửa trẻ con, nửa trai tráng, ngây thơ, ham hố, khùng dại của Thái Tôn đụng chạm được đến da thịt nàng thì mọi ý nghĩ đảo lộn tất cả.

Những ngày hôm sau, Thị Lộ thường về muộn. Chiều nào, trước khi dậy lễ nghi cho cung nữ xong. Đức vua đi đâu nàng vào hầu. Nàng chẳng bao giờ cưỡng lệnh.

Nguyễn Trãi buồn lắm. Một nỗi buồn dai dẳng, sâu xa, thầm kín. Một đời ông, sự nghiệp lớn đã xong. Mà những thân toán ngày xưa ông để đâu mất cả... Ông vẫn sống theo những tình cảm nhân hậu và cảm tính. Nguyễn Trãi, bây giờ mới thấm, hoá ra, ông vẫn luôn luôn là một con người tình cảm. Và, những lúc ông sống theo tình cảm, thường là hỏng việc...

Ông đang có một cuộc sống bình lặng ở quê xa vắng, nơi ấy hầu như chẳng có gì đáng kể. Đây đó đi lại rộn rịp, nhà cỏ, nhà lều muốn ngửi đâu thì ngửi. Ngắm trăng bên suối, uống rượu ở đình Bàn Cờ, đàm đạo về kinh kệ với sư, uống trà sớm với người yêu núi... vậy mà, chỉ một lời thỉnh cầu của Lê Lợi, ông đã vội về triều, tưởng như nhà vua tới lúc lâm chung đã nghĩ lại, hối hận về những việc làm thừa mình còn sống.

Thì ra, nếu đánh bạn với nhau, chỉ là ngang tấc, ngang cánh, bạn với vua, với người hơn mình, thường là muốn làm bạn mà không nổi, muốn biết ở hết tình mà thường vẫn cứ xảy ra những thứ dở hơi.

Đến bây giờ, ông mới hiểu, Thái Tổ mời ông về chẳng qua là để tìm hiểu việc chuyên quyền của cánh quan võ đang nắm quyền bính!

Nhưng, ông nào có kiên chế gì nổi họ... Lê Sát, Lê Ngân quá ý vào lòng vua yêu, đã chui cổ vào những thòng lọng treo sẵn của bọn Lương Đăng, Tạ Thanh, Nguyễn Cung, Đinh Thắng... Trịnh Khả còn ngu đần hơn Lê Sát mà giờ nắm cả vận mệnh quốc gia. Vua đã trưởng thành, nhưng chúng gần vua, chúng thơn thớt, chúng biết lựa lúc nói ngon nói ngọt hoặc sàm báng, và vua thì đâu đủ trí minh mẫn để nhìn thấu suốt cả triều đình.

Đám văn thần có học, đã lăn lóc ở triều đình để cố hạn chế cái dở thành phổ biến, ngăn chặn những phán quyết chưa được sáng suốt, hoặc bâu vào để che chở cho một chính kiến đáng lý được thi hành ngay... Song vua là hết thầy, vua nói là trời nói, biết làm thế nào?

Vả lại, văn cũng năm bảy đường văn, võ cũng năm bảy đường võ, nho giả, nho thực có lúc túc trực sẵn ở một con người. Nguy hại nhất là những ham muốn giàu sang thì chẳng có giới hạn nào cả... Vì thế có đại thần học rộng đã cam tâm thành viên thư ký quyền của Lê Sát; quan coi việc hình sự vì vài chục lượng vàng mà làm một vụ án giết người thật sự hóa một vụ án oan... Một sứ giả Trung Hoa sang, các nhà giàu ở phủ này phủ nọ đều cố sức chèo kéo để mua lụa là gấm vóc, trao đổi, những thứ hai bên cùng có lợi...

Nấm mật nằm gai, lòng người tụ về một hướng. Khi đầu Ngô là chín cái đầu lâu Trương Phụng Bê, khi ruộng đất mình, quân Minh cho ngựa chà

lên lúa sắp gặt, mà không giữ nổi, thì, lời thề tự nghĩa thiêng liêng hơn cả mọi lời thề. Còn bây giờ, cảnh thanh bình nhưng lạ, mắt người nhìn nhau đâu còn thấy những bọn lính từng băng vết thương cho nhau, công nhau lẫn trốn khi quân Minh đuổi đến đến phút cùng đường. Bây giờ LÀ NGỌC, LÀ VÀNG, LẬU CAO, GÁC TÍA, LÀ NGƯỜI ĐẸP, LÀ THỐC NÚI, RUỘNG THẮNG CÁNH CÒ BAY...

Nguyễn Trãi bất giác tự cười mình... Hoá ra mình cũng không phải là bậc thánh, bậc thần như xung quanh hằng xưng tụng... Mình vẫn ý tài, vẫn muốn nắm quyền bính như xưa, muốn sau vua là mình quyết định chứ không phải ai khác, muốn nàng Thị Lộ đẹp ngời ngời là riêng của mình, và mình phải được nàng cúc cung hầu hạ như bất cứ một thê thiếp nào trong nhà...

Việc đưa Thị Lộ lên hàng phu nhân đối với ông, như một ân sủng... Những người đẹp, họ lại có một thứ quyền uy khác, mà họ nắm chắc hơn cả quyền lực ở trong tay nhà vua.

Bây giờ Nguyễn Trãi đã thấm đòan của sắc đẹp...

Ông đau đớn lắm khi những tin đồn tai ác về sự buông thả rất nhanh của Thị Lộ với nhà vua. Đức vua cũng yêu nàng lắm lắm! Nguyễn cảm thấy đi đâu hạnh phúc vừa đến, đã ngay lập tức trở thành bất hạnh!

Ông buồn, ngồi thừ bên song cửa. Một bài thơ viết dở dang chờ phần hoàn chỉnh. Lòng ông the thắt. Ông bặm môi, cầm bút viết nốt những câu thơ cuối. Những vuông chữ chứa chất đầy tâm trạng hiện lên:

Nổi nghiệp tiên nhân, thuộc một kinh.

Chẳng ngờ bước tới áng công danh

Cảm ơn, nữ phụ muôn đời chúa,

Phải lụy vì chung một chữ tình.

Láng giềng, khao khát áng mây bạc,



Khách khứa, nương nhờ dải núi xanh

Còn đâu phút vui vầy suốt cũ

Lòng thơ nghìn dặm nguyệt ba canh...

Nguyễn Trãi nghĩ ngợi lung tung lắm, vừa hay lúc đó, Đinh Thắng bước vào!

Nguyễn Trãi cần có người đối thoại, lại gặp viên hoạn quan sủng ái của Đức Vua, vừa biết, vừa tham, vừa người, vừa ngợm. Nguyễn rất cần dò hỏi Đinh Thắng trong lúc này.

Nguyễn mời Thắng vào nhà. Thắng vẫn tôn sùng Nguyễn Trãi như thầy, hết sức khiêm tốn. Nguyễn Trãi gọi người hầu trà, ân cần hỏi Đinh Thắng:

- Ông vẫn mạnh giỏi đấy chứ?

Thắng cười:

- Cám ơn tướng công, đám hoạn quan chúng tôi như trời đầy, đũa nào cũng béo, mặt mũi trơn bóng, hồng hào, giọng nói thì ẻo ệt như đám đàn bà, con gái, do đó, càng khỏe thì giọng lại chua lèm, cứ cái mẽ bên ngoài ấy, ai nhìn qua đã thấy ghét.

Nguyễn Trãi cười:

- Tôi chỉ thấy ông rất vui tính, lại biết đi ầu. Nhân ông đến chơi, tôi xin hỏi. Công việc của bà Lễ nghi học sĩ nhà tôi ở trong đó thế nào?

Đinh Thắng cười rất hồn nhiên:

- Lễ nghi học sĩ từ ngoài hoàng thành bước vào làm cho tất cả người đẹp trong cung cấm một sớm, một chiều tan tác như ong vỡ tổ.

Câu nói làm cho Nguyễn Trãi đau nhói tận trong lòng. Đinh Thắng không hề có ý xúc phạm Nguyễn, mà vô tâm, Thắng nói thêm:

- Bà học sĩ vừa đẹp, vừa có học. Tướng công có thấy hối hận là đã để phu nhân lọt vào mắt của Hoàng đế không!

- Quả là ta quá ngu, không biết giữ nàng. Tất cả mọi sự xảy ra hôm ta đưa nàng đến viện Tập hiền tiếp sứ. Lúc ấy, nàng thích biết chỗ này, chỗ nọ ở hoàng cung. Ta thì đang đăm đuổi về nàng... Gần đây, ta nghe những tin đồn chẳng hay ho gì, giờ nghe ông mới thấy phần hư thực...

Đinh Thắng ngẩng lặng không nói. Không khí trong phòng trầm mặc, nặng trĩu. Một lúc sau, Nguyễn Trãi nói:

- Những lời tâm huyết bữa trước ông đến khuyên ta, ta rất cảm kích, song ta càng ngẫm, càng thấy khó thực hiện. Lòng ta ưa yên ổn, chuộng nhân nghĩa, không thể ở ác được... Nếu bây giờ ta lại ham hố quyên hành, tất phải sát phạt, yêu người này, ghét người khác, công tâm bỏ mất, thủ đoạn thi hành. Được lòng người này mất lòng người khác... Rồi đụng độ, vu khống, thù dật viện kẻ vô tội thành kẻ có tội, đưa kẻ bất tài ngẩng lên đầu kẻ có tài, đi đâu ấy, Nguyễn Trãi không làm được.

Nguyễn Trãi gọi rượu mời Đinh Thắng. Lòng ông đã quyết rồi. Ông ngẩng trầm ngâm, tay xoa nhẹ chiếc chén ngọc và nói:

- Có lẽ ta sẽ lui về Côn Sơn thôi, ông Thắng ạ! Ta muốn nhờ ông giúp ta ở bên trong. Bây giờ, nếu ta dâng sớ, chờ lệnh vua thì lâu lắm. Mà, Trịnh Khả, Lương Đăng lại cho ta có ý kia khác... Vua thì lại đang cần đến Lễ nghi học sĩ. Chỉ còn một cách nói về việc dời mộ tổ tiên về Chi Ngại, Chí Linh, rồi do ngày giờ ấn định quá gấp mà về thì họa chẳng mới ra khỏi kinh đô được. Tờ tấu ta xin về lo việc nhà đây, ông xem thử, liệu lời lẽ đã được chưa.

Đinh Thắng cảm động lắm. Thắng không ngờ Nguyễn Trãi lại tin cậy mình đến thế! Thắng giờ tờ tấu ra đọc:

Hàn lâm viện thừa chỉ, nhập nội hành khiển, á thượng hầu, thân, Nguyễn Trãi lạy trước Hoàng đế Bệ hạ, xin được soi xét:

Thần đức mọn tài hèn, được Tiên hoàng đế triệu về hàng năm nay, đã dốc lòng thờ chúa, việc to, việc nhỏ, chẳng việc gì dám từ nan. Cửa khuyết vẫn ban ơn, lòng già hằng kính mộ.

Song phần mộ ở Chi Ngại chưa yên ổn. Gò hoang mỗi đực, thú phá... Ôn đức tiên tổ, Trãi này chưa đền trả được, thật vô cùng áy náy!

Kính mong, Hoàng đế Bệ hạ, cho Trãi lui về Côn Sơn ít tháng, lo xây mộ, lập am cho tiên tổ, gọi là chút lòng thành báo đáp sinh thành...

Dẫu phải xa chốn cung đình, lòng trung vẫn hướng về cửa khuyết.

Trăm lần sợ hãi, kính cẩn dâng lời...

Đình Thắng xem rồi nói:

- Tướng công đã nhờ đến Thắng này, tôi xin hết lòng, chẳng dám từ nan. Nếu Hoàng thượng chuẩn tâu, xin báo về ngay.

Thắng về lên ngay chỗ Trịnh Khả, Lương Đăng, nói như về Nguyễn Trãi biết phận, chỉ muốn lui về quê chăm nom phần mộ tổ tiên và an dưỡng tuổi già... Trịnh Khả tin là thật. Nhưng Lương Đăng thì cười nham hiểm:

- Ông già này muốn tách con bé Thị Lộ ra khỏi Đức vua đây mà. Nhưng thôi, lão này không phải là loại đáng gờm, chẳng qua là một kẻ hủ lậu, suốt ngày lên tiếng nhân nghĩa giữa một bọn quỷ ma. Bọn chúng có nghe đâu kia chứ. Tôi nghĩ quan đại tư mã nên tâu với Hoàng thượng cho Nguyễn Trãi được như ý.

Trịnh Khả băn khoăn:

- Nhưng Nguyễn Trãi đi thì Thị Lộ cũng phải đi theo, lúc đó Đức vua biết quở phạt tôi và ông thì biết làm thế nào?

Lương Đăng cười:

- Thôi ngài tể tướng để tôi lo việc này cho.

Vào buổi chiều vua chơi cờ đã mệt, Lương Đăng đem một loạt số tấu xin phê chuẩn. Thái Tôn nghe kỹ lưỡng những tờ tấu có việc quan trọng, còn những việc thông lệ khác, thường nghe qua loa... Việc nào thấy rắc rối là bác, việc nào thấy lời lẽ êm ái, biết cách xin, thì không bài bác gì cả, cho thái giám đóng nhật ấn vào và đưa cho Đăng...

Nguyễn Trãi được vua bằng lòng cho về quê cũng là nhờ cách khéo léo của Đăng biết xếp tờ tấu xuống hàng gần cuối.

\*

Nguyễn Thị Lộ rất ngạc nhiên khi thấy con hầu vào báo: “Tướng công nói: Phu nhân gấp thu xếp hàng trang để trở về Côn Sơn”.

Thị Lộ cau mày vặn hỏi:

- Sao ta chưa thấy tướng công nói gì?
- Việc gấp, không thể nói trước được.
- Thế còn công việc của ta ở triều đình.
- Tướng công đã lo liệu chu đáo cả rồi!
- Hoàng thượng cũng bằng lòng cho ta đi theo Nguyễn Trãi.

Đứa con hầu rần rỏi trả lời:

- Phận gái phải theo chồng, thưa bà, chắc là vua biết vậy nên không giữ bà!

- Việc gì mà như lửa đốt trên ấy?

Thị Lộ lúc nào vẫn thường hay thốt ra những lời khiếm nhã.

Con hầu đứng đĩnh, cười nhạt, lễ phép thưa:

- Dạ, bà hỏi tướng công xem.

Nói đoạn, lui ra. Thị Lộ ức lắm. Lão già này sinh chuyện đây. Chắc là lão biết mình ân ái với Hoàng thượng rồi. Lão ở đây, thi thố tài năng không có chỗ, bọn Trịnh Khả, Lương Đăng thù ra mặt, có cô vợ đẹp vui thú, thì bây giờ bị phỗng tay trên... Lão ấy về Côn Sơn là phải. Thị Lộ đã nhận ra ý đồ chuyển đi hốt hải vị vĩ này của Nguyễn Trãi.

Nàng buồn lắm. Ngồi phịch xuống ghế, muốn hét to lên, muốn quát mắng đập phá. Muốn trườn lại, không đi theo Nguyễn nữa. Nhưng thế thì cũng không ổn. Nàng ở đây với ai. Con gái phải theo chồng. Chồng đi, ở lại một mình đi đâu tiếng lắm, hưởng chi, lấy ai cung phụng chu cấp cho mình. Về nhà bố ở ư? Càng không ổn! Con gái về ở với bố, chỉ có cách là chồng đuổi thôi! Ôi cái lão già này thâm hiểm thật. Nhưng dù sao, thì ta cũng phải về thăm cha ngay chiều nay đã... Sáng mai, ta dùng đình, xuống thuyền muộn thì họ vẫn phải chờ ta, kia mà!

Vừa lúc ấy, lại có một người hầu trai từ chỗ Nguyễn Trãi đến:

- Bẩm bà, tướng công sai con đến đón bà về thăm phủ Tây Hồ..

Thị Lộ bỗng dịu lòng xuống. Ra, Nguyễn Trãi vẫn hết sức lưu ý đến cha mình. Nàng đến tướng phủ, Nguyễn Trãi đang ở đấy. Trông ông quắc thước, đẹp đẽ hơn mọi ngày. Từ ngày lấy được cô vợ trẻ, ông cũng phải chăm chút thân xác hơn. Mỗi buổi sáng, hoặc khi làm việc khuya, ông thường tĩnh lại, nhập thiền, làm những động tác uyển chuyển dẻo dai rất khéo léo... Sau đó, ông dùng nhẹ một bát yến..., dạo chơi trong vườn khoảng nửa khắc hoặc vài khắc rồi đi ngủ...

Sáng dậy, ông gọi trà ngon uống một mình, chờ mặt trời rạng hồng ở khu vườn đầy những cây và hoa tươi thơm, rực rỡ...

Thị Lộ khẽ cúi chào Nguyễn Trãi, cố dằn nén những cơn tức bực. Nguyễn Trãi ôn tồn nói:

- Nàng đừng giận ta nhé! Đừng hiểu lầm ta. Quả thật là việc mờ mịt ở Côn Sơn không ổn, mà ở quê họ cứ phải chờ ý ta mới dám làm. Việc phong thủy, đất cát không thể coi thường. Hôm nay ta cùng nàng về chào

ông già, rồi kịp về nghỉ ngơi. Ngày mai, là lên đênh trên sông nước, cũng để mệt mỗi lần đó.

Thị Lộ và Nguyễn Tãi đến Tây Hồ. Nguyễn để lại cho cha nàng hai trăm lạng bạc và một tấm đoạn để may quần áo... Ông xin lỗi vì phải đi vội, đi xa. Ông hẹn, buổi về chiều mùa xuân tới, sẽ có mặt ở kinh đô. Nhìn bố hiền nhiên vui vẻ, tỏ vẻ ra không ước muốn gì hơn, Thị Lộ buồn rười rượi.

Ông đờ là thế. Ông lấy việc gả con cho một vị huân thần là vinh hạnh. Con gái lấy chồng già, nhưng là loại quyền quý, học thức vào loại nhất nước, còn mong ước gì nữa. Từ ngày lo xong chuyện cho con gái, ông nhận nuôi mấy đứa trẻ, mùa xuân, mùa thu, những lúc nông nhàn, dạy dỗ chúng cho vui. Ngoài ra ông theo lối hàn sĩ, ẩn nho, không thích đến nhà các bậc vương hầu, không thích yến tiệc, mà chỉ thích vui một hội thả thơ ở nhà một ông nghề ở Đại Mỗ hoặc ăn một bữa gỏi cá tháng tám, thưởng trăng, nghe hát ca trù ở nhà một thầy khóa hào hoa...

Ông không hề nghĩ ngợi gì về con gái nữa. Ông thanh thản, vô tư đến nỗi con gái ông cũng thấy bực mình.

Khi thấy người hầu đặt mâm bạc hai trăm nén ra giữa nhà, ông cười vang, vui vẻ nói:

- Ông Trãi, ông đem nhiều bạc đến đây để làm gì. Để ta cho vay nặng lãi ư? Ta đang thực hiện câu thơ của ông đây: “Quê cũ nhà ta thiếu của nào, rau trong nội, cá trong ao!... Khách đến, vườn còn hoa lá. Thơ nên, cửa thấy trăng vào...” Đủ cả, đủ cả rồi, ta nhận bạc của ông mà làm gì!

Thị Lộ nhìn cha, chợt lòng thương cảm rộn ràng, nàng ứa nước mắt nói:

- Thừa cha, tiền bạc có là gì đâu. Đó là tướng công chu đáo thành tâm biểu cha... Chắc là người nghĩ: tướng công và con về Côn Sơn xa kinh thành, xa phủ Tây Hồ mà lần này đi lãnh ít dữ nhiều, không biết bao giờ mới về thăm cha được.

Nguyễn Trãi vẫn ngẩn ngơ im lặng lễ uống trà. Ông đờ vốn vui tính, vỗ vai con gái nói:

- Chia ly dễ rơi nước mắt. Đó là lệ thường! Sao con nói gở thế. Con đừng lo gì cho cha cả. Con biết đấy, quanh phủ Tây Hồ này, bạn bè, học trò của ta rất đông, không ai bỏ đói ta đâu mà sợ. Có tiền để trong nhà, chỉ tội có kẻ nhòm ngó thôi.

Thị Lệ giọng hơi xẵng:

- Thì cha cứ nhận lấy để giữ mình, việc gì cứ khẳng khẳng từ chối thế. Vài trăm lạng bạc có nghĩa lý gì.

Nguyễn trai nói thêm nữa, bấy giờ ông đồ mới chịu nhận.

# NGANG TRÁI PHỦ TÂY HỒ

Ngô Văn Phú  
[dtv-ebook.com](http://dtv-ebook.com)

## Ngang Trái Phủ Tây Hồ - Chương 14: Phần 1

14

Nguyễn Thị Lộ chưa bao giờ buồn đến thế. Nguyễn Trãi vẫn chiêu nàng, yêu nàng đến đổi, song, Thị Lộ cảm thấy hình như, mình đã quá bằng bột để đến nỗi quyết định nhanh chóng lấy ông. Ông vừa là của nàng, vừa không là của nàng. Những lúc ông chán mọi thứ, tìm đến nàng, thì nàng tưởng, ngoài ông không ai còn hơn được nữa. Ông thổ lộ tình yêu, ông than phiêu thế sự, ông khám phá những bất ngờ, ông tòm tòm nhận xét về những người quen biết. Ông câu véo nhẹ nhàng, câu véo mà vẫn trang nhã. Ông đọc thơ, ông nhấp rượu, ông cầm bút viết những câu thơ nghịch ngợm, và hơ đốt nó trên ngọn lửa nển bập bùng...

Nguyễn Thị Lộ ngửi với ông, ăn với ông, nằm với ông, không hề nghĩ đến bộ mặt nhăn nheo, cơ bắp nhũn nhẽo của ông, từng hao phí rất nhiều cho những cuộc chiến, những vần thơ, những nỗi đời, những ba chìm, bảy nổi... Nàng yêu ông, nàng cảm thấy ở ông có những tình yêu siêu hạng...

Song, khi một tối sống hết mình cho nàng rồi, ông lại vui thú những nơi khác.

Ông đem theo một cô hầu mập mạp, một thằng tiểu đồng ngớ ngẩn, một con ngựa thồ thức ăn và những thứ cần thiết cho một cuộc du ngoạn ngắn. Ông mất tâm mất hút từ lúc Thị Lộ còn vùi mình trong chăn, cho đến lúc vầng trăng non hiện ra ở đầu núi.

Rồi ông lại đắm mình vào những nơi am thanh cảnh vắng, đàm đạo văn chương, kinh Phật, những chữ nghĩa học hiem của Nam Hoa Kinh...

Khoảng dăm bữa, nửa tháng, ông mới trở về và đến thăm nàng. Thị Lộ bực lắm. Nàng thấy ngày đằng đằng, đọc, xem hoa, đi chơi, dạy bảo đám



con hầu đầy tớ, thậm chí, cởi hết xiêm áo ra, địch tay nàng tưới cây, xới gốc mà mãi mới hết ngày. Mà đêm thì thăm thăm, thăm thăm.

Tiếng nai tác trong rừng sâu, tiếng chồn gọi nhau trong lau lách, tiếng con sệt sành cọ cánh ở đầu hồi, nàng mong ông trở về... mà, vẫn cứ thăm thăm... thăm thăm.

Rồi ông ta trở về, lật đật đến thăm nàng. Nàng hờn giận, ông làm lành. Nàng đổi bỏ đi. Ông vừa kiên nhẫn để nàng nguôi ngoai, rồi tìm đến nàng mà dỗ dành... Rồi, còn có ai hơn nữa, nàng lại phải đưa ông về phòng riêng và hầu hạ ông như một người vợ, chứ không còn là người tình như buổi nàng choáng ngợp trước hào quang của ông nữa.

Và thú thật, trong nỗi cô đơn hiu quạnh này, Nguyễn Thị Lộ buồn khôn tả. Nàng làm những bài thơ cho mình để bày tỏ nỗi buồn, nàng hí hoáy viết, những lúc buồn giờ ra đọc, rồi bực mình lại quay vào chiếc giường cô quạnh, úp mặt trên gối mà khóc. Căn phòng của nàng không còn tươi vui ngăn nắp như ở kinh thành. Chăn chiếu xô bồ, nghiến khô, bút ướm... Con hầu yêu của nàng lặng lẽ gập chăn, xếp gối, cắm bút vào trong ống, dẹp nghiến vào án viết, và đến bên nhẹ nhàng đấm bóp cho nàng.

Vào đến phòng, cơn chán nản chưa nguôi, nàng lại nằm vật xuống giường. Nguyễn Trãi giờ cuốn sách nàng chép thơ, làm thơ ra đọc, và chờ cho cơn điên loạn của nàng dẹp xuống. Những nét chữ không đẹp, nhưng sắc sảo dần dần hiện lên:

Bốn mặt chim kêu chen vượn hót

Ngựa xe tấp nập tận nơi nào?

Xa vời tiếng sáo trên thềm điện

Vắng ngắt, ruồi ruồi bay giữa gác cao...

Ai nhớ, nhớ ai, buồn thăm thăm

Nuốt sầu, sầu nuốt dạ nao nao

Muốn kêu một tiếng cho trăng rụng

Ngửa mặt nhìn lên gặp ánh sao...

Nguyễn Trãi thở dài. Ông gập sách lại. Ông khẽ nói:

- Nàng nàng... ta già rồi, ta không phải nơi em trông cậy, phải không!

Mặt ông buồn rười, Thị Lộ trở mình, nhìn gương mặt thiếu não của ông và dịu lòng. Ông ôm lấy nàng và nàng lại chiêu ông không hề chống cự...

\*

Nàng nhớ kinh đô khủng khiếp. Nhớ những buổi đi kiệu ra phố phường mua sắm mặc cả. Cùng đi có những người sành ăn, sành mặc, chọn tấm gấm này, xem tấm lụa kia, đặt chiếc khăn này, hẹn mua đôi hài thêu cẩn ngọc... Mua sắm những nữ trang làm cho mình đẹp thêm là một thú vui của người đẹp. Hay là buổi, mấy bà mệnh phụ gặp nhau, sơn hào hải vị chán chường, bắt nhà bếp làm món cá luộc nấu dấm, sau đó ra ngồi dưới gốc vải, thích chòm nào chỉ cho đầy tớ hái xuống mà bóc, mà ăn...

Lại có đêm hoa đăng theo kiệu vui đi dạo chơi khắp kinh thành. Ngồi trong kiệu nhìn ra lớp lớp, trùng trùng, trai thanh gái lịch, xô nhau mà xem, chen vai thích cánh... Đám vương hầu cưới ngựa; các phu nhân đi kiệu, đến những nơi thanh lịch nhất hoàng thành, thấy chung quanh toàn những người tầm thường, chỉ những người thượng lưu, quý tộc, với gấm vóc châu báu đầy mình, đi tới đâu làm thơm cho cả một vùng.

Thị Lộ đang từ một cô gái nghèo, hòa nhập với đám người giàu sang nhanh lắm. Nàng hành Nguyễn Trãi rất khổ. Khi đưa nàng về đình, Nguyễn Trãi đã cho những quản gia, người hầu sành sỏi về ăn mặc, nhưng nàng vẫn chưa hề ưng ý.

Nàng đọc sách, nên biết nhiều đi đâu. Có đêm nàng tỏ vẻ hỏi:

- Đây tướng công, chắc là những áo quần của Dương Quý Phi hẳn đẹp lắm nhỉ!

Nguyễn chỉ trả lời:

- Hẳn rồi, chẳng thế mà giai thoại, huyền thoại để mãi đến muôn đời sau...

Thị Lộ nói:

- Nếu tướng công là Đường Minh Hoàng có chiêu được em bằng Dương Quý Phi không?

Nguyễn Trãi gật đầu bừa đi, vẫn tưởng là nàng nói đùa.

Nhưng, nàng nói thật. Ngay hôm sau, nàng đã đòi vị quản gia một số bạc rất lớn để ra phố mua sắm. Và chỉ riêng tiền quần áo, trang sức của nàng đã tốn kém bằng nửa số tiền cho các bà vợ và thế thiếp con hầu của Nguyễn Trãi...

Người quản gia sợ tiêu pha xa xỉ, trái với nếp thường, phải vào thưa với Nguyễn Trãi. Ông ngẩng đầu ra một lúc rồi nói:

- Người cứ chi! Ta trót hứa với nàng rồi.

Ông thở dài rồi lui ra...

Và nàng còn đòi hỏi ông nhiều thứ lỗi thời khác. Nàng thích thứ gì muốn bằng được thứ ấy, kể cả những thứ quý giá.

Thị Lộ có cả một hòm nữ trang riêng. Những thứ nàng ưa, như trâm, thoa, vàng ngọc, đều là những thứ phải khác người. Nàng biết mình đẹp, nên xống áo, hài mũ, trâm cài, ngọc vắt đều phải hài hòa. Khi đã từ trong phòng riêng bước ra, nàng lộng lẫy, trông như tiên nữ giáng trần...

Vậy mà người đẹp phải nằm chúi ở xó rừng này.

Bỗng một hôm, Thị Lộ thấy trang trại của Nguyễn Trãi ở Côn Sơn, tập nập hẳn lên... Người ta lùa về hàng trăm con dê, hàng trăm con lợn... những trâu bò tơ cũng được nhốt riêng ở những chuồng ở chân núi. Đội săn mấy hôm nay vào rừng đặt bẫy, kiếm bằng được lợn rừng, đem về thịt

tầm chế, xông khói, đợi có ngày dùng đến. Họ phải lùng tìm sẵn nơi đàn hươu vẫn đi qua để nếu có khách tới thì nửa đêm đã có thể đem thịt sẵn về..

Côn Sơn tuy xa, nhưng thỉnh thoảng vẫn được đãi khách kinh thành. Những vị sứ giả thì tiệc nhỏ, những tước vương, tước hầu, tước bá, thì tiệc vừa hoặc tiệc lớn. Công việc chuân bị rậm rịch thế này, hẳn không phải chuyện đùa. Thị Lộ tò mò hỏi Nguyễn Trãi:

- Thưa tướng công, Côn Sơn lại có khách nào đến thế!

Nguyễn Trãi đáp hững hờ:

- À, Hoàng thượng tuần du miền biển, ghé lại thăm ta.

Nguyễn Thị Lộ hào hứng hẳn lên, song nàng kìm giữ ngay, khi thấy Nguyễn nhú cặp lông mày đã điểm những sợi trắng. Nàng khẽ khàng hỏi:

- Độ bao giờ Hoàng thượng tới?

- Người từ Thiên Trường thăm quân thủy r ồi men theo biển, theo sông Bạch Đằng mà vào đây! Chắc cũng còn lâu!

Ông nói r ồi đứng dậy đi, vẻ lạnh lùng.

Nguyễn Thị Lộ mỉm cười, nghĩ thầm: Tướng công lại ghen r ồi!

Và không hiểu sao, nghĩ đến lại gặp Đức vua, nàng lại náo nức. Từ buổi về Côn Sơn đến giờ, trừ mấy ngày đầu, bữa nay Thị Lộ lại chú ý đến trời, mây, suối, nước, chim, hoa...

\*

Những đêm vua sắp về qua Chí Linh, Thị Lộ nghĩ ngợi mung lung lắm. Nàng biết vua mê mình, thích mình. Nàng biết!

Một cung nữ có khi chết rụi trong cung cấm mà chẳng được vua yêu. Một bà hoàng hậu, có thể bị phế truất thành dân thường. Bà hoàng hậu

khác vào cung vua, nhờ uy thế của cha, một sớm một chiều, cha bị thất cố, còn mình lại xuống địa vị con hầu đầy tớ. Thị Lộ bây giờ mới biết mình đẹp, mới biết vua chết mê chết mệt vì mình. Những ngày làm Lễ nghi học sĩ trong cung, khiến nàng tỉnh ngộ ra nhiều lắm. Thì ra, vẻ đẹp không phải là của trời cho, vẻ đẹp còn phải để cho tất cả mọi người biết là mình đẹp.

Hoàng hậu đã đẹp nhất nước chưa?

Huệ Phi, Trần Phi có đích thực với ngôi thứ của mình, hay là dựa vào quyên thế này, uy lực khác...

Dương Quý Phi nếu chẳng có Đường Minh Hoàng, sao xứng là người đẹp của muôn đời...

Nguyễn Thị Lộ đi đi lại lại. Nàng nghĩ. Nàng nghĩ nhiều lắm!

Ta lảm rỗi... Nguyễn Trãi có thật là tình yêu của ta không! Quả là có! Nhưng đó là một phút tình yêu bùng bột... Hàng trăm quan văn, quan võ trong triều đình, kẻ nào cũng làm ra vẻ hào hoa, hùng dũng, nhưng phía sau là cơm áo...

Nhưng Thái Tôn, ta đã yêu vua mất rỗi sao, dù Người kém ta đến mấy tuổi.

Người đến cùng ta trong sự trớ trêu... Đã bốn vị hoàng hậu, qua tay Người, người nào cũng đẹp, nhưng sao vẫn chưa tìm ra một tình yêu đích thực cho Người.

Nhắc đến họ, Người cúi kính bực bội ra mặt...

Vua có một hình hài thật khác biệt. Vừa thô bạo, vừa thanh tú. Nét thô bạo, Người nhận từ cha, nét thanh tú có lẽ Người được thừa hưởng từ người mẹ chết từ hồi rất trẻ... Những ngày gần vua, Thị Lộ đã dần thấy rằng, hình như Người đã sống cho mình hết cả. Nguyễn Trãi cũng rất yêu nàng nhưng ông ta chừng mực quá, mà ham muốn vẫn âm ỉ giữa bề dày tuổi tác.

Ở ông, tình yêu là một đi đôi gì như tìm kiếm, lại như ban ơn, ông vừa ích kỷ vừa đức độ; ông vừa tiếc nuối vừa tàn bạo... Ông sống không bằng danh vọng mà vẫn phải bằng danh vọng. Đó là thứ tình yêu của một người từng trải, tỉnh táo, cẩn thận, và cũng biết cách giữ phần những thứ mình ưa thích.

Còn nhà vua, Người đến với nàng như chim trống gặp chim mái, như dòng nước tức bờ tìm cách phá bung ra. Chàng là một người đầy ứ những kiêu căng, quyên lực mà cũng đắm đuối, buông thả, ham hố đến quy lụy. Chàng thô bạo mà mềm yếu. Chàng ngây thơ mà quyết đoán, chàng dám vứt bỏ những lễ luật vớ vẩn, dứt tung những sợi dây ràng buộc; chàng bất chấp những lời gièm báng thị phi. Chàng biết Thị Lộ đẹp, chàng lao vào nàng như một con thiêu thân lao vào ngọn lửa...

Nguyễn Thị Lộ tựa lưng vào ghế...

Nàng nhớ vua.

Nàng mong vua đến.

Nguyễn Trãi mặc áo đạo sĩ, trông ông cũng sáng sủa hơn mọi ngày. Ông cười, vẻ hào hoa:

- Nàng vui chứ!

Thị Lộ dấm dản:

- Có gì mà vui...

- Non xanh, nước biếc, suối trong róc rách như đàn. Đó chẳng là ngu ồn vui sao!

- Đó là ngu ồn vui của người già!

- Ta yêu nàng, quý nàng! Đó chẳng là niềm vui sao.

Thị Lộ ngẩng im không nói.

- Hay là nàng nhớ kinh thành.

Thị Lộ thở dài, cơn bực mình vẫn chưa dứt. Gương mặt nàng vẫn lấm lỉ chưa thoát được cơn giận dữ...

Nguyễn Trãi dường như bối rối. Ông ng ồi xuống cạnh nàng, khẽ c ần lấy tay. Ông nói:

- Ta được nàng như duyên kiếp từ trước. Nhưng có lẽ ta cũng làm cho nàng khổ nhiều. Hình như nàng không phải là người cam phận và thích những nơi nhân nh ả. Tính nết của nàng là thuộc về những nơi đô hội, chỗ vui vẻ... Ta lại sai lầm một lần nữa mất rồi.

Đó là lòng thành thực của Nguyễn Trãi. Thị Lộ nhắm mắt lại. Cơn giận qua đi, nàng lại thấy lòng nặng trĩu. Nguyễn Trãi yêu nàng thật sự. Ông muốn chiếm nàng. Và ông đã là ông chủ của nàng, nhưng khi đã là chồng nàng thì, ông biết rằng, ông đã bộc lộ hết những cản trở để cho nàng nhận ra ông, mà không còn những tình yêu bùng bột khi nàng mới gặp ông ở phủ Tây Hồ nữa... Ông mệt mỏi, ông không thể còn ham hố. Lúc lao vào nàng ông đã mất cả tháng trời đ ắm đuối, quên hết công việc. May mà ông lại bị đám Lê Ngân – Trịnh Khả, ghen ghét, chẳng trao cho thực quyền nên đạo ấy ông mới làm cho nàng đ ắm đuối đến như thế.

Ông đến với nàng, đoạt được nàng... và đến khi đem được nàng về dinh, thì thấy mình già thêm lên vài tuổi. Tuổi tác quả là một trở ngại lớn trong tình yêu, nhất là với một cô gái trẻ, luôn đòi hỏi, đ ầy ham muốn như Thị Lộ...

Bây giờ ông không còn là một hiệp sĩ có đủ uy quyền trước người đẹp nữa. Ông chỉ còn là một ông chủ, biết để đ ồ trang sức đẹp đẽ nhất vào một chiếc hộp khóa trong một chiếc khóa đ ồng cẩn mặt...

Ông biết nàng trước sau sẽ tuột khỏi tay ông!

Hơn bao giờ hết, ông lại muốn thành một chàng trai tuấn tú.

Ông ng ồi thừ ra, ngắm nàng. Ông ngây thơ và thu ần hậu.

Thị Lộ lại chạnh thương ông. Những cơn giận tan đi đâu cả. Ông kéo nàng vào lòng. Nàng mềm mại và chiêu chuộng, ngã vào vòng tay của ông.

\*

Tháng 3, ngày 27, vua Thái Tôn đến Côn Sơn. Nguyễn Trãi đưa Nguyễn Thị Lộ và gia thân đi đón. Thị Lộ mặc áo vua ban, Lễ nghi học sĩ trang điểm tí chút mà đã lộng lẫy khác thường...

Vua đi thăm Vân Đồn, lên thương cảng nơi buôn bán với người Tàu.

Bọn phú thượng biết ý, dâng vua nhiều thứ quý giá. Vua không nhận bất cứ một thứ gì. Chúng hết sức ngạc nhiên. Trịnh Khả đi theo, cũng muốn nhận một vài thứ, song thấy vua không nhận, cũng đành chịu... Vua đem theo một chiếc đĩa men ngọc, làm quà cho Nguyễn Trãi. Đây là quà của sứ Trung Hoa tặng Người. Song, còn một thứ quý giá hơn, người tặng Thị Lộ. Đó là một chiếc thoa vàng cẩn ngọc bích, một phú thượng Ba Tư vào chầu xin buôn bán ở Đông Bộ Đầu, dâng lên vua...

Vua đến Côn Sơn như một học trò tìm thăm thầy cũ. Trong quan hệ vua tôi, với Nguyễn Trãi, Thái Tôn tâm thành, kính trọng. Ông ân cần hỏi:

- Ông thầy của ta, dạo này không đau lưng đấy chứ.

Câu hỏi vừa thân mật suồng sã, vừa tự nhiên. Nguyễn Trãi cười, ông quá biết tính vua, chỉ trả lời:

- Đội ơn Thánh thượng, Côn Sơn đã làm cho thân trẻ lại đến vài ba tuổi!

Vua quay sang Thị Lộ, mắt long lanh:

- Còn Lễ nghi học sĩ về đây thế nào! Chắc là vui với non xanh, nước biếc, quên hết kinh thành rồi, phải không!

- Tâu Thánh thượng dạy quá lời. Thân thể có thể ở Côn Sơn mà hần thiếp thì đêm nào chẳng bay về kinh đô.



Nguyễn Trãi đau nhói ở nơi ngực. Họ tỏ tình với nhau ngay trước mặt mình.

Nguyễn Thị Lộ, tinh khôn, tai quái tâu:

- Thần đang có học trò ở kinh thành, bị lời tuột lên núi. Làm sư không làm được. Làm đạo sĩ thì ở đây chỉ có vượn hú, nai tác, hổ gầm mà không có thần tiên. Do đó, thần thiếp lại càng nhớ kinh đô, nhớ cung tâu xinh đẹp, hiếu học, nhớ phố phường xe ngựa...

Vua Thái Tôn hồn nhiên gật đầu, nghịch ngợm nói:

- Và nhớ cả đờ trang sức nữa chứ. Đây ta mang quà cho quan Hàn lâm thừa chỉ và nàng đây!

Vua vẫy tay, thái giám Đinh Thắng đem khay vàng dâng lên chiếc đĩa ngọc và chiếc thoa vàng.

Nguyễn Trãi và Nguyễn Thị Lộ dẫn vua đi thăm Côn Sơn, đêm ấy, vua đàm đạo văn chương và đạo hiên với những pháp sư, tăng đạo ở trong vùng. Vua vui lắm. Ngài ban thưởng cho mọi người rất hậu. Rồi vua nghỉ ở Côn Sơn. Nguyễn Thị Lộ và Nguyễn Trãi hầu vua cho tới hết giờ dậu thì về.. Vua ân cần phủ dụ Nguyễn Trãi, ý muốn nay mai lại vời ông về kinh đô... Trước khi vào phòng nghỉ, vua chợt bảo Nguyễn Trãi:

- Ngày mai về kinh đô, ta muốn mời Lễ nghi học sĩ theo về kinh thành. Ông thấy thế nào?

- Tâu Thánh thượng, Thị Lộ tuy là người nâng khăn sửa túi của thần, song cũng là một nữ quan. Lệnh của thiên tử, thần dân nào dám trái.

- Lễ nghi học sĩ thấy thế nào?

Nguyễn Thị Lộ nhìn Nguyễn Trãi:

- Tâu Thánh thượng, nếu Người thấy thần thiếp cần đến cho việc giảng dạy cung nữ, thì thần cũng xin về kinh đô.

Vua nắm được ý Thị Lộ, vui ra mặt, nhưng cũng bảo Nguyễn Trãi:

- Ông Trãi có thể cùng trầy kinh luôn!

Nguyễn Trãi bình tĩnh tâu:

- Xưa nay, vợ theo chồng, chứ chưa bao giờ chồng theo vợ, xin Thánh thượng cứ lấy ngôi cao mà đi đâu khiến bọn thần tử... Cứ để Lễ nghi học sĩ về kinh đô. Nay mai nếu vinh hạnh được vời sai về hầu hạ bên ngai vàng, thần về kinh cũng chưa muộn. Và lại, việc nhà cũng còn nhiều bối rối, cần sự có mặt của thần ở Côn Sơn.

Vua vui vẻ cười, an ủi Nguyễn Trãi:

- Trước sau ông cũng phải về kinh đô thôi. Triều đình thiếu gì việc. Vừa rồi, ông dâng sớ lên đòi về Côn Sơn đấy chứ. Hàn lâm viện cũng nhắc nhở ta sao lại để ông về quê lâu quá đấy.

Nguyễn Trãi vái tạ, lui vào...

\*

Vua háo hức mong trời mau sáng. Khi mặt trời chiếu hồng những rặng trúc, vua đã lên kiệu xuống thuyền. Thị Lộ đã sẵn sàng hành trang đi theo vua. Nguyễn Trãi tiễn vua tận bến sông, rồi lên kiệu về Côn Sơn. Ông kéo màn kín và ngắm vật mình trên nệm...

Thuyền vua xuôi dòng. Vua háo hức mời Thị Lộ vào thuyền, dùng trà... Xa nhau lâu ngày, vua không kìm giữ nổi, vội ôm chầm lấy Thị Lộ, rồi cứ thế gắn chặt lấy nàng như không muốn rời ra.

Vua yêu nàng ngay trên sạp thuyền... Thị Lộ gặp vua, hân hoan, sung sướng, e ấp như con gái lần đầu biết chuyện tình ái. Vua càng thích, rời ra lại ôm chầm lấy.

Lũ thái giám con hầu, lảng hết ra ngoài khoang thuyền.

Sau khi đã hả hê những cơn thèm khát, vua với Thị Lộ dùng yên, và lấy nghiên bút cùng nhau ngâm vịnh...

# NGANG TRÁI PHỦ TÂY HỒ

Ngô Văn Phú  
[dtv-ebook.com](http://dtv-ebook.com)

## Ngang Trái Phủ Tây Hồ - Chương 14: Phần 2 (Hết)

Vua không hề nghĩ đến lộ trình... Đoàn thuyền ngược dòng đi chậm chạp về phía sông Lục Đầu. Tháng tám, trời đã vào thu, nước cạn... Bỗng vua thấy phía trước xôn xao, rồi đoàn thuyền dừng cả lại không đi nổi... Đám tùy tùng xôn xác... Vua chạy ra đầu mũi thuyền hỏi Lương Đăng và Đinh Thắng:

- Có chuyện gì vậy?
- Tàu không hiểu sao, thuyền ngược kéo mãi không đi nổi!
- Cho người lặn xuống xem luồng nước ra sao...
- Dạ nước vẫn ngập chưa quá mớn! E có đi đâu gì gàn quái.

Vua gắt:

- Nói bậy! Thử cho người đi hỏi dân chúng trong làng xem.

Đinh Thắng vội đem tùy tùng đi hỏi ngay. Một lúc sau, Đinh Thắng quay về quỳ xuống tâu:

- Thần vào trong xóm dò hỏi mới biết ở đây có mộ Bạch sư thiêng lắm!
- Bạch sư là thế nào.

- Dạ, đó là một đạo sĩ hay mặc áo trắng. Hễ còn sống có phép thần thông, tinh giỏi pháp thuật hay trừ ma, khắc quỷ trong vùng. Khi chết mộ chôn cạnh sông này, dân trong vùng đã lập miếu cúng tế. Hỏi người già trong làng, họ nói, phải tế bằng ghé non, thì thuyền mới có thể trôi tiếp về kinh được.

Vua sai Đinh Thắng:

- Thì người cho làm ngay đi!

Thắng vội cho người đi bắt ghé non, đâm tiết, thân vào tế...

Cho đến chiều, nước dâng lên nhờ một trận mưa lạ, rồi có gió lay động rất mạnh, như có người từ trên trời xuống giúp đẩy thuyền... Quân sĩ hò reo mừng rỡ.

Vua Thái Tôn lại vào trong thuyền với Thị Lộ. Người đã mệt nhoài vì những chuyện vớ vẩn, song nhìn thấy dáng người đẹp, làm cho cả khoang thuyền lộng lẫy, những ham muốn, gợi cảm, khiến Đức vua quên hết mọi mệt nhọc.

Bọn lính gác thấy vua vào đi vội ra xa... Vua nhìn Thị Lộ, đắm đuối, đắm đuối. Vua sà đến ôm chầm lấy nàng. Nhưng nàng, hình như có những nét gì đang buồn bực... Và nàng trở nên khó tính. Nàng hất tay vua, và xoay lưng lại.

Vua bực mình lắm. Ngài coi như một thứ phạm thượng, bởi bao nhiêu thứ ở trên đời này, vua chỉ tay một cái, đã thuộc về Người rồi.

Nhưng bây giờ, vua đâu có là vua, vua là một kẻ đi chinh phục. Người đàn bà kia, à Thị Lộ, một người đẹp trời cho, có lẽ bao nhiêu người đẹp bên vua từ trước tới nay, đều mời đi cả, quyên uy tất cả ở trong tay nàng...

Vua nhìn người đẹp xoay lưng lại mình, lại càng thấy đẹp... Vua nhìn nàng, đắm đuối, đắm đuối.

Vua se sẽ tiến lại gần, bước những bước rụt rè.

Thị Lộ biết cả những bước chân rụt rè của vua. Nàng hờ hững. Vua đến gần, đến gần và gọi nàng:

- Người đẹp! Người đẹp! Sao em giận ta dễ thế!

Nàng lặng im. Nàng run sợ. Nàng chờ đợi. Và vua đã khẽ khàng ng ỡ đến. Hơi đàn ông trẻ quen thuộc có sức hấp dẫn lạ kỳ. Nàng ngã đầu vào vai vua. Vua ghì chặt lấy nàng đến nghẹt thở. Nàng kêu khe khẽ, trong một nỗi khắc khoải:

- Đứng Hoàng thượng, đứng Hoàng thượng. C ần giữ gìn ngọc thể!

Nhưng bàn tay dài các, quý phái, trẻ trung, mát và mềm đã lùa vào cổ nàng, bụng nàng, ngực nàng... nàng áp má vào vua. Vua áp má vào nàng, vua gọi, vua nói gấp gáp:

- Trời ơi, ta nhớ em như điên như cu ồng.

- Em cũng thế! Hoàng thượng biết không, em mong nhớ từng ngày.

Vua ôm chặt nàng như sợ nàng bay ra khỏi thuy ền l ầu. Còn nàng cũng ghì chặt vua, để bù lại những tháng ngày xa cách.

Vua lại yêu nàng, yêu hết mình. Nàng dâng hiến cho vua hết mình, không gìn giữ. Vua cảm thấy mình được yêu đến độ, quên hết tất cả những người đàn bà từng g ần gũi mình bằng xác thịt... Vua yêu nàng, yêu nàng với sự ham muốn của một cơ thể tuyệt hảo...

Sóng đập mạnh vào l ầu ngự, bọt tung lên trắng xoá; tấm rèm che cửa nhiều lúc tốc lên, để lộ hình hài cuộn vào nhau như đôi rắn đến thời giao phối... Đinh Thảng bên rèm, vội vã kéo rèm lại, nhưng những cơn gió vẫn cứ thốc, thốc lên.

Vua ngủ một giấc dài. Thị Lộ tỉnh trước, sửa lại xiêm áo, nhìn vua ngủ, r ỡ chột nhớ đến chức phận của mình, nàng bước ra khỏi thuy ền ngự, ng ỡ trên khoang tư lự...

Những cơn gió làm bay mái tóc nàng. Vua vẫn ngủ trong thuy ền l ầu. Sóng c ần lên phía trước, lòng nàng băng khuâng vời vợi... Nàng không biết số phận mình trời đất dun dủi đến đâu... Nàng khẽ thở dài...

Thuyền vua xuôi dòng, nhưng cũng không kịp về kinh thành. Trời đã tối. Trịnh Khả, Lương Đăng, Đinh Thắng vào tâu:

- Từ đây về kinh thành, đi bằng thuyền, ít nhất nửa đêm mới đến. Bệ hạ suốt ngày rong ruổi đã mệt, xin được nghỉ tại hành cung Lệ Chi Viên mai sớm về kinh thành.

Vua đang lúc vui vẻ, khen:

- Được lắm! Được lắm!

Đoàn thuyền ngự neo tại bến Gia Định. Đám ngự thiện vội vã kéo nhau lên lo việc nghỉ qua đêm của Đức vua. Vua tìm Thị Lộ, thấy nàng vẫn ngồi thờ ở trong khoang. Vua đến bên, nâng tay nàng, khẽ bảo:

- Đêm nay, ta nghỉ lại Lệ Chi Viên, ta sẽ vui với nhau suốt đêm nhé. Ta muốn được nghe thơ của nàng, trong những ngày xa cách.

\*

Theo lệnh của Đức vua, vườn vải hôm nay treo đèn, kết hoa lộng lẫy...

Vua tắm xong, gọi Thị Lộ đến cùng ăn, trong khi vua ăn cùng người đẹp, đám thị tỳ múa hát... Vua hỏi nàng:

- Xa kinh đô mà Lễ nghi học sĩ chịu được ư?

Thị Lộ thưa:

- Phận đàn bà, nhiều thứ gò bó lắm. Số kiếp trôi nổi đến đâu, thân thiếp cưỡng làm sao nổi!

- Cho ta nghe những bài thơ nàng viết hồi còn ở Côn Sơn đi...

- Thơ của thiếp buồn lắm!

Vua hồi hộp hỏi:

- Nàng viết cho ai?

- Thiếp viết cho mình, chẳng cho ai cả...

Vua khần khoản:

- Nàng đọc đi! Ta muốn được nghe.

Thị Lộ dáng bu ãn chưa hết, trông càng đẹp. Nàng cất tiếng đọc:

Nhớ kinh đô

Sương đục, cây dày, lá biếng xanh,

Trúc tre vương vít chuyện đa tình.

Bướm bay rợp mắt, rừng đang động

Nai tác đầu ghềnh, suối vắng tanh.

Chơ chỏng nơi nơi, bày cá cối,

Lênh đênh đây đó, chiếc thuyền mảnh!

Kinh thành ngoái lại, mù tằm cá,

Phận gái đành cam kiếp nổi nênh!

Vua nói:

- Thơ hay nhưng bu ãn quá. Nàng đọc thơ vui đi...

- Thiếp làm gì có thơ vui.

- Để ta đọc vậy!

Và vua đọc:

Con chim đánh trống, thổi kèn



Con người thế thọt chật lèn thế gian.

Người gần mà hoá người ngoan

Người khôn bạn với kẻ gian hại người!

Muốn cười chẳng được thì thôi,

Những khi muốn khóc lại cười râm ran...

Thị Lộ ngạc nhiên hết sức. Chàng trai này, ông vua này lại thế. Vua mà thường dân. Thường dân mà vua. Chàng là ai vậy. Thị Lộ vui hẳn lên, mắt long lanh.

Nàng quên tất cả. Trước mắt nàng đây chỉ là một người mà nàng đang ước mơ, đang khao khát, nàng tìm mà không thấy.

Chàng đẹp, chàng vui, chàng hóm hỉnh, chàng đầy quy ền lực, chàng m ền yếu lúc này, cứng rắn lúc khác, chàng có những nỗi buồn thoáng chốc và những trận vui hết cỡ... Chàng hạnh phúc mà vẫn chưa cảm thấy hạnh phúc. Chàng ở giữa cái đẹp mà vẫn đi tìm cái đẹp.

Đêm ấy, Thị Lộ như lạc vào những hoan lạc mới. Nàng dâng mình cho vua. Và cho đến lúc vua đắm đuối v ề sắc đẹp của mình, vua uống li ền với nàng ba chén rượu ngon. Mắt nàng long lanh. Ngực nàng phập ph ồng thở rộn ràng.

Trăng vừa lên, dịu nhẹ, mờ mịt. Gió nhẹ mơn man. Chợt vua hét lên:

- Cho chúng bay lui. Lui hết đi... mọi thái giám, thị nữ, hoàng môn quan thân cận nhất đều lui hết.

Vua dang tay ra đón nàng, nàng ngã vào lòng, vua ghì chặt, l ần tim, cởi xiêm áo của nàng. Vua vội vã, hối hả. Nàng thì hầu như chỉ biết có dâng hiến. Chưa bao giờ vua thấy một người đẹp lại đàn bà đến thế! Vua yêu nàng, yêu nàng, nàng sung sướng chi ều chuộng... Nàng khoan khoái... Vua lịm trên ngực nàng, r ồi tắt lạng như một cơn chốc tức... Nàng bực mình...

Nàng tưởng như vua lại giờ cái tính xấu hàng ngày. Bực bội, nàng hất vua xuống chiếu ngự... Nàng quay lại, nhìn:

- Trời ơi, Vua chỉ là một cái xác!

Nàng thét lên, thét lên như một con điên và cuống cuống gọi:

- Thái giám! Thái giám.

Và Thị Lộ cuống quít hối hả mặc xiêm áo chui ra khỏi màn vua.

Nghe tiếng kêu thốt lên của Nguyễn Thị Lộ, đám hoạn quan kéo đến. Lương Đăng, Đinh Thắng, Tạ Thanh, Đinh Phúc, Nguyễn Cung và cuối cùng đến Trịnh Khả.

Nguyễn Thị Lộ, ng ã rũ ra, khóc nức nở.

Xác vua đã cứng đờ... Sau một phút bàng hoàng, chúng đưa mắt nhìn nhau. Lương Đăng giục Trịnh Khả lên tiếng.

Trịnh Khả quát:

- Con Nguyễn Thị Lộ kia! Mi giết vua hả! Tội mi đáng chém!

Nguyễn Thị Lộ nức nở:

- Không! Không! Tôi không giết vua! Vua yêu tôi! Vua yêu quá, thế r ã vua chết!

Trịnh Khả bối rối, chưa biết nói thế nào, thì Lương Đăng đã lên tiếng khá đồng dục.

- Vệ sĩ, trói nó lại. Nhét giẻ vào m ồm nó! Tội mi đã rành rành, chối làm sao được! Đ ờ rấn độc! Đ ờ giết vua! Ta không tha cho mi đâu!

Nguyễn Thị Lộ lại khóc to hơn trước. Nàng đau đớn, vật vã. Nàng hiểu những đi ều gì sẽ xảy đến cho nàng. Nàng hò:

- Hoàng thượng! Nguyễn Trãi! Hoàng thượng! Nguyễn Trãi!

Nghe mấy thứ tiếng đó khiến Lương Đăng, Trịnh Khả đầu lộn ruột. Cả hai đầu quát:

- Con nghịch tặc! Trói nó lại... Nhét giẻ vào mồm nó!

Bọn vệ sĩ thực thi ngay... Thị Lộ giãy giụa. Những tiếng kêu bị chặn lại. Tiếng người đàn bà tội lỗi và oan ức bị chặn đứng trong cái đám giẻ bần thủ, vừa lau những vệt rượu đổ lên trên bàn tiệc hành lạc của nhà vua...

Trói được Thị Lộ rồi, Trịnh Khả, kéo Lương Đăng về trướng riêng của mình. Khả hỏi:

- Ông Đăng! Ông Đăng! Bây giờ làm thế nào?

Lương Đăng làm ra vẻ tư lự, kỳ thực, mọi mưu mẹo đã bày đặt ngay khi nhìn thấy quang cảnh Đức vua nằm chết ngay ngắn trong màn gấm dưới gốc cây vải lớn.

Đăng xác xược hỏi Trịnh Khả:

- Ông có dám loan tin vua chết không?

Khả cũng chẳng vừa, hỏi lại Lương Đăng:

- Ý ông thế nào?

Đăng biết đã đến lúc không đùa cợt, thử bụng nhau nữa. Ý nói:

- Nếu nói thực ra thì ông cũng chết và tôi cũng chết mà kẻ thắng sẽ là Thị Lộ, Nguyễn Trãi. Đằng sau chúng là một lũ văn thần không thể coi thường!

- Sao vậy?

- Làm sao họ tin được vua chết về Thượng Mã Phong. Có ai dám loan tin tày trời ấy. Như thế Thị Lộ thoát được tội giết vua. Vậy nếu Thị Lộ không giết vua, thì ai giết? Đám lính ngự lâm ư? Vô lý. Chỉ còn lại Trịnh Khả, Lương Đăng, Tạ Thanh, Nguyễn Cung, Đinh Thắng, Đinh Phúc, những người luôn luôn bên Thái Tôn mà thôi... Bọn Bùi Cầm Hổ, Nguyễn Mộng Tuân, Nguyễn Thiên Tích nhân dịp này sẽ hạch tội chúng ta... Và, lúc ấy, thì nguy lắm!

Trịnh Khả hỏi:

- Bây giờ phải làm thế nào?

- Thế nào ư? Trước hết hãy gọi đám ngự lâm đến làm chứng, bọn Đinh Thắng, Đinh Phúc hầu bên vua, gần nhất cũng phải ghi nhận sự việc này. Sau đó, liệm Ngự thể, lạng lễ đem về cung, để hoàng hậu Nguyễn Thị Anh nhiếp chính, tôn Thái Tử Bang Cơ lên làm vua. Tiếp đến, buộc tội cho Thị Lộ - Nguyễn Trãi giết vua, giao cho đình thần nghị tội!

Trịnh Khả cau mày hỏi:

- Thị Lộ giết vua, chứ Nguyễn Trãi có hại vua đâu! Nói đi đâu này thế nào cho người ta tin được?

- Nếu không ghép Nguyễn Trãi – Thị Lộ cùng giết vua, thì hóa ra lại thừa nhận vua mắc thượng mã phong cùng với Thị Lộ hay sao? Phải gán tội cho Nguyễn Trãi, như thế thì đào cỏ mới đào tận rễ... mới bịt miệng được triều đình, bắt họ phải thi hành đúng như những trù định của ta...

Trịnh Khả gật đầu, cho Lương Đăng tính toán thế là phải. Và Khả khấp khởi mừng thầm, những ý nguyện sâu xa của y đã được thực thi... Nay mai, y sẽ ngõ vào ngôi Tể tướng... Y sẽ...

Mấy ngày liền, kinh đô xao động hẳn lên... Nguyễn Trãi bị bắt giam vào ngục đại hình. Lúc đầu, ông cũng chưa biết gì cả. Cho đến một buổi, Lương Đăng đến, mặt mày phởn phơ. Gã tiểu nhân, nhăn nhở cười:

- Chào quan Hàn lâm viện thừa chỉ! Ông còn nhớ tôi chứ?

Mang gông trên cổ, chân bị xiềng, tay cùm cùng với gông, Nguyễn Trãi ngẩng mặt nhìn Lương Đăng, r ỡ lạng lẽ cúi xuống, đi ầm nhiên, không nói năng gì cả!

Lương Đăng khệ một tiếng khinh bỉ! Y làm ra bộ nhân đức:

- Ông có thư khiếu oan gì chẳng? Nếu ông nhờ, tôi có thể giúp ông dâng lên vua và hoàng thái hậu.

Nguyễn Trãi vẫn không thềm nói gì cả. Ông như một pho tượng gỗ. Cứ nhìn cái gông trên cổ, những chiếc xiềng đ ồng to ở chân, cũng đủ thấy cái nỗi đời trên một thân hình nho nhã.

Những con muỗi đói vẫn lặn xả vào đốt ông... Những tiếng hờm hĩnh của Lương Đăng vo ve bên tai ông... Ông đờ ra như một pho tượng gỗ...

\*

Bãi chém người ở phía tây hoàng thành, trong một khu vườn rậm rạp. Vụ án Lệ Chi Viên, Nguyễn Trãi bị tru di đến ba họ... Thị Lộ giết vua. Nguyễn Trãi bị tội. Giờ đây, người đẹp bị trói cùng cọc với ông. Nàng cũng bị chết chém. Nàng cúi mặt xuống không dám nhìn ông... Và ông, thì vẫn nhân hậu nghĩ đến nàng. Ông không oán gì nàng cả... Cho đến lúc thả nàng theo Đức vua, và được tin dữ truy ền về, Nguyễn Trãi giật bản mình thốt kêu lên:

- Trời hại ta r ỡ! Trời hại ta r ỡ!

Và người ông lạnh toát! Nguyễn Trãi rùng mình... Chẳng lẽ là một người hiếu với cha, trung với vua, biết vẻ đẹp, muốn đời ngày càng có nhiều niềm vui mà lại nhận đủ thứ oan trái thế này... Ông lại kêu lên:

- Trời hại ta! Trời hại ta!

Đội truy bắt do bốn trung sứ của Hoàng thái hậu mẹ của vua Nhân Tôn đang nhiếp chính, đã xuống chiếu đ ể bọn Trịnh Khả, Lương Đăng, Tạ Thanh đi lùng bắt cả nhà Nguyễn Trãi... Lúc này Nguyễn Trãi quên hết, chỉ

thoáng nhớ đến Đinh Thắng, một gã mặt nhẵn đã khuyên mình liên kết với Lê Ngân, để diệt hại bọn hoạn quan đang lộng hành... Và Nguyễn Trãi đã từ chối.

Ông thốt lên:

- Ta trót không nghe lời Đinh Thắng...

Lương Đăng vẫn còn lớn vờn quanh nhà ngục, nhưng nghe rõ lời ông... Hấn cau mặt lại:

- Đinh Thắng, Đinh Phúc, hai thằng giặc này là ong tay áo! Phải diệt nó mới được.

Và ngay nửa giờ sau, Phúc và Thắng cũng đều bị hạ ngục...

\*

Những tia máu vọt ra trên bãi chém! Dao phủ đã chém nhiều. Viện Đô sát cử người đi giám sát, không ai chịu đi.

[Chúc bạn đọc sách vui vẻ tại [www.gacsach.com](http://www.gacsach.com) - góc nhỏ cho người yêu sách.]

Cả ngày hôm ấy, kinh thành mưa sầm gió thảm. Nhưng sắc chỉ đã ban, không dừng lại được. Mấy tên thi hành lệnh chém đã mỏi tay. Người bị chém đầu tiên là Nguyễn Trãi. Máu của ông già phun ra bãi cỏ xanh. Chiếc đầu từng khuất phục được bao tướng tài của giặc Minh, từng làm cả một đạo quân lớn đầu hàng và bại trận, sập xuống cổ. Máu vọt ra. Mưa xối xuống, mưa hòa vào máu tưới lên cỏ... Cỏ nhận máu nhân tài, hóa thành một bãi cỏ thông minh... Trong mình có mùi thơm. Dem xúc lên, thì, hương thơm thơm mãi chẳng bao giờ nhạt.

Thị Lộ bị chém thứ hai. Người đẹp ủ rũ, buồn, nhưng mắt không giấu nước. Nàng bặm môi... Không dám nhìn sang Nguyễn Trãi... Máu của nàng đọng thành vũng, chảy xối vào một gốc cây côm nguội... về mùa xuân, cây lá đẹp rực rỡ... Nhưng chỉ khoảng một tháng sau, lá khô cứng,

cây rữ bu Ồn. Nửa năm v ềsau, càng vàng úa, héo hon... Sau đó những hàng cây cơm nguội mọc dài ngay từ phía đ ầu phủ Tây Hồ.. như tự mình nhắc lại những ngang trái của một người đẹp...

Cả kinh thành, người thì xót thương Nguyễn Trãi, người thì giữ thái độ lạnh lẽ sợ liên lụy... Hàng trăm người, chết chém trong cuộc giết sạch ba họ, được v ứt vào mộ chôn chung...

Nhưng, đám chôn người, sợ đến hết h Ồn, khi kiểm lại thấy mất hai cái xác Thị Lộ và Nguyễn Trãi... Đ ầu của họ phải đem vào trình Trịnh Khả và Lương Đăng, sau đó mới đem lấp vào xác... Nhưng, xác của họ không còn... Đám chôn người chôn qua quýt hai cái đ ầu cho xong... Ngay đêm ấy, hai cái đ ầu cũng mất nốt.

Không ai biết kẻ nào đã đánh cắp và mộ của một người tài danh vượt bậc, một người đẹp nhất nước ấy ở đâu!

Chỉ đọng lại ngang trái từ phủ Tây Hồ một loại cỏ thơm và hàng cây cơm nguội.

Ngày Đinh Mão, tháng ba năm Quý Dậu